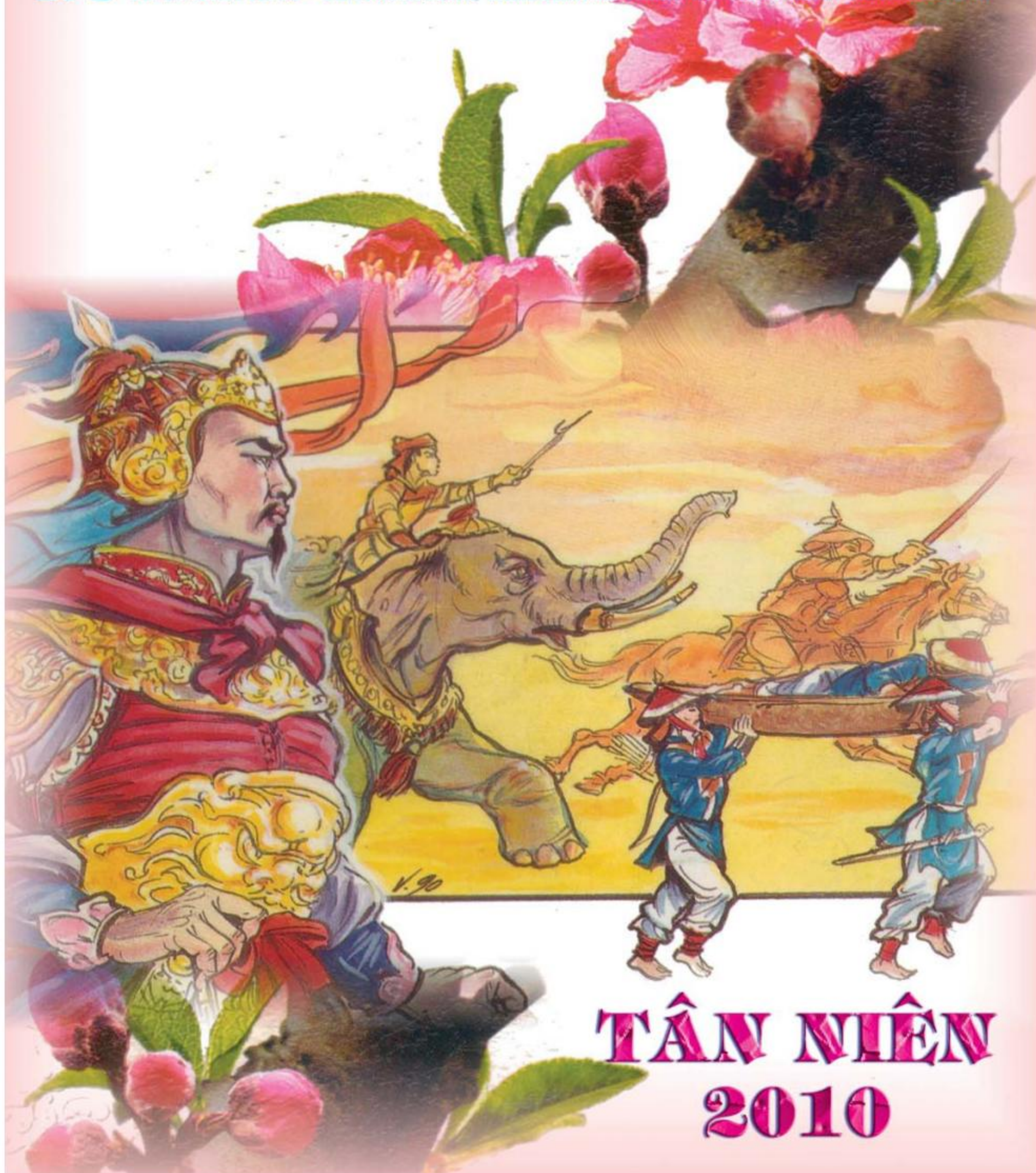


VIÊN GIÁC



SỐ NR 175 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.552 N M TH 32 - THÁNG 02 N M 2010; JAHRGANG 32, FEBRUAR - AUSGABE IN VIETNAMESENCH



**TÂN NIÊN
2010**



Tháng 11 và 12 năm 2009 vừa qua có nhiều sự kiện xảy ra khắp nơi trên thế giới; khiến cho mọi người phải lưu tâm. Đó là:

Những tảng băng đá lớn và dài cả hàng mấy chục cây số đã bị vỡ và trôi lững lờ từ Nam Cực về biển Tân Tây Lan cũng như nước Úc. Khiến cho ai nấy cũng đều lo lắng; nhưng được cái may là do sức nóng của mùa hè ở đây; nên những tảng băng ấy bị tan nhỏ dần và nước hòa trong Đại Dương. Tuy nhiên thời tiết và khí hậu ở vùng miệt dưới này đang thay đổi lạ thường. Ví dụ như mùa hè mà bão và trời đang nắng cả 40 độ tự nhiên giông tố và sấm sét v.v...

Núi cao nhất tại Ấn Độ là núi Everest nằm trên dãy Hy Mã Lạp Sơn; nơi đó tuyết phủ quanh năm; nhưng bây giờ tuyết cũng đã tan nhanh, qua sự biến đổi nung nóng của quả đất. Các nhà khoa học dự đoán rằng: hơn một tỷ người sống ở vùng này sẽ bị thiếu nước dùng trong tương lai không xa lắm.

Cuối tháng 11 và đầu tháng 12 năm 2009 vừa qua hơn 100 nguyên thủ Quốc Gia trên thế giới và hàng ngàn người thuộc các tổ chức khác nhau đã về thủ đô Copenhagen của Đan Mạch để tham dự Hội Nghị về môi trường, độ tăng sức nóng của quả đất và việc thải thán khí của các nhà máy tại các xứ kỹ nghệ v.v... Đây là một cố gắng tối đa của thế giới; nhằm bảo vệ sự sống của con người; nhưng cũng chưa mang lại vấn đề cụ thể nào cả. Vì nước giàu không chịu chi nhiều hơn và nước nghèo bị họa lây, nên cũng không nhượng bước. Thế giới ngày hôm nay con người chỉ biết đặt vấn đề lợi nhuận lên hàng đầu; chứ không kiểm chế được những hậu quả tai hại của nó cho những thế kỷ về sau này.

Từ điểm này mà Thánh Ghandhi nhà tranh đấu bất bạo động để giành quyền tự chủ cho dân tộc Ấn Độ từ thực dân Anh ở những năm đầu thế kỷ thứ 20 này; Ông ta đã nói một câu rất có giá trị về đạo đức cũng như nhân bản của con người. Đó là: “thực phẩm trên quả địa cầu này không thiếu; nhưng lòng tham của con người thì không bao giờ đủ cả”. Đây là một chân lý, mà ai trong chúng ta cũng có thể nhận chân được giá trị cao cả của nó.

Đức Phật nói trong luận A Tỳ Đàm về việc thành lập thế giới rằng: “Tuổi thọ của quả đất này hoàn toàn lệ thuộc vào con người. Nếu con người còn có sự hiếu kính đối với cha mẹ và thuận thảo với anh chị em, biết tôn trọng lễ phái và môi trường thì tuổi thọ của quả đất sẽ được kéo dài thêm nữa. Nếu chúng ta làm ngược lại, thì tuổi thọ của quả đất này sẽ ngắn hơn”. Đây không phải là những nhà tiên tri đoán trước vận mệnh về sự sống của chúng ta trên quả địa cầu này, mà đây là những hệ lụy của nhân quả dây chuyền mà thôi.

Trong thời gian các Đảng Cộng Sản còn ngự trị tại các nước Đông Âu thì các Giáo Hội Thiên Chúa Giáo thăm lạng đã bị đàn áp khủng khiếp. Vì những Giáo Hội này không theo chân nhà nước Cộng Sản hay theo Giáo Hội xu thời. Đặc biệt tại Nga, Giáo Hội Othodos (Chính Thống Giáo) cũng bị hiềm kỵ, tài sản của Giáo Hội bị chiếm đoạt, phong tỏa v.v... nhưng các vị lãnh đạo tinh thần của các Giáo Hội này đã chấp nhận chịu đựng khó khăn, cốt làm sao giữ cho Giáo Hội và Tín Hữu có nơi nương tựa. Thế rồi bức tường Bá Linh sụp đổ vào ngày 09 tháng 11 năm 1989 và sau đó các nước Cộng Sản Đông Âu, kể cả Nga Sô cũng đã vùng dậy đập đổ những chế độ độc tài, đàn áp Tôn Giáo và những sự tự do khác. Ngày nay Đông Âu và Nga Sô đã khôi phục lại quê hương đất nước của họ tốt đẹp hơn xưa. Trong đó sự đóng góp trực và gián tiếp của các Giáo Hội thăm lạng và Giáo Hội Chính Thống Giáo cũng không phải là ít.

Ở Việt Nam chúng ta, khi Đức Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang chưa viên tịch, Ngài cũng như các vị lãnh đạo của GHPGVNTN bị quản chế, tù đầy và bức tử, thọ không biết bao nhiêu là cực hình và Ngài đã tuyên bố một câu rất có giá trị với lịch sử. Đó là: “Tại Việt Nam có hai Giáo Hội Phật Giáo. Một Giáo Hội chết rồi mà chưa chôn và một Giáo Hội chôn mà chưa chết”. Giáo Hội mà nhà nước CSVN muốn chôn; nhưng chưa chết: đó là GHPGVNTN do các Ngài lãnh đạo. Giáo Hội này đóng vai trò chủ chốt cũng tương tự như các Giáo Hội Thiên Chúa Giáo ở Đông Âu và Chính Thống Giáo ở Nga Sô vậy.

Gần đây Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo kiêm xử lý Viện Tăng Thống của GHPGVNTN có nhắc lại nhiều mục tiêu tranh đấu của Giáo Hội qua những điểm như sau:

Thứ nhất: nhà cầm quyền CSVN phải phục hồi lại tư cách pháp lý của GHPGVN Thống Nhất như trước năm 1975.

Thứ nhì: Nhà nước CSVN phải hoàn trả lại hết tất cả các cơ sở chùa, viện, trường học, cô nhi viện, Đại Học v.v... cho GHPGVNTN mà nhà nước đã tịch thu sau năm 1975.

Thứ ba: Hãy đem tổ chức GHPGVN ra khỏi Mặt Trận Tổ Quốc.

Thứ tư: Phải làm sáng tỏ cái chết của cố H.T Thích Thiện Minh. Đây là những đòi hỏi thật hữu lý chính đáng, người Cộng Sản không thể viện lý do này hay lý do khác để trì hoãn. Vì “Cái gì của César xin trả lại cho César”. Giáo Hội PGVNTN không đòi hỏi những gì hơn và ra khỏi cái gì mà Giáo Hội đã sở hữu trước đây.

Phật Giáo hay nói đúng hơn là một Tôn Giáo của Dân Tộc thì không nên dựa vào thế quyền để tồn tại, mà phải đứng trong lòng dân tộc và vượt lên trên mọi chủ nghĩa cũng như hình thức chính trị thì Giáo Hội đó mới được người tín đồ quy tụ và tin theo. Ở đây “GHPGVN như một GH đã chết rồi”. Vì là tổ chức ngoại vi trá hình của Mặt Trận Tổ Quốc, mà MTTQ là cái loa của Bộ Chính Trị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam. Do vậy GH này dầu có hoạt động có được mặt nổi bao nhiêu đi chăng nữa, thì vẫn bị người dân, đặc biệt là tín đồ thờ ơ, không ủng hộ. Vì nhờ có chính quyền chở che; nếu sau này chính quyền này thay đổi, họ khó mà có thể tồn tại trong lòng dân tộc được.

Những chủ trương của GHPGVNTN xưa nay qua sự lãnh đạo của cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang và của Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ rất đáng ca ngợi và được hỗ trợ dưới nhiều hình thức khác nhau. Do vậy mỗi lần có cơ hội tiếp xúc với các chính giới Tây Phương hay Quốc Hội Âu Châu, Đại Diện các GHPGVNTN tại Úc Châu, Âu Châu, Hoa Kỳ và Canada đều để đạt những nguyện vọng như trên của Giáo Hội trong nước, để trong những dịp bang giao với CSVN họ có cơ hội đặt vấn đề về tự do Tôn Giáo tại Việt Nam.

Người Cộng Sản luôn luôn sợ sức mạnh nổi lên từ lòng dân và Giáo Hội trong cũng như ngoài nước; nên trong thời gian qua họ đã ném đá giấu tay dùng đến mọi thủ đoạn của họ để mua chuộc, phân hóa, chia rẽ, gây nghi kỵ và làm cho tị hiềm giữa cá nhân cũng như đoàn thể, giữa người quốc gia với người quốc gia; giữa người Phật Tử với Phật Tử, giữa Tăng Ni với Tăng Ni xích mích nhau, bôi nhọ nhau khiến cho nội bộ các Tổ Chức này bị lung lay và họ ngồi ở một nơi xa xôi nào đó họ vỗ đùi, cười khẩy về sự thành công gian trá này của họ.

Trong khi đó người Quốc Gia của chúng ta đôi khi bị người Cộng Sản hay những thế lực vô minh khác lừa đảo và khiến cho chúng ta dễ tin và bị vào vòng. Từ đó sự không tin tưởng nhau, đối chọi nhau và có nơi còn thù oán nhau đến cao độ nữa, nhằm chủ trương tiêu diệt những tổ chức với nhau.

Chúng ta phải biết rằng: căn bản của người Cộng Sản là không chấp nhận Tôn Giáo, dù cho đó là Tôn Giáo nào đi nữa. Như vậy thử hỏi làm sao đi cộng tác với người Cộng Sản để tự tiêu diệt mình trước và sau đó đến huynh đệ, bằng hữu của mình hay sao? Kết quả của “Bát Nhã ở Lâm Đồng”, “Thái Hà” ở ngoài Bắc và sẽ còn nhiều việc như thế nữa. Điều này chứng tỏ rằng người Cộng Sản rất sợ những thế lực của lòng dân. Vì dân không còn tin ở Đảng nữa.

Một năm cũ đã qua, một năm mới đang đến. Thế mà Giáo Hội vẫn còn khốn đốn, lòng người vẫn còn ái ngại cho mọi hoạt động; ngay cả ở trong và ngoài Giáo Hội. Vì lẽ sự nghi kỵ quá nhiều khi mà lòng tin của con người bị chao đảo cũng như sự dụng công trong sự tu học chưa đến chỗ miên mật. Do vậy trong thời gian tới, chúng ta cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa để hành trì và dụng công nhiều hơn nữa trong những pháp tu. Có như thế người Phật Tử chúng ta mới đủ sức nhẫn nại để chịu đựng những cơn phong ba bão tố của cuộc đời.

Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14, quê hương của Ngài đang bị CS Trung Quốc chiếm đóng; nhưng Ngài luôn tự tin rằng: Ngài sẽ có một ngày về để thăm lại quê hương xưa và xây dựng giá trị văn hóa của Phật Giáo đã bị chính trị hóa hơn 50 năm nay, trở lại nguyên nguyên của nó.

Chúng ta cũng vậy, người Việt Nam đang tỵ nạn khắp năm châu bốn bể khi ra đi vì lý tưởng hai chữ Tự Do thì khi về lại quê hương của mình cũng phải thực sự là Tự Do khi không còn sự cai trị độc tài của người Cộng Sản nữa, thì sự trở về ấy mới có giá trị. Mong được như vậy.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

TÔN GIÁO

Cuộc du hành sang Lạp-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả :
Guiseppe Tucci

Phỏng dịch :
Hòa Thượng Thích Trí Chơn

(Tiếp theo VG 174)

CHƯƠNG 14

TỪ THUNG LŨNG YARLUNG ĐẾN THỊ TRẤN GYANTSE

Con đường từ thành phố Tsetang đến Kongkardzong đi vòng quanh bờ phía nam của sông Tsangpo, cắt ngang qua vùng đất cát khô cằn tiếp tục chạy dài hướng về các thung lũng phì nhiêu nằm trong rặng núi phía nam của dòng sông. Rời Yarlung, chúng tôi đổi sang con đường đi Sheltra và ngừng lại thăm tu viện lâu đời Sakyapa. Nhìn lên cây đà trên cửa, trông có vẻ cổ kính như ngôi chùa, chúng tôi thấy có khắc hình mười một con vật. Hai bên trước chùa, người ta đặt bốn pho tượng hộ pháp. Các ngài đứng ẩn nấp dưới mái hiên tối tăm với nét mặt dữ tợn nhe răng cười như đe dọa khách thập phương đến viếng thăm chùa.

Giữa chánh điện lớn có tôn trí thờ tượng Đại Nhật Phật (Namparnangdze) với hai tượng A Di Đà (Opame) bên mặt và Mitrupa phía trái. Hào quang các pho tượng lớn trên được tu bổ và sơn thếp lại vào thời gian lâu trước đây. Nơi một điện thờ khác, chúng tôi thấy đặt ba pho tượng tam thể: Thích Ca, A Di Đà và Di Lặc đang ngồi trong tư thế thiền định. Hình dáng và y phục bên ngoài của những pho tượng đều giống nhau, nhưng đặc biệt trên hào quang bằng gỗ hoặc đất nung có chạm khắc hình ảnh các vị thần linh, nhà sư và thí chủ cúng dường.

Từ Chasa chúng tôi đi mất ba ngày mới tới Mindoling. Đây là con đường dài bọc quanh một con sông và những ngọn đồi nối liền cái nọ với cái kia giữa bãi cát mênh mông, mọc đầy những cây hoa hồng hoang dại. Cảnh trí nơi đây thực hoang vu, đi nhiều dặm đường vẫn không gặp một bóng người. Trước mặt chúng tôi là một bãi sa mạc. Tiếp tục đi, con đường dài đưa chúng tôi đến thung lũng Mindoling xanh tươi. Sau đó chúng tôi phải đi chuyển một cách khó khăn từ làng nọ qua làng kia, trên những vũng nước lớn chảy tràn ra khắp nơi đổ vào các đầm ruộng. Thỉnh thoảng gặp vài chi nhánh của một con sông, nước ngập sâu do cơn mưa nhiều ngày, chúng tôi đã dùng ngựa cỡi để vượt qua.

Bên trái đường đi, chúng tôi thấy hiện ra di tích của các chùa và lâu đài trong đó lâu đài Dagpola tương đối còn trông thấy rõ. Chúng tôi tiến lên một con đường dốc nhìn xuống thung lũng, từ đó mọc lên nhiều ngôi nhà với dân cư đông đúc. Sau cơn mưa bầu trời chiếu rọi những tia nắng vàng rực rỡ xuống cảnh trí thật đáng yêu. Chúng tôi cảm thấy trong người không được khỏe lắm bởi do thời tiết xấu, các túp lều của chúng tôi đều bị thấm nước và trải qua một đêm dài, khí trời lạnh lẽo rét buốt bên ngoài đã xâm nhập khiến giường ngủ của chúng tôi, mặc dù được trải bao phủ nhiều chiếc mền dày vẫn bị thấm nước. Dù vậy, chúng tôi đã cố gắng chống trả lại mọi thời tiết và khí hậu khắc nghiệt để có thể di chuyển đi từ hai mươi đến hai mươi lăm dặm đường một ngày. Có hôm chúng tôi đi được nhiều hơn thế nữa. Chúng tôi theo lộ trình ngoằn ngoèo mong đến viếng thăm hết mọi danh lam thắng cảnh, chúng tôi đã dự tính theo tập tài liệu cổ thể kỷ thứ mười tám của Tây Tạng mà chúng tôi có mang theo. Cuốn sách chỉ dẫn này rất phổ thông, đặc biệt dành cho các du khách hành hương muốn viếng thăm các thánh tích Phật Giáo ở Tây Tạng, nơi mà chúng tôi rất thích nghiên cứu về những ngôi cổ tự.

Các thung lũng chúng tôi đi qua là những vùng đất phì nhiêu nằm giữa sa mạc và núi đồi, được biết là khu vực trù phú nhất ở Tây Tạng, tỉnh Lhokha nằm về hướng nam của Tsang po và quận Kongpo xa hơn về phía đông, mà người ta nói không sai là được xem như những kho dự trữ thực phẩm của Tây Tạng, bởi lẽ nơi đây trồng rất nhiều lúa mì, lúa mạch và cả thóc gạo ở vùng Lhobrag. Nhờ khí hậu ẩm áp nên thuận lợi cho nông nghiệp thu được nhiều lợi tức trong lúc nghề buôn bán và nuôi gia súc không mấy gì phát đạt cho lắm. Cày bừa dân chúng vẫn còn dùng các nông cụ thô sơ theo lối cổ xưa. Một vị Bộ Trưởng Canh Nông được bổ nhiệm thường trú tại Lhasa (Lạp Tát). Ông không bao giờ rời thủ đô và ít khi để tâm đến việc mở mang nông nghiệp. Sự khó khăn lớn nhất là làm cách nào để có thể phát triển, bảo vệ tốt hệ thống dẫn thủy nhập điền, nếu không thì ruộng sẽ thiếu nước, lúa chẳng mọc được.

Cuộc sống dân chúng tại các thung lũng này tương đối khá giả đầy đủ, vì chúng tôi thấy một số nhà cửa được xây cất to lớn từ hai đến ba tầng và sơn màu trắng. Ngay các ngôi nhà nhỏ của dân quê cũng rất sạch sẽ, và không thấy có dấu hiệu gì của sự nghèo đói. Ruộng đất nằm trong tay các địa chủ và phần lớn thuộc các tu viện dưới sự điều khiển trực tiếp của các vị Lạt Ma có trách nhiệm. Ngoài ra, chúng tôi thấy tại đây còn có nhiều chùa lớn đẹp hầu hết mới trùng tu và gần đây được sơn quét với nhiều màu rực rỡ, chính yếu là màu

đỏ và màu vàng chói sáng. Tiến vào thung lũng Mindoling, chúng tôi phải đi ngang qua ngôi làng Tsongdutsogpa rộng lớn có ghi trên bản đồ. Chúng tôi viếng thăm tu viện cổ kính thuộc phái Sakyapa được xây cất giữa các ngôi nhà mọc lên chen chúc nhau. Tu viện còn lưu giữ nhiều pho tượng Phật, trong số đó có vài tượng rất mỹ thuật. Bên trong chánh điện tôn trí thờ một tượng Phật Thích Ca bằng đồng với tám tượng Bồ Tát đứng hầu xung quanh. Chúng được trang sức theo các ăn mặc của Ấn Độ và trên đầu các tượng có quần khăn mà tại các ngôi chùa khác chúng tôi không bao giờ thấy.

Trước khi đến Mindoling, một thung lũng ra từ thấp dần dần vươn cao lên trong hình giống như cái lòng chảo bao bọc xung quanh toàn là núi đồi và trên đó có xây cất một lâu đài lớn nhìn xuống những cánh đồng. Đó là ngôi nhà của ông Ju, quan thái ấp của bạn tôi, ông Rakasha hay Tổng tư lệnh của chính quyền Tây Tạng. Tiến lên cao hơn, nơi thung lũng được bao quanh bởi các ngọn đồi, tu viện Mindoling xuất hiện dưới ánh nắng ấm mặt trời với những điện thờ, pháp đường và tầng phòng mọc san sát bên nhau, tất cả đều sơn màu trắng. Tu viện thu hút sự sùng kính của nhiều vị cao tăng Tây Tạng, nhưng rất tiếc vừa mới được trùng tu sau này, và hiện không còn lưu giữ một bức tranh cổ nào.

Đây là một trong những tu viện to lớn và nổi tiếng nhất ở Tây Tạng thuộc giáo phái Ninh Mã hay Hồng Giáo (Nyingmapa). Vào thời gian đó, chúng tôi được biết một vị Lạt Ma danh tiếng đang tổ chức lễ truyền dạy bộ luận vĩ đại thâm sâu nhất của giáo phái Ninh Mã (Nyingmapa) là Rinchen terdzo cho các đệ tử. Bộ luận này gồm có hơn sáu mươi tập, phần lớn đề cập đến nghi thức cúng lễ các vị thần linh quan trọng của Phật Giáo Tây Tạng. Sự giảng dạy bộ luận này sẽ thất bại trừ khi các đệ tử được truyền đạt bởi một vị thầy đã thấu triệt và thực hành sống với kinh nghiệm sâu sắc nhất theo giáo lý trong bộ luận này. Bất cứ hình thức lễ nghi nào thực hiện mà thiếu sự chứng minh trao truyền từ một vị cao tăng đặc đạo đều bất thành. Các khoa nghi cúng lễ sẽ mất hết ý nghĩa và giá trị linh thiêng, nếu không có sự hướng dẫn chủ sám của vị Thầy với đạo lực cao cường có thể tạo nên các năng lực huyền bí gây ảnh hưởng tốt đến các đệ tử tham dự buổi lễ. Bởi lẽ đó mà chư Tăng phái Ninh Mã đã quang lâm về tu viện Mindoling để nhận sự khai tâm, trao truyền trực tiếp từ bậc tôn sư ở tu viện.

Rất tiếc vị Lạt Ma ở tu viện lúc bấy giờ đang ốm bệnh nên chúng tôi đã không thể gặp thăm ngài được. Tuy nhiên chúng tôi đã may mắn được hầu chuyện khá lâu với bào đệ của vị Lạt Ma. Ông ta nét mặt trầm tĩnh, nghiêm trang, lời nói và cử chỉ chậm rãi từ tốn. Sống xa trần tục, ông không còn nghĩ đến chuyện đời, mà hàng ngày chỉ chuyên tu tọa thiền. Về trình độ hiểu biết Phật Pháp, ông nói với chúng tôi kiến thức chỉ là bề ngoài. Khi nhìn thấy một người, bạn có thể diễn tả hình dáng, hoặc có thể bảo người đó giống ai, lời nói như thế nào, nhưng bạn không bao giờ hiểu rõ được tâm ý của họ. Càng dùng ngôn từ phát biểu, diễn tả sự vật thế này thế kia, bạn càng xa lìa sự thực để có thể hiểu biết chính xác về sự vật đó. Trái lại, muốn thấu triệt chân lý, nhận thức đúng đắn về mọi cảnh giới bên ngoài, con người phải xa lìa các vọng tưởng đảo điên, và giữ tâm thanh tịnh qua sự tu tập thiền định để làm chủ cái tâm lẫn xả như khi chuyển cây; hay ý tưởng buông lung như ngựa chạy; chúng ta cần phải đóng kín năm căn: tai, mắt, mũi, lưỡi,

thân; không để chúng vướng mắc lôi cuốn với năm cảnh trần giới bên ngoài. Bằng cách đó, chúng ta mới có thể giữ được tâm thanh tịnh, an lạc và giải thoát mọi sự phiền não khổ đau.

Chúng tôi tiếp tục đi dọc thung lũng Mindoling và quẹo về hướng trái của bờ sông Tsangpo. Chúng tôi đi ngang qua làng Tsongdutsogpa và tới Dranang, tại đây chúng tôi viếng thăm một tu viện lớn thuộc giáo phái Sakyapa, nhưng theo vài tài liệu tu viện được thành lập bởi giáo phái Ninh Mã (Nyingmapas). Nơi giữa chánh điện chúng tôi thấy tôn trí thờ một pho tượng Phật A Di Đà và đứng hầu xung quanh có tám vị Bồ Tát. Tu viện được trùng tu lại gần đây, nhưng may mắn là không làm thay đổi nhiều về hình thức và đang còn giữ nguyên vẹn những nét kiến trúc độc đáo lúc ban đầu. Những tượng Bồ Tát được choàng với các chiếc áo lớn bằng vải có thêu hình sư tử và con chim dẹt làm ở xứ Ba Tư. Nhiều bích họa vẽ trên vách tường trong chánh điện đã phai màu, chỉ có bức tranh Phật Thích Ca tương đối đang còn rõ. Ngài an tọa trên một cành cây trong khi mười sáu vị A La Hán ngồi trên các nhánh cây khác và tám vị Bồ Tát đứng bao quanh gốc cây dưới đất.

Rời Dranang vài dặm, chúng tôi đến viếng thăm tu viện Champaling, bên trong tôn trí thờ một tượng Phật Di Lặc rất lớn. Trên vách tường xung quanh vẽ tám vị Bồ Tát theo nghệ thuật của Trung Hoa. Nhìn ngọn tháp ở tu viện Champaling nhắc chúng tôi nhớ lại ngọn tháp tại Gyantse và mặc dù không cổ kính lắm nhưng cũng là một kiến trúc xuất hiện rất sớm trong nền nghệ thuật Phật Giáo của Tây Tạng. Lên tầng trên của tu viện, chúng tôi thấy có một số điện thờ, bên trong được trang trí với nhiều bức họa chịu ảnh hưởng nghệ thuật Trung Quốc. Chúng tôi cũng vào thăm ngôi chùa theo giáo phái Cách Lỗ (Gelukpa), và gặp ngày lễ; chư Tăng đang ngồi thọ trai với nhau trong sân trước chùa. Các vị Lạt Ma trú trì và Thượng Tọa ngồi bên trong những túp lều; còn các môn đệ ngồi trên đất ngoài trời. Bên cạnh mỗi vị Tăng có để một cái bát chứa đựng thức ăn gồm có mì sợi nấu với thịt hầm. Chúng tôi nhìn thấy phía bên này, trước mặt thung lũng màu xanh chạy dài xa thẳng tắp và ở bên kia là những rặng núi cao thấp lồi lõm chập chùng. Xa hơn nữa về hướng nam, tu viện Targype và ngôi chùa Gurutsogpa được xây cất trên các hẻm núi đá.

Chúng tôi tiếp tục đi về hướng Kongkardzong và nghỉ lại ở Kitishe, tại đây tôi viếng thăm tu viện Sakya đã được hoàn thành trùng tu. Một vài di tích cổ duy nhất còn tìm thấy ở khu vực này là cái chân của một trụ đá trên đó có chạm khắc những nét chữ kỳ lạ của xứ Ả Rập và một tấm bia khắc chữ Trung Hoa tại ngay cổng vào của một điện thờ. Nơi đây nền kỹ nghệ đang phát triển. Làng Kitisho sản xuất mền len rất đẹp và áo mặc bằng vải của phụ nữ Tây Tạng nhiều màu sắc: đỏ, xanh lá cây, vàng và xanh đậm với thuốc nhuộm của Bhutan. Nơi dừng chân kế tiếp của chúng tôi là Ravame, cách xa về hướng tây chúng tôi gặp thấy một ngôi chùa nhỏ Sakya còn lưu giữ các bức tranh của thế kỷ thứ mười bảy và một vài pho tượng Phật cổ. Sau đó chúng tôi đến Kongkachodra vào thăm tu viện lớn Sakya do ngài Kunganamgyal xây cất. Và cách không xa Kongkardzong là nơi chúng tôi bắt đầu chuyển sang hướng đông để tiếp tục cuộc hành trình.

(Còn tiếp)

Vua Milinda và đạo

Bản Anh ngữ : **Tỳ Kheo Pesala**

Bản Việt ngữ : **Cư sĩ Liễu Pháp**

(tiếp theo VG 174)

Chương 3 Khởi thủy của thời gian

1. Bạch ngài Nāgasena, cái gì là gốc của thời gian, quá khứ, hiện tại và tương lai?

Là vô minh. Vô minh là nhân duyên làm hành nghiệp sinh khởi; hành nghiệp là nhân duyên làm thức sinh khởi; thức làm sinh khởi danh sắc; danh sắc làm sinh khởi lục nhập; lục nhập làm sinh khởi xúc; xúc làm sinh khởi sanh; sanh làm sinh khởi lão, tử, thương tiếc, ân hận, đau khổ, buồn bã và thất vọng.

2. Ngài nói rằng sự khởi sinh đầu tiên hết của sự vật thì không thể thấy được. Xin ngài cho một ví dụ.

Đức Thế Tôn có nói: 'Do bởi có sáu căn và trần (cảnh) mà xúc sinh khởi; do bởi xúc mà thọ sinh khởi; do bởi thọ mà tham ái sinh khởi; do bởi tham ái mà hành nghiệp sinh khởi. Và từ hành nghiệp mà sáu căn lại một lần nữa sinh khởi'. Bây giờ liệu sự sinh khởi đây chuyển này có thể chấm dứt được không?

Thưa không.

Như vậy, thưa Đức Vua, sự sinh khởi đầu tiên của sự vật không thể thấu hiểu được. (*E 3.2)

3. Phải chăng sự sinh khởi đầu tiên hết của mọi sự vật không thể biết được?

Một phần là vậy, phần khác thì không.

Vậy thì phần nào biết được, phần nào không biết được?

Với bất cứ nhân duyên nào đi trước kiếp này mà đối với ta như là không có từ trước thì sự sinh khởi đầu tiên hết không thể biết được. Nhưng với cái gì trước không có mà nay hiện hữu và vừa mới sinh lại diệt mất thì sự sinh khởi đầu tiên hết có thể biết được.

(*E 3.2) *Đi tìm nguồn gốc của đời sống trong sao băng (Super Novae) hay trong D.N.A.(cấu tử cơ bản của nhiễm sắc thể kiểm soát sự di truyền) là đi tìm một cách vô vọng bởi vì nguồn gốc nằm ở trong tâm. Đức Phật đã nói:*

*"Trong vô số kiếp ta lang thang trong sinh tử luân hồi,
Đi tìm kiếm mà chẳng tìm ra kẻ xây nên căn nhà này.
Con chính là người xây nhà! Đừng bao giờ xây nhà nữa!
Tất cả mọi ô nhiễm phải được phá vỡ! Vô minh phải được dẹp tan!*

Tâm ta đã đi đến Niết bàn. Sự chấm dứt tham ái đã được thành tựu."

4. Phải chăng có những pháp hữu vi được tạo tác nên?

Thưa Đức Vua, chắc chắn như vậy. Nơi nào mà có mắt và cũng có hình sắc thì có nhãn thức; nơi nào có nhãn thức thì có xúc; nơi nào có xúc thì có cảm thọ; nơi nào có cảm thọ thì có tham ái; nơi có tham ái thì có thủ; nơi có thủ thì có hữu; nơi có hữu thì có sanh, lão, tử, thương tiếc, đau đớn, buồn bã hay thất vọng. Nhưng nơi nào không có mắt và hình sắc thì không có nhãn thức, không có xúc, không có cảm thọ, không có tham ái, không có thủ, không có hữu; và nơi nào không có hữu thì không có sanh, lão, tử, thương tiếc, đau đớn, buồn bã hay thất vọng.

5. Có chăng những pháp hữu vi mà không được tạo tác nên?

Thưa Đức Vua, chẳng có pháp hữu vi nào như vậy, bởi vì các pháp hữu vi được tạo tác chỉ do tiến trình của hữu.

Xin cho một ví dụ.

Có phải ngôi nhà mà Bệ Hạ ngài đây đã được tạo tác nên do một tiến trình của hữu?

Chẳng có một cái gì ở đây mà không có từ trước. Gỗ này là đã ở trong rừng, đất sét này là từ đất mà ra và do công sức của con người, đàn ông và đàn bà, ngôi nhà này mới hiện hữu.

Thưa Đức Vua, cũng giống như vậy, chẳng có pháp hữu vi nào mà không được tạo tác nên.

6. Phải chăng thực có một người thông thái (*vedagū*)? (*E 3.6)

Theo Đức Vua, đó là cái gì?

Là một chủ thể bên trong thân có thể thấy, nghe, nếm, ngửi, cảm xúc và phân biệt sự vật; cũng giống như chúng ta, đang ngồi ở đây, có thể nhìn ra bên ngoài từ bất cứ cửa sổ nào theo ý muốn.

Thưa Đức Vua, nếu có cái chủ thể có thể thấy, nghe, nếm, ngửi và cảm xúc như ngài nói thì cái chủ thể đó có thể thấy hình sắc qua lỗ tai, mũi, lưỡi... chăng?

Thưa không, bạch ngài Đại Đức.

Vậy thì, thưa Đức Vua, cái chủ thể bên trong thân không thể xử dụng bất cứ giác quan nào nó mong muốn như ngài đã nói. Thưa Đức Vua, chính do có mắt và hình sắc mà nhãn thức khởi sinh và tương tự như thế các nhân duyên khác phát sinh, như là xúc, cảm thọ, tưởng, tác ý, định tâm, tinh thức và chánh niệm. Mỗi thứ sinh khởi cùng lúc với nguyên nhân của nó và ở đây chẳng có 'kẻ chứng ngộ' nào cả.

(*V 3.6)

(*E 3.6) *vedagū đã được dùng để chỉ Đức Phật như là một 'bậc giác ngộ'.*

(*V 3.6) *Căn (con mắt) tiếp xúc với trần (hình sắc) cũng chưa đủ để biết hình sắc thế nào nếu không có nhãn thức. Nhãn thức này không phải là một chủ thể hay tự ngã; nhãn thức không sinh khởi một mình mà có những tâm sở cùng sinh khởi gọi là tâm sở biến hành: xúc, thọ, tưởng, tư, nhất hành, mạng quyền, tác ý. Xúc là xúc chạm trần cảnh; thọ là cảm giác; tưởng là nhận biết; tư là tạo tác, hành nghiệp; nhất hành là làm cho các tâm sở được liên tục; mạng quyền là duy trì mạng sống của một tiến trình tâm; tác ý là khởi ý đến trần cảnh. Cho rằng thức (hay tâm) là một chủ thể, một tự ngã độc lập là tà kiến, cần phải tu học thêm nữa về Phật Pháp, nhất là về Vi Diệu Pháp.*

7. Phải chăng ý-thức sinh khởi nơi nào mà nhãn-thức sinh khởi?

Đúng vậy, thưa Đức Vua, nơi nào có cái này thì nơi đó cũng có cái kia.

Cái nào sinh khởi trước?

Nhãn-thức trước rồi đến ý-thức.

Phải chăng nhãn-thức ra hiệu lệnh cho ý-thức hay ngược lại?

Không, chẳng có thông tin gì cả giữa hai thứ.

Bạch ngài, thế thì tại sao ý-thức lại sinh khởi nơi nào mà nhãn-thức sinh khởi?

Thưa Đức Vua, tại vì có một khuynh hướng, một chỗ trống, một thói quen và một sự liên hệ.

Xin ngài cho một ví dụ.

Nếu một người muốn ra khỏi thành với tường lũy kiên cố mà chỉ có một cổng thành thì người đó sẽ đi ngả nào?

Đi qua cổng thành.

Nếu một người khác cũng ra khỏi thành thì đi theo ngả nào?

Cũng đi qua cổng thành.

Nhưng người thứ nhất có ra hiệu lệnh cho người kia đi cùng ngả như mình hoặc người thứ hai có bảo người đi trước là sẽ đi cùng một ngả hay không?

Bạch Đại Đức, hai người đó chẳng nói chuyện với nhau.

Thì cũng như vậy, ý-thức khởi sinh nơi nào có nhãn-thức và hai thứ chẳng có liên lạc với nhau.

8. Bạch ngài Nāgasena, phải chăng nơi nào có ý-thức thì nơi đó luôn luôn có xúc và thọ?

Đúng vậy, nơi nào có ý-thức thì có xúc và thọ. Và cũng có tưởng, tác ý, tầm và tứ.

9. Đặc điểm của xúc là gì?

Là đụng chạm.

Xin cho một ví dụ.

Như khi hai con trầu đực húc vào nhau, con mắt (nhãn căn) giống như một trong hai con trầu, vật nhìn thấy được (nhãn trần) thì giống như con trầu kia và sự húc nhau, đụng chạm giữa hai con trầu chính là xúc.

10. Cái gì là đặc điểm của cảm thọ?

Thưa Đức Vua, đó là kinh nghiệm được cảm xúc, được thích thú.

Xin cho một ví dụ.

Như một người phục vụ cho Đức Vua và được phong chức vụ; sau đó cảm thấy thích thú hưởng quyền lợi của chức vụ.

11. Cái gì là đặc điểm của tưởng?

Thưa Đức Vua, đó là nhận biết, như nhận biết màu sắc, xanh, vàng hay đỏ.

Xin cho một ví dụ.

Cũng giống như người thủ quỹ của Đức Vua nhận biết được tài sản của Đức Vua khi nhìn vào màu sắc và hình dạng của chúng. (*E 3.11)

12. Cái gì là đặc điểm của tác ý?

Thưa Đức Vua, đó là đã có ý niệm và đã chuẩn bị.

Xin cho một ví dụ.

Như một người đã chuẩn bị thuốc độc, sau khi uống vào phải chịu đau đớn, một người đã nghĩ đến ác nghiệp và thực hiện ác nghiệp, sau đó phải chịu đau khổ trong địa ngục.

13. Đặc điểm của thức là gì?

Thưa Đức Vua, đặc điểm của thức là biết.

Xin cho một ví dụ.

Một người canh gác khu phố phải biết ai đó đang đi đến, từ hướng nào người đó đi đến; cũng như thế, khi một người nhìn thấy một vật, nghe một âm thanh, ngửi một mùi, nếm một vị, cảm giác một sự đụng chạm hay có một ý kiến, thì chính bằng thức mà người đó biết được.

14. Cái gì là đặc điểm của tâm?

Thưa Đức Vua, đó là nhằm vào một mục tiêu.

Xin ngài cho một ví dụ.

Như một người thợ mộc nhắm để đặt một đòn mòng đã được đẽo vừa vặn vào lỗ mòng của nó, nhằm vào mục tiêu là đặc điểm của tâm.

15. Cái gì là đặc điểm của tứ?

Là xem xét đi xem xét lại. (*V 3.15)

Xin Ngài cho một ví dụ.

Cũng như sự gõ chuông ví như là tầm, sự ngân vang của tiếng chuông ví như là tứ.

16. Phải chăng ta có thể tách rời những nhân duyên trên bằng cách nói rằng: Đây là xúc, đây là thọ, đây là tưởng, đây là tác ý, đây là thức, đây là tầm và đây là tứ?

Không, thưa Đại Đế, không thể tách rời như thế được. Nếu nồi canh được nấu với bơ, muối, gừng, bột gia vị và tiêu thì ta không thể tách ra mùi vị từng món và nói đây là mùi vị của bơ, đây là mùi vị của muối.... Tuy nhiên, mùi vị riêng của mỗi thứ vẫn có trong canh bằng đặc điểm của nó.

17. Rồi ngài Đại Đức nói: Thưa Đức Vua, phải chăng muối có thể nhận biết bằng con mắt?

'Bạch ngài đúng vậy.

Thưa Đức Vua, xin ngài hãy cẩn thận về điều ngài nói.

Thế thì muối có thể được nhận biết bằng lưỡi.

Vâng, đúng vậy.

Tuy nhiên, bạch Đại Đức, phải chăng các loại muối đều có thể nhận biết chỉ bằng lưỡi?

Vâng, tất cả các loại.

Thế thì tại sao muối lại được chuyên chở từng khối?

Không thể chở riêng chất muối được. Thí dụ, muối cũng có trọng khối, nhưng không thể cân chất muối được, người ta chỉ có thể cân trọng khối của muối. Ngài quả thực tài tình trong lý luận.

Chương 4 : Các căn

(*E 3.11) Sự nhận biết có ba tầm mức - tưởng saññā, thức viññāna và tuệ paññā - có thể so sánh như là sự nhận biết của một đứa bé, một người đàn ông và một người đối tiền khi họ thấy một đồng tiền vàng. Đứa bé chỉ thấy đó là một vật tròn và sáng chói. Người đàn ông biết đồng tiền vàng có giá trị. Người đối tiền thì biết rõ hết về đồng tiền vàng.

(*V 3.15) Trong thiền tập, tầm là hướng tâm về đối tượng, tứ là tâm bám sát đối tượng.

1. Phải chăng ngũ căn được tạo tác từ nhiều hành nghiệp khác nhau hay tất cả ngũ căn đều do một hành nghiệp tạo nên?

Thưa Đức Vua, từ nhiều hành nghiệp khác nhau.

Xin ngài cho một ví dụ.

Nếu ngài gieo xuống ruộng năm loại hạt giống khác nhau thì mùa màng gặt hái được sẽ là năm loại khác nhau.

2. Bạch ngài Nāgasena, tại sao mọi người sinh ra lại không giống nhau; người chết trẻ và người thì sống lâu; người bệnh hoạn và người thì khỏe mạnh; có người xấu và có người đẹp; người có nhiều quyền hạn, kẻ lại không có quyền; người được giàu có, kẻ thì nghèo khó; có người sinh ra nơi cao quý và có kẻ sinh ra nơi hạ tiện; người thì khôn ngoan, kẻ thì ngu dại?

Tại sao mọi loại rau cỏ lại không giống nhau?

Tại vì chúng do các loại hạt giống khác nhau mà có.

Vậy thì, thưa Đức Vua, tại vì các hành nghiệp khác nhau mà chúng sinh không giống nhau. Về điều này, Đức Thế Tôn có nói: Tất cả mọi chúng sinh đều có hành nghiệp như là của cải của mình, như gia tài để lại cho mình, họ được sinh ra từ hành nghiệp, là họ hàng của hành nghiệp, coi hành nghiệp như nơi nương tựa, những hành nghiệp gì mà họ đã làm phân chia họ thuộc vào bậc cao hay thấp.

3. Ngài đã nói là ngài tiến tu để đau khổ được dập tắt và để cho không còn đau khổ nào nữa sẽ sinh khởi. Phải chăng điều đó có được là do các cố gắng đã có từ trước hay là do cố gắng từ nay về sau?

Những cố gắng bây giờ thì quan tâm đến những gì sẽ phải làm, những cố gắng đã qua để hoàn tất những gì đã phải làm.

Xin ngài cho một ví dụ.

Phải chăng ngài chờ đến khi quân thù dàn trận chống mình thì lúc đó ngài mới sắp đặt việc đào mương, đắp đê, dựng chòi canh gác, xây đồn lũy và thâu góp dự trữ?

Bạch Đại Đức, chắc chắn là không.

Thì cũng như vậy, những cố gắng bây giờ quan tâm tới những gì sẽ còn phải làm, những cố gắng đã qua thì hoàn tất những gì đã phải làm.

4. Ngài nói rằng lửa địa ngục có thể tức thì hủy hoại một tảng đá lớn như ngôi nhà; nhưng ngài lại nói bất cứ chúng sanh nào tái sanh vào địa ngục, dầu có đốt cháy hằng trăm ngàn năm thì họ cũng không tiêu hủy được. Làm sao mà có thể tin được điều này?

Mặc dù rằng thức ăn, xương và ngay cả đá sỏi được ăn vào trong bụng mẹ cũng bị hủy hoại, nhưng bào thai trong bụng mẹ lại không bị tiêu hủy. Cũng giống như vậy, những chúng sinh trong địa ngục không bị tiêu hủy vì lửa là do ảnh hưởng của *nghiệp*.^(V 4.4)

5. Ngài nói rằng thế giới đặt nền tảng trên nước, nước đặt nền tảng trên gió và gió đặt nền tảng trên không gian. Điều này cũng không thể tin được. Rồi vị Đại Đức chỉ cho Nhà Vua nước trong một bình lọc

(*V4.4) Tảng đá bị lửa cháy hủy hoại là do định luật vật lý. Bào thai hay chúng sinh không bị lửa tiêu hủy là bởi định luật của nghiệp. Chúng sinh tạo nghiệp ác phải trả cho hết quả của nghiệp đã gieo.

PHÂN ƯU

Được tin

Bác LÊ THỊ NGỌ

Pháp danh: Từ Minh

**Tạ thế lúc 2 giờ sáng ngày 03.02.2010
nhằm ngày 20 tháng Chạp năm Kỷ Sửu tại
Erlangen, Đức quốc.
Thượng thọ 80 tuổi.**

Chi Hội chúng tôi chân thành chia buồn cùng tang quyến và nguyện cầu Tam Bảo, từ bi gia hộ cho Hương linh Đạo hữu Từ Minh, phát tâm Bồ Đề rộng lớn, dứt sạch nghiệp chướng sâu dày, sớm sinh về thế giới an lành, siêu sanh Cực Lạc Quốc.

- Toàn thể Phật Tử Chi Hội Saarland - Trier &

nước được giữ nhờ áp lực không khí và Nhà Vua được thuyết phục.

6. Phải chăng sự ngưng nghỉ là *Niết Bàn*?^(*V 4.6)

Thưa Đức Vua, đúng vậy. Mọi lạc thú ngu dại trong trần gian đều do từ ngũ căn và ngũ trần; chúng sinh tìm thấy thỏa thích trong đó và dính mắc vào đó. Từ đó chúng sinh bị trôi lăn theo thác lũ dục vọng và không thoát khỏi vòng sanh tử và đau khổ. Người đệ tử khôn ngoan của các bậc cao thượng không thỏa thích trong dục lạc. Và trong người đó, tham ái ngưng nghỉ, dính mắc dứt bỏ, hữu không còn, sanh chấm dứt, lão, tử, thương tiếc, ân hận, đau khổ, buồn rầu và thất vọng không còn tồn tại. Như vậy, sự ngưng nghỉ đó chính là *Niết Bàn*.

7. Phải chăng mọi người đều đạt được *Niết Bàn*?"

"Thưa Đức Vua, không phải tất cả đều đạt được; tuy nhiên bất cứ ai cư xử đúng đắn, biết những gì nên biết, nhận biết những gì nên nhận biết, dứt bỏ những gì nên dứt bỏ, phát triển những gì đáng phát triển và thực hiện những gì đáng thực hiện thì người đó sẽ đạt được *Niết Bàn*.

8. Phải chăng người chưa đạt được *Niết Bàn* có thể biết được quả thực *Niết Bàn* là hạnh phúc trọn vẹn?

Thưa Đức Vua, quả đúng vậy. Những ai mà chưa bị cắt cụt tay và chân có thể biết đau đớn đến thế nào khi nghe tiếng khóc là của người bị cắt tay chân; cũng giống như vậy, những ai chưa đạt được *Niết Bàn* có thể biết *Niết Bàn* là hạnh phúc như thế nào khi nghe tiếng vui mừng của người đã đạt được.

(còn tiếp)

(*V 4.6) *Nibbāna* còn gọi là *parinibbāna*, có nghĩa là tịch diệt. Theo chú giải, *Niết Bàn* có nghĩa là "giải thoát khỏi tham ái"; đó là mục đích tối hậu của sự tu tập theo Phật Pháp, nghĩa là dứt hẳn đời sống với tham, sân và si và mọi sự dính mắc; chỉ với sự giải thoát rốt ráo mới không còn sanh, lão, tử và đau khổ.

Bản giác

• Ts. Lâm Như Tạng

(tiếp theo VG 174)

IV- KHẢO SÁT BỐN

Mặc dù trong số những Từ Điển Phật Học đã trích dẫn có phần giống nhau nhưng cũng có nhiều luận điểm không tương đồng nên chúng tôi xin trích dẫn ra đây để tiện việc so sánh, tham khảo.

Chân Như, bhùta-tathatà

"Chân có nghĩa là chân thật. Như có nghĩa là như thường. Thể tính của chư pháp là lìa xa hư vọng, thường trụ, không biến, không đổi nên gọi là Như."

Luận Duy Thức quyển 2 viết: "Chân là chân thực, làm rõ cái không phải là hư vọng. Như là như thường, biểu thị sự không biến đổi. Tức là sự chân thực đó trong hết thảy chư pháp, thể tính của nó là thường như nên gọi là chân như".

Các từ Tự tính thanh tịnh tâm, Phật tính, Pháp thân, Như Lai Tạng, Thực tướng, Pháp giới, Pháp tánh, Viên Thành Thực Tánh, đều là một thể, chỉ khác tên gọi.

Luận Đại Thừa Khởi Tín viết: "Cái Chân Như của tâm tức là cái thể của pháp môn "Nhất pháp giới đại tổng tướng". Đó là cái bất sanh bất diệt của tâm tánh, Tất cả các pháp chỉ nương nơi vọng niệm mà có sai khác. Nếu lìa vọng niệm thì không có tướng của bất cứ cảnh giới nào. Cho nên tất cả các pháp, ngay trong bản chất, lìa tướng ngôn thuyết, lìa tướng danh tự, lìa tướng tâm duyên. Rốt ráo bình đẳng. Không có đối khác. Không thể phá hoại. Chỉ là cái nhất tâm, cho nên gọi là Chân Như".

1- Nhất Chân Như:

Một cõi chân pháp, không sai biệt. Đó là cái nhất tâm chân sinh chưa chia chẻ ra.

2- Nhị Chân Như: có nhiều loại:

1- Tùy duyên Chân Như, bất biến chân như: Tùy theo duyên vô minh mà dậy lên vọng pháp của chín cõi, đó là tùy duyên chân như. Tuy tùy duyên Chân Như là vọng pháp, song chân tính bất biến, nên gọi là Bất biến Chân Như. Vì là tùy duyên Chân Như nên Chân Như tức là vạn pháp. Vì là bất biến Chân Như nên vạn pháp tức Chân Như. Đó là những lời bàn trong chung giáo của tông Hoa Nghiêm, trong Biệt Giáo của tông Thiên Thai.

2- Không Chân Như, Bất không Chân Như: Chân Như rút cục lìa các pháp mà trong như gương sáng. Đó là Không Chân Như; Chân Như có đầy đủ tất cả các pháp, thanh tịnh như gương sáng hiện lên muôn vẻ, nên gọi là Bất Không Chân Như. Đây cũng là thuyết của Đại Thừa Khởi Tín luận.

3- Thanh Tịnh Chân Như, Nhiễm Tịnh Chân Như: Đây là tên khác của Tùy Duyên Chân Như và bất biến Chân Như (tham khảo luận Thích Ma Ha Diễn quyển 3).

4- Hữu Cấu Chân Như, Vô Cấu Chân Như: Chân Như mà chúng sanh có đầy đủ gọi là Hữu Cấu Chân Như. Chân Như mà chư Phật hiển hiện gọi là Vô Cấu Chân Như. Đây là thuyết nêu ra trong Đại Thừa Chỉ Quán quyển 2.

5- Tại Triền Chân Như, Xuất Triền Chân Như và Vô Cấu Chân Như: (tham khảo Khởi Tín luận).

6- Sinh Không Chân Như, Pháp Không Chân Như: Chân Như không có nhân ngã mà hiểu rõ gọi là Sinh Không Chân Như. Chân Như không có Pháp Ngã mà hiểu rõ gọi là Pháp Không Chân Như. Đây là thuyết của Duy Thức Luận.

7- Y ngôn Chân Như, Ly ngôn Chân Như: Thể của Chân Như vốn là xa lìa tướng ngôn từ, xa lìa tướng tâm niệm, đó là Ly Ngôn Chân Như. Dựa vào ngôn ngữ lời nói giả danh để hiển rõ bản tướng gọi là Y Ngôn Chân Như. Đó cũng là thuyết của Khởi Tín Luận.

8- An lập Chân Như, Phi An lập Chân Như: Đó là tên gọi khác của Y Ngôn Chân Như và Ly Ngôn Chân Như. Theo thuyết của Thám Huyền Ký.

9- Tương Đãi Chân Như, Tuyệt Đãi Chân Như: là tên gọi khác của An Lập Chân Như và Phi An Lập Chân Như. Đây là thuyết của Hoa Nghiêm Đại Sở Sao.

Như trên chúng ta đã thấy sở dĩ gọi Nhị Chân Như vì từng cặp đối nghĩa nhau nên mới có tên gọi như thế.

3- Tam Chân Như:

1- Vô tướng Chân Như: nói về thể của chư pháp là hư tướng mà không có hư tướng biến kể sở chấp.

2- Vô Sinh Chân Như: nói về chư pháp do nhân duyên sinh ra, nên là vô thực sinh.

3- Vô Tính Chân Như: nói về chân thể của chư pháp, tuyệt hết cả suy nghĩ và lời nói, đó là thực tính không chấp vào vọng tình.

Ba Chân Như này dựa vào Tam Vô Tính trong Duy Thức Luận mà lập ra. Còn gọi là: (1) Thiện Pháp Chân Như: nói về Chân Như tùy duyên mà thành thiện pháp. (2) Bất Thiện Pháp Chân Như: nói về Chân Như tùy duyên mà thành bất thiện pháp. (3) Vô Ký Pháp Chân Như: nói về Chân Như tùy duyên mà thành vô ký pháp (xem Tạp Tập Luận).

4- Thất Chân Như:

1- Lưu Chuyển Chân Như: nói về thực tính lưu chuyển của Hữu Vi pháp.

2- Thực Tướng Chân Như: nói về thực tính hiển hiện của vô ngã.

3- Duy Thức Chân Như: nói về thực tính duy thức của nhiễm tịnh pháp.

4- An Lập Chân Như: nói về thực tính của Khổ Đế.

5- Tà Hạnh Chân Như: nói về thực tính của Tập Đế.

6- Thanh Tịnh Chân Như: nói về thực tính của Diệt Đế.

7- Chính Hạnh Chân Như: nói về thực tính của Đạo Đế.

Ba Chân Như: Lưu Chuyển, An Lập, Tà Hạnh không thông với Phật. Ba loại Chân Như: Thực Tướng, Duy Thức và Thanh Tịnh là cảnh của Căn Bản Trí. Chân Như còn lại thuộc về Hậu Đắc Trí. Đó là lấy nghĩa thuyết mà nêu là bảy. Nếu bỏ nghĩa thuyết mà bàn về cái thể của Chân Như, thì bảy loại Chân Như chỉ là một loại Chân Như vậy (tham khảo Giải Thâm Mật kinh, Phân Biệt Du Già phẩm và Duy Thức Luận quyển 8).

5- Thập Chân Như: mười Chân Như mà hàng Bồ Tát Thập Địa chứng được đó là:

1- Biến Hành Chân Như: loại Chân Như này là do hai không: Pháp Không và Ngã Không hiển hiện. Mọi Pháp không có chỗ nào là không tồn tại nên gọi là Biến Hành.

2- Tối Thắng Chân Như: Chân Như này có đủ đức vô biên, cao hơn tất cả các pháp khác, nên gọi là tối thắng.

3- Thắng Lưu Chân Như: giáo pháp mà Chân Như này lưu chuyển rất là thù thắng, nên gọi Thắng Lưu Chân Như.

4- Vô Nhiếp Thọ Chân Như: chân như này không bị lệ thuộc, không phải là cái mà ta giữ lấy, nên gọi là Vô Nhiếp Thọ Chân Như.

5- Vô Biệt Chân Như: chân như này không có các loại sai biệt nên gọi là vô biệt chân như.

6- Vô Nhiễm Tịnh Chân Như: bản tính của chân như này là vô nhiễm, không phải là về sau mới thanh tịnh.

7- Pháp Vô Biệt Chân Như: loại chân như này đa số pháp là an lập, không có biệt dị, nên gọi là pháp vô biệt.

8- Bất Tăng Giảm Chân Như: loại chân như này xa lìa chấp trước tăng giảm, không phải tùy theo tịnh nhiễm mà có tăng giảm nên gọi là bất tăng giảm. Còn gọi là "tướng độ tự đại sở y chân như". Vì hàng Bồ Tát nếu chứng được loại chân như này thì có thể tự tại hiện ra thân tướng, hiện ra quốc độ.

9- Trí Tự Tại Sở Y Chân Như: hàng Bồ Tát nếu chứng được loại chân như này, thì được vô ngại giải đắc tự tại nên có tên như vậy.

10- Nghiệp Tự Tại Đẳng Sở Y Chân Như: nếu chứng được loại chân như này thì ở nhất thiết thân không tác nghiệp Đà La Ni Định Môn đều được tự tại nên có tên như vậy.

Cái tính của chân như thật ra không sai biệt nay tùy theo thắng đức mà lập ra 10 loại Chân Như. Hàng Bồ Tát ở bậc sơ địa đã đạt được tất cả và có thể chứng hành, nhưng còn chưa được viên mãn nên phải làm cho viên mãn rồi sau mới xây dựng được (tham khảo Duy Thức Luận quyển 10).

6- Thập Nhị Chân Như: còn gọi là 12 vô vi, 12 Không, gồm có:

1- Chân Như.

2- Pháp Giới: giới có nghĩa là cội dựa, là nơi mà Phật Pháp dựa vào.

3- Pháp Tính: đó là thể tính của các pháp nên gọi là pháp tính.

4- Bất Hư Vọng Tính: để đối lại với hư vọng tính của chư pháp hữu vi mà gọi là hư vọng tính.

5- Bất Biến Dị Tính: để đối lại với sinh diệt biến dị của chư pháp mà gọi là bất biến dị tính.

6- Bình Đẳng Tính: đối lại với sự sai biệt khác nhau của chư pháp mà gọi là bình đẳng tính.

7- Ly Sinh Tính: lìa bỏ sinh diệt nên gọi là ly sinh tính.

8- Pháp Định: pháp tính thường trụ nên gọi là pháp định.

9- Pháp Trụ: pháp vị mà chư pháp trụ ở chân như nên gọi là pháp trụ.

10- Thực Tế: đó là chỗ cùng cực chân thực của chư pháp tính nên gọi là thực tế.

11- Hư Không Giới: dùng để ví cái lý thể đầy khắp cả pháp giới nên gọi là hư không giới.

THÔNG BÁO



Kính Thưa Quý vị,
Nhân chuyển hoằng pháp đầu tiên
sang Âu Châu của Ngài:

**HIS HOLINESS KARMPA
thứ 17**

vào tháng 5 sắp tới.

Cộng đồng Phật tử Việt Nam ở Đức
được Ngài ưu ái dành cho 2 lần diện
kiến (AUDIENZ).

1. Ngày 27.05.2010 (có thể thay đổi)

2. Ngày 02.06 và 03.06.2010 (tại Hamburg)

Xin ghi danh để nhận phiếu mời tham dự, địa điểm và
giờ sẽ thông báo sau.

Riêng ở Hamburg có buổi lễ điểm đạo (INITIATION) chỉ
những vị Phật tử nào có mua vé tham dự lễ, mới được
vào gặp Ngài. (Audienz)

(Cả 2 nơi đều có thông dịch ra tiếng Việt).

Vì vấn đề an ninh và chỗ ngồi giới hạn, xin quý vị vui
lòng ghi danh, hạn chót là ngày **15. 04. 2010.**

Ban trật tự sẽ không giải quyết những việc ngoài quy
định.

Muốn tham khảo thêm xin vào trang:

<http://www.Karmapanetwork.eu>

<http://www.vietnalanda.org/karmapavisit-ktcnj2008.html>

Địa chỉ ghi danh: audienz@karmapa2010. Info
(Xin ghi rõ Họ, Tên, số Passport, chỗ ở hiện tại, số điện
thoại và email để tiện liên lạc).

Karmapa 2010

Ban Trật Tự

12- Bất Tư Nghì Giới: cái lý thể tuyệt hết tư duy và
ngôn ngữ nên gọi là bất tư nghì giới (tham khảo kinh Đại
Niết Bàn).

7- Viên Giáo Thập Chân Như

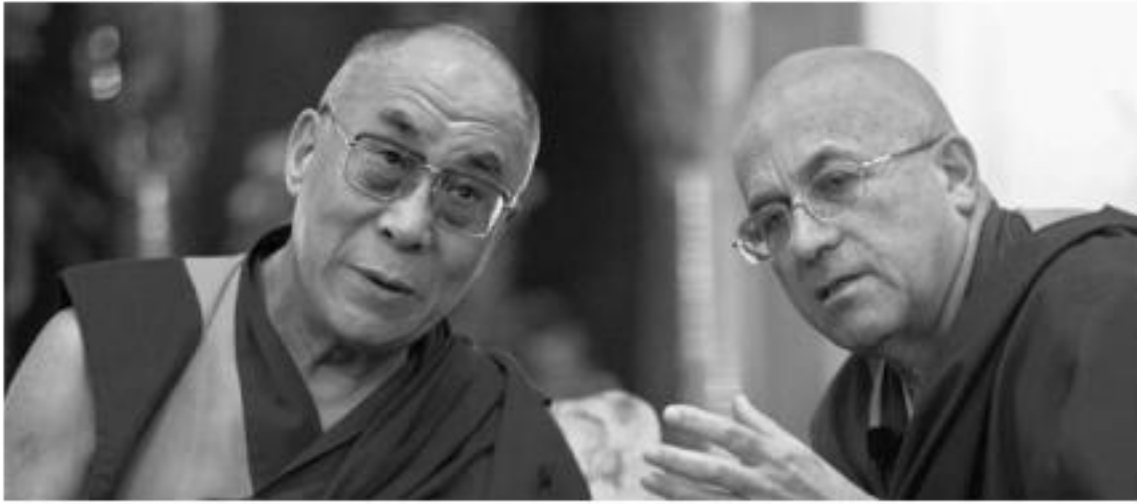
Mười chân như nói trên là nghĩa của Biệt Giáo. Mười
chân Như của Viên Giáo nói trong kinh Pháp Hoa, chỉ có
Phật và Bồ Tát mới có thể đến cùng tận thực tướng của
chư pháp. Có mười phép như thị nên mười như thị và
mười chân như danh nghĩa giống nhau. Tông Thiên Thai
bảo rằng vô tác trong vô tác. Chân Ngôn nói rằng 10 giới
chân như. Bộ Lý Thú Thích giải nghĩa trong 10 núi Kim
Cương trí biểu thị 10 địa, 10 chân như, 10 pháp giới của
Như Lai như vậy.

Trong bộ Túc Thân Thành Phật Nghĩa Thích trong 10
giới đã liệt kê nhóm địa ngục, 10 giới cũng giống với
Thiên Thai. Trong đó có giải thích giả và chân như của
Phật Tính luận, nên gọi là Chân Như (tham khảo Bồ Đề
Tâm Nghĩa, quyển 4)." (tham khảo Phật Học Hán Việt đã
dẫn).

Còn những loại Chân Như khác như Chân Như Bất
Biến, Chân Như Duyên Khởi, Chân Như Hải, Chân Như
Nội Huân, Chân Như Pháp Thân, Chân Như Tam Muội,
Chân Như Thực Tướng, Chân Như Tịch Diệt Tướng, Chân
Như Tùy Duyên đã giải thích ở phần trên.

(còn tiếp)

Phật Giáo trợ giúp cho Y khoa



Tác giả:
Sophie Coignard

Dịch giả:
Hoang Phong

Các nhà tâm thần học và các bác sĩ ngày càng phải cầu cứu đến kỹ thuật thiền định nòng cốt trong việc tu tập Phật giáo để giúp các bệnh nhân vượt qua tình trạng lo âu, chịu đựng đau đớn dễ dàng hơn và ngăn ngừa bệnh tái phát.

«Đau đớn tràn ngập khắp nơi, và đau đớn là một điều không ai mong muốn».

Đây là một câu tóm lược vô cùng ngắn gọn kết quả của một sự kết hợp giữa các ngành khoa học nhận thức và Phật giáo. Dầu ở bất cứ nơi nào, từ Boston, Toronto, Chateauroux, Genève, Maastricht, người ta đã mang các phương pháp thiền định ra để ứng dụng vào việc điều trị trong ngành phân tâm học, và đồng thời cũng giúp cho các bác sĩ chăm sóc các người bệnh nặng đang bị đau đớn hành hạ quá sức từ thể xác đến tinh thần. Sự kết hợp được đem ra thực hiện thành công tại nhiều quốc gia và được công nhận như một phương pháp trị liệu chính thức. Trong khi đó thì nước Pháp vẫn còn bị bỏ lại phía sau. Có phải nước Pháp, quê hương của Descartes⁽¹⁾ vẫn còn cố cưỡng lại cao trào tâm linh mang nguồn gốc Á châu?

Không hoàn toàn đúng như thế, vì ông Christophe André một bác sĩ tâm thần học của bệnh viện Saint-Anne⁽²⁾ Paris là người đã từng sử dụng thiền định để

⁽¹⁾ Descartes (1596-1650): là một triết gia, toán học gia, vật lý học gia, được xem như một trong những người đã thiết lập ra nền triết học hiện đại của Tây phương.

⁽²⁾ Saint-Anne: là bệnh viện tâm thần lớn nhất và danh tiếng nhất của thành phố Paris, từng quy tụ các bác sĩ tâm thần nổi tiếng. Bệnh viện được thành lập từ năm 1651 nhưng sau đó thì trở nên hoang phế, một bệnh viện cạnh đó là Bicêtre đưa các bệnh nhân tâm thần đến đây làm vườn và trồng

giúp các bệnh nhân rối loạn thần kinh ngăn ngừa bệnh tái phát. Ông giải thích như sau: *«Đó là cách tập cho bệnh nhân giữ tâm thức an trú tại vị trí này và ngay trong thời điểm này. Lúc đầu thì quả thật là khó, bởi vì ý nghĩ con người thường ngã ra phía trước để rơi vào những viễn tượng tương lai, hoặc bám vào sự suy xét để đánh giá bên ngoài hoặc quay nhìn vào trong để quán tưởng nội tâm. Thật ra thì phải tập thể nào để đừng bị lôi cuốn vào vòng lẩn quẩn của tư duy. Tuy khá rắc rối nhưng đây lại là một kỹ thuật thật hữu hiệu, không những giúp loại bỏ được các ý nghĩ tiêu cực mà lại còn giúp nhìn thấy chúng để ngăn chặn chúng».* Ông Claude Pernet là một bác sĩ tâm thần ở Chateauroux⁽³⁾ đã tu tập thiền học để tự tìm lấy kinh nghiệm riêng cho mình trước khi mang ra áp dụng cho bệnh nhân: *«Tôi không muốn trình bày nhiều về khía cạnh Phật giáo trong thiền định. Lý do chính là vì các bệnh nhân của tôi chỉ đòi hỏi một điều duy nhất là giúp cho họ một phương pháp tập luyện để chế ngự các tư duy tiêu cực mà thôi».*

Dầu sao đi nữa, đây cũng không phải một phương pháp có thể học hỏi ở nhà trường, và cũng không phải là những chuyện tùy hứng do vài người hướng dẫn dư luận nêu lên. Những người tiên phong khởi xướng phương pháp trị liệu bằng thiền định đã bắt đầu từ gần ba mươi năm nay ở Hoa Kỳ. Tuy nhiên ngày nay, nhờ vào các tiến bộ của nhiếp ảnh tân tiến trong y khoa thì người ta mới chứng minh được một cách rõ ràng là thiền định có thể thay đổi được sự vận hành của não bộ. Còn hơn thế nữa là khi quan sát tỉ mỉ não bộ của các nhà sư Tây Tạng, các khoa học gia nhận thấy họ có một khả năng thật đặc biệt. Khu não bộ liên quan đến các xúc cảm, chẳng hạn như lòng từ bi hoạt động hết sức mạnh hơn hẳn những người bình thường. Chính nhờ sự vận động tích cực của bác sĩ tâm thần Richard Davidson mà viện đại học Madison của tiểu bang Wisconsin đã thực hiện được rất nhiều kết quả khoa học về vấn đề này.

Ông Matthieu Ricard trong một quyển sách xuất bản gần đây, ngày 6 tháng 9 năm 2009 với tựa đề *«Nghệ thuật Thiền định»*, cho biết là *«các công cuộc nghiên cứu khoa học ngày càng gia tăng đã chứng minh cho thấy việc thiền định thực hiện trong một thời gian ngắn cũng có thể làm giảm xuống một cách đáng kể triệu chứng của các bệnh xáo trộn tâm thần gọi là «strét» (hậu quả tai hại của bệnh này đối với sức khỏe đã được chứng minh rõ rệt), và các bệnh lo âu, các bệnh thần kinh căng thẳng dễ nổi giận (chứng bệnh này dễ đưa đến cái chết sau khi mổ tim) và sau hết còn để ngăn ngừa các chứng bệnh suy nhược thần kinh tái phát đối với những người đã từng bị bệnh trầm trọng ít nhất hai lần. Chỉ cần thiền định*

trột. Đến năm 1788 thì được trùng tu trở lại. Năm 1863 Nã-phá-luân đệ tam ra nghị định biến Saint-Anne thành một bệnh viện chuyên về bệnh tâm thần.

⁽³⁾ Chateauroux: là một thành phố thuộc miền trung nước Pháp.

mỗi ngày ba mươi phút trong tám tuần lễ liền là có thể làm gia tăng thêm một cách đáng kể sức đề kháng của cơ thể [...] và đồng thời làm giảm áp huyết cho những bệnh nhân có áp huyết cao và làm mau khỏi chứng bệnh vẩy nến (psoriasis) ⁽⁴⁾. Các công cuộc nghiên cứu về các thể dạng tâm thần ảnh hưởng đến sức khỏe trước đây vẫn thường được xem là chuyện hoang tưởng, nhưng nay thì ngày càng được xem như có tầm quan trọng hàng đầu trong lãnh vực nghiên cứu khoa học». Các kết quả do thiền định mang lại đã được đăng tải trên các tạp chí khoa học quan trọng có tầm cỡ quốc tế, chẳng hạn như các tờ *Journal of the National Cancer Institute* và *Journal of Behavioral Medicine*.

Tất cả các nhà tiên phong trong ngành này đều là người Mỹ, trong số đó có ông Jon Kabat-Zinn là người đáng kể nhất nhờ vào các công trình nghiên cứu và khả năng phi thường của ông. Ông là giáo sư danh dự về y khoa của đại học Massachusetts và đã tu tập thiền học từ khi còn là sinh viên của Viện Đại học Công nghệ MIT dưới sự hướng dẫn của giáo sư đoạt giải Nobel là ông Salvador Luria. Như trường hợp của ông Matthieu Ricard, Jon Kabat-Zinn cũng là một chuyên gia về sinh học tế bào, và hiện nay đang tiếp tục nghiên cứu về sự vận hành của tâm thức. Năm 1979, sau mười ba năm tu tập thiền định, ông quyết định đưa thiền học Phật giáo vào việc trị liệu giúp làm giảm đau đớn cho những người bệnh nặng. Dần dần sau đó ông đã phát minh ra một phương pháp gọi là MBSR (*Mindfulness-Based Stress Reduction – Giảm rối loạn thần kinh bằng cách luyện tập Tỉnh thức*), một phương pháp luyện tập thiền định tỉnh thức kéo dài trong tám tuần. Dự án của ông được bệnh viện tán thành ngay và sau này ông đã thuật chuyện lại như sau: «*Chính là số bằng cấp của tôi đã dự phần để thuyết phục những người mà tôi tiếp xúc. Ban đầu tôi chỉ được cấp một chỗ làm việc nhỏ xíu và chính tôi phải lo cả công việc thư ký. Các khu bệnh lý khác gửi đến cho tôi đủ mọi bệnh nhân, những người bị bệnh ung thư, các bệnh về tim mạch hoặc bị đau đớn quá mức sau khi mổ. Tôi thiết kế một chương trình trị liệu kéo dài tám tuần và đã đạt thành công thật bất ngờ. Vì thế tôi lại phải gánh thêm một trọng trách nữa là phải đào tạo thêm các huấn luyện viên. Phần lớn các huấn luyện viên này không phải là bác sĩ. Sự lựa chọn căn cứ vào điều kiện tiên quyết là họ phải thật sự chịu khó tu tập theo phương pháp thiền định của Phật giáo và điều kiện kế tiếp là khả năng truyền đạt những phẩm tính thiết yếu cho những người chưa hề biết đến Phật giáo là gì, nhưng đang phải chịu thật nhiều đau đớn*». Cho đến nay đã có 18.000 người được trị liệu theo phương pháp tám tuần trong gần 200 bệnh viện. Phương pháp thiền định của Phật giáo đã giúp giảm 50% các trường hợp tái phát của bệnh rối loạn thần kinh đối với những người đã từng lâm bệnh này ít nhất hai lần trong tình trạng nguy kịch.

⁽⁴⁾ Bệnh vẩy nến: là một thứ bệnh ngoài da. Da nổi lên những mảng đỏ và tróc ra thành những vảy màu trắng

Tại đại học Genève, vị bác sĩ tâm thần Lucio Bizzini phụ trách về bệnh rối loạn thần kinh đã sử dụng phương pháp MBSR và một vài kỹ thuật khác như là MBCT (*Mindfulness Based Cognitive Therapy – Khoa nhận thức trị liệu bằng tu tập Tỉnh thức*) do Bác sĩ Zindel Segal của bệnh viện Toronto đưa ra. Bác sĩ Lucio Bizzini giải thích rằng: «*Phương pháp này đặc biệt áp dụng cho các người bị bệnh thần kinh thuộc loại «tự giày vò mình»*. Đây là phương pháp rất gay go, đòi hỏi ngay lúc khởi đầu phải thiền định một giờ mỗi ngày, vì thế cần phải có một sự cố gắng cá nhân quan trọng. Tuy nhiên sự cố gắng ấy cũng xứng đáng vì kết quả cho thấy là người bệnh đạt được một thể dạng giống như đứng ra «phía sau của thác nước». Đây là cách mượn lối diễn đạt của Bác sĩ Jon Kabat-Zinn, «đứng ra phía sau thác nước» có nghĩa là đứng vào một vị trí mà người bệnh có thể quan sát được tư duy của chính mình mà không bị chúng tràn ngập. Chỉ có một điểm yếu mà mọi người đều nhận thấy, nhất là Bác sĩ Jon Kabat-Zinn, là chỉ có những bệnh nhân tích cực tham gia vào việc thiền định MBSR thì mới đạt được kết quả tốt và bệnh không bị tái phát.

Tuy nhiên tất cả các bác sĩ tự thiền định hằng ngày với một niềm tin vững chắc không nhất thiết là những tín đồ Phật giáo. Thật ra thì điều đó cũng không quan hệ gì cả. Bác sĩ tâm thần có tiếng của Pháp là Christophe André đã từng phát biểu như sau: «*Đức Đạt-Lai Lạt-Ma, một nhà lãnh đạo tôn giáo khá cởi mở đã từng khẳng định rằng nếu khoa học chứng minh được là một khía cạnh nào đó của Phật giáo tỏ ra đáng nghi ngờ, thì phải chấp nhận điều đó*». Là một người vô cùng say mê khoa học, Ngài đã từng nói: «*Khoa học và các lời giáo huấn của Đức Phật đều cùng nói với chúng ta bằng một ngôn ngữ duy nhất để xác định bản chất nhất thể của mọi hiện tượng*».

Bên dưới bài viết, tác giả Sophie Coignard còn đưa ra một vài thư tịch bằng Pháp ngữ cho độc giả nào muốn tìm hiểu thêm và đồng thời cũng liệt kê vài cách thiền định như: chú tâm vào giác cảm, quan sát thân xác, dùng du-già để hòa mình với hiện tại, chú tâm vào hơi thở, vừa thiền hành vừa theo dõi tư duy và xúc cảm đang hiển hiện, ghi sổ các biến cố tạo ra thích thú hay bất an, tập không để xúc cảm và định kiến ảnh hưởng vào sự giao tiếp với người khác, tập tự thiền định lấy một mình.

Ngoài ra bên cạnh bài viết còn có thêm một phần đóng khung như sau:

Các khoa học gia và phương pháp Thiền định

Muốn tìm được một chỗ tham dự thật khó, vì được tham dự có nghĩa là được vinh dự ngồi chung với các nhà khoa học lừng danh trong những buổi hội thảo tổ chức ở Dharamsala, một thị trấn nhỏ thuộc vùng bắc Ấn, nơi cư trú của Đức Đạt Lai Lạt Ma và cũng là nơi đặt trụ sở tạm của chính phủ lưu vong Tây Tạng. Nhà tâm thần học Christophe André, tác giả của nhiều quyển sách nổi tiếng về các chủ đề như sự quý chuộng cái tôi và hạnh phúc, đã may mắn tìm ra cách chen được vào nơi hội họp này, tổ chức vào tháng tư

năm 2007. Chủ đề cuộc hội thảo là «*Vũ trụ trong một hạt nguyên tử: sự kết hợp giữa khoa học và tâm linh*». Trong phòng họp, các khảo cứu gia hàng đầu trên thế giới chẳng hạn như nhà vật lý thiên văn Wolf Singer, giám đốc viện Max Plank ở Franfort, đang ngồi cạnh các nhà mạnh thường quân đã góp tiền tài trợ tổ chức hội thảo. Trong số các mạnh thường quân có tài tử Richard Gere. Hai mươi khối óc từ khắp nơi trên thế giới đã đến đây tham dự vì họ muốn trao đổi với nhau và cũng vì họ đã bị thu hút bởi sự cởi mở của Đức Đạt Lai Lạt Ma về khoa học, một điều mà ai cũng biết. Mỗi sáng Ngài đều tham dự vào các cuộc trao đổi để phát biểu và đặt nhiều câu hỏi. Ông Christophe André đã kể chuyện lại như sau: «*Không vướng mắc vào một nghi thức màu mè nào cả, Đức Đạt Lai Lạt Ma lép xep bước vào phòng họp, vãi chào mọi người, nói vài câu khô hời. Nhưng thật ra thì Ngài đang ấp ủ một hoài bão thật minh bạch: làm sao có thể gia tăng sự hiểu biết và mở rộng thêm tâm trí cho các nhà sư để giúp cho Phật giáo thêm rạng ngời*».

Các buổi hội thảo trên đây đã được Viện Tâm linh và Sự sống (Mind and Life Institute) phụ trách.

Viện Tâm linh và Sự sống được Đức Đạt Lai Lạt Ma và nhiều khảo cứu gia khoa học đứng ra thành lập đã được hai mươi năm nay trong mục đích đưa khoa học Tây phương tiếp cận với những thành quả của Phật giáo. Trong số những người khởi xướng có ông Matthieu Ricard, từng là khảo cứu gia về sinh học của viện Pasteur trước khi khám phá ra khoa thiền định của Tây Tạng và sau đó thì ông đã trở thành một nhà sư. Một số các khoa học gia khác trong tổ chức Tâm

Linh và Sự sống, tuy không đi xa được như ông Matthieu Ricard, nhưng đều đã tu tập thiền định từ lâu. Ông Matthieu Ricard kể chuyện lại như sau: «*Trong văn phòng giám đốc, tôi đã được gặp nhiều người chẳng hạn như Daniel Goleman, người đã từng bỏ ra nhiều tháng ẩn cư, ông Richard Davidson thuộc đại học Michigan thì ngồi thiền đều đặn vào lúc hừng đông, và ông Jon Kabat-Zinn người đã phát minh ra các ứng dụng của kỹ thuật thiền định. Tôi cũng đã gặp lại tại nơi này một đồng nghiệp trước đây ở viện Pasteur là ông Ben Sapiro, cả hai chúng tôi đã từng viết chung một bài khảo cứu khoa học dựa vào các kết quả thực hiện được trong phòng thí nghiệm của giáo sư François Jacob, vị đồng nghiệp này về sau đã trở thành phó giám đốc của viện bào chế Merck và hiện nay thì đã về hưu*». Ông Matthieu Ricard kể tiếp bằng một vẻ khô hời rằng đã có hàng ngàn nhà sinh học quan tâm đến sự biến cải tâm linh, và thật ra thì họ cũng không quan tâm nhiều hơn bao nhiêu so với các đồng nghiệp khác của họ. Ông nói thêm: «*Tuy nhiên, những gì mà công cuộc vận động do Viện Tâm linh và Sự sống chủ trương và đã góp phần tạo ra một sự thu hút mạnh, chính là phẩm chất và sự nghiêm chỉnh mang lại từ sự tiếp cận giữa khoa học và thiền định. Thật quả là một sự kết hợp chưa từng có trong lịch sử...*».

Bures Sur-Yvette, 15.12.09

Hoang Phong lược dịch
nguồn: <http://www.lepoint.fr>



Xuân này con vẫn chưa về được

*Xuân này con vẫn chưa về được!
Trời đã vào đông ở xứ này
Quê Mẹ mùa xuân như thuở trước?
Hay mùa xuân đến vẫn chưa hay?*

*Nơi đây tuyết phủ ngày xuân tới,
Lạnh cóng da người, lạnh buốt tim!
Quê Mẹ ngày xuân lòng phơi phới,
Hay ngày xuân thắm, tiếng lòng im?*

*Xuân này con vẫn chưa về được!
Khúc ruột lìa xa vạn dặm đường.
Khúc ruột quặn lòng khi mất nước,
Trông vời Quê Mẹ, hận ly hương!*

*Có ai hiểu thấu tình xa xứ?
Mẫu tử chia lìa bao tháng năm
Mẹ đợi Cha chờ người lữ thứ,
Mà ngày sum họp vẫn xa xăm!*

*Xuân này con vẫn chưa về được!
Những kẻ điên cuồng vẫn sống nhăn
Quyền lực trong tay phường cướp nước,
Phổ phường dày đặc bóng công an.*

*Con đi ngững mặt, đời thanh thản,
Chẳng lẽ hồi hương lại cúi đầu?
Vâng dạ, thưa trình – đời khốn nạn!
Vui gì trong những phút thương đau!*

*Xuân này con vẫn chưa về được!
Không phải con ham ở xứ người.
Chẳng phải con quên tình đất nước,
Mà vì hoàn cảnh chẳng về thôi!*

*Xuân này con gửi lòng yêu nước,
Về với non sông, khắp mọi nhà.
Chúc một mùa xuân vui thuở trước,
Người người đồng hát khúc hoan ca.*

*Xuân sau có thể con về được,
Giải phóng quê hương, dẹp bạo tàn
Hàng vạn người về vui đất nước,
Góp phần xây dựng lại giang san.*

• **Vĩnh Liêm**

(Trong Thi Tập "KHÁI CA", Tập I, sắp xuất bản)



• Trần Trọng Khoái

Giới sát phóng sanh là giải phóng chúng sinh khỏi vòng bắt bớ, cầm giữ của kẻ mạnh để bán lấy tiền, hay tùy tính xử dụng mạng sống sinh linh, chung chung là để giết thịt khi cần.

Chúng sinh do kém hiểu biểu thể cô, do tham ăn... nên dễ bị loài người tìm đủ mọi cách bắt bớ để xử dụng chúng nó, thông thường là dùng huyết nhục chúng để ăn, dùng xương tủy của chúng để chế biến phẩm vật bồi dưỡng cho sự sống của ta, dùng lông da của chúng để chế tạo vật dụng, cung ứng cho nếp sinh hoạt của loài người. Ai ý mạnh hiếp yếu, xử dụng trí không để lừa phỉnh bắt bớ sinh linh, nắm giữ mạng sống của chúng nó để tùy tình xử dụng, đâu phải là bậc nhân từ? Do thỏa mãn nhu cầu của nếp sống vật chất gây ra việc sát sinh hại mạng, đương nhiên là trái với đức hiếu sinh có trong câu: „Thiên địa hiếu sinh chi tâm”.

Khi có dịp đi thăm viếng đây đó, nếu ta dùng thì giờ quan sát sẽ thấy một số loài vật quen mình che chở cho đàn con, nhường miếng ăn thức uống cho con. Một số sinh vật khôn ngoan, tự nó vui mừng thoải mái khi gặp thuận duyên, thì phóng sanh cũng là việc làm cao đẹp, giải tỏa niềm âu lo sợ sệt của sinh linh đang bị cầm giữ trong phạm trù chật hẹp, lúng túng, thiếu tiện nghi; ban bố sự sống thỏa mãn và thích ứng của chúng về với trời cao, bể rộng, rừng sâu thiên nhiên. Thả chim chim bay; thả thú thú chạy; loài cá, tôm, lươn, mực... gặp nước lội tung tăng; giống nghêu, sò, ốc, hến... được về sông lạch, ao hồ, đâu còn há mồm thiếu não với thân mạng mong manh!

Tha mạng sống cho người biết hồi lỗi trở về cõi hương là tâm khoan hòa, lượng bao dung của bậc lãnh tụ uy quyền cao tột, phúc đức đủ đầy. Chúng ta thực thi hạnh giới sát phóng sanh là huân tập đức từ ái, tánh bi mẫn của lớp hiền nhân, tôn trọng mạng sống của sinh linh vạn loại. Trên đời ai cũng cần ăn để sống, nhưng xin đừng sống để ăn. „Ăn để sống”, tự nhiên có nếp sống đơn giản thanh cao, không ham muốn quá độ, làm tăng trưởng lòng nhân hậu của loài người với đức từ ái, hiếu sinh của bậc tu hành, cố xả

thân cầu đạo. „Sống để ăn”, có tính cánh ích kỷ, ưa thích miếng ngon vật lạ, không quan tâm đến nỗi khổ đau của sinh vật cố giành lại sự sống, nhưng do sức yếu thể cô, đành phải nhắm mắt chịu đựng lưỡi dao oan nghiệt, hay bạo lực của người hiếu sát!

Chuyện xưa có câu: „Như viên đề ái tử, thốn thốn đoạn can trường” với nghĩa như vườn mẹ thương con, đau đớn nát can trường! Có lẽ do tích cũ: Tại vùng đồi núi nọ khá nhiều thú rừng sinh sống theo đàn bầy của chúng, một chiều nọ đôi vườn dẫn con đi ăn, rủi gặp người thợ săn bắn trúng vườn mẹ, nó liền trao con cho vườn đực, chạy quanh mấy vòng kêu la thảm thiết rồi ngã xuống chết. Người thợ săn đem vườn về làm thịt thấy nó đứt từng khúc ruột, động lòng thương người thợ săn thề không bắn thú vật mang thai hay làm đoạn tình mẹ con chồng vợ đang đoàn tụ sum vầy. Từ ngữ „đoạn trường” phát sinh từ đó.

Luận về „khẩu khí”, „khẩu nghiệp” của người ta thấy ông Cao Bá Quát là một thi bá dưới triều vua Tự Đức, có tài xuất khẩu thành chương thơ văn, câu đối của ông chính vua Tự Đức cũng thán phục qua cặp đối ca ngợi văn tài của 4 nhân sĩ đương thời trong đó có Cao Tiên Sinh.

„Văn như Siêu Quát vô tiền Hán;
Thi đáo Tùng, Tuy thất thịnh Đường!”

với đại ý:

„Đến như Nguyễn Văn Siêu và Cao Bá Quát thì văn đời Hán chưa hẳn là hơn;

Như ông Tùng Thiện Vương và Tuy Lý Vương thì thơ nhà Đường vẫn chưa phải bằng”.

Thuở hàn vi Cao Chu Thần đến chơi nhà bạn, gặp buổi mưa đông nước ngập đầy sân nên đàn vịt chạy nhảy tung tăng, Cao Tiên Sinh đề nghị thịt một con để nhấm rượu. Chủ nhà đồng ý nhưng cần có „bản án tử hình” của loài vịt mới hạ thủ được. Cao Bá Quát liền đọc cặp đối với hai trọng tội:

„Ba lãng độ hà, vô tuân quốc pháp;
Lôi đình tự được, bất úy thâm uy!”

đại ý là:

„Sóng gió vẫn lội sông, không tuân phép nước;
Sấm chớp cũng nhảy cựa, chẳng sợ uy trời!”

Thế là một con vịt phải hy sinh cho buổi rượu. Nếu khách chủ cứ tự nhiên hành động là chuyện thường tình, chứ dùng ba tắc lưỡi với sức mạnh con người để thụ hưởng, cười cợt trong sự chết chóc đau thương của sinh linh, e thương tổn đến đức hiếu sinh của tôn giáo và trời đất thiêng liêng, nên chúng ta mới luận bàn. Biết đâu cặp đối này là phúc bút về sự kết liễu cuộc đời của một vị cao sĩ sinh bất phùng thời vào năm 1854!

Bàn về 5 giới của người Phật tử tại gia thì „giới sát” đứng hàng đầu, có tính cách thiêng liêng nặng về tâm linh, song song với giới này là „phóng sanh” tức buông thả sự sống về với loài vật, đem lại niềm vui mừng cho sinh linh vạn loại là lòng nhân từ, thấy việc nghĩa thường làm là thói quen cao cả.

Chúng tôi có dịp chú nguyện khi cháu chúng tôi mua chú rùa để phóng sanh. Rùa được thả xuống hồ như cá gặp nước, bơi mất hút một hồi, tự nhiên nó

ngoi lên mặt nước nhìn chúng tôi như cảm ơn các ân nhân cứu mạng, rồi mới bơi lội thong dong với môi trường sống cố hữu của nó.

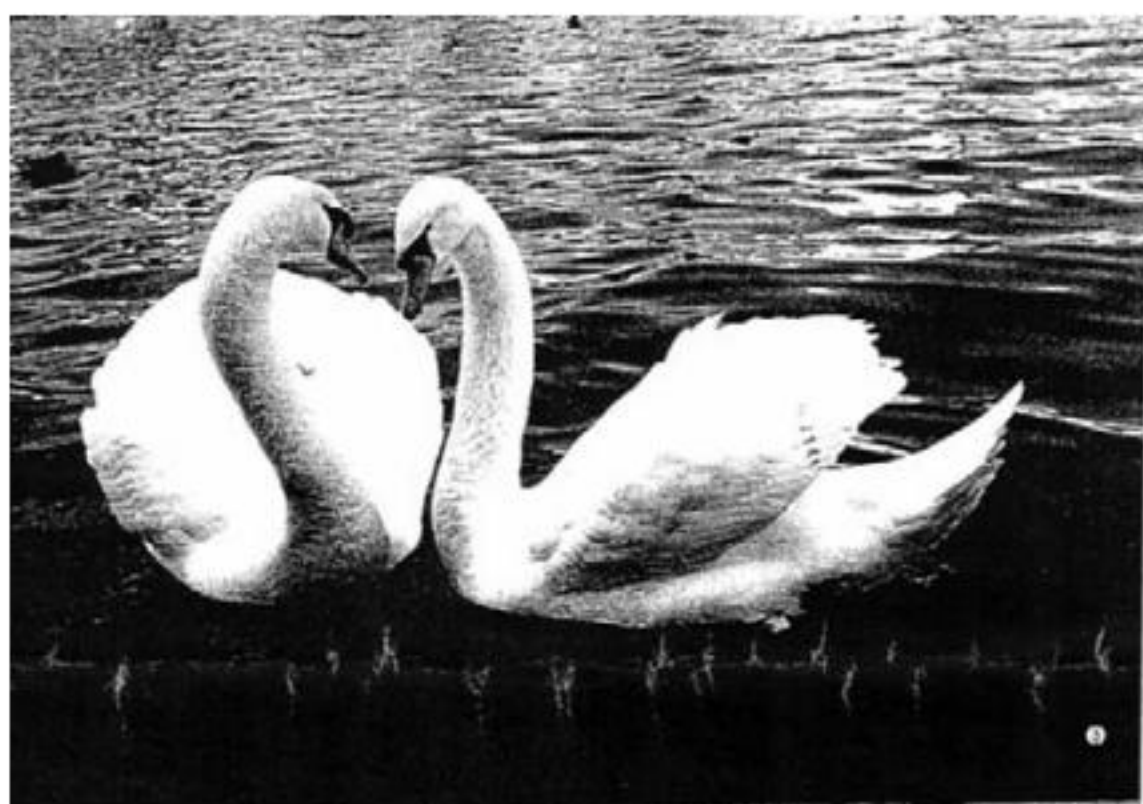
Nhìn dòng suối chảy, một số cá bị cuốn trôi, không an nhiên cử động như các đồng loại của nó đang tung tăng trong hồ cá cảnh! Nguy hiểm sợ sệt khi trên không có đàn chim bói cá lượn, cổ tình sẵn bắt ăn thịt. Chúng đã mệt nhừ nhưng phải cố sức bơi lội tránh né chuyện chết trong gang tấc!

*
* *

Ham thích sự sống, ghê sợ chuyện chết là tâm trạng của sinh linh vạn loại nên cổ nhân có câu: „Quân tử chi tâm ử cầm thú giả, văn kỳ thanh bất nhĩn kỳ nhục“. Đại ý là tâm của bậc hiền nhân dễ cảm thông với các loài sinh linh cầm thú, nghe tiếng kêu la giã giụa khi chúng bị bắt bớ, hay sắp bị sức mạnh tha nhân hành hình hạ thịt, mà không nỡ xử dụng huyết nhục của chúng.

Trong dịp Xuân về Tết đến, ai cũng hân hoan đón chào niềm vui mới với sắc thái tươi đẹp của đất trời. Do đó xưa nay phát sinh việc cầu nguyện: gió thuận mưa hòa, dân an quốc thái, gia đình hưng vượng, sinh hoạt hanh thông... thì việc dùng chút ít tài vật làm việc nghĩa giúp đồng loại thêm niềm vui và „giới sát phóng sanh“ là việc làm cao đẹp, có tính cách thiêng liêng vượt thế gian thường tình và hướng thượng với tâm từ ái, lòng vị tha của những người hiền lương nhân hậu, thật trọn vẹn lắm thay!

* *
*



*„Song song ngổng một đôi
Ngưỡng mặt nhìn lên trời
Lông trắng phơi dòng biếc
Chân hồng quạt sóng bơi“*

Sứ giả Lý Giác & Nhà sư Đỗ Pháp Thuận
(dưới triều Tiền Lê)

*đ*ón xuân trên đất khách



*Ba mươi năm đón xuân trên đất khách
Sống nơi này tôi thương nhớ bên kia
Nhìn tuyết đổ tường chừng như xác pháo
Lá phong rơi ngổ những cánh mai rơi.*

*Bên xứ lạ gửi hồn về quê cũ
Cuối chân trời tôi rơi lệ nhớ thương
Tôi nhìn lại tôi như quên quá khứ
Tóc bạc đầu rơi từng sợi oan khiên.*

*Sợi bên này tạ ơn người cứu rồi
Sợi gửi về tạ ơn nghĩa quê hương
Còn trong tôi ôm sợi sầu muôn thuở
Gói hành trang đi trên vạn nẻo đường.*

*Ba mươi năm tôi lạc loài xa xứ
Chờ một ngày về bên mẹ dấu yêu
Tôi đâu biết xuân này tôi mất mẹ
Phút cuối cùng con, mẹ vẫn hai nơi !*

*Bên xứ lạnh con nghẹn ngào gục khóc
Ở quê nghèo mẹ nhắm mắt buông tay
Đất quê hương chôn vùi thân xác mẹ
Phố phường người con lê bước ngã nghiêng.*

*Giờ đón xuân bên phương trời lưu lạc
Xác hồn tôi lịm chết với ưu phiền
Ai đâu biết đón xuân trên đất khách
Là lệ rơi như hoa tuyết mùa xuân !*

Viết cho bà mẹ muội Hoàng Du-Thụy
• **Lê Huy Hà**



• Thái Công Tụng

1- Nhập đề

Theo nhiều chứng tích thì Phật giáo Việt Nam đã vào Việt Nam khoảng 200 năm sau Tây lịch, nhưng mãi đến thời kỳ Lý, Trần mới là thời kỳ cực thịnh của Phật giáo. Trải qua tiến trình lịch sử rất dài từ khi du nhập vào Việt Nam, văn hóa Phật giáo đã được pha trộn, giao lưu, giao thoa, thẩm thấu, khuyếch tán với nhiều văn hóa truyền thống bản địa (thờ Thần), văn hóa Nho giáo, văn hóa Lão giáo cả theo hai chiều kích:

a- Thời gian: Phật giáo Việt Nam có tính tổng hợp với các đạo thờ Thần, chịu thêm ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa (Lão giáo, Nho giáo) trong hàng ngàn năm để hình thành Tam giáo, tức là một tổng hợp của Nho, Lão, Phật.

b- Không gian: qua cuộc Nam tiến của Việt tộc đến miền châu thổ Cửu Long, văn hóa Phật giáo cũng có pha trộn, giao thoa với Phật giáo Tiểu thừa của người Khmer sinh sống miệt Sóc Trăng, Trà Vinh...

Từ Trung Hoa du nhập sang, ta có 3 Tông phái: Thiền Tông, Tịnh Độ Tông và Mật Tông.

Thiền Tông rút gọn của Thiền-na, phiên âm Hán Việt từ Dhiana (tiếng Sanscrit nghĩa là tĩnh tâm) chủ trương tập trung trí tuệ suy nghĩ (thiền) để tự mình tìm ra chân lý.

Tịnh Độ Tông chủ trương nhờ sự giúp đỡ từ bên ngoài để cứu chúng sinh thoát khổ như đi chùa lễ Phật, thường xuyên tụng niệm danh hiệu Phật A Di Đà.

Mật Tông chủ trương dùng những phép tu huyền bí như dùng linh phù, mật chú... để mau đạt đến giác ngộ, khi vào Việt Nam thì hòa vào dòng tín ngưỡng dân gian như dùng bùa phép, yểm trị tà ma.

Văn hóa bao gồm cả văn hóa tinh thần (tín ngưỡng, hôn nhân, phong tục, âm nhạc, lễ hội, tập quán, tâm linh...) và văn hóa vật chất (cảnh quan, kiến trúc, trang phục, ăn uống...). Văn hóa gồm nhiều thành tố như:

* Văn hóa ứng xử, bao gồm các thang giá trị trong cách ứng xử với thiên nhiên và ứng xử với con người, với gia đình, với xã hội.

* Văn hóa nhận thức, bao gồm nhân sinh quan, thế giới quan, vũ trụ quan, triết học, mỹ học, văn học, nghệ thuật...).

* Văn hóa tổ chức đời sống, bao gồm các thang giá trị trong cách tổ chức đời sống gia đình, xã hội...

2. Đặc tính và các chức năng của văn hóa

a - Tính hệ thống với chức năng tổ chức xã hội: Như trên đã nói, văn hóa là một hệ thống mở (open system) với nhiều phần có tác động qua lại và bao trùm cả quá khứ, hiện tại và mở đường cho tương lai. Cấu trúc (structure) của văn hóa bao gồm một bề dài của tiến trình lịch sử và một bề dày với chiều kích và nhiều bình diện khác nhau. Nghiên cứu văn hóa là phải nhận định đến cái toàn thể (tôn giáo, giáo dục, kinh tế, ý niệm về cái đẹp...) vì cái toàn bộ nó lớn hơn số cộng của các thành tố. Người Tây phương nói là: The whole is more than the sum of its parts là vậy. Văn hóa bao gồm đến nhiều bộ môn học như xã hội học, nhân văn, nhân chủng học, dân tộc học, triết học và tư tưởng. Văn hóa làm tăng sự đoàn kết cộng đồng, tạo ổn định xã hội, cung cấp ứng xử hợp với môi trường tự nhiên và xã hội.

b - Tính giá trị với chức năng điều tiết xã hội: Văn hóa bao gồm các vẻ đẹp, các giá trị Chân, Thiện, Mỹ. Văn hóa đóng vai trò điều tiết của phát triển (UNESCO). Phát triển phải đi liền với đạo lý, như đạo lý môi sinh, đạo lý y tế.

c - Tính lịch sử với chức năng giáo dục: Văn hóa có tính cách tích tụ. Kiến thức được tích trữ và truyền lại từ đời này sang đời kia; các kiến thức mới lại bồi đắp thêm vào kiến thức cũ; nhờ vậy mới có tiến bộ. Nói đến tính lịch sử là nói đến truyền thống văn hóa. Nhiều phong tục, tập quán, nhiều chuẩn mực giá trị cũng thay đổi theo dòng thời gian; xưa kia phụ nữ Việt Nam nhuộm răng đen:

Lấy chồng cho đáng tấm chồng

Bỏ công trang điểm má hồng răng đen.

Hoặc:

Năm quan mua lấy miêng cười

Mười quan chẳng tiếc, tiếc người răng đen.

Xưa kia, các giá trị xã hội là sĩ-nông-công-thương, nhưng ngày nay, với sự toàn cầu hóa (globalisation) thì "phi thương bất phú". Văn hóa góp phần trong việc hình thành nhân cách con người.

d - Tính nhân bản với chức năng giao tiếp: Văn hóa nhằm phục vụ lợi ích của con người, nhờ vậy mà văn hóa thực hiện được chức năng giao tiếp của nó, giữa con người với con người.

3. Tư tưởng Phật Giáo qua văn học Việt

Nhiều thơ văn Việt Nam, từ suốt thời kỳ lập quốc đến nay đều ít nhiều có ảnh hưởng Phật giáo.

a - Chính vào các đời vua nhà Lý (1010-1225) mà Phật giáo rất thịnh hành; di sản văn hóa triều đại nhà Lý là Văn Miếu, chùa Một Cột. Nhà Lý đã dời đô từ Hoa Lư

chật hẹp ra Thăng Long tức Hà Nội ngày nay. Tám đời vua nhà Lý, vua nào cũng tôn sùng đạo Phật. Nhiều phái thiền (Thảo Đường, Vô Ngôn Thông) xuất hiện trào nhà Lý. Vào đời Trần (1225-1400), vua Trần Thái Tông nghiên cứu uyên thâm về đạo Phật. Vua thứ ba của nhà Trần là Trần Nhân Tông, sau khi đánh thắng quân Nguyên Mông Cổ, đã đi tu hẩn trên núi Yên Tử. Chùa chiền được xây rất nhiều vào hai triều đại Lý-Trần và Phật giáo rất hưng thịnh.

Vào đời nhà Hậu Lê (1428-1527) có Nguyễn Trãi (1380-1442), quân sư của vua Lê Lợi đã đánh thắng quân nhà Minh, đã để lại cho đời sau nhiều bài thơ chữ Hán gom lại trongỨc Trai Thi Tập và nhiều bài chữ Nôm gom lại trongQuốc Âm Thi Tập; sau đây là bài thơ chữ Hán dịch nghĩa, vịnh cảnh chùa Tiên Du ở tỉnh Bắc Ninh như sau:

*Mái chèo buộc miệng tà dương
Xăm xắm tới thượng phương (cối Phật)
Mây về giường sãi lạnh
Hoa rụng, nước xông hương
Chiều xế, tiếng vượn gập
Núi quang bóng tre dài
Cảnh đây, bao tình ý
Muốn nói bỗng quên ngay
(Du sơn tự)*

Bài thơ trên phảng phất mùi Thiền với cảnh không tịch cửa chùa, mở đầu bằng ảnh con thuyền nhỏ, không buộc vào đâu cho chắc chắn cả mà lại buộc vào ánh mặt trời đã ngã; trong khung cảnh môi sinh trong sạch, không ô nhiễm, thiên nhiên nhẹ nhàng với cảnh núi rừng tĩnh mịch, tiếng vượn kêu, suối mát chảy êm đềm, người du khách xăm xắm leo núi thấy mây về, hoa rụng, trời chiều, định nói gì nhưng rồi quên hết mọi chuyện; tất cả phản ánh một sự hòa hợp giữa con người và thiên nhiên, giữa tự nhiên và siêu nhiên.

Theo quan điểm Phật giáo, có sự tương quan mật thiết giữa con người và môi trường; môi trường sinh thái và đời sống con người phải được duy trì, không tác hại lẫn nhau, nhằm tạo ra một toàn cảnh sống chung, lành mạnh, nhịp nhàng giữa thiên nhiên và con người. Thiền là nằm trong khung cảnh bảo vệ môi sinh trong sạch, hài hòa, không bị ô nhiễm để cõi lòng có thể vượt ngoài thế tục mà giao cảm hoàn toàn với thiên nhiên, hòa quyện thành một nếp sống THIỀN đúng nghĩa nhất.

Thiền sư Đạo Huệ từ thế kỷ 12 đã sáng tác ra những bài kệ nói rõ về quan niệm bất nhị (non dualisme) hoặc nhất nguyên, xem vạn vật nghĩa là Thiên, Địa, Nhân là một nhất thể: ta sống cùng với tha nhân và ngoại cảnh nên tìm bình an trong tâm hồn. Thiền tông Việt Nam luôn đề cao cái Tâm: Phật tại tâm, Tâm là Niết bàn, là Phật. Không có phạm trù chủ thể và khách thể như trong tư duy Tây Phương.

b - Tư tưởng Phật giáo dưới cái nhìn của Nguyễn Du (1765-1820): Như triết lý nhà Phật trong Tứ Diệu Đế, nghĩa là Khổ, Tập, Diệt, Đạo, chữ khổ đi đầu tiên trong câu truyện khi Nguyễn Du, qua ngôn ngữ thốt ra của nàng Kiều:

*Đau đớn thay phận đàn bà,
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung*
Hoặc:

*Rằng hồng nhan tự thuở xưa
Cái điều bạc mệnh có chứa ai đâu.*

Truyện Kiều có nhiều đoạn phản ánh nhiều tư tưởng Phật giáo như nhân quả, nghiệp báo. Nghiệp báo thật ra chỉ là một tên gọi khác của quy luật nhân quả vì:

Nghiệp=Nhân và Báo= Quả

*Biết bao duyên nợ thế bồi,
Kiếp này thôi thế thì thôi còn gì
Tái sinh chưa dứt hương thề
Làm thân trâu ngựa đến nghì trúc mai.*

Chữ Nghiệp trong Phật giáo, thì bên Nho Giáo gọi là Mệnh. Nghiệp là việc làm ở kiếp trước, kết thành cái quả kiếp sau. Nguyễn Du cũng có đề cập đến chữ Nghiệp. Nghiệp là gì nếu chẳng phải là một hành động có chủ ý do chính người gây ra, nói tổng quát nghiệp là những hành động của thân xác (thân nghiệp), lời nói (khẩu nghiệp), của ý tưởng (ý nghiệp). Mặc dù:

*Đã mang lấy nghiệp vào thân
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa*

Nhưng thân phận của ta cũng do ta quyết định lấy vì: "xưa nay nhân định thắng thiên cũng nhiều", "thiện căn ở tại lòng ta", "có Trời mà cũng tại ta".

Trải qua không biết bao nhiêu sự cố đau thương, "hết nạn nọ đến nạn kia", lưu lạc chân trời góc bể, nàng Kiều nhận ra chỉ có nước Từ Bi của đạo Phật mới rửa sạch được:

*Đưa nàng đến trước Phật đường
Tam quy, ngũ giới cho nàng xuất gia.*

Thế mà vẫn chưa xong vì Thúy Kiều chưa có đủ các điều kiện để tìm ra hạnh phúc: "Vô duyên là phận hồng nhan đã đành". Duyên ở đây có nghĩa là cơ may, cơ hội (opportunity). Vô duyên là không có cơ hội cho sự tu học, sự giác ngộ để thấy ra sự thật. Chữ duyên cũng gặp lại trong các câu thơ:

*Khi nên trời cũng chiều người,
Nhẹ nhàng nợ trước, đến bồi duyên sau.*
Hoặc:
*Nhân duyên đâu lại còn mong
Khỏi điều thẹn phận tử hồng thì thôi!*

Chữ Nhân theo Phật giáo ở đây là nguyên nhân còn chữ Duyên là may mắn, cơ may (trợ duyên) nhưng cũng có thể là thiếu cơ hội, thiếu điều kiện (nghịch duyên). Cũng có các câu phản ánh tư tưởng Phật giáo:

*Ma đưa lối, quỷ đưa đường
Lại tìm những chốn đoạn trường mà đi.*

Ma tức là vô minh, ma quỷ tức sự tối tăm. Ma có nghĩa là chưa thức tỉnh mà đạo Phật là đạo của sự thức tỉnh; đạo Phật là chánh niệm, chánh ngữ, chánh tư duy, còn Kiều thì vẫn còn trạng thái "ở không yên ổn, ngồi không vững vàng" vì cứ mãi than thân trách phận, kêu gọi đến Trời mà cũng chẳng đi đến đâu như qua các vần thơ sau:

*Hóa nhi thật có nữ lòng,
Làm chi dầy tía, vò hồng lấm nao
Trắng già độc địa làm sao,*

Cầm dây chẳng lựa buộc vào tự nhiên.

Gặp những cảnh éo le, đau buồn, nàng Kiều may nhờ cửa Phật, tâm hồn mới an lạc:

Phật tiền, thảm lếp sầu vùi

Ngày pho thủ tự, đêm ngồi tâm hương

Cho hay giọt nước cành dương

Lửa lòng rưới tắt mọi đường trần duyên.

Nhưng cuộc đời vẫn chưa yên vì sau đó Hoạn Thư bắt gặp một hôm Kiều nói chuyện với chồng mình là Thúc Sinh, nàng lại phải lánh nạn sang một ngôi chùa do sư Giác Duyên trụ trì:

Cùng nhau nường cửa Bồ đề,

Thảo am đó, cũng gần kề, chẳng xa

Phật tiền, ngày bạc lân la

Đăm đăm nàng cũng nhớ nhà khôn khuây.

Và nhờ giọt nước, cành dương mà Thúy Kiều đã thoát khỏi cảnh buồn người, tục lụy cứ đeo đuổi bấy lâu. Thúy Kiều đã hết nạn nọ đến nạn kia, gặp sư Tam Hợp, sư cho lời khuyên:

Sư rằng: Phúc họa đạo Trời

Cội nguồn cũng ở lòng người mà ra

Có Trời mà cũng tại ta

Tu là cội phúc, tình là dây oan!

Chữ tu ở mạch văn này không có nghĩa là phải vào chùa đi tu mà có nghĩa là tu thân, gìn giữ chân tính của mình, rèn luyện đức tính tốt, không tham, sân, si, biết đủ là đủ; còn chữ tình ở đây có nghĩa là đừng mơ tưởng, đừng bám chặt lấy mọi vật ở thế gian vì chúng vô thường, từ khi hậu đến cảnh vật:

Sông kia rày đã lên đồng

Chỗ làm nhà cửa, chỗ trồng ngô khoai

Đêm nghe tiếng ếch bên tai

Giật mình còn tưởng tiếng ai gọi dò.

(Trần Kế Xương).

Những câu kết trong truyện Kiều có đoạn: "Chữ tài liền với chữ tai một vần", vì tài phải có đức; tài với tình vốn có cái giá trị, nhưng nếu không có cái tâm để làm chỗ nương tựa thì tài với tình thường làm ta xiêu đổ, do đó tổ tiên ta thường nói người tài đức là như vậy.

Thiện căn ở tại lòng ta

Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài.

Thiện căn là gì; nó ám chỉ một "Phật tính". Thực vậy, người ta sống mà tham, sân, si thì tấm gương lòng trong sáng bị lu mờ đi nhưng khi bừng tỉnh và giác ngộ, biết tu dưỡng, biết tỉnh thức thì người ta lại trở về Phật tính thanh tịnh của mình.

Ngoài Truyện Kiều, Nguyễn Du còn để lại cho chúng ta bài Văn Tế Thập Loại Chúng Sinh; đây có thể xem như kinh cầu siêu cho những người chết vất vưởng không nhà, không cửa. Cũng như trong truyện Kiều, chữ khổ là vần nạn đầu tiên:

Thảo nào khi mới chôn nhau

Đã mang tiếng khóc ban đầu mà ra.

Trong bài văn tế này, có các câu nói đến Phật giáo:

Kiếp phù sinh như hình bào ảnh

Có chữ rằng: Vạn cảnh giai không

Ai ơi, lấy Phật làm lòng

Tự nhiên siêu thoát khỏi trong luân hồi.

Hai câu đầu chỉ diễn tả một thực tại khách quan: hình bào ảnh vì mọi vật đều vô thường, có sống phải có chết, có thành phải có hoại; sắc sắc không không.

Hai câu sau, tác giả kêu gọi mau mau giác ngộ thức tỉnh vì một khi đã giác ngộ bằng ý tưởng, bằng lời nói, bằng việc làm thì Sinh Tử và Niết bàn chẳng phải hai; luân hồi và giải thoát cũng là một. Sở dĩ chia hai và có khác nhau là do sự mê chấp, phân biệt chứ thật ra là bất nhị.

c - Tư tưởng Phật giáo dưới cái nhìn của Nguyễn Gia Thiều trong truyện Cung Oán: Cung Oán Ngâm Khúc do Nguyễn Gia Thiều (Ôn Như Hầu) sáng tác bằng chữ Nôm. Trong thơ Cung Oán của Ôn Như Hầu cũng có nhiều tư tưởng Phật giáo như:

Tuồng hoãn hóa đã bày ra đấy

Kiếp phù sinh trông thấy mà đau.

..

Thà mượn thú tiêu dao cửa Phật

Mỗi thất tình quyết dứt cho xong.

Thật ra, trong Cung Oán, ta còn thấy phảng phất ảnh hưởng của Lão Giáo:

Lấy gió mát trăng thanh kết nghĩa

Mượn hoa đàm đuốc tuệ làm duyên

Thoát trần một gót thiên nhiên

Cái thân ngoại vật là tiên trên đời.

d - Tư tưởng Phật giáo dưới cái nhìn của Nguyễn Công Trứ: Nguyễn Công Trứ (1778-1858), một vị quan chánh trực, có công to trong các trào vua Minh Mạng và Thiệu Trị, đã để lại bài Vịnh Phật sau đây (Đỗ Bàng Đoàn và Đỗ Trọng Huề, Việt Nam Ca Trù Biên Khảo, Saigon 1962) nói lên tư tưởng vừa trọng Phật, vừa tôn Nho của ông:

Mưỡu

Thuyền Từ một lá vơi vơi

Bể trần chớ biết bao người trầm luân.

Nói

Thiên thượng, thiên hạ vô như Phật

Bé không trong mà lớn cũng không ngoài

Chiếc thuyền Từ một lá vơi vơi

Vớt chìm đắm, đưa người lên cõi tịnh

Chữ kiến tính cũng như xuất tính

Trong ống dòm, đổ tiếng hư vô

Kẻ muốn đem: nhân kỳ nhân, hóa kỳ thư, lư kỳ cư

Xong đạo thống hãy rành rành công cú

Bạng y thiên lý hành tương khứ

Đô tự nhân tâm tổ xuất lai

Bát khang trang chẳng chút chông gai

Cùng nghiêng ngã một dòng Hà lạc

Trong nhật dụng, sao rằng đạo khác

Cái luân hồi chẳng ở đâu xa

Nghiệp duyên vốn tự mình ra

Nơi vương tắc đủ thiên đường địa ngục

*Vì chưa thoát lòng trần mắt tục
Nên mơ màng một bước một khơi
Khiến cho phiền muộn Như Lai
(Vịnh Phật)*

Nguyễn Công Trứ so sánh giữa đạo Khổng và đạo Phật. Khổng thì lấy Thiên lý làm nòng cốt cho mọi việc; Phật thì lấy nhân tâm làm căn bản cho cuộc sống; ông cho rằng vấn đề luân hồi, nghiệp báo, nhân quả đều do con người tạo ra và ở lòng người.

*Cái luân hồi chẳng ở đâu xa,
Nghiệp duyên vốn tự mình ra.*

Phật giáo có tính cách Trung Đạo, bao trùm và khoan dung nên đạo Phật có tính cách:

- tổng hợp được nhiều tông phái với nhau (Thiền tông, Tịnh độ tông) cũng như giáo phái như Phật Giáo Hòa Hảo trong Nam,

- linh hoạt với các đạo Nho, Lão, tạo ra Tam Giáo Đồng Nguyên,

- uyển chuyển với các thần linh nên trong chùa, ngoài việc có tượng Phật, còn thờ nhiều thần thánh, linh hoạt trong việc thờ cúng tổ tiên nên chùa còn có nơi để các vong linh bài vị. Đạo Phật cho rằng mọi người đều sẵn có Phật tánh nơi tâm, có căn bản thành Phật, miễn biết tu tâm, dưỡng tánh, biết minh tâm, kiến tính, vậy chẳng khác gì hai chữ "xuất tính" của Khổng giáo như sách Trung Dung có nói: *"Thiên mệnh chi vị tính, Xuất tính chi vi đạo, Tu đạo chi vị giáo"* nghĩa là: "mạng trời là nhân tính, làm đúng theo nhân tính là đạo, tu dưỡng theo đạo làm người ấy là giáo".

"Trong nhật dụng sao rằng đạo khác", có nghĩa là theo Nho giáo thì Tam cương, Ngũ thường; theo Phật giáo thì Tam quy, Ngũ giới.

e - Mùi Thiền trong thơ Nguyễn Khuyến: Với Nguyễn Khuyến thơ của ông có phảng phất mùi Thiền với đặc tính dịu dàng, kín đáo, không ồn ào, tể nhị, có lẽ là sản phẩm tinh thần độc đáo của xứ sở đồng bằng sông Hồng với ao cá, với thuyền con lơ lửng dưới trời xanh:

*Ao sâu nước cả khôn chài cá
Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà.*

Hoặc:

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí
Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo.*

f - Các chùa miền Bắc trong thi văn: Đình chùa nước ta có chùa Hương Tích nhiều người đã có nhiều thơ để lại:

*Bầu Trời cảnh Bụt
Thú Hương Sơn ao ước bấy lâu nay
Kìa non non, nước nước, mây mây
Đệ Nhất Động hỏi rằng đây có phải ?
(thơ Chu Mạnh Trinh),*

Nguyễn Nhược Pháp có bài thơ mới tả cảnh Chùa Hương, bài thơ nhiều Phật tính:

*Mỗi lúc gặp người ra,
Thẹn thùng em không nói:
'Nam Mô A Di Đà'*

*Mẹ bảo: đường còn lâu
Cứ vừa đi vừa cầu:
Quan Thế Âm Bồ Tát
Là tha hồ đi mau!*

*Ngun ngút khói hương vàng
Say trong giấc mơ màng
Em cầu xin Trời Phật:
Sao cho em lấy chàng!*

..
*Thơ thần đường chiều một khách thơ
Say nhìn xa rặng núi xanh lơ
Khí trời lặng lẽ và trong trẻo
Thấp thoáng rừng mơ cô hái mơ*

...
*Nhà ta ở dưới gốc cây dương
Cách động Hương Sơn nửa dặm đường
Có suối nước trong tuôn róc rách
Có hoa bên suối ngát đưa hương.*

g - Thiền vị trong thơ Đình Hùng: Nhà thơ Đình Hùng muốn đi khỏi cuộc đời này trở về với thiên nhiên với "dòng sông con nép cạnh núi biên thù", với cảnh "Rừng buổi đó vang tiếng cười man rợ", vì muốn:

*Thèm ăn một chút hương man dại
Và ngủ như loài muông thú kia.*

Trong bài thơ "người gái thiên nhiên", Đình Hùng ca tụng nếp sống môi sinh lành mạnh, tránh cảnh phù phiếm xa rời các chuẩn mực của thiên nhiên:

*Nổi vui mừng nở trắng ý phong lan
Chiều hương lạ, mộng rừng về nghi ngút
Chúng tôi gặp nhau bên dòng suối ngọt
Làm đôi người cô độc thuở sơ khai.*

...
*Chúng ta đi, lặng ngắm núi đồi xanh
Bước trên cỏ để nghìn sau in dấu.*

4- Kết luận

Từ những nền văn hóa cổ truyền có gốc văn hóa nông nghiệp, ngày nay, nảy sinh ra, theo đà đô thị hóa, những cuộc sống máy móc, xa rời thiên nhiên; ở Việt Nam thì nạn phá rừng, cuộc sống xô bồ với tiếng xe hàng vạn Honda gằn máy điếc tai nhức óc suốt ngày càng làm cho con người xa lìa sự cảm thông với vũ trụ, không còn được nghe tiếng con sáo diều trong đồng vắng, không còn thấy trắng lên với cảnh *"đêm qua ra đứng bờ ao, trông cá cá lặn, trông sao sao mờ"*, không còn cảm nhận các cảnh "sông dài trời rộng bến cô liêu" và cuộc sống đô thị, thì nhà nào biết nhà đó, chỉ lo bon chen, tiêu thụ quá sá, mà không nhận ra cái kiếp mong manh của kiếp người, cái mong manh của hạnh phúc thoáng qua "đời sao im vắng, như đồng lúa gặt xong, người về soi bóng mình, giữa tường vắng lặng cầm", do đó chúng ta nên tỉnh thức để sống, sống trong giây phút hiện tại, tận hưởng cuộc sống trong ngày hôm nay vì ta không biết ngày mai sẽ ra sao. ■

Đọc lại bài thơ thiền của Sơ Tổ Trần Nhân Tông

• **Phạm Thảo Nguyên**

Trần Nhân Tông (1258-1308), vua thứ ba nhà Trần, là một vị anh hùng lỗi lạc của dân tộc Việt. Ngài đã cùng toàn dân chiến đấu chống hai lần quân Nguyên xâm lược. Sau khi vua Nguyên Hốt Tất Liệt chết, nước yên, Ngài nhường ngôi cho con, lui về làm Thái Thượng Hoàng, rồi vào chùa tu khổ hạnh, trở thành một Thiền sư đặc đạo. Ngài chính là Sơ Tổ thiền phái Trúc Lâm (tên hiệu còn thấy được trong một bài phú chữ Nôm thế kỷ thứ 13, rất hiếm hoi của Tam Tổ Huyền Quang tựa là Vịnh Vân Yên Tự Phú).

Về những bài viết bằng chữ Hán, ngoài những văn kiện lịch sử trao đổi với Trung Quốc, vua Trần Nhân Tông còn viết một số bài thơ rất nghệ sĩ, đồng thời mang đậm âm hưởng một cảm quan Phật giáo của một vị vua anh hùng. Tuy nhiên trong nhiều bài thơ của ngài, những ý thiền tiềm ẩn sâu kín thường khó nhìn thấy, nên nhiều nhà phê bình đã nói đến những tứ thơ rung động của nghệ sĩ, những vẻ đẹp tráng lệ hoặc bình dị nhẹ nhàng đậm bạc mà thôi.

Để tìm hiểu thêm tư tưởng thiền của Sơ Tổ Trần Nhân Tông, tôi xin giới thiệu hai trong số nhiều bài thơ đậm chất thiền của ngài. Hai bài thơ rất đặc biệt, tứ thơ nói đến những chiêm nghiệm sâu xa, tới tâm giác ngộ, mà lâu nay vẫn để lẫn vào những bài thơ tả cảnh đời thường, đó là:

1- Đại Lãm Thần Quang Tự

大覽神光寺
神光寺杳興偏幽
撐兔飛鳥天上遊
十二樓臺開畫軸
三千世界入詩眸
俗多變態雲蒼狗
松不知年僧白頭
除卻炷香參佛事
借餘念了總休休

*Thần Quang Tự liễu húng thiên u
Sanh thổ phi ô thiên thượng du
Thập nhị lâu đài khai họa trục
Tam thiên thế giới nhập thi mâu
Tục đa biến thái vân thương cẩu
Tùng bất tri niên tăng bạch đầu
Trừ khước chú hương tham Phật sự
Tá dư niệm liễu tổng hưu hưu.*

Đại Thường Lãm Chùa Thần Quang

*Huyền bí Thần Quang hứng tuyệt vời
Bay theo nhật, nguyệt lên thăm trời
Mười hai cung điện bày tranh vẽ
Thế giới ba nghìn đắm mắt người
Mây nổi hợp tan tình thế tục
Sư già đầu bạc, tùng xanh tươi
Ngoài giờ hương cúng tu theo Phật
Còn niệm dư nào buông xả trôi.*

Vua tới thăm chùa Thần Quang, tức chùa Keo, vào cuối thế kỷ 13, hay đầu 14. Lúc này chùa còn ở xã Dũng Nhuệ, huyện Giao Thủy, Nam Định do thiền sư Không Lộ xây năm 1061 (Thiền uyển tập anh, Lê Mạnh Thát, Thiền sư Không Lộ). Chùa làm hoàn toàn bằng gỗ, rất kỳ vĩ, một thành công về kiến trúc rực sáng của triều đại nhà Lý. Chùa bị bão lụt phá tan năm 1611, sau đó dân làng Keo rời đất Giao Thủy, sống trên hai bờ sông Hồng, xây dựng hai chùa Keo theo cùng mẫu cũ, một ở Hành Thiện, Xuân Trường, Nam Định; và một ở xã Duy Nhất, Vũ Thư, Thái Bình.

Ngoài ra còn có chùa Dạm tên xưa là Thần Quang Tự ở huyện Quế Võ, Bắc Ninh, trên sườn núi Dạm hay núi Đại Lãm, do triều đình nhà Lý xây dựng theo ý của Tuyên Phi Ý Lan, từ năm 1086 tới 1097 mới xong, theo trang mạng của tỉnh Bắc Ninh: www.bacninh.gov.vn/StoryVanHoaDuLichNetVanHoaKinhBac20056659.html

Chúng tôi không dám quả quyết là vua Trần Nhân Tông đã đến thăm chùa nào, nên xin nêu ra một câu hỏi để nghiên cứu.

Sự việc nhà vua làm bài thơ này cũng chưa chắc chắn là Ngài đã đến chùa Dạm, dù rằng chùa có xây trên núi Đại Lãm, vì Đại Lãm còn có nghĩa là thường lãm, riêng hai câu thơ 3, 4 về thập nhị lâu đài và ba nghìn thế giới, đều có nghĩa cho cả hai.

Thấy chùa quá thanh u huyền diệu, mang những kiến trúc đầy ý nghĩa sâu xa kỳ bí của người xây, vua có hứng muốn níu mặt trăng, cưỡi mặt trời bay lên du ngoạn vũ trụ. Không phải chỉ ngắm cảnh thôi, ngài còn quán chiếu sự hình thành thế giới hiện tượng, gồm vũ trụ vạn vật và con người để chiêm nghiệm rằng mọi vật hiện hữu trong vũ trụ, đều do thập-nhị-nhân-duyên tạo thành, như mười hai lâu đài cung điện, bày ra "bức vẽ". Mà bức vẽ lại do tâm tạo ra. Ba-ngìn-thế-giới theo đó tạo lập ra, cũng huyền ảo như những tứ thơ được thu nhận vào trong con người của mắt người. Vậy thì, hỡi người học đạo, thời gian chẳng còn lại bao nhiêu cho mỗi kiếp người, đầu sư đã bạc trắng, hãy tu học và hành buông xả.

Những con số đặc biệt không thể nhầm lẫn trong bài thơ cho phép ta hiểu là ngài dùng kinh Hoa Nghiêm để giải thích về việc thành lập vạn pháp, gồm cả vũ trụ, thế giới, con người. Không một vật, một hiện tượng nào sinh ra do tự thân nó, mà đều do duyên sinh, vì vậy mọi vật đồng nhất thể, tất cả đều huyền hóa, chịu luật vô thường và không vĩnh cửu và liên hệ mật thiết với nhau.

Dưới đây là bài thơ thứ hai đầy thiên vị, nhà vua viết trong thời gian sống trên núi Yên Tử.

2- Đăng Bảo Đài Sơn

登寶臺山
地僻寶逾古 時來春未深
雲山裏遠近 花徑半晴陰
萬事水流水 百年心語心
倚欄橫玉笛 明月滿胸襟

Địa tịch đài du cổ
Thời lai xuân vị thâm
Vân sơn tương viễn cận
Hoa kính bán tình âm
Vạn sự thủy lưu thủy
Bách niên tâm ngữ tâm
Ý lan hoành ngọc địch
Minh nguyệt mãn hung khâm

Lên núi Bảo Đài

Đất hẹp đài cổ vượt lên
Theo mùa, xuân tiết mới nguyên vừa về
Ngõ hoa nằng, rợp hai bề
Mây vờn xa núi, mây kề cận bên
Việc đời nước chảy, nước lên
Trăm năm lòng sáng biết thêm lòng tà
Tựa lan nâng sáo thổi ra
Trong lòng, ngoài ngực ta là sáng trắng.

Núi Bảo Đài nằm trong dãy Yên Tử, nơi nhà vua tu hành. Trên đỉnh núi thế đất nhỏ hẹp, nên thấy ngôi đài cổ như nhô cao lên. Mùa xuân mới, theo thời tiết luân chuyển vừa tới sau mùa đông giá buốt.

Tới đây, ta thấy rõ hơn cái nhìn của bậc liễu ngộ:

Mỗi sự vật đều có nhiều mặt khác biệt liên hệ với nhau, tự nó không bao giờ phiếm diện, chỉ có một mặt toàn thiện hay toàn ác, do đó nó luôn luôn có thể tượng trưng bằng hai điều đối kháng:

Ngõ hoa có nằng chiếu là có bóng rợp đi theo.

Mây vờn quanh núi lúc xa thì cũng có lúc gần. Nói xa và gần là đối đãi so sánh, phải có cái gần mới biết cái xa.

Dòng nước luôn luôn trôi chảy, liên tục, nước mới vừa trôi qua đi là đã có nước khác tới thay chỗ.

Lòng sáng nhìn ra lòng tà. Thấy tâm vọng biết có tâm chơn. Trăm năm cuộc đời tu chỗ đó.

Này, hãy nâng sáo thổi đi. Vừa thổi hết hơi ra là ánh trắng ngoài kia ủa vào đây lòng. Trong khi trắng sáng đang chiếu đây ngực áo ta.

Ta hòa tan với cả vũ trụ sáng mệnh mông đỏ.

Sơ Tổ đã vượt qua nhị nguyên, thấy nhất thể. Câu thơ kết mảnh hình ảnh vô ngã. Một hình ảnh vô ngã vô cùng đẹp. Mà vô ngã tức niết bàn. Có hình tượng giải thoát nào thơ hơn, đẹp hơn không? •

Ba chục mùa Xuân



Lại một mùa xuân đến nữa rồi
Bên hiên cây lá trở xanh tươi
Nghe mềm nhung nhớ trời quê mẹ
Ba chục xuân trôi giạt xứ người

Chẳng thấy hoa mai, chẳng thấy đào
Đâu câu đối đỏ, gốc Niêu cao
Đẽ treo câu đối vui theo pháo
Mừng đón giao thừa chúc Tết nhau

Chỉ một mùa xuân lạ đất trời
Đã nghe tan tác giọt sầu rơi
Tưởng như biển cả khô dòng nước
Và lối về xưa... dờ khóc cười

Ba chục giao thừa chẳng khói hương
Tắc lòng cảm lạnh với đau thương
Quê cha đất mẹ không cư ngụ
Làm kiếp phong trần sống tựa nương

Chẳng biết bao giờ trọn ước mơ
Hoa lòng nở rộ những dòng thơ
Cho cha cho mẹ không buồn tủi
Được nén hương thơm phủ nắm mồ

Nghĩ đến mà đau dân tộc tôi
Điều linh tang tóc lệ đầy vơi
Ai đem xương trắng phơi thành núi
Máu đỏ thành sông... hận ngút trời

Lưu xứ lòng đau nhớ cố hương
Mỗi mùa xuân thức trắng canh trường
Kể sao cho xiết thân tâm gửi
Đất khách trời quê mãi vấn vương !

• Nguyễn Phan Ngọc An

Mỗi độ Xuân về Nhớ người chiến thắng Đông Đa Hoàng Đế Quang Trung Nguyễn Huệ



● Phan Hưng Nhơn

*Nhân dịp hồi tưởng đến các bạn
đồng khóa 3 ĐÔNG ĐA 1953 Thủ Đức.*

Trên hoàn cầu thiết nghĩ không có đất nước nào mà dân chúng từ đời này qua đời nọ phải chịu đựng thảm cảnh lầm than chiến tranh triền miên như nước Việt Nam ta. Trong lịch sử nhân loại cũng chưa có một nước nhỏ nào mà từ ngày lập quốc cho đến thời hiện đại trải qua suốt mấy ngàn năm vẫn đủ sức cầm cự chống xâm lăng và cản trở sự bành trướng của một nước láng giềng lớn mạnh và đông dân cư nhất thế giới như Trung Hoa. Được như vậy một phần cũng nhờ khí thiêng sông núi, lòng quả cảm và tinh thần tranh đấu để sinh tồn của dân tộc đã phát sinh cho đất nước những danh tài quân sự như Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ, v.v... mà tài điều binh khiển tướng từng bao phen làm cho quân xâm lăng phải táng đờm kinh hồn. Tuy nhiên trong sự lãnh đạo kháng chiến bảo vệ quê hương, mỗi vị tùy theo hoàn cảnh và thời thế đều có một lẽ lối điều khiển quân đặc thù của mình.

Lý Thường Kiệt *chuyên tận dụng gián điệp để thăm biết ý đồ của địch. Khi biết rõ rồi thì chủ trương tấn công trước, chuyên đánh phủ đầu để phá tan dự định của địch.*

Nhờ gián điệp biết trước nhà Tống đang dự định xâm chiếm nước Việt Nam với sự hỗ trợ của nước Chiêm Thành, Lý Thường Kiệt bất ngờ đem quân đánh phá kinh thành Phật Thệ (Vijaya) phá tan lực lượng chiến đấu Chăm, thôn về 3 châu Bố Chánh, Địa Lý, Ma Linh. Kế đó ông cất quân tập kích thẳng qua đất Tống nhằm tiêu diệt các căn cứ hậu cần Khâm Châu, Liêm Châu và Ung Châu. Đến khi đại quân Tống tiến sang nước ta, Lý Thường Kiệt bố trí một kế hoạch kháng chiến chủ động với phòng tuyến Sông Cầu và những cuộc phản kích táo bạo vào địch khiến địch phải từ thế tiến công hùng hổ chuyển sang thế phòng ngự để lần lần bị tiêu hao bởi những cuộc phản công chiến lược của quân đội Lý Thường Kiệt.

Trước khi thế hùng mạnh của nhà Nguyên với ưu thế của kỵ binh Mông Cổ thiện chiến thường áp dụng lối tiến quân ào ạt, Trần Hưng Đạo triệt để *áp dụng chiến thuật du kích, dụ địch vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam để*

quân của địch phân tán mỏng. Quân ta vừa đánh vừa nhử, từ Bình Lê Nguyên về Phù Lỗ rồi Thăng Long, Thiên Mạc. Nhưng từ Đông Bộ Đầu, quân Việt trở lại phản kích tiêu diệt quân Mông Cổ.

Khi quân Mông Cổ xâm lược lần thứ hai thì chiến lược đó vẫn được áp dụng. Quân Việt từ các địa đầu rút lần về Vạn Kiếp, rồi về phòng tuyến Sông Hồng, sau đó về Bạch Hạc rồi Thiên Trường. Nhưng càng rải quân ra để chiếm đóng, quân Nguyên lâm vào cảnh lúng túng khi phải lựa chọn giữa phân tán và tập trung. Đã đến thời điểm của các phản kích A Lỗ, Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương, Thăng Long để đuổi quân nước xâm lược ra khỏi nước Việt Nam.

Trong dịp xâm lược lần thứ ba của quân Nguyên, tuy có nhiều biến đổi hơn trong lối dụ địch, chiến thuật du kích vẫn được áp dụng, liên tục tấn công quấy rối tiêu hao lực lượng địch, nắm thế chủ động tạo ra thời cơ phản công. Sông Bạch Đằng được Trần Hưng Đạo lựa chọn làm một trận địa mai phục đại quy mô để tiêu diệt quân thù, hòng tiến đến thắng lợi cuối cùng.

Khác với Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo là những vị tướng của thời kỳ đất nước được tự chủ, quân đội có sẵn, Lê Lợi bắt đầu từ số không. Nước nhà đang nằm dưới ách đô hộ của nhà Minh, Lê Lợi với sự phò trợ của chỉ 18 người thân tín, dựng cờ khởi nghĩa tại Lam Sơn trong không khí ngày Tết cổ truyền Mậu Tuất. Nghĩa quân Lam Sơn từ tay không mà xây dựng lực lượng. Trong khi đó quân thù thiết lập xong chính quyền đô hộ với một lực lượng quân sự hùng hậu. Lê Lợi *áp dụng chiến thuật đánh từ nhỏ đến lớn, dụng kế lâu dài.* Từ những hoạt động du kích lợi hại, tiến công chủ động, liên tục lần đến những cuộc hành quân chiến lược giải phóng từng phần lãnh thổ, Lê Lợi với sự hỗ trợ của Nguyễn Trãi, đã sử dụng lối đánh cực kỳ mưu trí nhỏ tới lớn, lấy ít đánh nhiều, lấy yếu chống mạnh để cuối cùng tiến tới giai đoạn tổng công kích để giải phóng đất nước.

Khác hẳn với 3 danh tài quân sự vừa nói trên, Nguyễn Huệ có lối hành quân đặc thù: Nguyễn Huệ *áp dụng lối tiến nhanh đánh mạnh dùng đòn bất ngờ áp đảo để chiến thắng.*

Lẽ lối hành quân của ông, phát huy được thế tấn công liên tục, đánh những đòn mạnh mẽ vào quân thù.

Nguyễn Huệ áp dụng lối đánh tập trung, đối chọi mặt giáp mặt, với kiểu đột kích nhiều mũi, kết hợp đột phá trước mặt và bao vây vu hồi (đánh vòng từ sau lưng tới).

Nguyễn Huệ thường dàn quân mặt đối mặt với địch để đánh thẳng vào tập đoàn chủ yếu của địch. Ông thường dùng đội chủ quân đánh thẳng vào chính trận của địch. Ngoài đạo chủ quân còn có những mũi đánh vào các hướng khác nhau của trận địa địch, hình thành thế bao vây vu hồi.

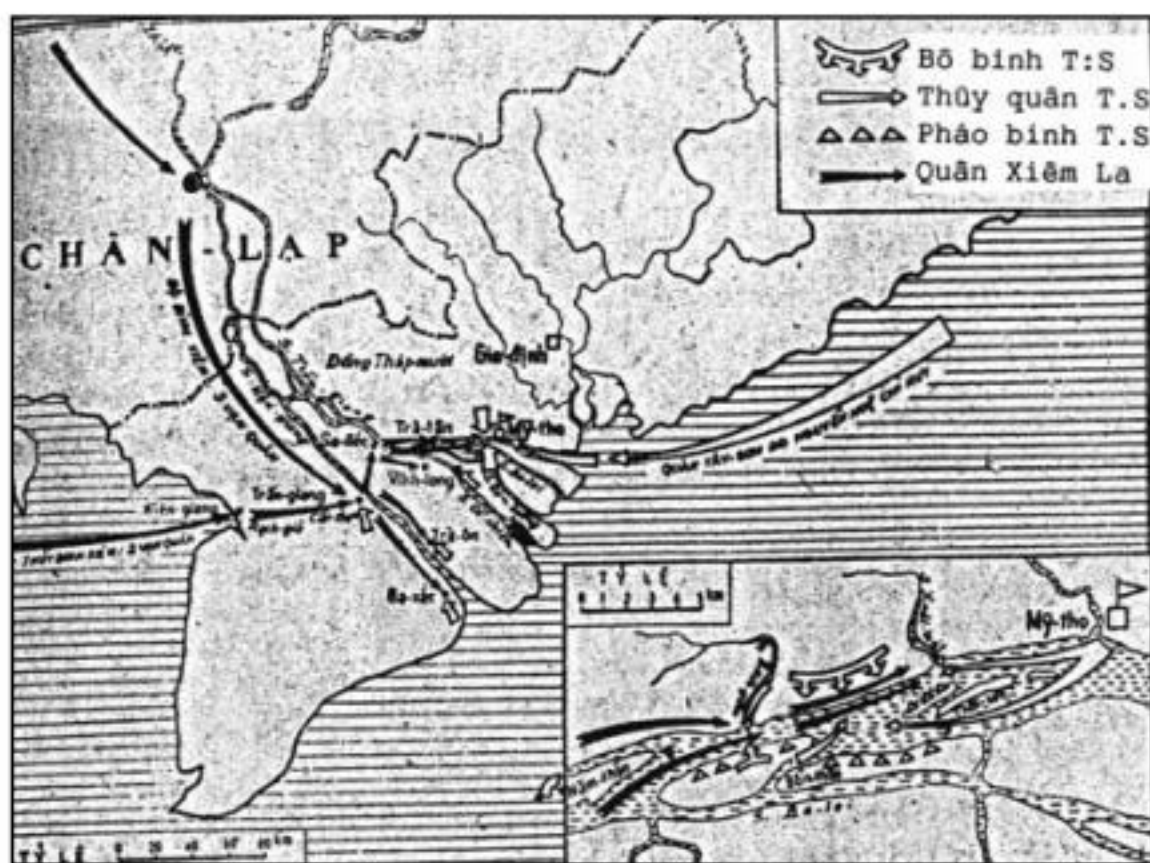
Tấn công nhanh là ưu điểm trội nhất của tài điều quân khiển tướng của Nguyễn Huệ. Ông chủ trương dùng sự nhanh chóng để bổ sung cho thế yếu về số lượng. Chiến thuật của ông luôn luôn có tính cách cơ động, linh hoạt để dễ tạo bất ngờ đối với địch, luôn biết mình biết địch để xác định trước khi lâm trận để có những hình thức tác chiến thích hợp. (Trận đánh Phú Xuân, trận đánh Ngọc Hồi). Phương pháp tác chiến của ông là tập trung gần như toàn bộ lực lượng đánh vào chính diện và một hai cánh sườn của địch để phá tan bộ đầu não của địch. Trong tất cả mọi trận chiến của ông, Nguyễn Huệ bố trí đội hình chiến đấu đúng theo chiến

thuật đặc thù của ông: có điểm chính, có điểm phụ cùng dự bị.

Trong quân đội của Nguyễn Huệ luôn luôn có sự liên lạc chặt chẽ giữa các binh chủng. Tùy theo trận đánh, thủy binh hay bộ binh, sẽ được giao phó cho những trọng trách có tính cách quyết định (như chiến trường Gia Định chống quân Xiêm xâm lăng).

Tháng 7 năm 1784, Thủy quân Xiêm gồm 2 vạn quân và 300 chiến thuyền vượt biển đổ bộ lên Rạch Giá, 3 vạn bộ binh Xiêm vượt qua Chân Lạp từ phía Bắc đánh xuống mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta. Lãnh thổ miền Nam của đất nước bị uy hiếp. Hai đạo quân thủy bộ Xiêm cùng phối hợp tấn công ào ạt, chiếm miền Tây Nam Phần để tiến quân về Mỹ Tho.

Đầu năm 1785, Nguyễn Huệ đem quân từ Qui Nhơn vượt biển tiến về Mỹ Tho. Quân Xiêm lúc này đã chiếm đóng miền Tây Tiền Giang và đang chuẩn bị tấn công Mỹ Tho.



Trận chiến Rạch Gầm – Xoài Mút

Hàng ngày theo nước thủy triều lên xuống, Nguyễn Huệ cho những đội chiến thuyền theo dòng sông Mỹ Tho, tập kích doanh trại của địch nhằm khiêu khích dụ địch ra khỏi căn cứ. Trong lúc đó đoạn sông Mỹ Tho từ Rạch Gầm đến Xoài Mút đã được chọn làm trận địa quyết chiến với quân địch.

Đoạn sông này dài khoảng 6 km rộng chừng vài km. Giữa sông có cù lao Thới Sơn, hai bên bờ sông cây cỏ rậm rạp, phía bắc là Đồng Thấp Mười rộng mênh mông. Nguyễn Huệ quyết định bố trí một trận địa mai phục lớn ở đây. Thủy binh giấu quân sâu trong các nhánh sông như Rạch Gầm, Xoài Mút và những dòng sông nhỏ giữa các cù lao. Bộ binh và pháo binh mai phục bên bờ và trên các cù lao giữa sông.

Đêm 18 rạng 19 tháng Giêng năm 1785, quân Xiêm huy động toàn bộ lực lượng tấn công vào căn cứ quân Việt Nam ở Mỹ Tho, Gia Định. Nguyễn Huệ đã dụ được địch lọt vào trận địa mai phục. Pháo binh Việt bất ngờ nổ súng vào các chiến thuyền Xiêm. Giữa lúc quân địch đang hốt hoảng, đội hình rối loạn, các đội quân thủy bộ của Nguyễn Huệ từ các vị trí mai phục xông ra tiêu diệt. Toàn bộ chiến thuyền Xiêm bị đánh đắm. Hơn 4 vạn quân Xiêm bị tiêu diệt tại trận. Một ít tàn quân lén lút trốn sang Chân Lạp lần mò tìm đường về Xiêm quốc. Với chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút, Nguyễn Huệ đã đập tan âm mưu xâm lược của Xiêm quốc.

Trong chiến trận tháng Giêng năm 1789 với quân Thanh, Nguyễn Huệ chia quân mình ra làm 5 đạo tiến theo những hướng khác nhau để đồng thời có thể tấn đánh địch khắp mọi nơi, do đó địch không thể tiếp cứu lẫn nhau được và sa vào cảnh bị động.

Đạo quân chủ lực do Nguyễn Huệ chỉ huy đánh thẳng vào hệ thống phòng ngự chủ yếu của địch ở phía Nam Thăng Long.

Đạo quân thứ hai do Đô đốc Bảo chỉ huy tiến ra ngã Thường Tín, Hà Tây có nhiệm vụ yểm trợ và phối hợp với đạo quân chủ lực.

Đạo quân thứ ba do Đô đốc Long chỉ huy bất ngờ tiêu diệt đồn Khương Thượng rồi thọc sâu vào Thăng Long. Đạo quân thứ tư do Đô đốc Tuyết chỉ huy vượt biển đánh vào Hải Dương.

Đạo quân thứ năm do Đô đốc Lộc chỉ huy cũng vượt biển rồi lên bộ chặn đường rút lui của quân Thanh.

Như thế Nguyễn Huệ đã cho năm đạo quân tiến theo những hướng khác nhau tạo thành một thế bao vây chiến lược, dồn quân Thanh vào tình thế hoàn toàn bị động, bị tấn công dồn dập, đành chịu bao vây để rồi bị tiêu diệt không còn cách gì cứu vãn nổi.

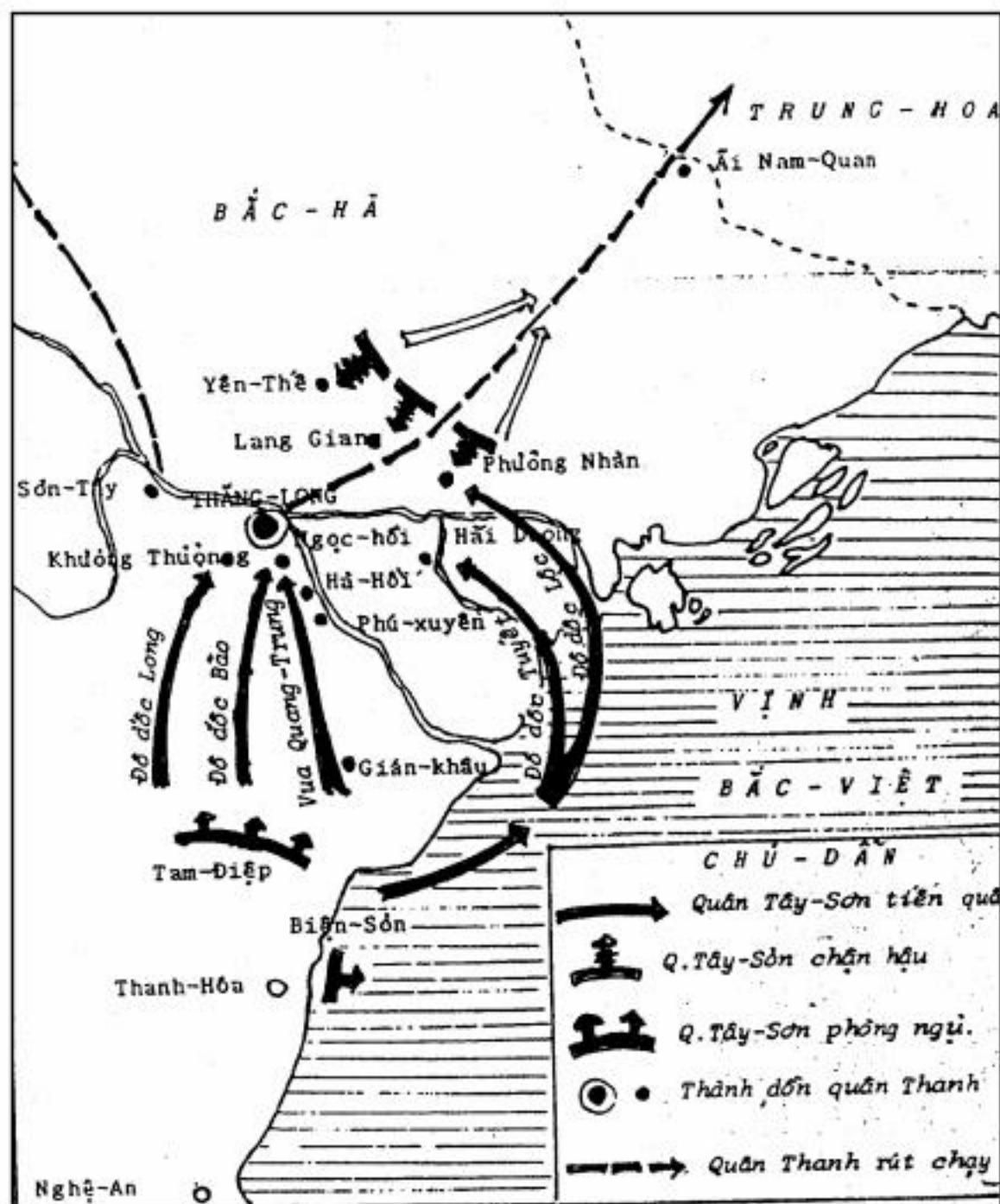
Đồng Đa: Trận chiến lưu danh thiên cổ



Đêm 25 tháng Giêng năm 1789 (đêm 30 Tết) đạo quân chủ lực vượt qua sông Đáy, tiêu diệt các đồn tiền tiến của địch, tiến đến đâu bắt gọn hết quân dọ thám của địch.

Đêm 28 tháng Giêng, tức mùng 3 Tết Kỷ Dậu, lặng lẽ vây chặt đồn Hà Hồi (Hà Tây) rồi uy hiếp buộc một đồn lũy với hơn mấy chục ngàn lính địch phải đầu hàng. Mờ sáng ngày 30 tức mùng 5 Tết, Vua Quang Trung tiến đánh đồn lũy kiên cố của địch ở Ngọc Hồi. Đồn này bảo vệ trực tiếp cửa ngõ phía Nam Thăng Long, cách Thăng Long 14 km. Lực lượng quân Thanh ở đây khoảng 3 vạn quân tinh nhuệ được đặt dưới quyền chỉ huy của Phó tướng của Tôn Sĩ Nghị và Đề đốc Hứa Thế Hanh.

Mở đầu trận đánh, vua Quang Trung cho đội tượng binh gồm hơn trăm voi chiến tấn công vào đồn. Hứa Thế Hanh cho đội kỵ binh thiện chiến ra cản liền bị tượng binh tiêu diệt. Từ đó quân Thanh dựa vào chiến lũy để cố thủ. Chúng từ trên chiến lũy bắn đại bác, cung tên ra dữ dội. Vua Quang Trung lại điều khiển đội xung kích trang bị khí giới ngắn khiên những tấm ván lớn quần rơm ướt đi trước để che chở binh sĩ núp theo sau đó tiến vào đồn. Trước sự công phá như vũ bão của quân đội Việt, chẳng bao lâu đồn Ngọc Hồi bị san bằng. Phần lớn

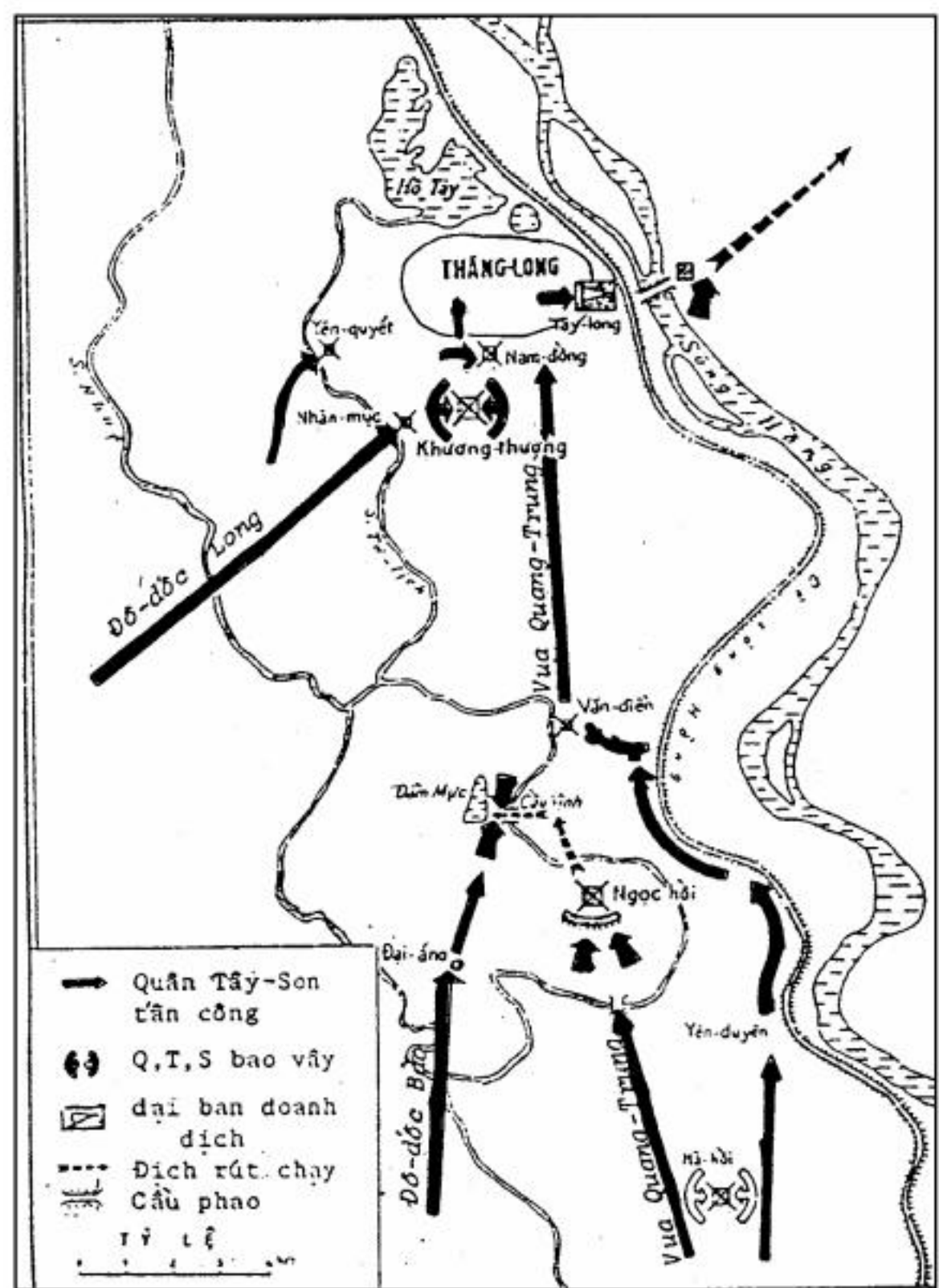


quân sĩ trấn đồn bị tiêu diệt, số còn lại rút chạy về Thăng Long. Nhưng vua Quang Trung đã bố trí một lực lượng nghi binh chặn đường buộc tàn quân Thanh phải dẫn thân vào cánh đầm Mực (Thanh Trì) rộng lớn và lấy lợi nơi mà Đô đốc Bảo đã được lệnh lợi dụng địa hình bố trí sẵn trận địa để tiêu diệt quân Thanh. Bằng trận Ngọc Hồi, Đầm Mực này vua Quang Trung với đạo quân chủ lực đã đập tan hệ thống phòng ngự của quân Thanh để tiến vào Thăng Long.

Cũng vào mở sáng ngày 30 tháng Giêng, đạo quân của Đô đốc Long cũng hạ được đồn Khương Thượng (Đống Đa) ở phía Tây Nam thành Thăng Long. Tướng chỉ huy địch là Sầm Nghi Đống phải tự tử.

Tại Thăng Long, vừa được tin các đồn Ngọc Hồi, Khương Thượng đều thất thủ, Tôn Sĩ Nghị hoảng hốt chưa kịp đổi phó thì đạo quân của Đô đốc Long đã tràn vào thành Thăng Long, tiến ngay về đại bản doanh quân Thanh. Quá khiếp sợ đến nỗi không kịp mặc áo giáp, thẳng yên ngựa, bỏ cả ấn tín, vội vàng cùng một toán kỵ binh hầu cận vượt cầu phao chạy tháo chết. Quan Thanh tan vỡ tranh nhau chạy trốn qua cầu xô đẩy nhau rút xuống sông. Thêm vào đó vì quá sợ bị truy kích, vừa qua khỏi cầu phao là Tôn Sĩ Nghị liền ra lệnh cắt cầu phao làm hàng vạn quân Thanh phải bỏ mạng trên sông Hồng. Vua Quang Trung vào thành Thăng Long giữa trưa ngày mùng 5 tháng Giêng năm Kỷ Dậu (1789).

Trong lúc đó Tôn Sĩ Nghị cùng đám tàn quân trốn chạy một cách thảm bại. Trên đường rút lui bị quân Nam chặn đánh tới bờ. Tôn Sĩ Nghị phải luồn vào rừng, theo đường tắt, bị đói khát phải hơn bảy ngày đêm mới đến trấn Nam Quan. Dân Trung Hoa ở các huyện biên giới thấy vậy cũng quá sợ, bỏ cả ruộng vườn đi lánh nạn để cả một vùng rộng lớn mấy trăm dặm không có được một bóng người.



Hướng 5 đạo quân Tây Sơn tấn công

Về tới thủ đô Trung Hoa, Tôn Sĩ Nghị đành xin chịu tội với triều đình. Sau đó vua Càn Long ra lệnh thu chức tước Tổng Đốc của Tôn Sĩ Nghị và Phúc Khang An lên thay và ra lệnh cho điều thêm 50 vạn quân đến vùng áp sát biên giới để trước trấn an dân chúng vùng này và sau để phòng quân của Nguyễn Huệ thừa thắng tiến qua, chớ không phải để chuẩn bị tiến quân xuống Đại Việt.

Được tin quân Thanh tập trung nhiều ở vùng áp biên giới, Hoàng đế Quang Trung thông báo cho viên đại quân đạo Quảng Tây là Thanh Hùng Nghiệp nêu ra những yếu điểm của quân Thanh và thế mạnh của quân Nam, nói rõ: *„Việc quân cốt tinh nhuệ chứ không phải lấy mạnh đè yếu, lấy nhiều hiệp ít. Hãy nhớ lấy chiến sự vừa qua làm bài học“*.

Đồng thời vua Càn Long cũng nhận được biểu thư của vua Quang Trung kể tội Tôn Sĩ Nghị: *„Không biết việc xưa quân đánh Đại Việt có do Hoàng đế sai khiến hay do Tôn Sĩ Nghị vì một người đàn bà sai khiến, mong lập công ở biên cương để cầu lợi lớn. Nay lấy thiên triều to lớn để đi tranh giành với một nước nhỏ để thỏa lòng tham lam tàn bạo, lại muốn theo đuổi vũ lực đến cùng, xưa dân chúng ra ngoài trận địa để chịu sự tham độc thì Thánh Thượng cũng không nỡ làm thế, nếu vạn nhất đánh nhau liên miên không dứt thì lúc đó chúng tôi không còn lấy nước nhỏ để trọng nước lớn nữa, buộc nghe theo mệnh trời, không thể biết trước rồi sẽ ra sao?“*.

Cùng thời vua Càn Long lại nhận được sớ biểu của Tả Gián binh bị đạo Quảng Tây là Thanh Hùng Nghiệp cùng Tuần phủ họ Vương ở Thái Bình tố ra không tin tưởng

vào sự thành công của sự xuất quân lần thứ hai này vì những tin tức tình báo cho biết tình trạng hùng mạnh của quân Nam. Thêm vào đó việc Tôn Sĩ Nghị khi về đến Quế Lâm vào yết kiến Phúc Khang An cũng khuyên Phúc Khang An đừng nghĩ đến vấn đề dùng vũ lực nữa. Nhận thấy Tôn Sĩ Nghị một danh tướng từng chỉ huy một đại quân mấy chục vạn người mà còn bị quân Nam đánh cho thảm bại chỉ mang theo được một thiểu số tàn quân chạy về Trung Hoa mà còn nói như vậy, nên Phúc Khang An càng nhụt chí, tích cực muốn chủ hòa. Phúc Khang An bèn viết mật thư cho Hòa Khôn, một cận thần tin cậy của vua Càn Long để nhờ Hòa Khôn trình bày cho vua Càn Long rõ ràng việc đánh Đại Việt một lần nữa sẽ đem đến nhiều bất lợi cho Trung Hoa.

Nghe Hòa Khôn trình bày, vua Càn Long cũng muốn làm hòa với Nguyễn Huệ. Nhưng nỗi khổ giảng hòa như thế là thừa nhận sự bại trận qua quân đội thiên triều và còn mất thể diện một thượng quốc Trung Hoa. Giữa lúc vua Càn Long lúng túng thì có tin của Phúc Khang An cấp báo về triều đình rằng Nguyễn Huệ muốn nổi lại ngoại giao với Trung Hoa và Sứ thần của Đại Việt hiện đến Ai Nam Quan đang đợi lệnh của vua nhà Thanh để vào Trung Hoa.

Sứ thần của vua Quang Trung đến Bắc Kinh trình vua Càn Long tờ biểu của vua Quang Trung. Xem xong vua Càn Long vui mừng đồng ý sẽ bãi binh và thừa nhận Nguyễn Huệ là vua nước Nam và đưa ra điều kiện là vào dịp vua Càn Long làm lễ bát tuần vạn thọ vào năm 1790, Nguyễn Huệ nên sang Bắc Kinh triều kiến.

Tổng đốc Phúc Khang An thấy điều kiện của vua Càn Long triệu Nguyễn Huệ đầu chỉ là để „rửa mặt” thiên triều nhưng có thể bị Nguyễn Huệ từ chối thì việc nghị hòa sẽ thất bại. Vì vậy theo sự gợi ý của Phúc Khang An, Hoàng đế Quang Trung đã cho cháu gọi ông bằng cậu là Phạm Công Trí đóng vai nhà vua dẫn đầu một phái đoàn 150 người đi Bắc Kinh. Điều đáng lưu ý là khi đến cũng như khi về phái đoàn được triều đình Trung Hoa đón tiếp hay đưa tiễn cực kỳ trọng hậu.

Sử của quốc sử quán nhà Thanh vào năm 1790, có ghi rằng triều đình Trung Hoa và ngay cả vua Càn Long cũng biết đó là „quốc vương giả” nhưng đành làm ngơ vì cần bảo vệ thể diện của thiên triều hay tránh gây lại bất ổn cho nền hòa bình giữa hai nước.

Người lãnh đạo đa tài

Vào Nam đánh tan quân xâm lược Xiêm La, ra Bắc đại phá quân Mãn Thanh, Hoàng đế Quang Trung đã liên tiếp ghi nhiều chiến công oanh liệt vào lịch sử nước nhà. Lãnh đạo tài tình về quân sự, Hoàng đế Quang Trung còn là một nhà hành chánh nhiều khả năng. Ông cho xây dựng lại chính quyền, chấn chỉnh lại tất cả từ trung ương đến hạ tầng cơ sở tổng và xã. Đặt nặng vấn đề bảo vệ lãnh thổ, lực lượng quân sự được tăng cường và củng cố. Nhà vua lại cho đóng những chiến thuyền thật lớn có thể chở được voi và đại bác nặng để chuẩn bị đánh nhà Thanh để thu lại những phần lãnh thổ đã bị ngoại bang chiếm đoạt sau thời Văn Lang xa xưa. Để tạo cố, Hoàng đế Quang Trung sai sứ đưa thơ qua Trung Hoa yêu cầu được cưới con gái vua Càn Long cùng đòi lại hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây. Vua nhà Thanh đồng ý gả con và chỉ trả lại một tỉnh Quảng Đông.

Hoa Xuân

- Nếu tuyết rơi mãi không tan,
Chôn ta lạnh cóng, ai than thở cùng?

- Thời thế chữa tạo anh hùng
Tuyết rơi mặc tuyết, lửa nung đường trường!
Nửa đời, mình vẫn ly hương
Cứu dân phải quyết một phương hướng về
Anh ơi đưa em về quê
Bằng Cờ-Vàng-Rực lời thề đã mang
Xuân này thắp thêm nén nhang,
Xuân sau phải hát Khải Hoàn nhé anh!
Đừng đua đòi những ghét ganh,
Loanh quanh đánh phá tan tành sức... Ta.
Khuyên anh, em khuyên thật thà
Bạo quyền giả dối bán Nhà, mua vui
"Mắt sáng" đừng cậy "mù đui"
Cờ Sáng Chính Nghĩa chớ vui hồ sâu
Ngòi Bút Chiến Đấu: mỗi câu
Phải như điểm huyết vào đầu Cộng nô!
Xuân này hoa giấy, mai khô
Xuân sau Hoa phải điểm tô rực Vàng

Tuyết rơi mặc tuyết nhé chàng
Văn thơ viết, phải ấm Trang Sử Nhà!!!

• Ý Nga

Nhưng tiếc thay kế hoạch chưa thực hiện được thì vua Quang Trung đột ngột từ trần vào ngày 16 tháng 9 năm 1792, hưởng thọ 39 tuổi.

Cuộc đời Hoàng đế Quang Trung tuy ngắn ngủi nhưng lý tưởng cao cả, sự nghiệp vẻ vang cùng với tài năng xuất chúng của ông đã làm danh ông sáng chói trong lịch sử dân tộc. Ông không những là một nhà quân sự có thiên tài đã lập nên những chiến công thần kỳ mà còn biểu thị tài năng lỗi lạc trên các lãnh vực chính trị, văn hóa và ngoại giao.

Quê hương Việt Nam ngày nay mất đi một phần lãnh thổ ở biên giới, một phần lãnh hải vịnh Bắc phần cùng các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Hồn thiêng sông núi và anh linh tiên tổ chắc phải ngậm ngùi đau xót khi thấy bức dư đồ mà họ từng bỏ ra bao nhiêu xương máu để bảo vệ, nay bị ngoại bang tham tàn xâm chiếm. Người dân Việt Nam ngày nay có thể nào thản nhiên nhìn giang sơn gấm vóc mà Tổ Tiên đã khổ công khai phá và xây dựng, nay bị lũ bành trướng phương Bắc giày xéo. Còn nỗi nhục nhằn cay đắng hay uất hận nào hơn.

Ngày nay vào mỗi độ Xuân về, người đời nay không khỏi nhớ tới người chiến thắng Đống Đa: Hoàng Đế Quang Trung Nguyễn Huệ, và không khỏi ngậm ngùi tự hỏi: „Nếu Hoàng Đế Quang Trung không yếu tử, nước Việt Nam ngày nay sẽ như thế nào ? ? ?”



• Nguyễn Quý Đại

Năm cũ trôi qua năm mới lại về, chúng ta sửa soạn nghênh đón tên con vật mới, từ trước đến nay việc chọn tên các con gia súc và thú vật hoang dã làm biểu tượng mỗi năm gọi là 12 con giáp. Theo thời gian có sự liên hệ 12 cung Hoàng Đạo cần phải nói đến Ngũ Hành là: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Người Tây phương tính theo chu kỳ sao Jupiter (木星 Mộc tinh) quay quanh mặt trời là 12 năm. Mỗi năm xuất hiện ở một phương vị nhất định, nơi đó do một trong 12 con giáp đang trấn giữ. Mười hai con vật được gọi là 12 địa chi tượng trưng cho chu kỳ một năm. Trong số các con giáp này mỗi con vật đại diện 2 giờ đồng hồ trong một ngày 24 tiếng. Con rồng là con vật thần thoại và Tí, Dần, Tỵ, và Thân là những con vật sống hoang dã và thường tránh gặp con người. Bảy con còn lại là gia súc, theo chu kỳ 12 năm thì lại mang tên con vật cũ.

Đời sống Việt Nam ảnh hưởng nông nghiệp nên sử dụng cả Âm Lịch và Dương lịch. Trong dân gian tính ngày âm theo phong tục: tế tự, lễ hội, ma chay, cưới gả, dựng nhà. Năm 2010 theo Âm lịch ngày 14.2.2010 Dương lịch là ngày Mừng Một Tết năm Canh Dần. Hồ đứng thứ 3 trong 12 con giáp lên ngôi. Nhìn lại 12 tháng qua con Trâu siêng năng, làm việc mệt nhọc suốt ngày đêm, từ từ đưa cơn suy thoái kinh tế vượt qua vực thẳm.

Hồ trong thiên nhiên

Trên rừng núi Hồ là một trong nhiều loài thú dữ, nhưng Hồ (cọp, hùm) to lớn di chuyển nhẹ nhàng có sức mạnh phi thường, có thể nhảy cao 2 m, dài 8 m nhanh nhẹn, bơi lội giỏi nên được gọi là Chúa Tể Sơn Lâm. Nhưng ngược lại Hồ có một trí nhớ rất kém.

Thời xa xưa con người sống ở các vùng đồi núi chưa có vũ khí để chống lại Cọp, đành bó tay sợ hãi, làm miếu thờ, đôi khi thần thánh hóa gọi Cọp là ông Ba Mươi, Hồ không thích ánh sáng, ban ngày lẩn trốn trong bụi cỏ, lùm cây... Hoàng hôn về Hồ thường xuất hiện tìm mồi, mắt rất sáng trong đêm tối có thể thoi miên những con mồi nhỏ bé ăn cỏ như nai, hươu.

Một trăm năm trước trên thế giới có khoảng 100.000 con sống rải rác trên núi rừng, ngày nay Hồ không là mối đe dọa nữa, mà còn bị con người bắt giết lấy xương da, còn lại hơn 5.000 con, nhiều loại bị diệt chủng!

Cọp đứng chi thứ 3 trong 12 con giáp nên gọi là Dần 寅, giờ Dần chỉ thời gian từ 3 đến 5 giờ sáng. Cọp nay còn nhiều hay ít, hình ảnh và truyền thuyết về loài Cọp vẫn nằm trong tâm lý và văn hóa các dân tộc Á Đông.

Phân loại Hồ trong đời sống và khoa học

- Giới (regnum), Animalia động vật
- Ngành (phylum), Chordata loại có xương sống
- Lớp (class), Mammalia động vật có vú
- Bộ (ordo), Carnivora động vật ăn thịt
- Họ (familia), Felidae họ mèo
- Chi (genus), Panthera Beo, báo.

Hồ lớn nhất trong họ nhà mèo, nhưng có nhiều loại Hồ có một số đặc trưng khác nhau. Đuôi dài giúp nó quân bình thân thể khi leo lá lúc rượt bắt mồi, râu dài giúp nó tìm mồi, đánh hơi như mèo. Hồ đực trọng lượng nặng từ 150 đến 310 kg và Hồ cái từ 100 đến 160 kg. Hồ đực dài từ 2,6 đến 3,3 m Hồ cái từ 2,3 đến 2,75 m. Trong các loại Hồ, giống Corbetts nhỏ, loại Hồ Amur lớn nhất. Màu của chúng có thể là bất kỳ màu nào trong khoảng từ vàng đen-đỏ-da cam. Sau tai có đốm trắng, cằm và họng màu trắng, trên ngực, cổ, cũng như phần bên trong của chân màu trắng nhạt. Bộ lông có nền vàng màu da bò, vàng nhạt có nhiều sọc (vằn) màu đen hoặc màu nâu đen. Đuôi có vòng nâu đen không đều từ trong đến nút đuôi, một biến thể "gen" là Hồ trắng.

Các loài hồ khác nhau

**Panthera tigris altaica* Hồ Siberia hay Hồ Amur, còn gọi là Hồ Mãn Châu (Trung Hoa gọi là *hổ Đông Bắc* 北虎), gần như toàn bộ sống trong những khu vực rất hạn chế của miền đông Nga, ở đó hiện nay chúng được bảo vệ. Trong thiên nhiên có ít hơn 400 con. Hồ Siberia là giống Hồ to con, con đực thường dài trung bình 2,7 mét và nặng khoảng 290 kg, với bộ lông dày và những đường vằn lớn màu vàng nhạt.

* *Panthera tigris amoyensis* - Hồ Hoa Nam. 南虎, chữ *amoyensis* tên khoa học của nó xuất xứ từ tên địa danh Amoy, còn gọi là Xiamen tức Hạ Môn, đang nằm trong tình trạng nguy hiểm nhất, sẽ tuyệt chủng.

**Panthera tigris corbetti* - Hồ Đông Dương Indochina-Tiger (còn gọi là hổ Corbet), được thấy ở Việt Nam, Campuchia, Lào, Thái Lan, Myanma, Mã Lai, Trung Hoa. Tại Việt Nam phần lớn hổ bị giết để lấy da xương nấu cao hổ cốt.

* *Panthera tigris jacksoni* Hồ Mã Lai đồng nghĩa: *Panthera tigris malayensis*, tiếng Mã Lai: *Harimau Malaya*, chỉ tìm thấy ở khu vực phía nam của bán đảo Mã Lai.

* *Panthera tigris sumatrae* - Hồ này sống ở đảo Sumatra (Indonesia) đảo hoang dã có khoảng 400 đến 500 con.

* *Panthera tigris tigris* Hồ Bengal sống trong rừng già và đồng cỏ của Bangladesh, Bhutan, Trung Hoa, Ấn Độ

và Nepal. Còn từ 3.000 đến 4.600 con, phần lớn sống ở Ấn Độ và Bangladesh.

Ba loại Hổ đã tuyệt chủng:

- Panthera tigris balica Hổ Bali-Tiger,
- Panthera tigris sondaica Hổ Java-Tiger
- Panthera tigris virgata loại Hổ Caspi-Tiger

Hổ sống trong môi trường thiên nhiên có tuổi thọ tối đa 25 năm, phần lớn chỉ sống tới 17 hay 21 năm, tuy nhiên vì nạn săn bắn không tính được tuổi thọ! Hổ có thể sống thích hợp với thời tiết thay đổi theo từng địa phương nóng +40 hay lạnh -40 độ Celsius, trên núi cao đến 3.000m. Mỗi ngày đêm có thể di chuyển 30km, ít hoạt động ở một chỗ trong nhiều ngày, nó thường đi một mình, thích thịt bò, nai, heo rừng... mỗi ngày ăn từ 8 đến 50 kilo, phần thịt còn lại cất giấu một nơi, sau khi ăn nó uống rất nhiều nước và nằm ngủ, rằng Hổ còn dính thịt thường được các con công xia răng. Hổ có mùi hôi vì ăn thịt sống máu còn dính hai bên miệng, râu mép. Bởi vậy râu Hổ rất độc có chất ptomaine, khi săn hay bắt được Hổ, người ta thường đốt râu, sợ người khác lấy râu Hổ bỏ vào bẹ măng sẽ sinh ra loại sâu có phân rất độc tác dụng giết người.

Tuổi trưởng thành của Hổ từ 3-4 năm, Hổ cái động dục 5 ngày theo chu kỳ 50 ngày, sau thời gian giao phối có chứa kéo dài khoảng trên dưới 100 ngày, sinh từ 2 đến 6 con, mỗi con lúc vừa sinh nặng chừng 900 Gramm đến 1.400 Gr dài 40 cm. Từ 4-12 ngày thì mở mắt, 2 hay 3 tuần sau mọc răng sữa, một tháng rưỡi Hổ con bắt đầu ăn thịt. Chúng bú sữa mẹ tới 6 tháng và theo mẹ tập săn mồi từ 2 đến 3 năm. Thời gian nuôi con Hổ mẹ không giao phối, tuy nhiên nếu tách Hổ con ra, thì Hổ mẹ tiếp tục giao phối sinh đẻ. Bạch Hổ là loại Hổ lông màu trắng có vằn đen rất hiếm, năm 1951 người ta phát hiện trong rừng của tiểu vương Rewa người ta bắt được 4 chú Hổ con, 3 con màu vàng đặc biệt, một con màu trắng lúc 9 tháng. Con Hổ màu trắng tên là Mohan đem về nuôi dưỡng ở lâu đài Govindgarth, khi trưởng thành, người nuôi cho giao phối với con Hổ lông vàng tên Begun, sinh 4 con cái tên Radha được nuôi lớn cho giao phối với Mohan sinh ra 4 con Bạch Hổ là Raja, Rani, Mohine, Sukheshe. Hổ Radha sinh thêm 4 lứa được 11 con Bạch Hổ. Chính phủ Ấn Độ tài trợ cho việc nuôi dưỡng, các con Bạch Hổ sinh sản nhiều hơn. Ngày nay các con Bạch Hổ ở sở thú hay các đoàn xiếc đều là giống từ Ấn Độ.

Hổ trong lịch sử và văn chương Việt Nam

Giai thoại ngày xưa, Tả quân Lê Văn Duyệt cùng với sứ thần Xiêm La (Thái Lan) hay Chân Lạp ngồi trên vọng đài xem các võ sĩ đấu với Hổ. Dân chúng chen chúc đứng chung quanh đài. Tả quân truyền lệnh thả hổ ra để võ sĩ biểu diễn bắt sống hổ cho sứ thần xem. Lê Văn Khôi mình trần mặc quần cụt, tay cầm dùi heo. Không ngờ gặp con Hổ quá dữ tấn công ngay, ông né mình đánh ra một cơn trúng Hổ ngã lăn một lúc rồi tắt thở. Sứ thần Xiêm La tấm tắc khen ngợi, nhưng Tả Quân nổi trận lôi đình truyền đao phủ bắt trói Lê Văn Khôi đem chém, vì theo lệnh đấu với hổ chỉ được bắt sống chứ không được đánh chết. Lê Văn Khôi đến trước vọng đài xin tha tội vì không biết, xin được bắt sống Hổ khác để chuộc tội. Tả quân đồng ý ra lệnh thả Hổ ra, bên ngoài

trống thúc vang trời. Cuộc tỷ thí lần này thật là gay go Lê Văn Khôi đá trúng hàm dưới của Hổ. Hổ nằm bất tỉnh, ông trói hổ và đặt dưới vòng đài làm lễ xin chuộc tội. Sứ thần Xiêm La thấy vậy khen không dứt lời. Tả Quân ung dung nói: Bọn tiểu tốt dưới trướng tôi đều như vậy cả, có chi đáng cho đại nhân khen. Đây là hình thức phô trương nhân tài về võ nghệ cao cường của người Việt Nam, dẫn mặt quân Xiêm đứng sang quấy phá nước ta.

Ngày xưa các Vua Chúa còn thích xem Hổ đấu với Voi, ở cố đô Huế còn lại phế tích trường đấu Hổ Quyền xây dựng năm 1830. Trường đấu gồm hai vòng tường thành hình tròn đồng tâm xây bằng gạch vồ, trát vôi vữa. Tường dày 1,1m ở nền và 0,5m ở đỉnh. Đường kính của vòng tường ngoài là 45m, chu vi 140m, cao 4,5m. Vòng tường trong có đường kính 35m, chu vi 110m, cao 6m. Hai vòng tường cách nhau 4m. Từ dưới chân tường có hai cầu thang để đi lên con đường đất. Cầu thang thứ nhất có 20 bậc dành cho vua và hoàng gia. Khán đài là một khu đất hình chữ nhật, diện tích 96m² cao 1,5m so với mặt đường đất. Từ trên khán đài nhìn xuống người ta thấy khu lòng chảo của trường đấu. Cầu thang thứ hai có 15 bậc dành cho lính và dân xem. Khoảng giữa hai cầu thang là một lối vào rộng 1,9m, cao 3,9m dành cho voi vào trường đấu. Đối diện với khán đài dành cho vua, ở phía bên kia của đấu trường là 5 chuồng Hổ và Báo. Phía trên chuồng ở chính giữa có một tấm biển bằng đá chạm hai chữ Hán "Hổ Quyền", trận đấu cuối cùng giữa Voi và Hổ ở Huế dưới thời vua Thành Thái năm 1904.

Thi ca được truyền tụng trong dân gian về hình ảnh Chúa Tế Sơn Lâm:

- *Chớ thấy hùm ngủ vuốt râu, đến khi hùm dậy đầu lâu chẳng còn*

- *Vuốt râu hùm - xia răng cọp:* làm các việc nguy hiểm

- *Rừng già lắm voi, rừng còi lắm hổ* - kinh nghiệm của thợ săn

- *Hùm chết để da, người chết để tiếng* - nói lên ích lợi của loài hổ và con người ngay cả sau khi chết

- *Hổ đội lốt thầy tu*, ám chỉ kẻ giả đạo đức, thành phần lợi dụng tôn giáo để được vinh thân.

- *Trời sanh hùm chẳng có vây, Hùm mà có cánh hùm bay lên trời*

- *Điều hổ ly sơn* dụ cọp ra khỏi núi, một sách lược để đối thủ yếu đi

- *Hổ ngọa phòng nhân thực, nhân thực cùng khởi đạo tâm*/con cọp đói gặp người bắt ăn, cũng như người nghèo khổ sinh ra lòng trộm cắp?

- *Nam thực như hổ, nữ thực như miêu*/ đàn ông ăn nhiều đàn bà ăn ít.

- *Hùm mất hươu hơn mèo mất thịt*/giống như trèo cao té nặng.

- *Đuổi hùm ra cửa trước, rước sói cửa sau!* chống kẻ ác này nhưng rước kẻ ác khác vào.

- *Hổ phụ sinh hổ tử* /hổ cha sinh ra hổ con.

Trong truyện Kiều của thi hào Nguyễn Du đã chỉ cái uy của con Hồ (hùm):

*Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn.
Miệng hùm nọc rắn ở đâu chốn này
Râu hùm, hàm én mày ngài*

Giai thoại về câu đối, ngày xuân khách viếng Chùa (ông Hoàng Phan Thái?) bị nhà sư ra câu đối, ông đã đối lại rất chỉnh:

*Cái là tượng, tượng là voi, voi châu cửa cái
Tu là hổ, hổ là cọp, cọp bắt thầy Tu*

Nữ sĩ Hồ Xuân Hương với Phạm đình Hồ tức Chiêu Hồ ngày nọ đến chơi, chỉ có một mình Xuân Hương ông muốn gở trò suồng sã bị Xuân Hương mắng vồn:

*Anh đồ tình, anh đồ say
Sao anh gheo nguyệt giữa ban ngày
Này này chị bảo cho mà biết
Chốn ấy hang hùm chớ mó tay!*

Hùm là Hồ tức tên Chiêu Hồ cũng không thua họa lại:

*Này ông tình, này ông say
Nay ông gheo nguyệt giữa ban ngày
Hang hùm ví bằng không ai mó,
Sao có hùm con bỗng chốc tay?*

Trong Việt Nam Thi Nhân Tiền Chiến bài *Nhớ rừng* của Thế Lữ diễn tả tâm hồn thi nhân rất phóng khoáng, hòa vào thiên nhiên với những tiếng thở than trong khoảng không vắng lặng! Bài này cũng là nỗi lòng của những Sĩ quan, Công chức miền Nam sau biến cố đời 1975, hàng loạt người bị nhà cầm quyền mới tập trung vào các trại cải tạo mất tất cả tự do:

*Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt,
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua.
Khinh lũ người kia ngạo mạn, ngẩn ngơ
Giương mắt bé riều oai linh rừng thẳm
Nay sa cơ, bị nhục nhằn tù hãm....*

...

*Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ,
Thở tung hoành, hống hách những ngày xưa.
Nhớ cội sơn lâm, bóng cả, cây già
Tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn hét núi,*

...

Hồ sống trên rừng cao, trong sở thú, nhưng hình ảnh Hồ quen thuộc, gần gũi trong sinh hoạt con người. Ngân hàng Quốc Gia Việt Nam phát hành ngày 25.8.1972 loại 500 Đồng màu vàng cam đen, mặt trước là Dinh Độc Lập mặt sau là con Hồ. Biệt Động Quân mũ nâu với phù hiệu đầu Cọp trên ngôi sao 5 cánh màu trắng. Biệt Cách Dù mũ xanh phù hiệu con Cọp vàng nháy qua chiếc dù trắng, Thủy quân lục chiến là cọp biển. Trong quân đội có chuồng Cọp để nhốt phạt quân nhân vi phạm kỷ luật. Bọn thực dân Pháp gọi ông Hoàng Hoa Thám là con Hùm Yên Thế. Trong các đền, miếu thường thờ tranh Ngũ Hồ: Hoàng hổ, Hắc hổ, Bạch hổ, Xích hổ, Thanh hổ. Ngoài ra có bia hay tranh điêu khắc hình, tượng cọp thật oai. Trong các phái Võ lâm có các bài Quyền về hổ: Mãnh Hổ quyền, Xà Hổ Hạc quyền, Long Hổ quyền, Phục Hổ quyền, Hổ quyền dưỡng sinh khí công...

Hổ khẩu là tên huyết đạo nằm giữa ngón cái và ngón trỏ huyết này rất quan trọng trong ngành châm cứu.

Ngoài ra còn rất nhiều từ về hổ: Hổ cứ, Hổ lĩnh, Hổ môn, Hổ bộ, Hổ mang, Hổ then, Hổ mặt, Hổ tướng, Hổ giấy. Cười mím chi cọp, đọc sách cọp, xem hát cọp. Tết có môn chơi Bầu, Cua, Cá, Cọp.

Chùa Cọp Watpa Luang bua nổi tiếng ở Thái Lan đã có công thuần hóa 50 con Cọp sống trong vườn Chùa hiền như những con chó.

Nuôi Cọp cũng không tránh được "sinh nghề tử nghiệp" như đoàn xiếc nổi tiếng của Sigfried and Roy ở Las Vegas, ngày 03.10.2003 ông Roy Horn điều khiển Cọp trình diễn, bỗng dưng con cọp trắng hăng ngày được ông huấn luyện tấn công ông ngay trên sân khấu. Ông bị trọng thương dù được chữa trị, nhưng ông trở thành phế nhân, đoàn xiếc 30 năm hoạt động phải ngưng!

Thế vận hội năm 1988 ở Seoul dùng biểu tượng con cọp.

Hãng dầu cù là Tiger Balm Singapore với hình cọp đang chạy.

Năm 1945 hãng bia BGI có „Bière Larue" ở Việt Nam sản xuất bia nhãn hiệu đầu Cọp màu vàng, chai cao (0.66 lit).

Singapore năm 1932 có hãng bia con cọp Tiger Beer.

Truyện tranh Calvin and Hobbes của Bill Watterson. Tác giả A. A. Milne trong truyện Winnie the Pooh diễn tả hổ luôn đem lại may mắn.

Tiểu thuyết Life of Pi - cuộc đời của Pi, viết về cậu bé sống sót trên Thái bình dương với con Hồ Bengal.

Tuy nhiên con Hồ Shere Khan trong tác phẩm The Jungle Books là con vật nguy hiểm nhất của Mowgli.

Tác phẩm cọp trắng của Aravind Adiga.

Chuyện Khổng Tử trả lời Tử Lộ "nắm đuôi cọp mà giết" hay chuyện "Cọp Mặc Tử" là những triết lý rất hay nói về thể thái nhân tình.

Trong dân gian còn khá nhiều truyền thuyết về Cọp như: Cọp mẹ chữa trị cho cọp con bằng lá đa (sự tích chú Cuội bay lên trời). Cọp 3 chân, Cọp một mắt, tại sao Cọp vằn, Cọp mắc bẫy không ai thêm cứu, Cáo mượn oai hùm, thác hang Cọp có nhiều huyền bí ở Đà Lạt hay còn có tên là thác Đạ Sar. Ngày nay ở Hà Nội đất hẹp người đông nên có khu phố chuồng Cọp...

Thảo dược mang tên Hồ

* Hồ Cao hay Hy Thiêm tên khoa học Siegesbeckia orientalis L. họ cúc có nơi người ta gọi là cỏ của trời, hái lúc cây chưa ra hoa, phơi khô dùng để chữa chân tay tê, lưng, đầu gối đau vì bệnh phong thấp.

* Hồ Kế hay Ô Rô còn gọi là đại kế tên khoa học Cnicus japonicus Maxim, họ cúc là loại cỏ mọc hoang ở Á Châu, hái cây đang lúc nở hoa, phơi khô. Trong dân gian dùng cây này để chữa chảy máu cam, thổ huyết, phù thận người ta dùng cây tươi giã vắt nước uống hay cây khô sắc nước uống như trà .

* Hồ Trượng Căng còn gọi là củ cốt khí Polygonum Cuspidatum họ rau răm, trong rễ cây này có chất antraglucosid dùng làm thuốc chữa tê thấp do té ngã bị thương.

* Đơn lưỡi Hồ hay lưỡi cọp. Sauropus rostratus, họ thầu dầu còn gọi là cây Cam Xứng mọc hoang ở rừng núi, lá rễ hái về sấy chữa dị ứng tiêu chảy...

* Hồ Thiệt còn gọi là lưỡi hổ hay Lô Hội, (lô là đen hội tụ lại nhựa cây cô đặc có màu đen) tên khoa học Aloe Vera họ hành tỏi, loại cây thông dụng chế biến trong ngành mỹ phẩm, làm kem thoa da, dầu gội đầu... Người ta cắt lá lấy nhựa, tinh dầu, nhựa, chất Aloin. Đây là vị thuốc dùng trong Đông và Tây Y, giúp tiêu hoá kích thích niêm mạc ruột.

* Hoa Hồ Người là Hoa Trinh Nữ, còn gọi là Hoa Mắc Cở, nấu lấy nước uống theo Nam Y trị bệnh cao máu?

* Hồ phách được gọi là huyết phách, minh phách, hồng tòng chi, tên khoa học là *succinum*, là nhựa của các loài cây lá kim đã hóa thạch,

* Thạch anh mắt cọp (Tiger's Eye) người ta sử dụng như đá phong thủy và làm trang sức.

* Hoa móng cọp tên khoa học Strongylodon macrobotry L., còn gọi là hoa cẩm thạch (Jade Vine).

* Hồ vĩ thảo hay còn gọi là cây đuôi cọp là loại cây hạt tròn (tigridies) ở Ngũ Hành Sơn Đà Nẵng.

Những động vật có tên hồ đều nguy hiểm như: các loại rắn hổ, muỗi hổ Á Châu, kỳ nhông hổ, nhện hùm, cá mập da hổ, nhái cọp....

Ngoài ra xương Hồ dùng nấu Cao hổ cốt tên khoa học Panthera tigris L., dùng toàn bộ xương con Hồ, không thể thiếu miếng xương nào. Do đó phải có người biết xem và chọn lọc xương. Xương hổ quý nhất là xương tay (hổ hình cốt) rồi xương chân, xương đầu, xương sống liền với xương đuôi (không thể thiếu những xương này được). Xương tay hơi vắn ở khuỷu, có một lỗ 'thông thiên'; đặc điểm này dùng phân biệt xương hổ, xương beo với các xương khác: răng hàm có hình chữ 'tam sơn'. Hồ chết trong rừng lâu ngày xương trắng bột, nếu ngâm nước lâu thì bị ải, hổ săn bắn được thì xương dính liền nhau, trắng ngà, để hơi vàng. Xương hổ tốt nhất nặng 10 - 15kg. Nếu có đủ 5 bộ xương cùng nấu thì tốt nhất. Một kg xương đã chế nấu được độ 230g cao mềm, cho nên nấu Cao hổ cốt người ta thường nấu lẫn với xương Sơn dương (tỷ lệ 1/5). Nếu được "ngũ dương nhị hổ" thì càng có lực mạnh. Xương sơn dương nấu với xương Hồ cũng phải làm sạch như gạc (sạch tủy, gân, thịt theo kinh nghiệm của Đông y sĩ thầy Ba Quế Sơn ở Ngã Tư Bảy Hiền). Ngày nay xương cọp hiếm nhiều người nấu cao hổ cốt giả mạo để trục lợi.

Ngành Y học Tây phương chưa khám phá ra các chất bổ dưỡng trong Cao hổ cốt, họ chưa dùng các loại dược phẩm ngâm rượu hổ cốt như ở bên Tàu hay Việt Nam nhưng tuổi thọ họ rất cao.

Chúng ta cần phải xét lại quan niệm của người Tàu ăn, uống để cường dương bổ thận ngay cả thai nhi (?) điều này không thể nào chấp nhận được.

Các quốc gia Á Châu ăn Tết Canh Dần

Mỗi quốc gia có một phong tục riêng về quan niệm 12 con Giáp. Đại Hàn, Nhật, Hoa họ gọi là: Chuột-Bò-Cọp-Thỏ-Rồng-Rắn-Ngựa-Cừu-Khi-Gà-Chó-Heo.

Người Việt thì chọn con đứng thứ 4 là Mèo là và thứ 8 là Dê. Đón Tết giống nhau về ngày Âm lịch, nhưng Nhật là quốc gia chọn Tết Dương lịch¹ theo các nước Tây Phương từ khi cuộc Duy Tân Minh Trị do Thiên Hoàng Meijig năm 1868. Người Nhật chuẩn bị năm mới từ ngày 31.12 có tên gọi là Omisoka và đón mừng năm mới Oshogatsu, vui chơi 3 ngày Tết theo phong tục truyền thống của Nhật.

Thái, Lào, Campuchia ăn Tết theo Phật lịch năm mới bắt đầu bằng ngày Đản sinh của Đức Phật (ngày Rằm tháng Tư) và ngày lễ chính thức được mở đầu bằng lễ tắm Phật từ 13 đến 15 tháng Tư. Ngày xuân với lễ hội té nước, người ta tin nước sẽ giúp gột rửa điều xấu xa, bệnh tật và cầu chúc năm mới sống lâu, sạch sẽ và mạnh khỏe, để cầu may, bình yên cho cả năm, người dân sẽ té nước lên nhau bằng cách xô... người được té nhiều nước càng may mắn.

Tuy nhiên mỗi nước có nghi thức lễ hội và sinh hoạt khác nhau: Thái Lan ăn Tết gọi là Songkran. Sau lễ tắm Phật trên chùa, bắt đầu mừng năm mới bằng lễ té nước. Các món ăn đặc trưng của Thái: cà ri xanh nấu với gà (gaeng kiao wan gai), canh chua tôm (tom yam), bánh gạo thịt gà và tôm, xôi ngọt sầu riêng...

Tết Campuchia gọi là Chol Chnam Thmay (Chôl Chnăm Thmây). Ngày Tết gia đình quây quần bên nhau, cùng thưởng thức món cà ri.

Lào Tết gọi là Bunpimay, món ăn Tết là Lạp được làm bằng thịt gà hay thịt bò, trâu tươi băm nhuyễn với rau bạc hà xắt nhỏ và nước cốt chanh, không dùng đường, vị chua cay. Người ta thường dùng Lạp chung với các loại rau như húng lủi, ngò gai ăn với xôi nóng... Trong những ngày Tết thường có lễ phóng sanh.

Người Philippines ăn Tết theo Dương lịch là dịp để những người trong gia đình suy ngẫm về những chuyện diễn ra trong năm qua, và cùng hướng về tương lai với những hy vọng tươi sáng. Đối với người Philippines ngày Tết biểu tượng cho sự thay đổi, hy vọng, cơ hội sửa sai và làm những điều tốt đẹp. Giao thừa bàn tiệc "Media Noche" để cả gia đình cùng thưởng thức vào đúng nửa đêm. Bàn tiệc thường có trái cây xếp theo hình vòng tròn, biểu thị những đồng tiền xu, với ước vọng đem lại may mắn về tài chính cho gia đình.

Dân tộc Indonesia và Malaysia là quốc gia ảnh hưởng Hồi giáo có nhiều tôn giáo và sắc tộc, do đó cách chào đón Tết cũng rất đa dạng và khác biệt. Đó là Tết của người Hồi giáo (Tahun Baru Hijriah), Tết của người Hindu tại đảo Bali (Tahun Baru Saka) và Tết cổ truyền theo kiểu Trung Quốc (Tahun Baru Imlek) hay còn được gọi là Imlek, chính thức được công nhận là ngày lễ quốc gia tại Indonesia.

Tuổi Dần tốt xấu

Người tuổi Dần thường có nét uy quyền tính can đảm, thích mạo hiểm. Họ có tính tập trung cao, luôn đem hết cả sức lực, tinh thần để làm việc. Đời sống tình

cảm của họ rất phong phú, nên khi còn trẻ họ có lối sống khá lập dị, ham bay nhảy, du lịch đó đây.

Người nữ tuổi Dần rất có duyên, hoạt bát, linh lợi, thanh lịch, họ không bao giờ hài lòng với bất cứ việc gì. Người tuổi Dần hợp với người tuổi Hợi, vì người tuổi Hợi điềm đạm, từ tốn, họ sẽ bổ túc, kiềm chế sự nóng nảy của người tuổi Dần. Dần ý hợp tâm đầu với người tuổi Tỵ vì cả hai đều rất đa nghi. Sự khác biệt là ở chỗ người tuổi Dần liều lĩnh trong khi người tuổi Tỵ thì thận trọng. Người tuổi Dần sẽ nếm hậu quả nếu đối đầu với người tuổi Thân vì người tuổi Thân nhanh nhẹn, tháo vát, lắm mưu nhiều kế. Người tuổi Dần mệnh Mộc có tài ngoại giao trọng danh dự, có thể tạo dựng nên sự nghiệp lớn.

Đời sống con người thăng hoa tốt đẹp cần giàu lòng vị tha chia sẻ buồn vui với đời, tính tốt con người rất hiếm, trái lại thói hư tật xấu khá nhiều, những kiêu căng, oán giận tham tiền, háo danh, háo sắc... là những tật xấu đưa con người đến bại hoại thanh danh... như tục ngữ có câu "cọp chết để da người ta chết để tiếng".

Chúa Tể Sơn Lâm lên ngôi, nhưng con người thông minh là con của Thượng Đế, là Chúa của muôn loài, nhưng chúng ta phải bảo vệ thiên nhiên, để thú rừng còn nơi để sinh sống. Kính chúc đọc giả mùa Xuân An Bình và nhiều Ân Phúc.

Tài liệu tham khảo:

Tiger im Natur Lexikon và Wikipedia.

¹ Lịch Julius do hoàng đế Julius Caesar đưa ra vào năm 45 trước Công nguyên. Lịch Julius chia thành 12 tháng với 365 ngày, cứ 4 năm thì thêm một ngày vào cuối tháng 2 tạo thành năm nhuận. Vì vậy theo lịch Julius thì một năm có 365,25 ngày. Nhưng độ dài của năm mặt trời là 365,242216 ngày cho nên lịch Julius dài hơn khoảng 0,0078 ngày trong một năm, tức là khoảng 11 phút 14 giây. Để bù vào sự khác biệt này thì cứ 400 năm ta sẽ bỏ bớt đi 3 ngày năm nhuận. Cho đến năm 1582, thì sự sai biệt đã lên đến 10 ngày. Giáo Hoàng Gregory XIII quyết định bỏ 10 ngày trong tháng 10 năm đó để cho lịch và mùa màng tương ứng trở lại. Sau ngày 4 tháng 10 năm 1582 là ngày 15 tháng 10. Và để tránh sai biệt, lịch lấy năm nhuận là năm có số thứ tự chia chắn cho 4 (như năm 1964, 1980, 2004, ...) và các năm tận cùng bằng 00 phải chia chắn cho 400 mới là năm nhuận (năm 2000 chia chắn cho 4 và 400 nên là năm nhuận, những năm 1700, 1800 và 1900 chia chắn cho 4 nhưng không chia chắn cho 400 nên không phải là năm nhuận, ...). Lịch đã sửa mang tên lịch Gregory và được áp dụng cho đến bây giờ.

Dương lịch là loại lịch mà ngày tháng của nó chỉ ra vị trí của Trái Đất trong chuyển động của nó xung quanh Mặt Trời. Trong ngôn ngữ giao tiếp thông thường của người Việt nói tới lịch Gregory mặc dù trên thực tế có nhiều loại lịch khác có cách thức tính toán ngày tháng như đã nói trên.



Mây tím



Em về trên lối cỏ
Bước chân xinh ngập ngừng
Tôi về qua ngõ gió
Ý thơ buồn rung rung...

Lá còn đọng sương đêm
Nghe bước em êm êm
Con đường sao hoang vắng
Oi, nỗi buồn không tên !

Trên khóm hoa Tường Vi
Màu tím hồng phơn phớt
Mây chiều, Mây chiều đi
Đẹp như bài cổ thi

Oi, Em hiền như Thơ
Người em nhỏ dại khờ
Trời chiều nay mưa bụi
Nhớ em, nhớ vô bờ...

Trên dòng sông tĩnh lặng
Gửi nỗi niềm về đâu
Chỉ nghe lời gió hát
Mây tím mênh mang sầu...

• Tuệ Nga

Chuyện kinh dị đầu năm Cọp



Lời mở đầu:

*Tựa bài có lỗi chính tả? Không phải đâu! Đích thị là "Cao **HỒ** Cốt" chứ không phải là "Cao **HỔ** Cốt." Đây là câu chuyện "kinh dị" đầu năm Cọp có kèm một đề nghị về cách bảo quản xác "Bác Hồ" tiện lợi trăm bề: vừa tận dụng tinh hoa của tư tưởng và đạo đức của "Bác", vừa tiết kiệm công quỹ nhà nước vừa tuân đạt theo phương châm mà "Bác" đã đề bạt về vấn đề sản xuất sao cho "nhanh bền tốt rẻ...".*

• Trần Văn Giang

Không biết quý vị có để ý hay không, chứ tôi thấy, về thân thể, thành tích và tư cách đạo đức, con Cọp có rất nhiều điểm giống "Bác Hồ vĩ đại" của nhân dân ta; nhưng khi đem so sánh một cách kỹ lưỡng hơn thì Cọp còn kém xa "Bác" lắm đấy!

Cọp là con vật duy nhất được nhân dân ta gọi một cách kính cẩn là "Ông". Tương tự như nhân dân ta dưới XHCN từ tuổi sơ sinh đến già sắp xuống huyệt đều gọi "Bác Hồ" kính yêu bằng "Bác" - Ngay chính bản thân "Bác Hồ", khi mới từ hang Pắc Pó về thành sau "Cách mạng tháng 8" chỉ mới ngoài năm mươi tuổi đầu thôi (?) mà "Bác" đã tự ý hoạn hỉ xưng "Bác" ngay cả với các cụ ông cụ bà nhân dân đáng tuổi cha chú (70-80-90 tuổi) của Bác rồi!

Về tên gọi, cũng giống như "Bác", con Cọp là con vật duy nhất, tùy hoàn cảnh thời gian và không gian, có nhiều tên gọi (bí danh). Tôi đếm được trên dưới một tá tên để gọi Cọp như sau: Cọp, Dăn, Hổ, Hùm, Ông Hổ, Ông Hùm, Ông Mãnh, Ông Kẽnh, Ông Mun, Ông "Cà Um" (gọi theo tiếng gầm của Hổ), Ông Ba Mươi *...

(*Riêng cái bí danh "Ông Ba Mươi" có vẻ rất gần gũi với sự nghiệp "cắt mạng" - đồng nghĩa với "cách mạng" - của "Bác" vĩ đại. Tôi sẽ nói thêm chi tiết về "Ông Ba Mươi" ở những dòng sau...).

Phần tên Bác, Bác có trên 130 "Biệt hiệu", "Bút hiệu", "Bí danh" từ chữ Việt bình dân như "Ba bếp", "Chín", "Ông Lý..." đến tên chữ văn hoa như "Nguyễn Ái Quốc", "Lê Quyết Thắng", "Hồ Chí Minh..." đến hàng loạt tên ngoại quốc khó đọc (tên Tàu, Tây, Liên Xô, Thái...) mà tôi xin lần lượt liệt kê ra đây theo từng giai đoạn lịch sử để quý vị đọc mà thấy thần thần luôn.

Ngoài 5 cái tên được nhân dân ta biết nhiều về "Bác" là:

- Nguyễn Sinh Cung (tên trên ghi giấy tờ hộ tịch ở làng Hoàng Trù, quận Nam Đàn, tỉnh Nghệ An)

- Nguyễn Tất Thành (tên gọi trong gia đình khi Bác lên 10 tuổi)

- Anh Ba (tên gọi khi làm phụ bếp ở trên tàu buôn của Pháp tên "Amiral Latouch-Tréville" khi bác ra đi tìm đường cứu nước năm 1911 ở bến Nhà Rồng Sài Gòn).

- Nguyễn Ái Quốc

- Hồ Chí Minh

Sau đây là bảng tóm tắt tạm đây đủ các tên (gọi) của "Bác":

Tên gọi - do gia đình đặt khi còn ở nhà (từ trước năm 1911):

1. Nguyễn Sinh Côn
2. Nguyễn Sinh Cung
3. Cậu Công
4. Nguyễn Tất Thành

Tên gọi - "Bút hiệu" trong thời gian Bác đang "đi tìm đường cứu nước?" (1919 - 1924): Văn Ba, Paul Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn A. Q, Chú Nguyễn, N. A. Q, N. A. P, Ký Viễn, S Chon Vang, Cheng Vang, Trần Vương, Ai Qua Que, Nguyễn Hải Khách, Lý Thụy.

Tên gọi - "Bút hiệu" trong thời gian "Bác" làm việc cho "Quốc tế cộng sản" đến trước khi "Bác" về nước (1941): N. A. K, Ông Lý, L. M. Wang, Vichito, Paul, Nilöpski, Ho Wang, Trương Nhược Tường, Vương Sơn Nhi, Vương Đạt Nhân, Lonis-Berlin, Loa Roi Ta, Thọ biệt hiệu là Nam Sơn, Chín, Thầu Chín, Chính, Nguyễn Lai, Lý Tín Tổng, Trần, Lê, Pan, Lý Hồng Công, Tiết Nguyệt Lâm, Howang T.S, Wang, A.P, N.K, N. Ái Quốc, Nguyễn, H, T, Loa Shing Lan, Victo, Vector Lebm, K.K.V, Line, LW Vương, T.V.Wang, V, Quac, E, K, Jeng Man Huân, Lan, Thiếu tá Hồ Quang, Ông Trần, Đồng chí Vương, P.C.Line, Bình Sơn, Nguyễn A.Q, Ng A.Q, Ng. Ái Quốc, N.A.Q, N., A.N, P.C. Lin, P.C. Line, Line, Đi Đông, Tổng Văn Sơ.

Tên gọi - "Bút hiệu" "Bác" dùng từ sau năm 1941: Thu, Già Thu, Thu Sơn, Ông Ké, C.M Hồ, Bác Hồ, Bok Hồ, Cụ Hồ, Bung Hồ (Anh Cả Hồ), Q.T, Q.TH, Lê Quyết Thắng, A.G, X.Y.Z, G., Lê Nhân, Lê, Lê Ba, Lê Nông, Lê Thanh Long, L.T., T.L., T.Lan, Tuyết Lan, Thanh Lan, Đin, Tân Trào, Đ.X, C.B, V.K., K.C., Trần Lực, C.S, Chiến Sĩ, Chiến Đấu, La Lập, Nói Thật, Thu Giang, K.V., Thu Giang, Trầm Lam, Luật sư TH. Lam, Nguyễn Kim, K.O, Việt Hồng, Bé Con, Xung Phong, X.L, T.L, Một Người An Nam, Một Người Bạn, Hy Sinh, **133. ?**

Còn ai trồng khoai đất này! Vâng ạ. Cái tên thứ 133, cũng là tên "ăn khách" nhất, tất nhiên phải là Hồ Chí Minh, do Bác tự đặt từ sau năm 1941.¹

Nói về con đường "cách mạng" (giới bình dân vô sản đọc là "cắt mạng" - killing, murdering) thì thành tích của Bác đã trội hơn Cọp rất xa: Bác đã "Cắt" ("Cách") không biết bao nhiêu là "Mạng" của nhân dân muôn muội, vô can mà lỡ lạng quạng vô tình đứng cản bước trên đường "Kách mệnh" của "Bác". Bác gọi cái đám đồng bào "Bác" bị "cắt" này là "bọn phản động". Cọp thì ngược lại, trong suốt cuộc đời Cọp nếu may mắn chưa bị lột bầy đưa vào sở thú, hay bị bắt đem đi nấu "cao hổ cốt" may ra "cắt" chỉ độ vài "mạng" người là cùng (cũng chỉ tại vì sẵn môi

¹ Bảng danh sách này được ghi chép lại theo website "Đảng cộng sản Việt Nam".

thú rừng mãi không ra, đói quá chịu hết nổi??? Chứ liệu mạng bỏ rừng rồi lăn la vào làng kiếm thịt người để bị thành "cao hổ cốt" lắm!).

Về vấn đề nghề nghiệp sinh sống, nghề của "Bác" sáng giá hơn Cọp rất rõ ràng. Cọp chỉ có mỗi một nghề "bán thời gian" ("part-time job") là săn mỗi ban đêm và một nghề "bán thời gian" khác là ngủ gật và ngáp vặt ban ngày. Trên đường đi "kíu" nước "Bác" đã từng lao động để sinh sống qua 3 món nghề:

- Nghề phụ bếp
- Nghề thợ ảnh
- "Nhân viên của đảng cộng sản quốc tế"

("International Communist Party Agent").

Cái nghiệp "Agent" này phải kể là rất đáng đồng tiền bát gạo và mạnh giỏi nhất mà "Bác" đã sáng suốt lựa chọn. Xét ra, sau khi "Bác" nộp đơn cho Bộ Thuộc Địa Pháp xin vào học trường Hậu bổ, mà nếu nhờ ơn thầy phước chủ, được chính phủ Đại Pháp chấp thuận, và rồi đường công danh này (làm quan cho Tây) của "Bác" có thật hanh thông, thì may mắn lắm Bác cũng chỉ leo lên đến chức "Đốc phủ sứ" của chế độ bảo hộ là cùng; chứ làm gì mà vớ được cái chức có một không hai "Chủ tịch nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa!".

Sống ở trời Tây, với đồng lương của cái hai nghề ngỗng rất khiêm nhường là phụ bếp và thợ ảnh, Bác không thành "ăn mày" ("homeless") là giỏi rồi; nói chi đến chuyện xa xôi diệu vợi đi dạo vòng quanh quả đất: nay Paris, mai Luân Đôn, một New York, rồi Moscow, Quảng Châu, HongKong, Bangkok... (Hỏi có bao nhiêu dân tỵ nạn cộng sản sống ở hải ngoại làm nghề phụ bếp mà dám đi "world tour" dài hạn kiểu này???). Tôi ngồi huồn, làm thử một bài tính nho nhỏ cho các chi phí "du lịch - world tour" này thì tôi phải nghiệm ra là Bác Lenin vĩ đại (lãnh tụ CS nào mà chẳng vĩ đại? có lãnh tụ CS nào được là lãnh tụ tí hơn đâu nữa?) đã phải trả lương tháng cho Bác Hồ rất xộp... Chả thế mà trước khi chết, đang ngáp ngáp trên giường bệnh, bác còn ráng sức thều thào bày tỏ nguyện vọng là sau khi mãn phần rồi "Bác" mong được gặp lại Bác Lenin - chứ chả thấy "Bác" nói năng gì về việc mong gặp lại tổ tiên ông bà cha mẹ của Bác... Đạo đức của "Bác" hơn người bình dân là ở chỗ này!

Về ngoại hình, "Bác" có gương mặt nhìn cũng hao hao giống Cọp: từ cặp mắt cho đến bộ râu, cái mồm... Hãy thử nhìn thẳng vào mắt "Bác" là thấy đủ ớn da gà rồi... nhất là đối với các em bé gái mới nhớn chưa chồng. Nên biết thêm vào thập niên 1920, Phòng Nhì (Cơ quan An ninh Tình báo của Bộ Nội Vụ) của Pháp thấy "Bác" quậy quá; đã lập một hồ sơ riêng để theo dõi các hoạt động của Bác. Trong hồ sơ này có lời phê viết tay ("hand written") bàn qua về nhan sắc của "Bác" của tên trưởng Phòng Nhì ác ôn này là: "Phải coi chừng gã này! Hắn nhìn rất xấu xí với cái mồm lúc nào cũng mở." (Nguyên văn dịch ra từ Anh ngữ: "Keep an eye on this guy. He has an awkward look with a mouth constantly open!"). Tương tự, khi phải nhìn thẳng vào mắt Cọp, ở nơi khác hơn là sở thú, thì có khác gì... hay không chừng có "khả năng" biến thành bữa lót dạ bằng "sushi" cho Cọp lắm.

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Anh Chị Nguyễn Hữu Xương, Cựu SVSQ/TVBQGVN/K.26, báo tin lễ thành hôn cho Trưởng Nam là:

Micael NGUYỄN LÊ XUÂN VŨ

kết duyên cùng

Maria ĐÌNH THỊ MỸ DUYÊN

Thứ nữ của Bà Quả Phụ Đình Thần Hoàng ở Osnabruck – Germany.

Hôn lễ sẽ được cử hành tại tư gia vào ngày 08.05.2010 lúc 11giờ và tại Thánh Đường Saint Nicaise du Vexin Normand lúc 16giờ.

Chúng tôi xin chung vui cùng chúc mừng anh chị Nguyễn Hữu Xương và hai họ có dâu hiền rể thảo, đồng thời chúc hai cháu **Xuân Vũ** và **Mỹ Duyên Trăm Năm Hạnh Phúc**.

- Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/ Âu Châu
- Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Bỉ-Đức-Hòa Lan- Đan Mạch - Na Uy.
- Hội cứu trợ TPB/QLVNCH tại Đức

Thể lực (physical strength) của "Bác" nếu đem so sánh với Cọp mới là chuyện đáng làm cho Cọp thấy bị mặc cảm "nhược tiểu". Bước chân Bác tung hoành dọc ngang năm châu nhiều lần; trong khi Cọp chỉ lang thang lần quẩn xa lắm thì đến bìa rừng là hết phim. "Bác" lấy hết vợ Tây, đến vợ Liên Xô, vợ Tàu, vợ Việt... mà trông Bác vẫn mạnh giỏi tráng kiện đầy sinh lực không thấy hề hấn hư hao gì (?). Tội nghiệp! Cọp cũng chỉ có cái ngữ khỏe mạnh võ biên chứ về vấn đề khả năng "giao hợp" (từ kép của XHCN cho 4 chữ "giao lưu và hợp tác") với đám Cọp cái (female cats) thì có vẻ hơi khiêm nhường, dưới trung bình thua cả anh Dê núi (Sơn dương) cả từng...!

Ngày 30 (tháng tư năm 1975) các anh "bộ đội cụ Hồ" từ trong rừng ào ào xếp hàng một tiến về thành và tiện thể đưa cả đám Cọp thành phố (quân, cán, chính VNCH cũ) vào khoảng 300 cái cũi trên toàn quốc Việt Nam nằm dài than thở ai oán:

*"Gặm một mối cảm hờn trong cũi sắt
Ta nằm dài trông ngày tháng dần qua..."*
(Hồ nhớ rừng - Thế Lữ)

"Bộ đội" ta từ rừng về (ngày "Ba Mươi") đã cùng nhau hát chiến thắng:

"Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng
Lời Bác dạy thành chiến thắng huy hoàng.
Ba mươi năm đấu tranh giành toàn vẹn non sông,
Ba mươi năm dân chủ cộng hòa kháng chiến đã thành công..."
("Như có Bác Hồ trong..." - Phạm Tuyên)²

² "Đồng chí" Phạm Tuyên tài hoa này là con trai của Phạm Quỳnh – Nên biết Phạm Quỳnh là một trong những người

Cả đám "bộ đội cụ Hồ" đã trở thành "Ông Ba Mươi" (ngày và năm đều là "Ba mươi" cả?!) của thời đại. Từ năm 1975, Cọp bị tước đi mất cái danh xưng rất oai mà vua Gia Long long trọng ban cho Cọp từ thế kỷ 19. Hiển nhiên, Bác Hồ là "Bác" của tất cả các "Ông Ba Mươi" mới này, thì "Bác" phải oai hơn "Ông Ba Mươi" nhiều!

Thành tích của Cọp chỉ mới kể qua loa đến thế thôi mà nhân dân đã quý trọng, đã đem xương Cọp nấu cao để uống cho bồi bổ gân cốt, thể lực, chữa bá bệnh... trong khi "Bác Hồ" với thành tích và đạo đức to lớn hơn gấp mấy lần Cọp thế mà đồng chí Lê Duẩn và đảng ta đã làm trái lại lời di chúc của "Bác", mời một toán y sĩ từ Liên Xô sang "xử lý" xác "Bác Hồ" trong suốt 3 tháng, ngâm xác "Bác" trong "phộc môn" ("Formaldehyde") cho đỡ thối, rồi đem lộng kiếng trưng bày trong lăng. Đã tốn kém vô kể mà chỉ để cho nhân dân xem xác "Bác" chơi cho vui thì thật phí của giờ (!). Phải chi đảng ta sáng suốt một tí, nếu đã làm trái ý di chúc của "Bác" rồi thì tiện thể làm cho ra trò: đưa thẳng xác của "Bác" cho các tay nấu cao "chui" chuyên nghiệp ở Lào Kai thì thật tuyệt cú mèo.

Cũng nên biết thêm một chút về thủ tục nấu "cao".

Một con cọp khoảng 200 kí lô sau khi xử lý trong 3 tuần lễ (20 ngày) như sau:

- Róc thật kỹ cho hết phần da thịt, ruột, gân và rửa sạch xương (3 ngày).

- Phơi cho xương khô ráo (7 ngày).

- Đập cho nát bộ xương thành xương vụn (3 ngày).

Đến giai đoạn này, trọng lượng bộ xương cân nặng độ 15 kí lô. Chủ lò nấu cao hổ cốt phải trộn thêm 15 kí lô xương Dê núi (Sơn dương) và xương khỉ cho thành ra 30 kí lô xương - Đây là công thức thương mại chung bất thành văn mà các chủ lò nấu cao phải "tuân thủ".

Bây giờ xương được xếp vào nồi để nấu y như nấu nước lèo phở. Phải nấu mất 7 ngày 7 đêm thì xương Hồ mới thành "Cao Hổ Cốt" có phẩm chất. Trung bình một con Hồ cân nặng 200 kí lô (15 kí lô xương) sẽ cho khoảng chừng 6.5 kí lô cho đến 7 kí lô "cao hổ cốt".

Giả dụ "Bác Hồ" cân nặng trung bình 50 kí lô (khoảng 1/4 trọng lượng Cọp) thì xương Bác có thể sản xuất được gần 2 kí lô (1.75 kí lô) "Cao Hổ Cốt".

Lượng "Cao Hổ Cốt" quý báu này (gần 2 kí lô) nếu giao cho nhà nước bảo quản và phân phát dần dần cho các thành viên Bộ Chính Trị để họ (pha rượu) uống thì tư tưởng, đạo đức và thể lực của "Bác" sẽ trọn vẹn đi vào thẳng trong huyết quản của các đồng chí lãnh đạo đảng và nhà nước, đỡ phải làm mất thời giờ, công quỹ học tập đi học tập lại tư tưởng, đạo đức của "Bác"... Đã tiện mà lại hiệu quả "đảm bảo" không rơi rớt ra ngoài đi một "gờ ram" nào. Như vậy thì tại sao Trung ương đảng ta không làm, không nghĩ ra; mà lại đem xác "Bác lộng kiếng" thật là "linh tinh!"

Phải có "Bác" nào đó trong Bộ Chính Trị của đảng ta đứng ra trả lời câu hỏi này cho nhân dân!!!

• **Trần Văn Giang**
(Xuân Canh Dần 2010)

quốc gia đầu tiên đã hân hạnh được Bác "cắt mạng". Ông con trai cầu tự Phạm Tuyên phải thực sự thấm nhuần đạo đức của "Bác" mới làm ra bài hát "chiến thắng 30 tháng 4" bất hủ này !!!

Nếu Tổ Quốc không còn biển

Mất Hoàng Sa, Trường Sa
Rồng Việt Nam không còn chỗ núp
Không có lối ra
Tổ Quốc như bị giam trong ngục

Xin Ngô Quyền trở về
Xin Trần Hưng Đạo trở về
Dìm quân xâm lược
Tổ Quốc nguy nan
Mỗi người Việt Nam
Hóa thành cọp nhọn

Bán đảo Đông Dương biển mất gần hết
Hồng Hà biết chảy về đâu?
Cửu Long rồi gãy chết?
Linh hồn cha Lạc Long Quân
Không còn chốn đi về

Cái lưỡi bò ngoại tộc
Rót vào tai nhà đương cục
Mười sáu chữ vàng
Miệng vờ ôm hôn
Tay lừa bóp cổ
Lưỡi bò đang liếm sạch Biển Đông

Trọng Thủy xưa
Từng dùng lưỡi bò tỏ tình
Lừa tình cướp nỏ
Lừa tình cướp nước
Trong miệng người anh em
Giấu một lưỡi bò

Nếu Tổ Quốc không còn biển
Dân tộc tôi sẽ chết đuối trên bờ
Chết đuối trên cao nguyên
Chết đuối trong bùn bô-xít

Tổ Quốc không chịu chết
Biển Đông găm đang hóa Bạch Đằng Giang

• **Trần Mạnh Hào**

Chén rượu tiễn đêm giao thừa !

(Để tưởng nhớ về Lê Văn Độ, một trong "Ngũ Thập Tam Thái Dương chi bảo" của vùng trời Tây Nguyên ngày nào...)

*Rót cho nghiêng dải giang hà
Cho nghe vang vọng trong ta một thời...*

• **Trần Ngọc Nguyên Vũ**

Rời khỏi phòng hành quân của phi đoàn để ra phi cơ, Đại Úy Hai vỗ vai Thiếu Úy Độ nói đùa:

- Bữa nay là ngày ông Táo về trời, cẩn thận nghe chú mày, đừng để tao phải tiễn mày theo ông Táo đó.

Độ nhe răng cười:

- Hi... hi... bom đạn vô tình, hơi đầu mà lo chuyện đời lính trận. Nhưng tui là dân miền Tây, nếu phải tiễn tui, ông nhớ đi một cặp "Đậu Nành" Cần Thơ cho ấm lòng người chiến sĩ đó nghe...

Cả hai ông phi công khu trục của phi đoàn 530 Thái Dương cùng cất tiếng cười vang rồi leo lên hai chiếc AD6 trang bị đầy bom đạn...

Hai chiếc phi cơ nổ máy, lăm lăm di chuyển vào đậu song song trên phi đạo. Hai ra hiệu cho Độ rời ghế chân thẳng và từ từ đẩy tay ga lên vị thế cất cánh. Chiếc phi cơ lao mình về phía trước. Một luồng gió giật nổi lên như muốn búng chiếc phi cơ ra lề cỏ. Hai kèm cứng chân đạp để giữ thăng bằng, rồi gọi số hai:

- Thái Dương 32 coi chừng gió giật mạnh bên cánh phải.

- Thái Dương 32 hiểu.

Chiếc AD6 của Độ chưa kịp nhắc bánh đáp đã vặn mình qua bên trái, đập mạnh trên lề cỏ, cày lên một đường thẳng khoảng 50 thước rồi quay ngang trên mặt phi đạo và bùng cháy. Có mấy trái bom văng ra khỏi phi cơ, lặn trên mặt nhựa của sân bay. Những trái còn lại dính hai bên cánh, chập chờn ẩn hiện sau đám lửa, và cột khói phủ quanh chiếc khu trục cơ bị nạn như đang chờ lệnh khai hỏa của tử thần. Hai nghe trên tần số ground của đài kiểm soát PleiKu dồn dập vang lên qua nón bay:

- Thái Dương 32, phi cơ đang bốc cháy, bạn thoát ra ngay đi. Coi chừng bom có thể phát nổ.

Hai thấy toàn thân mình lạnh cứng như một tảng băng, anh cho phi cơ quẹo gắt với 90 độ nghiêng. Chiếc khu trục cơ vặn mình rít lên trong không khí, kéo theo hai làn khói trắng dài hai bên cánh như con thần long đang cuốn nước. Hai cho phi cơ bay ngược chiều phi đạo ở cao độ 50 feet. Anh thấy Độ nằm vắt ngang bên hông phòng lái, thân hình chìm trong ngọn lửa ngùn ngụt bốc lên, như đang chống trả với thần chết, để vượt qua khỏi quãng tử lộ ngắn ngủi của đời người. Không biết là Độ có nghe được tiếng mình qua tần số hay không nhưng anh vẫn gọi như hét lên: "Độ ráng lên đi, coi chừng bom phát nổ!". Không có tiếng Độ trả lời, anh kéo vút phi cơ lên cao rồi vòng lại một lần nữa. Đoàn xe cứu hỏa, xe cứu thương và toán "tháo gỡ chất nổ" (EOD) đang từ bên kia sân bay

phóng qua. Từ trên cao độ, Hai thấy những chiếc vòi rồng đang phun chất bột foam trắng xóa như tuyết phủ trùm lên ngọn lửa và những trái bom nằm lổn lóc xung quanh. Hai liên lạc với đài kiểm soát:

- Đài kiểm soát PleiKu! Xin bạn cho biết tình trạng của Thái Dương 32.

- PleiKu đài nhận rõ. Xin báo cho Thái Dương 31 biết là số hai đã được đưa ra khỏi phi cơ và đang trên đường tới bệnh xá.

- Thái Dương 31 hiểu, cảm ơn bạn.

Hai rời tần số của đài kiểm soát, cho phi cơ lên cao độ, bay một vòng trên sân bay rồi chuyển hướng tới mục tiêu... Anh mở tần số liên lạc với phi cơ quan sát:

- Bắc Đẩu đây Thái Dương 31 gọi. Hiện tại tôi đang ở hướng Đông Nam của mục tiêu, cao độ 5.000 bộ. Tôi lên vùng trể vì số 2 bất ngờ bị nạn trên phi đạo.

Giọng nói trầm ấm của người phi công quan sát chuyển qua nón bay như rót vào tai Hai những lời vỗ về an ủi:

- Bắc Đẩu nhận Thái Dương rõ. Chúng tôi đang ở hướng 9 giờ của bạn đó, cao độ 2.000 bộ. Xin bạn cứ yên tâm, Bắc Đẩu đã được Peacock cho biết tình trạng của Thái Dương 32, và đã điều động thêm 2 phi tuần A37 từ Phan Rang lên thay thế. Xin bạn cho biết trang bị?

Hai cảm động trước mối chân tình của những người bạn Quan Sát. Anh bấm máy trả lời:

- Cảm ơn Bắc Đẩu. Tôi còn đủ sáu trái Napalm 500 cân, và 800 viên đại bác 20ly.

- Bắc Đẩu nhận rõ. Tôi sẽ cho bạn một trái cam ngay ổ con chuẩn chuẩn. Bạn có thể salvo làm một pass.

- Thái Dương nghe bạn 5/5.

Chiếc O1 nghiêng cánh chúi xuống bắn trái khói rồi vút lên cao. Một cột khói màu cam cuộn cuộn bốc lên giữa đám rừng cây xanh ngắt. Tiếng người phi công quan sát lại vang lên:

- Thái Dương đây Bắc Đẩu! Mục tiêu ở ngay trái khói là một đoàn xe Molotova của địch được ngụ trang, đang ẩn dưới lùm cây, trông có vẻ như một đoàn xe tiếp tế đạn dược... Coi chừng có phòng không 37 ly và SA7.

Hai bấm máy trả lời rồi làm một vòng roll quay tròn phi cơ lao xuống mục tiêu. Anh bấm nút khai hỏa bốn khẩu đại bác hai bên cánh để bắn phủ đầu, và cho phi cơ xuống một cao độ sát với đầu ngọn cây, vừa để tránh tầm nhìn của địch vừa lấy thêm tốc độ để thả bom lửa. Thấp thoáng từ những lùm cây bên dưới vút lên những tia đạn đan chéo bên cánh phi cơ. Hai thấy miệng mình đắng chát, mồ hôi trán rịn ra, anh mím môi bấm nút thả từng trái một xuống mục tiêu. Một cuộn lửa trải dài như tấm lụa hồng bung ra phủ trùm lên đầu cây ngọn cỏ... Thả xong 6 trái napalm, Hai kéo mũi phi cơ thẳng đứng làm một nửa "vòng số tám", quay ngược đầu chúi xuống bắn thêm một tràng đại bác 20 ly nữa rồi phóng lên cao độ làm vòng chờ để lấy kết quả. Tiếng người phi công quan sát hét lên qua ống nghe trong nón bay:

- Tuyệt cú mèo! Thái Dương 31 đánh quá đẹp. Xin báo cho bạn biết là có nhiều tiếng nổ phụ. Thái Dương 31 đã đánh trúng đoàn xe tiếp tế đạn dược của địch rồi đó.

Hai cười bấm máy trả lời người bạn quan sát:

- Cám ơn bạn quá khen. Chỉ là chuyện nhỏ thôi. Thái Dương 31 đã thả hết bom, đạn bây giờ tôi rời vùng. Cần thận nghe Bắc Đầu.

Nói xong Hai lắc cánh, lấy hướng về phía Bắc Đầu, làm một vòng roll 360 độ để chào người bạn quan sát ở lại nơi chiến trường, rồi kéo mũi phi cơ vút lên, lao mình mất hút sau những cụm mây xám trong vòm trời cao rộng... Có tiếng người phi công quan sát gọi với theo:

- Phải "Hiệp Sĩ say Hai còi" đó không.

Xuyên qua đám mây dày đặc, Hai bấm máy cười trên tần số:

- Ha... ha... ha... Hai còi đây. Nghe giọng nói quen quen, phải Bắc Đầu thiếu hiệp Đinh Đức Bản đó không. Hẹn gặp lại bạn đêm nay tại câu lạc bộ không đoàn.

Rời tần số FM, Hai chuyển qua UHF để liên lạc với Peacock. Anh được đài kiểm báo của quân khu 2 cho biết là phi trường PleiKu hiện còn đang đóng cửa để toán EOD tháo gỡ ngòi nổ của những trái bom còn dính trên phi cơ, và chuyển lệnh của phòng hành quân chiến cuộc không đoàn 72 chiến thuật yêu cầu Thái Dương 31 về đáp Phù Cát. Nhận lệnh từ Peacock, Hai kiểm soát lại đồng hồ nhiên liệu trên bảng phi kế thấy còn đủ xăng để bay thêm khoảng hơn một tiếng nữa, anh cho phi cơ lên khỏi trần mây, và bình phi ở 11.500 bộ rồi lấy hướng đi Phù Cát. Nhìn bầu trời đầy mây phủ trắng xóa cả một mảnh không gian, anh thấy lòng mình chùng xuống khi nghĩ đến Độ, người phi công trẻ mới về phi đoàn, như một con phượng hoàng vừa rời tổ, chưa đủ thời giờ để mài nanh giữa vuốt, đã xoải cánh cô đơn, bay vào vùng trời đầy giông bão... Anh cho phi cơ xuyên mây, rồi mở tần số liên lạc với Phù Cát xin đáp...

Hai cho phi cơ vào ụ đậu theo sự hướng dẫn của người cơ trưởng rồi tắt máy, leo ra khỏi phòng lái. Một chiếc pickup chạy tới, người trung sĩ mở cửa xe bước ra tươi cười hỏi Hai:

- Hôm nay là ngày ông Táo về trời, Đại Úy xuống đây có một mình.

Hai bắt tay người Trung sĩ rồi đáp:

- Đi hai chiếc nhưng số hai làm "crashed" trên phi đạo, phi trường đóng cửa, nên phải bay xuống đây.

- Tôi vừa đổi ca trực nên không biết. Xin lỗi Đại Úy.

Hai cười vỗ vai người Trung sĩ rồi quăng bộ giấy nịt dù lưng và nón đựng mũ bay vào thùng xe nói:

- Ô không có gì, trong những phi vụ hành quân, tai nạn xảy ra là chuyện thường.

Vào đến phòng hành quân chiến cuộc của căn cứ Phù Cát, Hai mượn điện thoại "Hot Line" để gọi về PleiKu hỏi thăm tình trạng của Độ thì được biết là Độ bị phỏng nặng nên đã được đưa về bệnh viện dã chiến của Hoa Kỳ ở Long Bình để chữa trị. Hai gác máy, gương mặt đăm chiêu, ngả người nhìn lên trần nhà, và để thoát ra một tiếng thở dài... Trong cuộc

đời chinh chiến, nhiều lần vào sanh ra tử, nhưng chưa lần nào anh thấy cô đơn và trống vắng như lần này. Một sự trống vắng pha trộn lẫn với sự hối hận là đã bỏ lại người bạn đồng hành đang quần quai trong cơn đau đớn của thể xác... Anh cảm thấy mình như thiếu trách nhiệm đối với Độ. Đáng lẽ anh không nên để cho Độ cất cánh trong lúc gió ngang giạt mạnh như vậy. Hai lắc đầu xua đuổi những ý nghĩ tiếp nối...

Tiếng người sĩ quan trực đưa Hai trở về với thực tại:

- Đại Úy đáp giờ này chắc là chưa dùng cơm chiều, tôi vừa xuống ca trực, để tôi chở Đại Úy tới khu gia binh trong căn cứ, mình làm vài chai cho ấm bụng. Bữa nay ngày cúng ông Táo, chắc là có nhiều món ăn đặc biệt.

Hai cười cám ơn người sĩ quan trẻ hào phóng. Anh móc túi coi còn bao nhiêu tiền. Bỗng anh khựng lại khi biết mình chỉ còn chưa tới hai trăm, không đủ để chi một bữa ăn tối cho một người. Anh nói:

- Cám ơn Thiếu Úy, tối nay tôi ngủ nhờ nơi phòng trực ở đây được rồi, nếu tiện, nhờ Thiếu Úy mua dùm một ổ bánh mì.

Ông Thiếu Úy như hiểu ý Hai, tươi cười nói:

- Đại Úy đừng ngại, thằng Độ là bạn cùng khóa rất thân với tôi, hồi nãy nghe báo cáo trên máy, tôi cũng có ý chờ Đại Úy xuống. Đêm nay Đại Úy cho tôi thay nó đứng ra đãi khách nghe.

Ông Trung Úy vừa đổi phiên trực cũng phụ họa theo:

- Đại Úy đừng bận tâm, thằng này là con ông chủ trại bưởi Biên Hòa, đẹp trai con nhà giàu và chơi với bạn bè rất có tình nghĩa. Nó biết Đại Úy cùng phi đoàn với thằng Độ, nó sẽ không để cho Đại Úy ở đây một mình đâu.

Hai cảm động và thấy lòng mình như ấm lại sau lời nói chân thành của người sĩ quan trẻ; mặc dù chưa hề quen biết, nhưng mới chỉ qua một lần đầu gặp gỡ, mà đã thấy đâu đây phảng phất những nét giao tình. Thứ tình bằng hữu, tri kỷ của những người trai thời loạn...

*

...

Buổi chiều cuối năm. Bầu trời Tây Nguyên mịt mù sương khói. Những đám mây đen từ đỉnh núi đang kéo về như báo hiệu một cơn giông sắp đổ tới. Phi hành đoàn của chiếc C130 đã lấy xong hành khách từ hậu trạm tiếp liên, và đang cho phi cơ di chuyển để rời phi đạo. Nơi đầu sân bay 09, chuyến bay cuối cùng trong ngày của hãng Hàng Không Việt Nam cũng vừa bốc khỏi mặt đất, đưa khách lẳng tử phong trần trở về nhà ăn Tết, trả lại cái vắng lặng của một buổi chiều cuối năm cho vùng núi rừng biên trấn. Nhìn đồng hồ thấy đã 6 giờ chiều. Phi vụ túc trực bao vùng cuối cùng cũng vừa được hủy bỏ vì thời tiết xấu. Hai gấp tấm bản đồ hành quân rồi quay qua nói với "Mai râu":

- Hôm qua bọn thằng "Tuấn Bocassa" và thằng "Xuân tóc đỏ" bên trực thăng được ông chủ đồn điền trà tặng con heo rừng. Tụi nó hẹn tối nay đốt lửa đón giao thừa, nếu Thiếu Tá không có hẹn với ai thì ghé chung vui với tụi này luôn thể. Hồi trưa ông "Bá chủ"

ghé phi đoàn cho hai chai rượu đậu nành để anh em ăn Tết.

Mai cười rung rinh hàm râu giang hồ nói:

- Tao có hẹn với bọn thằng Phong, thằng Chánh, thằng Hậu, thằng Cầu, thằng Quán bên Biệt Động Quân và mấy thằng Lôi Hồ ở KonTum tối nay ngoài quán Diễm...

Mai chưa kịp nói hết câu thì có tiếng điện thoại reo, anh ngừng lại với tay nhắc điện thoại:

- Thiếu Tá Mai phi Đoàn 530 tôi nghe. Xin lỗi ai đầu dây?

Hai nhìn Mai nói đùa:

- Giờ này mà điều động cất cánh là tui làm "abort take off" đó nghe...

Hai bỗng khựng lại khi thấy gương mặt Mai bất chợt thay đổi. Mai gác máy, rồi nhìn Hai, giọng nói như lạc đi:

- Thằng Độ đi rồi...

Hai lặng người cảm thấy như có một luồng lãnh khí chạy luồn từ chân lên đầu, anh để rơi tấm bản đồ, hướng tia mắt lạc thần nhìn lên bảng phi lệnh như để tìm kiếm một tên tuổi thân quen... Mai đặt tay lên vai Hai, bóp nhẹ để biểu lộ một sự cảm thông với tâm tình u uẩn của người bạn trẻ rồi nói:

- Thôi mình đi về cư xá. Tối nay tui mình sẽ họp nhau đốt lửa đón giao thừa và để tiễn thằng Độ...

Hai không nói gì, lặng lẽ theo Mai ra xe.

...

Chung quanh đồng củi đang cháy, ánh lửa bập bùng chiếu hắt lên từng khuôn mặt rần rỏ của những người lính chiến Không Quân của Không Đoàn 72 chiến thuật, những anh hùng Lương Sơn Bạc của thời đại, tự bốn phương trời tụ tập về đây, để cùng nhau chia xẻ những nhọc nhằn nguy hiểm trong cuộc chiến. Vầng trán phong sương của mỗi người hằn lên những vết nhăn buồn... Hai cầm chai rượu đậu nành rót cho từng người rồi cất giọng hào sảng nói:

- Ngày xưa khi lớn lên vừa lúc biết say cuộc tình, đã phải giã từ người yêu để vào say cuộc chiến... Bây giờ cuộc tình đã vỗ cánh bay xa, và trong cuộc chiến bạn bè cũng lần lượt bỏ ta đi, trong ta... chỉ còn lại có cuộc rượu đời để tiễn những thằng ra đi, và say với những thằng còn lại...

Nói rồi anh giơ cao ly rượu hướng về phía phi đoàn trưởng "Mười Lung"; các bạn "Hiệp cò", "Thằng Fulro", "Mai râu", "Sơn Đ...", "Liêu say", Trung, Long, Xuân, Sơn xít, Phúc, Lộc, Cơ, Xanh, Kỳ, Thành, Chinh... cùng các bạn khác nói:

- Dzô Thiếu Tá, tụi bay... Ly này uống cho thằng em vừa nhập cuộc, chưa kịp thi thố tài năng, đã giã từ cuộc chiến...

Nói xong anh ngửa cổ uống cạn rồi rót đầy ly khác, tươi lên đồng lửa nói:

- Ly này để tiễn người hiệp sĩ đã qua sông không bao giờ trở lại...

Ngọn lửa bùng lên như cánh tay tráng sĩ giơ cao, nâng ly cùng chiến hữu, uống cạn chén rượu ân tình... Văng vẳng từ xa ngoài phố thị, vọng lên tiếng pháo giao thừa mừng mùa Xuân mới nơi vùng trời biên trấn...

(Một thời ly loạn)



*Từ lúc đi vượt biên
Cờ vàng tôi cất riêng
Trong tim khó ai lấy
Vì đó là hồn thiêng*

*Khi đến được xứ người
Lá cờ vàng thắm tươi
Từ con tim trỗi dậy
Tung bay trên nền trời*

*Hình ảnh khó phai nhòa
Thời Việt Nam Cộng Hòa
Cờ gắn liền lịch sử
Với con người tự do*

*Treo lá cờ trong nhà
Và thường hát quốc ca
Thể hiện lòng thương nước
Dân tộc Việt Nam ta*

*Tôi vẫn mong ngày nào
Lá cờ đỏ vàng sao
Không còn trên đất Việt
Cờ vàng được đón chào*

*Những lúc tôi làm cờ
Ngẫm nghĩ đặt câu thơ
Chỉ cách nhiều anh bạn
Mỗi khi họ đến nhờ*

*Chiều dài tự đặt ra
Chiều ngang hai phần ba
Chọn lấy màu vàng nghệ
Màu cờ Việt Nam ta*

*Chiều ngang chia ba phần
Khoảng giữa chia năm lần
Chỉ sơn ba vạch đỏ
Có lá cờ thương thân*

*Muốn làm lễ hội, Tết
Hay mỗi khi xuống đường
Lời hướng dẫn thô kệch
Kính gửi quý đồng hương.*

• **Trần Thế Thi**

Rừng khóc giữa mùa Xuân

• Phạm Tín An Ninh

Hơn hai mươi năm nay, từ ngày đến định cư tại Na Uy, một nước Bắc Âu nổi tiếng với những mùa đông dài băng giá, nhưng lại rất đẹp vào ngày hè và lãng mạn vào thu, tôi vẫn giữ thói quen đi len lỏi trong rừng, không chỉ vào những ngày nghỉ cuối tuần mà bất cứ lúc nào thấy lòng mình trần trối. Không phải tò mò vì những cuộc tình cháy bỏng trong "Rừng Na Uy", cuốn tiểu thuyết nổi tiếng mới đây của một ông nhà văn Nhật Bản, nhưng để được lắng nghe những tiếng khóc. Tiếng khóc của cây lá, của gỗ đá trong rừng. Tiếng khóc có mãnh lực quyến dụ tôi, thúc bách tôi, cho dù nó đã làm tôi đau đớn, khốn khổ gần cả một đời.

Tôi sinh ra ở Huế, nhưng lớn lên ở thành phố Nha Trang, sau khi cùng cả nhà theo cha tôi vào đây nhận nhiệm sở mới. Có lẽ ngày ấy tôi là một cô gái khá xinh. Ngay từ năm tôi học lớp đệ lục trường Nữ Trung Học, cũng đã có vài chàng học trò khờ khạo si tình, đạp xe theo sau tôi những buổi học tan trường. Lên năm đệ tam, cũng có vài chàng SVSQ Hải Quân, Không Quân chờ trước cổng trường tán tỉnh. Nhưng như là số trời, trái tim tôi chỉ rung động trước một người. Anh là bạn chí thân với ông anh cả của tôi, hai người học cùng lớp thời còn ở trường Võ Tánh. Tháng tư năm 68, chúng tôi làm đám cưới, kết thúc một cuộc tình đầu thật dễ thương, không có nhiều lãng mạn, cũng chẳng có điều gì trắc trở. Ông xã tôi là lính Biệt Động Quân. Hậu cứ đóng ở Pleiku. Ngày về làm đám cưới, đôi giày saut của anh còn bám đầy đất đỏ hành quân. Đám cưới của chúng tôi được tổ chức tại một nhà hàng nằm gần bờ biển, không xa tòa tỉnh, nơi vừa trải qua khói lửa Mậu Thân.

Sau đám cưới, cha mẹ chồng cho tôi theo anh lên Pleiku một tháng, rồi phải trở về sống ở nhà chồng, bởi anh đi hành quân liên miên, không an toàn khi tôi phải sống một mình. Chỉ khi nào tiểu đoàn về hậu cứ dưỡng quân, anh đánh điện tín để tôi lên với anh.

Mãi đến ba năm sau, tôi mới sinh cho anh đứa con đầu lòng. Một đứa con trai bụ bẫm. Có lẽ vì nặng nợ với núi rừng, anh đề nghị tôi đặt tên cho con là Cao Nguyên. Lê Cao Nguyên.

Anh về thăm con khi cháu vừa đầy tháng. Càng lớn Cao Nguyên càng giống cha. Đôi mắt to, sống mũi cao, đặc biệt là trên đầu mỗi vành tai đều có một "lỗ tai nhỏ" như ba nó.

Chỉ đúng một tuần sau khi chia tay vợ con về với đơn vị, anh bị thương nặng trong lúc đơn vị hành quân giải vây căn cứ Pleime. Tôi bỗng con lên Pleiku. Hậu cứ lo

cho mẹ con tôi nơi ăn chốn ở và có xe đưa đón mỗi ngày để tôi thăm và săn sóc anh mỗi ngày trong quân y viện.

Sau khi xuất viện, đôi chân còn đi khắp khiêng, nên anh được chuyển về Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn đảm trách một công tác tham mưu ở hậu cứ. Mẹ con tôi ở lại Biển Hồ với anh kể từ ngày ấy. Mẹ chồng tôi rất nhân từ, thường xuyên lên thăm chúng tôi và thuê cho tôi một người giúp việc. Cuối năm 1973, trong một lần pháo kích vào trại gia binh làm một số đàn bà con nít bị thương, trong đó có cháu Cao Nguyên. Rất may, mảnh đạn gây một vết thương khá lớn ở cánh tay, nhưng không vào xương. Sau hôm ấy, chúng tôi ra thuê một căn nhà bên ngoài doanh trại để ở. Năm sau khi Cao Nguyên vừa tròn hai tuổi, tôi sinh đứa con thứ nhì. Lần này là con gái. Con bé giống mẹ, được chúng tôi đặt tên Thùy Dương để nhớ thành phố biển Nha Trang, nơi hai chúng tôi lớn lên và yêu nhau.

Mấy năm sống ở Pleiku, cái thành phố "đi dăm phút trở về chốn cũ" ấy, những ngày nắng chỉ thấy toàn bụi đỏ, còn những ngày mưa bùn bám dính gót chân. Pleiku đúng là một thành phố lính. Những người vợ lính sống ở đây dường như chỉ để chờ chồng trở về sau những cuộc hành quân, hoặc để chăm sóc chồng những ngày bị thương nằm trong quân y viện. Với họ thì đúng là "may mà có anh đời còn dễ thương". Trong số ấy đã có biết bao người trở thành góa phụ!

Giữa tháng 3/75, sau đúng một tuần Ban Mê Thuột mất vào tay giặc. Một buổi sáng, từ bản doanh Liên Đoàn về, anh hối hả bảo mẹ con tôi và chị giúp việc thu dọn đồ đạc gấp, bỏ lại mọi thứ, chỉ mang những gì cần thiết, nhất là thức ăn và sữa cho các con, theo anh vào hậu cứ.

Khi vừa đến cổng trại, tôi ngạc nhiên khi thấy tất cả mọi người đều đã ngồi sẵn trên xe. Chúng tôi rời khỏi doanh trại. Thành phố Pleiku như đang ngơ ngác trước những người từng bao năm sống chết với mình nay vội vàng bỏ đi không một tiếng giã từ. Đang giữa mùa xuân mà cả một bầu trời u ám. Pleiku tiễn chúng tôi bằng một cơn mưa đổ xuống khi đoàn xe vừa ra khỏi thành phố. Đến ngã ba Mỹ Thạnh, đoàn xe dừng lại. Phía trước chúng tôi dày đặc xe và người, vừa dân vừa lính, đủ các binh chủng, đủ các loại xe, kể cả xe gắn máy. Tôi nghe chồng tôi và bạn bè nói là ngoài lực lượng xung kích mở đường, một số đơn vị Biệt Động Quân còn được chỉ định đi sau, ngăn chặn địch quân tập hậu để bảo vệ cho đoàn quân di tản! Đây là trách nhiệm nguy hiểm và nặng nề nhất trong một cuộc hành quân triệt thoái.

Hơn một ngày mò mẫm trên Tỉnh Lộ 7, chúng tôi đến thị xã Hậu Bồn vào lúc trời sắp tối. Vừa dừng lại chưa kịp ăn cơm thì bị pháo kích và súng nổ khắp nơi. Xe và người giẫm lên nhau trong cơn hỗn loạn. Địch đã bao vây. Các đơn vị BĐQ chống trả kiên cường, nhưng địch quá đông, mà bên ta thì vừa quân vừa dân chen chúc nhau hỗn loạn. Trong lúc nguy nan này trời lại giáng xuống cho bên ta thêm một điều bất hạnh: Một chiếc phản lực cơ dội bom nhằm vào quân bạn. Đoàn xe vội vã rời Hậu Bồn, di chuyển đến gần Phú Túc thì lại bị địch tấn công từ khắp hướng. Nhiều xe bốc cháy và nhiều người chết hoặc bị thương. Cả đoàn xe không nhúc nhích được. Chúng tôi có lệnh bỏ lại tất cả xe cộ, băng rừng tìm đường về Củng Sơn.

Chồng tôi, vừa chiến đấu vừa dẫn đường chúng tôi cùng một số binh sĩ, vợ con. Tôi dắt theo Cao Nguyên còn chị giúp việc bồng cháu Thùy Dương. Chúng tôi lẫm lũi trong rừng. Tiếng súng vẫn còn ầm ĩ, những viên đạn lửa như muốn xé màn đêm. Khi chúng tôi mệt là cũng là lúc đến bờ một con suối nhỏ. Chồng tôi lo chỗ ngủ cho mẹ con tôi dưới một gốc cây, rồi cùng một số đồng đội chia nhau canh gác. Mệt quá, tôi ngủ vùi một giấc, thức giấc thì trời vừa sáng... Chúng tôi lại tiếp tục lên đường. Tôi không còn đủ sức để bồng Cao Nguyên, nên chồng tôi phải dùng cái võng ny-lông gùi cháu sau lưng, bên ngoài được phủ bằng cái áo giáp. Vừa ra khỏi bìa rừng tôi ngạc nhiên khi thấy từng đoàn người lũ lượt kéo nhau đi cùng hướng chúng tôi, trong đó có nhiều người vừa bị thương, mình đầy máu. Tôi nghĩ họ cũng là những vợ chồng, con cái, cha mẹ dắt dìu nhau đi tìm sự sống. Hình như họ không còn mang theo bất cứ thứ gì. Nhìn nét mặt ai nấy cũng kinh hoàng. Chồng tôi bàn bạc cùng một số bạn bè trong đơn vị, chúng tôi lại tách khỏi đám đông này, tìm một lộ trình khác mà đi, để tránh sự phát hiện của địch.

Vừa rời đoàn người chừng vài phút thì đạn pháo thi nhau rớt xuống. Tiếng la khóc thất thanh cộng với tiếng súng nổ khắp nơi làm cho cả một khu rừng như trải qua một cơn địa chấn. Trong nhóm chúng tôi cũng có một số người đã chết. Đến lúc này thì mạnh ai nấy tìm đường sống. Gia đình tôi cùng gia đình vài người bạn nữa chạy vào khu rừng phía trước, nơi không nghe tiếng súng. Kinh nghiệm bao nhiêu năm chiến trận, bây giờ chồng tôi chỉ còn dùng để mong cứu được vợ con mình. Địch quân tràn ngập. Một số đơn vị tan rã. Đồng đội kẻ chết người bị thương. Có thể một số đã bị bắt. Tôi không thể tưởng tượng được số mệnh bi thảm của những người lính Biệt Động Quân một thời oanh liệt trên khắp chiến trường, giờ này lại tan tác trong bất ngờ, tức tưởi! Chồng tôi suýt bật khóc, khi nghe cấp chỉ huy truyền lệnh từ ông Tướng tư lệnh Quân Đoàn: "Đạp lên mà đi!". Trong cả đời binh nghiệp, chắc những người lính không còn nhận được cái lệnh nào đau đớn hơn thế nữa.

Sau chừng một tiếng đồng hồ băng rừng, chúng tôi bất ngờ gặp một toán lính hơn 20 người thuộc tiểu đoàn cũ của chồng tôi.... Thầy trò chưa kịp nắm tay mừng rỡ thì súng nổ. Địch quân phía trước mặt. Trở lại cương vị chỉ huy, chồng tôi lưng mang con, điều động anh em xông vào trận mạc. Một cuộc đánh tốc chiến, toán địch quân bị tiêu diệt. Chồng tôi quay lại tìm và hướng dẫn đám đàn bà con nít chúng tôi đi tiếp.

Trong núi rừng đêm xuống thật nhanh. Cái bóng tối bây giờ thật rợn người. Tôi hình dung cái bóng của tử thần. Chúng tôi dừng lại trên một ngọn đồi thấp. Tội nghiệp cho những người lính trung thành. Đáng lẽ họ lợi dụng bóng đêm để đi tiếp, vì đó là sở trường của họ, nhưng thấy một số vợ con bạn bè cùng vài anh em bị thương không thể đi nổi, nghe lời chồng tôi, tất cả cùng ở lại qua đêm. Sau khi sắp xếp anh em phòng thủ, chồng tôi trở lại phụ lo chỗ nằm cho mẹ con tôi. Tối hôm ấy, dù mệt, nhưng sao tôi cứ trằn trọc, không ngủ được. Chồng tôi ôm tôi dựa vào một gốc cây. Anh ôm tôi thật chặt vào lòng, thỉnh thoảng hôn nhẹ tôi, trên môi, trên tóc. Trong hoàn cảnh này chẳng ai còn lòng dạ nào để lãng mạn yêu thương, nhưng có lẽ anh tội nghiệp cho

một người con gái đã trót chọn chồng là lính chiến. Và cũng không ngờ đó là những nụ hôn cuối cùng anh dành cho tôi.

Buổi sáng sớm khi vừa xuống chân đồi, chúng tôi chạm súng với địch. Cũng là lần cuối tôi chứng kiến những người lính Biệt Động can trường. Các anh phân tán từng toán nhỏ, xông vào lòng địch mà đánh, tiếng hét "Biệt Động Quân Sát" vang dội cả một vùng. Nghe súng nổ, tôi đoán lực lượng địch đông lắm. Một anh Trung sĩ bị thương ở cánh tay trong trận đánh hôm qua, được chỉ định dắt tất cả đám đàn bà con nít chúng tôi ra khỏi vùng giao chiến. Đã vậy anh còn phải dìu theo một người lính bị thương khác. Vợ chồng tôi thất lạc nhau kể từ phút ấy. Tôi còn lạc mất cả cháu Cao Nguyên, được ba nó gùi theo phía sau lưng ngay cả những khi lâm trận. Không biết chiếc áo giáp có đủ để che chắn hình hài bé nhỏ của con tôi. Hình ảnh này trước đây tôi nghĩ chỉ có diễn ra trong mấy cuốn truyện Tàu mà tôi đã đọc.

Tiếp tục di chuyển chừng vài giờ đồng hồ nữa, khi tới một con đường mòn, chúng tôi lại nghe súng nổ. Anh Trung sĩ dẫn đường chúng tôi nhận ra từng loạt lượt đạn nổ, bảo chúng tôi nằm rạp xuống. Chờ im tiếng súng, đám chúng tôi rời con đường mòn, chạy về bên hướng rừng bên phải, mà theo anh Trung sĩ, có thể an toàn hơn. Khi đến bìa rừng, tôi thấy mấy người lính BĐQ nằm chết bên cạnh xác quân thù, máu me lai láng. Sau này tôi được biết những người lính này bị địch bao vây, đã tự sát để cùng chết chung với giặc.

Đi vào cánh rừng bên phải chỉ vài trăm mét nữa thì chúng tôi bị một đám khá đông Việt cộng chặn lại. Anh Trung sĩ bị tước hết vũ khí. Tất cả chúng tôi bị lừa vào bên bờ suối nhỏ. Ở đây tôi gặp một số sĩ quan, binh sĩ của ta bị bắt, nhiều người tay bị trói ngược ra sau, ngồi theo hàng dọc quay lưng ra suối, trước họng súng sẵn sàng nhả đạn của kẻ thù. Tôi cố ý tìm xem, nhưng không thấy chồng tôi trong số người bị bắt. Lòng tôi lo âu vô hạn. Từ lúc ấy, tiếng súng tạm im, chỉ còn tiếng quát tháo và tiếng nói rất khó nghe của đám người thẳng trận. Tất cả chúng tôi bị lừa về địa điểm tập trung, một ngôi trường nằm trong huyện Củng Sơn (Sơn Hòa).

Trong cảnh khốn cùng này, tôi chỉ còn lại một điều may mắn: Chị giúp việc rất tốt bụng và trung thành. Vừa bồng bế, bảo bọc cho cháu Thùy Dương, vừa lo lắng cho tôi. Chị đi đâu đó xin cho tôi nửa bát cơm, nhưng tôi không nuốt nổi, mặc dù đã trải qua hai ngày đói khát. Nhìn đứa con gái vừa mới lên hai lầy lắt bên cạnh và nghĩ tới chồng tôi và đứa con trai giờ này không biết sống chết ra sao, lần đầu tiên tôi bật khóc.

Cuối cùng thì tôi cũng lần mò về đến Nha Trang, khi thành phố này cũng vừa lọt vào tay giặc. Khi nhận ra tôi, mẹ tôi ôm tôi vào lòng và khóc như mưa. Tôi không đủ can đảm để mang tin buồn đến nhà chồng, nhờ cha tôi sang báo tin tôi và cháu Thùy Dương vừa mới về nhà, chồng tôi và cháu Cao Nguyên còn đang mất tích. Cả nhà chồng kéo sang thăm tôi, bồng cháu Thùy Dương về nhà chăm sóc. Mẹ chồng tôi thần thờ cả mấy ngày liền khi nhận được tin này. Nằm nhà hơn một tuần, nhờ mẹ tận tình chăm lo, sức khỏe tôi đã gần bình phục, tôi xin được trở lại Phú Bổn tìm chồng và cháu Cao Nguyên. Cả nhà tôi và cha mẹ chồng đều ái ngại, âu lo. Nhưng qua sự nài nỉ của tôi, cuối cùng cha mẹ chồng cho đứa em

trai út của chồng tôi, dùng xe Honda chở tôi ngược đường lên Tỉnh Lộ 7.

Mặc dù đã chứng kiến bao nhiêu máu lửa tang tóc, cũng như đã chuẩn bị tinh thần, nhưng tôi thực sự kinh hãi những gì trước mắt, khi nhìn thấy ngổn ngang bao nhiêu xe cộ bị đốt cháy, những bộ xương người còn vương vãi đó đây, bao nhiêu nấm mộ bị lấp vùi bên đường. Cả một vùng xông mùi tử khí. Chiếc khăn bịt miệng thấm ướm máu Nhị Thiên Đường đã giúp tôi và cậu em vượt qua chặng đường gần 100 cây số. Đến Cheo Reo, hỏi thăm một vài người dân, được biết một số sĩ quan bị bắt làm tù binh, đang còn giam ở Thuần Mẫn. Chúng tôi đến đó, trình giấy phép đi tìm chồng của Ủy Ban Quân Quản mới được cho vào trại. Sau khi tên Việt cộng trực ban cho biết không có tên chồng tôi trong danh sách tù binh, tôi xin được gặp bất cứ sĩ quan nào cùng đơn vị với chồng tôi. Rất may, tôi gặp được anh Đại đội phó lúc chồng tôi còn ở tiểu đoàn. Anh cho biết là có gặp một số binh sĩ cùng chồng tôi chiến đấu dưới ngọn đồi gần đèo Tu Na. Họ cho biết chồng tôi bị thương, nhưng cố tìm cách đưa cháu Cao Nguyên đến một nơi nào đó. Tôi sáng lên niềm hy vọng. Ngay hôm ấy tôi thuê năm người Thượng, theo tôi lần theo con đường dọc bờ sông mà tôi còn nhớ, trở lại khu đồi thấp, rồi bung ra xa đi tìm. Liên tục trong một tuần, chúng tôi chỉ tìm được mấy bộ xương người, một số mộ vô danh, nhưng không thấy dấu vết của chồng tôi. Tôi trở về mang theo niềm tuyệt vọng, không chỉ cho tôi, mà cho cả nhà chồng.

Cha mẹ chồng tôi lập bàn thờ cho chồng tôi và Cao Nguyên, đưa cháu đích tôn của ông bà. Ngày 19 tháng 3 là ngày giỗ của hai cha con.

Hàng năm, cứ đến ngày này, tôi và Thùy Dương đều trở lại Phú Bổn, tìm đến chân đồi, dưới gốc cây nằm giữa đỉnh đồi, mà đêm cuối cùng chồng tôi ôm tôi vào lòng, thả hương tưởng niệm anh và cháu Cao Nguyên. Tôi đã dùng dao khắc đậm tên anh và cháu Cao Nguyên vào thân cây. Lần nào, khi nước mắt ràn rụa, trong tiếng gió rừng, tôi mơ hồ như có tiếng khóc từ gốc cây này, rồi văng vẳng bao nhiêu tiếng khóc từ những thân cây khác, từ những khúc gỗ nằm vương vãi do bom đạn hôm nào, tạo thành những âm thanh náo nùng, xé ruột.

Tôi đã mang dư âm của tiếng khóc ấy đến tận Bắc Âu, nơi mẹ con tôi định cư sau chuyến vượt biển được một chiếc tàu của Vương quốc Na Uy cứu vớt. Tháng 5 năm 1985, cha mẹ chồng tôi góp vàng cùng một người bạn ở vùng biển Lương Sơn đóng ghe vượt biển. Tôi, cháu Thùy Dương, và một đứa em trai của tôi đi cùng với gia đình chồng. Tôi cũng xin được một chỗ cho chị giúp việc lúc trước (chị đã về quê trên vùng quê Diên Khánh, sau ngày cùng tôi thoát chết trở về), nhưng chị chối từ. Tôi âm thầm gom nhặt tài sản của nhà chồng và của tôi mang lên biểu chị trước khi rời khỏi quê nhà.

Hai mươi năm sau, khi Thùy Dương vừa làm đám cưới, tôi muốn đưa vợ chồng cháu về lại Việt Nam trình diện ông bà ngoại, và đến địa điểm cuối cùng khi chồng tôi và Cao Nguyên còn sống, như là một nghĩa cử để cháu tưởng nhớ đến cha và anh mình. Chúng tôi đến đây vào giữa mùa xuân, một ngày trước ngày giỗ chồng và đứa con trai.

Con đường Tỉnh Lộ 7 ngày xưa bây giờ đã được tráng nhựa và đổi tên thành Quốc Lộ 25. Chúng tôi thuê bao một chiếc xe tám chỗ ngồi. Ngoài tôi và vợ chồng cháu Thùy Dương, còn có vợ chồng cậu em trai út của tôi và vợ chồng chị giúp việc ngày xưa. Chúng tôi đến Cheo Reo, bây giờ có tên mới là A Yun Pa thuộc tỉnh Gia Lai. Tất cả không còn gì dấu vết của chiến tranh. Người ta đã cố tình trát phấn tô son lên thành phố núi này để có dáng dấp của thời kỳ đổi mới. Màu sắc lòe loẹt, vài ngôi nhà cao tầng quê mùa kệch cỡm, những ngôi nhà sàn "cải biên" thành những biệt thự của các ông quan lớn, nằm chơ vơ giữa một vùng nghèo nàn mang tên "thị xã". Nhìn dãy núi Hàm Rồng từ xa, ẩn hiện trong những đám mây mù, lòng tôi chùng xuống. Nơi ấy, đã bao lần tôi đến thăm chồng, để được hòa mình vào đơn vị với những người lính trẻ, sẵn sàng chết cho quê hương. Cũng ở nơi ấy tôi đã vinh dự chứng kiến chồng tôi cùng nhiều anh em đồng đội được ông Tướng Vùng gắn huy chương lên ngực áo khi ban nhạc trời khúc quân hành. Tất cả bây giờ đã trở thành huyền thoại.

Sau khi thuê phòng trọ, tắm rửa và cơm nước xong, chúng tôi hỏi đường đến tháp Yang Mun và tháp Drang Lai. Vì nghe dân ở đây bảo các vị thần Chăm trong hai ngôi tháp này linh thiêng ghê lắm. Tôi khẩn vái và xin xăm. Tôi ngạc nhiên vô cùng khi lá xăm tôi bốc trúng lại là bốn câu Kiều của ông Nguyễn Du:

*Từ phen chiếc lá lìa rừng
Thăm tin luống những liêu chùng nước mây
Rõ ràng hoa rụng hương bay
Kiếp sau họa thấy kiếp này hắt thoi.*

Tôi bán tín bán nghi, vì nghe nhiều người nói ở Việt Nam, chuyện cúng bái, mê tín dị đoan, bây giờ là một business. Chẳng lẽ ông thần Chăm này lại thuộc cả truyện Kiều. Nghĩ như vậy, nhưng thấy bốn câu thơ lại đúng vào trường hợp của mình, tôi cũng thấy lòng buồn vô hạn. Trở về phòng trọ, bà chủ nhà cho biết ngày mai có chợ phiên của người dân tộc, vừa đông vui vừa có thể mua nhiều thứ thổ sản, giá cầm với giá rất rẻ. Tôi cũng muốn mua mấy con gà, để cúng chồng tôi. Khi còn sống anh thích ăn gà luộc. Bà còn cho biết thêm dân chúng ở vùng này đa số là người Thượng thuộc các sắc tộc Djarai, Bahnar, Hroi và M'dhur. Có một số sống trong các bản rất xa, cách thị xã này từ 10 tới 20 cây số.

Sau một đêm trằn trọc với những cơn ác mộng, vừa mới chớp mắt tôi đã nghe tiếng người réo gọi nhau. Ngôn ngữ của các sắc tộc, tôi không hiểu họ nói gì. Chợ phiên nhóm rất sớm.

Chúng tôi vội vàng ăn sáng rồi kéo nhau ra khu chợ, nằm không xa trước nhà trọ. Tôi có cảm giác lạ lẫm vì đây là lần đầu tiên tôi đến một buổi chợ phiên của người sắc tộc. Đã vậy vợ chồng cháu Thùy Dương cứ theo hỏi tôi điều này điều nọ. Khi đang cố giải thích về nguồn gốc người Thượng, chúng tôi đến một quầy gà. Những con gà tre nhỏ xíu được nhốt trong mấy cái lồng đan bằng tre. Tôi ngồi xuống lựa hai con gà béo nhất, bảo người chủ bắt hộ hai con gà này ra khỏi lồng. Người chủ là anh đàn ông người Thượng vừa đen vừa ốm, nói tiếng Việt chưa sõi. Khi anh xắn tay áo lên và thò tay vào lồng gà, tôi bỗng giật mình khi phát hiện vết sẹo trên cánh tay trái. Vết sẹo có hình dáng đầu một con cạp. Tôi nhớ tới Cao Nguyên, đứa con trai ba tuổi, bị thương trong trận

pháo kích của Việt cộng vào trại gia binh ở Biển Hồ. Vết thương trên cánh tay cháu sau khi chữa lành cũng để lại một vết sẹo có hình ảnh đầu một con cọp. Biểu tượng binh chủng BÐQ mà chồng tôi luôn mang trên vai áo.

Tôi biến sắc, nắm chặt cánh tay anh người Thượng và nhìn vào mặt anh ta. Cũng hai con mắt khá to, cũng cái sống mũi cao, nhưng khuôn mặt chầy nằng, mái tóc màu nâu sậm như màu đất đỏ Pleiku. Không có nét đẹp của Cao Nguyên ngày trước. Anh người Thượng ngượng ngùng, cúi mặt xuống, khựng lại. Nhưng tôi chợt nhớ ra trên vành tai của Cao Nguyên có một lỗ tai nhỏ, giống như ba của nó, tôi cúi xuống để nhìn kỹ vào tai anh người Thượng. Tôi bàng hoàng khi nhận ra hai cái lỗ tai nhỏ trên hai vành tai. Bất giác, tôi ôm chầm lấy anh và nước mắt trào ra. Nhưng anh bán gà đẩy mạnh tôi ra và nói một tràng tiếng Thượng. Vợ chồng cháu Thùy Dương ngơ ngác nhìn tôi, không biết xảy ra điều gì. Nghĩ tới chị giúp việc ngày trước có thể xác nhận cùng tôi đôi điều kỳ lạ, tôi báo cháu Thùy Dương đi gọi chị từ gian hàng hoa lan phía trước. Tôi kéo chị ra xa và nói vào tai chị:

- Chị nhìn kỹ anh người Thượng này xem có giống ai không?

Sau một lúc nhìn không chớp mắt, mặt chị biến sắc, rồi không trả lời tôi mà thì thầm một mình:

- Thăng Nguyên? Chả lẽ là thằng cu Nguyên?

Rồi chị nhìn thẳng vào mặt anh ta hỏi:

- Mà có phải là thằng Nguyên, Lê Cao Nguyên không?

Anh người Thượng lắc đầu.

- Tao là thằng Ksor Tlang.

Tôi mua hết những lồng gà hôm ấy và đưa cho anh một năm tiền. Sau khi đếm xong anh trả lại cho tôi hơn một nửa, rồi buột miệng:

- Mà bắt cái con gà nhiều tiền quá!

Tôi mất hết bình tĩnh, bảo vợ chồng chị giúp việc đứng giữ anh ta, rồi chạy vào phòng trọ tìm bà chủ nhà. Tôi kể rất vắn tắt những gì đã xảy ra. Có lẽ bà ta là người có tai mắt ở đây, nhưng là một người tốt bụng, nhắc điện thoại gọi công an. Chưa đầy ba phút hai gã công an chạy tới bằng xe gắn máy, một Kinh một Thượng, cúi đầu chào bà chủ. Chưa kịp nói gì, bà chủ kéo tay hai gã công an ra chợ. Vừa đi bà vừa giải thích. Đến nơi, gã công an nói một tràng tiếng Thượng. Tôi không hiểu gì nhưng thấy anh bán gà gân cổ cãi lại. Cuối cùng hai người công an kéo anh đi, mặc dù anh cố tình chống lại. Chúng tôi đi theo phía sau trở về phòng trọ.

Qua trung gian của bà chủ nhà trọ, tôi nhờ gã công an giúp tôi, dịch lại các điều trao đổi giữa tôi và anh bán gà, và cố gắng bằng mọi cách tìm ra tông tích của anh ta. Tôi nhét vào tay bà chủ nhà trọ hai tờ giấy bạc 100 đô la.

- Em có cha mẹ không? Tên ông bà là gì?

- Tôi có cha mẹ. Cha tôi tên Ksor H'lum, mẹ tôi tên H'Nu.

- Có anh em không?

- Không.

- Anh có nhớ ngày sinh không?

- Không.

(Gã công an nhìn sang tôi, bảo là sẽ đi tìm khai sinh sau).

- Anh có nhớ lúc còn nhỏ, khi ba, bốn tuổi anh ở đâu không?

- Không! Thì chắc tôi ở với cha mẹ tôi mà.

- Cái sẹo trên cánh tay trái, anh biết vì sao mà có cái sẹo này không?

(Gã công an bảo anh xắn tay áo lên và chỉ vào vết sẹo)

- Không! Chắc là bị cành cây đâm trúng.

Tôi thở ra thất vọng. Nhưng vừa chợt nghĩ ra điều gì, tôi lại hỏi:

- Cha mẹ anh đang ở đâu?

- Buôn Ban Ma Dek.

(Gã công an nhìn tôi, bảo buôn Ban Ma Dek cách đây hơn 10 cây số).

- Anh ở chung với cha mẹ anh?

- Không, ở bên cạnh, với vợ và hai đứa con.

- Đã có vợ con rồi à! Tôi buột miệng.

Tôi đề nghị hai gã công an cùng đi với chúng tôi và anh bán gà về buôn Ban Ma Dek. Sau khi hỏi nhỏ bà chủ nhà trọ, hai gã công an gật đầu. Nhưng bảo chúng tôi phải thuê xe ô tô, vì về buôn Ban Ma Dek chỉ có đường rừng, xe ô tô không chạy được. Bà chủ nhà trọ gọi giùm chúng tôi bảy cái xe ô tô.

Cha mẹ của anh bán gà đã khá già, trước đây chỉ sống lẻ loi trong núi nên không nói được tiếng Việt. Chúng tôi lại trao đổi qua sự thông dịch của gã công an người Thượng. Vợ và hai con của Ksor Tlang thấy có nhiều người cũng chạy sang nhìn.

Lúc đầu, ông bà cứ nhất quyết Ksor Tlang là con đẻ của ông bà. Nhưng thấy tôi khóc lóc, năn nỉ và nhờ gã công an gạn hỏi, cuối cùng ông cha mới kể lại sự thực.

- Năm ấy, lâu rồi, sau mấy ngày chiến trận ác liệt, mà vợ chồng tôi phải nằm suốt sau tảng đá to trước nhà để tránh đạn. Bỗng một buổi chiều có người lính mặc áo rằn ri, bị thương nặng lắm, nhưng cố lết vào dưới căn nhà sàn của tôi rồi gục chết, trên lưng có mang một đứa bé. Nó là thằng Ksor Tlang bây giờ.

- Rồi xác của người lính đó ở đâu? Tôi hỏi.

Ông chỉ tay ra rừng cây phía trước:

- Tôi đã chôn ông ta dưới gốc cây ấy, rồi rào lại, sợ thú rừng bới lên ăn thịt.

Chúng tôi theo sau hai người công an dìu ông già đi về phía khu rừng.

Tôi khóc ngất khi nhìn thấy ngôi mộ lè tè nằm dưới tàng cây, được rào lại bằng những que gỗ nhỏ. Vợ chồng cháu Thùy Dương cũng quỳ xuống ôm vai tôi mà khóc. Tôi ngược lên đèo dốc tìm Ksor Tlang, thằng Cao Nguyên, đứa con trai duy nhất của vợ chồng tôi. Nó đang đứng bất động, hai tay đang nắm chặt hai đứa con đang trần truồng, đen đúa. Tôi chạy lại ôm hai đứa nhỏ vào lòng, nhưng cả hai đứa trở mặt nhìn tôi đứng đưng, xa lạ.

Tôi khóc lóc, năn nỉ lắm, ông già mới cùng vợ chồng và hai đứa con thẳng Ksor Tlang về nhà trọ với tôi. Nhờ bà chủ thuê một cậu học trò thông dịch. Suốt một đêm, tôi, cháu Thùy Dương và vợ chồng chị vú giúp việc ngày xưa, giải thích, khóc hết nước mắt, xin vợ chồng Ksor Tlang và hai đứa con theo chúng tôi về Nha Trang ở với ông bà ngoại, rồi tôi sẽ tìm cách đưa sang Na Uy. Cả hai ông bà già, nếu muốn, chúng tôi sẽ mua nhà cửa ở Nha Trang và chu cấp cho ông bà sống gần Ksor Tlang. Nhưng cả Ksor Tlang và ông già một mực chối từ, bảo là họ không thể nào bỏ bản mà đi. Núi rừng mãi mãi là nhà của họ. Họ không thể nào sống xa rừng cũng như loài cá không thể nào sống mà không có nước.

Dự trù lên đây ba ngày. Vậy mà chúng tôi đã ở lại đây hơn hai tuần rồi. Ban đầu tôi tính xin phép cha mẹ nuôi của Ksor Tlang cho tôi cải táng phần mộ của chồng tôi, mang về an táng ở nghĩa trang gia tộc ở Nha Trang, nhưng rồi tôi đã đổi ý. Bởi anh phải nằm ở đây, bên cạnh đứa con trai và hai đứa cháu nội của anh, mặc dù bây giờ tất cả đã trở thành người Thượng và chắc không biết gì về anh. Và chắc có lẽ anh cũng muốn nằm lại với bao đồng đội, một thời cùng anh vào sinh ra tử, mà linh hồn chắc đang còn phảng phất quanh đây. Tôi muốn thợ xây lại ngôi mộ. Trên tấm bia không có hình chân dung của anh, mà có tấm ảnh anh chụp chung với tôi và hai cháu Cao Nguyên và Thùy Dương trong ngày sinh nhật bốn tuổi của Cao Nguyên, chỉ hơn một tháng trước ngày anh mất. Tấm ảnh này lúc nào tôi cũng mang theo.

Tôi cũng không thể bắt Cao Nguyên và vợ con phải rời khỏi núi rừng, nơi đã cứu mang nó. Có lẽ cái tên Cao Nguyên mà ngày xưa chồng tôi đề nghị đặt cho nó đã vận vào cuộc đời của nó. Điều làm tôi đau đớn hơn là tôi chẳng làm được điều gì cho đứa con trai ruột thịt máu mủ của mình, ngoài việc nhờ bà chủ nhà trọ thuê người dựng cho vợ chồng nó và ông bà cha mẹ nuôi một ngôi nhà sàn chắc chắn và rộng rãi hơn, sắm cho vợ chồng nó và hai đứa con một số quần áo mới. Nhưng phải năn nỉ khóc lóc mãi nó mới chịu nhận, cùng số tiền 200 đô la. Bằng đúng số tiền mà tôi trả công cho hai gã công an!

Ngày cuối cùng, chúng tôi ở lại với vợ chồng Cao Nguyên trên ngôi nhà sàn mới. Buổi chiều tôi bảo Cao Nguyên và vợ con nó, thay quần áo mới, cùng với tôi và vợ chồng Thùy Dương ra thắp hương trước mộ ba nó. Nó quỳ bên cạnh tôi, cúi đầu nói điều gì lắm thẳm trong miệng và khi ngước lên, đôi mắt đỏ hoe. Suốt đêm hôm ấy, tôi ngồi khóc một mình. Tôi nghĩ tình mẫu tử thật thiêng liêng, nhưng có lẽ ông trời đã phạt tôi. Tôi sinh ra Cao Nguyên, nhưng không bảo vệ được con mình, để mất nó trong núi rừng này từ ngày nó mới lên bốn tuổi.

Tôi rời khỏi Cheo Reo, chạy ngược về cầu sông Ba theo Tỉnh Lộ 7 ngày xưa, mang theo trong lòng nỗi đau đứt ruột. Đang giữa mùa xuân nhưng cả bầu trời nhuộm màu ảm đạm. Nhìn núi rừng hai bên đường, trong ràn rụa nước mắt, tôi mơ hồ như cây lá không còn nữa, mà tất cả đều mang hình dáng của những bộ xương người nối tiếp nhau, trùng điệp. Tai tôi nghe trăm ngàn tiếng khóc quện vào trong gió. Không biết đó là tiếng khóc của người hay tiếng khóc của cây?

(Phỏng theo lời kể của một người vợ lính BĐQ)

Xuân nghiêm của Phật Nhiệm màu của Không



(Viết tặng Lan Hương, lênh đênh giữa đôi bờ nhân ngã)

*Mà thôi, từ thuở phiêu bồng
Lãng du máu chảy thành dòng trong tim
Em đi xuôi bỗng lặng im
Rừng xưa cũng vắng tiếng chim gọi đàn.*

*Hỡi ôi, trùng điệp ngút ngàn
Quê hương đang độ mai vàng vào xuân
Sao em vào cõi trầm luân
Còn cưu mang chút hồng trần nặng vai ?*

*Hay là trong cõi trần ai
Hương yêu đã nhuộm liêu trai thư phòng ?
Hay là là ngọn thu phong
Cô đơn không đủ ấm lòng thủy chung ?*

*Ơi tình, tình có bao dung
Mà sao tình lại vô cùng xót xa !
Ơi tình, tháng đợi ngày qua
Hao mòn nhan sắc, phai pha với tình !*

*Bơ vơ trong cõi vô minh
Hồn em lịm giữa thời kinh nguyện cầu
Chập chờn bào ảnh trôi mau
Sắc-Không âu cũng là màu thời gian.*

*Lửa tình đốt cháy tâm can
Lửa tam muội cũng đốt tan muộn phiền
Cũng nhờ nương tựa cửa thiền
Nên còn giữ trọn tình duyên ban đầu.*

*Âu là cũng chuyện cơ cầu
Xuân nghiêm của Phật, nhiệm màu của Không.
Ngoài kia thế tục quay cuồng
Tình tan theo đám bụi hồng xa bay...*

● **Tùy Anh**

(Hamburg, Xuân Canh Dần - 2010)

Bài luận "Tuyệt Vời"

• Huỳnh Ngọc Nga

Không phải tự dưng tôi mê chuyện viết lách, cũng không phải tự dưng tôi chọn quãng thời gian tuổi nhỏ làm điểm mốc cho hành trình chữ nghĩa của tôi hiện giờ dù thực sự ở môi trường này tôi chỉ là dân không chuyên và chẳng là gì hết trong giới văn nhân. Thiên hạ viết đa số nhờ thiên phú hay nhờ đam mê, duyên nghiệp, v.v... Còn tôi viết nhờ... xấu hổ nên tức mình tập tành, học hỏi để viết sao cho không đến nỗi tệ như bài viết "nổi tiếng" của tôi ngày nào, bài viết đặc biệt đó đã làm tôi hiểu nhiều hơn thế nào là sự chân thật của một bài văn.

... Nói ra sẽ ít người tin, nhưng thực sự tôi "thành danh" từ năm học lớp ba, lúc mới bảy tuổi đầu, cái tuổi thích được mọi người vuốt tóc khen "bé ngoan, bé giỏi" để chờ được thưởng một cái gì đó của những bậc "thân cao, tuổi trọng". Trong nhà tôi là chị cả, dù lúc đó chỉ là chị cả của ba đứa em mới lên hai, lên ba nhưng tôi cũng thích được "làm gương" cho chúng nó. Chính vì những cái thích ngây thơ đó mà tôi luôn cố gắng học với ước mong sao lúc nào mình cũng đứng đầu số các môn học nhà trường. Nhưng ước mong là một chuyện, còn "tài năng" để đạt được ý muốn hay không lại là chuyện khác. Tôi dốt toán dù đã cố gắng hết mình, để đủ điểm cuối tuần được đứng hạng cao tôi phải cật lực "học thuộc như cháo" các môn học thuộc lòng như sử, địa, khoa học, vệ sinh, công dân giáo dục, đức dục... Chưa đủ, còn phải tập viết, tập vẽ và thêu may sao cho thật đẹp để được điểm cao nữa.

Cô Liễu là cô giáo lớp ba của tôi, cô hiền như một bà mẹ của cái lớp lúc nhúc trên sáu mươi đứa học trò lúc nào cũng lảng quăng như bầy gà nhỏ trong sân. Cô biết cả ưu lẫn khuyết điểm sức học của tôi, có lần "phát" cho tôi cái "trứng vịt" to tướng của một bài toán đố về hình học, cô bảo tôi phải ráng thêm những gì cần cho sự suy nghĩ chứ chỉ chăm chú làm con kén học thuộc lòng sẽ không khá lắm đâu. Tôi "đau khổ" và quyết phải làm "cái gì" đó chứng minh cho cô thấy là tôi cũng có đầu óc để suy nghĩ chứ không chỉ để học thuộc lòng những gì cô viết trên bảng. "Cái gì" đó chắc chắn không phải là những con số của các đề toán cô cho mà sẽ là những bài luận văn "đệ nhất hạng" cho bạn bè lé mắt và cô sẽ phải suýt soa khen vì luận văn là môn học phải dùng "đầu óc suy nghĩ" mà, há cô đã chẳng khuyên tôi như thế sao.

Tuần lễ đó, môn luận cô cho cả lớp đề bài "Hãy tả buổi cơm chiều trong gia đình em". Sau khi cô đã góp ý cho chúng tôi vài ba chi tiết theo dàn bài hướng dẫn, chúng tôi được phép đem bài về nhà làm và nộp vào ngày sau. Trưa đi học về, ăn cơm xong là tôi lôi giấy viết ra bàn ngồi "thả bút đề văn". Tả gia đình có gì là khó đâu, tôi nghĩ vậy, chỉ cần đếm trong nhà có bao nhiêu

người rồi kể vào, dễ ợt mà. Nhưng, muốn bài hay phải suy nghĩ sao cho khác tụi bạn mình mới được vì chắc đứa nào cũng sẽ tả là trong nhà có ba, có má, có em và có cả ông bà, ừ, gia đình thì phải vậy rồi; cơm chiều khác cơm trưa vì ăn xong sẽ khỏi phải đi làm hay đi học mà sẽ chuẩn bị đi ngủ, nhà nào lại chẳng thế. Tôi ngồi vừa đập muỗi vừa toan tính cách làm bài cho thật "nổi". Vùng Chánh Hưng thuở đó sông lạch bao quanh nên muỗi mòng ngày như đêm lúc nào cũng vo ve quấy nhiễu con người, nhất là những người đang cần sự yên tĩnh để làm chuyện "đại sự". Đập đến hơn mười con muỗi mà phần nhập đề vẫn chưa "nhập" được thì tôi chợt nhớ đến quyển Quốc Văn Toàn Thư lớp Ba mà ông anh bà con cô cậu của tôi cho tôi hồi đầu niên học. Và thay vì ngồi tiếp tục suy nghĩ để làm cho xong bài luận, tôi đứng dậy đi tìm cuốn sách nói trên để "cọp dê" một bài viết trong đó mà tôi vẫn thích và thường hay đọc. Bài viết kể chuyện một gia đình hạnh phúc, cơm chiều cả nhà quay quần bên nhau, xong buổi ăn mẹ cắt cam cho cả nhà. Lúc đó bà đang bệnh, đứa cháu nhỏ không ăn đem cam nhường cho bà có thêm cam ăn mau hết bệnh, mẹ thấy thế nhường phần cam của mẹ cho con, cha cũng "noi gương" nhường cam cho mẹ. Tôi thấy bài này hay lắm, vì nếu chỉ kể "xong cơm chiều, con học bài, cha đọc báo, mẹ vá áo, bà đùa với cháu" thì chẳng có gì để gọi là "suy nghĩ" cả, tầm thường quá cô giáo sẽ cho điểm trung bình thôi, phải lấy ý cái bài chia cam này mới được, chắc sẽ chẳng có ai viết được chuyện gia đình một cách "cảm động" thương yêu nhau như vậy đâu. Thế là tôi bắt đầu viết, thoát tiên còn định sẽ chỉ "mượn" ý thôi, còn văn của mình, nhưng cán viết đầy dấu răng tôi cắn mà chữ nghĩa chẳng chịu chạy ra, cuối cùng tôi cho gần trọn vẹn bài viết trong quyển sách di chuyển vào trang giấy trắng của tôi, thêm thắt chút đỉnh để cô giáo biết là nhà tôi còn có thêm con chó mực lúc nào cũng nằm trước cửa giữ nhà. Viết xong đoạn kết cho "đây là gia đình tôi, một gia đình hạnh phúc" tôi lẩm nhẩm đọc lại và thấy sao "mình viết" hay quá đỗi là hay. Tôi nghĩ thế nào bài luận này cũng được cô tôi đọc lên cho cả lớp cùng thưởng thức và chưa nộp bài mà tôi đã thấy tôi "trên đài vinh quang" vào hôm bài được phát rồi.

Chiều hôm đó, cả nhà ăn xong ba tôi đi qua nhà ông cậu tôi đánh cờ tướng, má tôi dọn dẹp lau rửa dưới bếp, chúng tôi kéo lên nhà trên ngồi bên võng của nội tôi để nghe nội kể chuyện ma hồi nội còn nhỏ. Khoảng chín giờ là tôi phải lên giường đi ngủ để chuẩn bị cho ngày mai thức sớm đi học. Lên giường rồi tôi ngẫm nghĩ để thấy sự khác biệt của gia đình tôi giữa sự thật ngoài đời và văn chương trong bài luận tôi tả sao chẳng có gì giống nhau hết, tôi nghe hình như mình đã làm một điều gì không đúng trong bài luận sẽ nộp vào sáng mai, tôi nhắm mắt chập chờn đi vào giấc ngủ với chút mơ hồ không hiểu "sự không đúng" đó nằm ở đâu, trong tôi hay trong bài luận.

Một tuần trôi qua, ngày phát bài luận đã đến. Tôi hồi hộp chờ đợi "phút vinh quang", chờ lúc cô phát hết những bài "tầm thường" hay "dở ẹt" của các bạn xong sẽ trình trọng cảm bài luận của tôi khen đây là bài luận hay nhất của trò Ngọc, người mà bấy lâu nay cô tưởng chỉ biết học như kén chứ chẳng biết dùng trí để nghĩ suy. Lúc đó tôi sẽ sung sướng đến đỏ mặt thẹn thùng để chứng tỏ tính khiêm nhường của tôi như bài Đức Dục cô mới giảng cách đây không lâu.

Giờ phát bài luận tả "gia đình tôi" diễn ra trong tiếng cười của cả lớp khi cô đọc những lời văn "ngây ngô" của đám học trò, chẳng hạn "ba tôi lùn; má tôi cao; em tôi chưa biết đi; chị tôi da trắng, tóc dài; tôi da ngăm, tóc ngắn...." và cũng có cả những tiếng xì xào khi cả lớp biết được chuyện riêng tư của gia đình các bạn mình lúc cô đọc các bài kể về chuyện cha theo vợ bé không ăn cơm chiều, chuyện mẹ không chịu ở nhà nấu cơm mà chỉ đi đánh bài suốt buổi nên chiều rồi chưa có cơm ăn, có bạn thuật lại việc được chị hồi lộ bánh kẹo để nhờ trao thư tình cho anh hàng xóm, chuyện giành đồ chơi đánh lộn với em trong nhà, v.v... và v.v... Lần lượt các bạn tôi được phát lại bài của mình trong khi tôi sung sướng thấy tên mình chưa được kêu đến vì tôi biết thường các bài luận đặc sắc cô luôn phát sau cùng. Và bây giờ thì phút giây mong đợi của tôi đã đến khi cô nhìn về hướng tôi và nói:

- Ngọc, Vàng các em là hai chị em ruột một nhà phải không?

Nói xong cô quay về hướng Đặng Thị Vàng – bạn học và cũng là bạn láng giềng của tôi – đang ngồi ở dãy bàn sau lưng tôi, tôi quay đầu nhìn nó, nó giương mắt nhìn tôi, cả hai đứa tôi cùng đứng dậy và cùng ắp a, ắp úng pha lẫn chút ngạc nhiên:

- Dạ thưa cô không phải, tụi em chỉ ở gần nhà nhau thôi.

Có tiếng lào xào đây đó, thằng Tuyền ngồi cuối lớp đưa tay cao xin phép cô để đứng dậy, thưa:

- Thưa cô, hai trò đây gần như là chị em ruột vì có hai bà má cùng bán vải, má trò Ngọc bán ở chợ Nancy, má trò Vàng bán ở chợ Saigon.

Cả lớp cười ào. Tôi và Vàng thì ngớ ngẩn, cô cũng cười nhưng ngay tức khắc cô lấy lại vẻ nghiêm nghị nhìn tôi và Vàng, cô nói:

- Vậy à? Thế tại sao cả hai em cùng tả cảnh gia đình giống hệt nhau như vậy? Bài của các em là hai bài hay nhất, nhưng cũng đặc biệt nhất. Cả lớp nghe đây.

Tôi nghe tim mình đánh thình thịch như tiếng trống trường của chú Năm giám thị, tôi nghĩ chắc có chuyện gì rồi và tự hỏi không lẽ con nhỏ Vàng và cô cũng có quyển Quốc Văn Toàn Thư lớp Ba như tôi sao, từ trước đến nay tôi cứ tưởng chỉ mình tôi có quyển sách đó thôi chứ. Sau lưng tôi, nhỏ Vàng làm thinh không trả lời, tôi cũng nghe miệng mình cứng ngắt không biết mở cách nào để đáp lời cô.

Từ trên bục giảng cô bước xuống, trên tay cầm hai bài luận của tôi và Vàng, đến trước bảng đen cô đứng lại, chậm rãi đọc toàn vẹn bài luận của tôi, xong cô nhìn cả lớp, nói:

- Bài của Vàng cũng không khác chi bài của Ngọc, chỉ thiếu con chó Mực giữ nhà hay sủa bậy mà thôi. Nếu cả hai không là chị em một nhà thì các em cùng chép lại từ chung một quyển sách phải không? Nếu cô không lầm thì đó là quyển Quốc Văn Toàn Thư lớp Ba, đúng không Ngọc? đúng không Vàng?

Tôi sượng sùng vì mắc cỡ, tay chân lạnh ngắt, có lẽ nhỏ Vàng ngồi phía sau cũng chẳng khác chi tôi. Tôi ước chi mình mọc được đôi cánh, không phải để bay cao lên "đài danh vọng" như mấy câu văn tôi thường nghe qua radio của các tuồng cải lương được truyền thanh trong những chiều thứ bảy hàng tuần mà để bay ra khỏi lớp hầu chạy trốn đôi mắt nghiêm nghị của cô tôi cũng như những tiếng cười chế giễu đang xì xào vang lên của đám

bạn cùng lớp. Tôi cúi gằm mặt xuống bàn, nghe hình như nước mắt đang chực ứa ra, không biết vì sợ cô hay vì xấu hổ với bạn bè, tôi lí nhí trả lời cô:

- Dạ thưa cô, đúng.

Tiếng nhỏ Vàng yếu ớt vang lên sau lưng tôi:

- Thưa cô, em lỡ dại.

Cô im lặng, đi chậm xuống cuối lớp rồi từ đó đi ngược trở lên, ngang chỗ bàn tôi và Vàng cô đứng lại, để hai bài luận của chúng tôi vào đúng vị trí mỗi đứa, cô thở dài, giọng đều đều như những khi cô giảng bài:

- Các em có biết Luận Văn còn gọi là Tập Làm Văn không? Gọi như thế để chúng ta cùng hiểu đây là môn học dạy các em cách viết văn, viết bằng tư tưởng và cách hành văn của mỗi em. Luận Văn cho các em áp dụng các bài học văn phạm, ngữ vựng hòa chung với những nghĩ suy riêng tư của các em về một đề tài nào đó. Các em có thể đọc bài của người khác để tìm thêm ý, học thêm lời, trau chuốt thêm cách hành văn nhưng các em không thể lấy trọn cả bài người khác để làm bài của mình, như vậy gọi là đạo văn, tức là ăn cắp văn. Những người đạo văn như vậy xấu lắm vì không biết tự trọng, các em hiểu không?

Ngừng một chút, cô nói nhẹ nhàng hơn:

- Ngọc, Vàng, các em còn nhỏ, đừng tập tánh xấu đó, nếu các em không bỏ, tật đó sẽ thành thói quen sau này và không tốt cho cuộc sống các em đâu. Lần đầu, cô phạt mỗi em phải về nhà viết hai trăm lần câu "Tôi không chép bài người khác", nếu còn tái phạm sẽ bị mất điểm hạnh kiểm và không được bảng danh dự đó, nghe chưa? Thôi, cả hai ngồi xuống đi.

Và như chợt nhớ ra điều gì, cô nhìn cả lớp, nói:

- Muốn viết văn hay cần phải đọc sách nhiều và nên lựa sách đáng hoàng mà đọc, các em hãy nhớ điều này.

Suốt buổi học hôm đó tôi cơ hồ chẳng cho vào đầu được chữ nào cả, sự xấu hổ càng gia tăng khi mấy thằng bạn hay phá phách trong lớp gọi tôi là "Cọp" và Vàng là "Dê" để gán hai đứa thành hai chị em "cọp dê" tức ăn cắp bài người khác. Tôi về nhà bỏ buổi cơm trưa, rầu rĩ nhớ điểm bài luận cô cho chỉ có một điểm mà đám học trò chúng tôi thường kêu là điểm "cây gậy", như vậy kể như tuần lễ này tôi sẽ bị tuột hạng là cái chắc, lại còn phải viết hai trăm lần câu phạt nữa. Ôi, "đạo văn" sao khổ thế này, nhất định từ rày về sau tôi sẽ làm người "lương thiện" hơn. Tôi sẽ cố gắng viết bằng chữ nghĩa của chính tôi và sẽ cho cô tôi thấy tôi là đứa học trò biết vâng lời. Tôi giấu kín chuyện bị phạt không cho ba má tôi biết, cũng làm thinh không hỏi Vàng về sự trùng hợp bài văn trong quyển Quốc Văn Lớp Ba, mọi chuyện đã rồi, hỏi han cho lắm chỉ khơi lại sự xấu hổ mà thôi. Việc trước mắt bây giờ là tôi phải tìm nhiều sách để đọc như lời cô khuyên và nhất định những kỳ luận văn sau tôi sẽ là tôi bằng lời văn, ý tưởng của chính mình.

Những ngày sau đó tôi đi lục lạo những đồng sách báo cũ trong nhà lòi ra đọc như một nghiên cứu gia, chưa hết, tôi xin nội tôi cho tôi đọc mấy quyển kinh Phật của ông cố tôi để lại và cũng trong đồng kinh sách quý giá này tôi tìm thấy những bộ truyện Tàu dày cộm. Không biết sự vấp ngã của "bài luận tuyệt vời" hôm nào với cánh tay nâng đỡ của cô giáo tôi bằng những lời dạy dỗ chí tình đã giúp tôi đứng dậy hay cái duyên chữ nghĩa bắt đầu đến với tôi từ hôm đó mà tự dưng tôi say mê đọc sách báo một cách lạ kỳ. Những lúc rảnh rỗi sách luôn trên tay tôi, tôi đọc ở nhà và mang sách đọc luôn ở

trường, bảy tuổi đầu tôi đã thành con mọt sách, con mọt đó thoát đầu ăn chữ của những quyển kinh Phật, truyện Tàu, truyện cổ tích và chuyện hình vẽ, và những năm sau này lại thêm truyện dịch, tiểu thuyết trinh thám, trữ tình, đủ loại... Đặc biệt tôi đam mê chuyện Tàu như dân ghiền mê thuốc phiện, đọc ở nhà chưa đủ tôi chạy ra nhà bà Hai Kiệm trong xóm để mượn các truyện Tàu khác đọc thêm. Tiền mượn một cuốn mỗi ngày là năm cắc bạc, tiền ba má tôi cho để đi học trước kia tôi hay mua nước đá nhận hay nước đá đậu đỏ bánh lọt của xe nước đá chị Lầm Keo ở ngã ba đầu chợ nay được tôi ca cùm đem "đóng" hết cho bà Hai Kiệm để "làm quen" với nà La Thành, Đơn Hùng Tín, Uất Trì Cung, Tân Thúc Bảo, v.v... Những bài luận văn sau này của tôi được cô Liễu đem ra đọc cho cả lớp cùng "thưởng thức" đi kèm với những lời khen "có tiến bộ" làm tôi hả hê nức mũi. Sự hả hê chứng tỏ tôi đang đi đúng con đường cô dạy, đọc sách là phương pháp giúp những bài luận "thăng hoa". Tìm ra được bí quyết rồi tôi lại gia tăng "tốc độ" đọc sách nhiều hơn ở những năm học lớp nhì, lớp nhất. Tôi đọc cho đến nỗi quên học bài, quên luôn lớp nhất là năm cuối cùng để thi vào Trung học nên kỳ thi Đệ Thất năm đó tôi trượt vô chuỗi đau đặng. Nhờ thầy Công - người dạy tôi năm lớp Nhất - giúp đỡ cho tôi học ké thêm năm tiếp liên, tôi bỏ bớt thời gian đọc sách và chăm chỉ học đàng hoàng hơn. Thi lại lần nữa lớp Đệ Thất trường Gia Long, lần này tôi đậu, không biết có nhờ phần nào bài luận tôi làm kỳ thi đó không.

Vào Đệ Thất, học trường lớn có Thư Viện đầy ắp đủ loại sách tôi lại bắt đầu "tìm về đường cũ", con đường ngày xưa tôi đi mượn sách từ nhà ra tiệm truyện Tàu của bà Hai Kiệm trong xóm, con đường bây giờ là con đường từ lớp đến Thư Viện sau mỗi giờ ra chơi, sách Thư Viện đọc khỏi phải trả tiền, chỉ cần cẩn thận giữ gìn không hư rách mà thôi, hôm nào đọc chưa xong tôi lại mượn sách đem về nhà, đọc bao nhiêu cũng không nghe đủ, càng đọc càng muốn tìm nhiều sách để đọc thêm. Khốn khổ một điều là tôi chỉ thích đọc sách truyện, tiểu thuyết chứ không hợp sách giáo khoa bao nhiêu vì vậy năm đầu bậc Trung học đến mùa hè thay vì được thành thơi nghỉ ngơi như bè bạn tôi lại phải cầm cúi học thêm Toán để thi lại môn học khô khan này dù tính trên phiếu điểm cuối năm tôi vẫn trên điểm trung bình để lên lớp.

Trong khi các giáo sư dạy Toán, Lý Hóa vẫn nhìn tôi bằng đôi mắt nghiêm khắc thì trái lại tôi trở thành học trò cưng của cô Mận, giáo sư Việt Văn của lớp. Tôi đứng nhất tất cả các kỳ thi lục cá nguyệt về Luận văn, Kim văn, Cổ văn. Những bài luận của tôi bấy giờ tôi viết bằng sự học hỏi, hiểu biết của mình, tuyệt nhiên không dám "cọp dê" bài vở của ai hết, lời dạy của cô Liễu năm xưa tôi vẫn còn nhớ, chưa quên. Nhưng tôi bỏ được tật xấu cũ thì lại nảy sinh tính xấu mới. Được cô Mận cưng "ra mặt", bất kỳ chuyện gì khi giảng bài cho cả lớp, cô vẫn thường kêu đích danh tôi để hỏi như một mẫu mực cho bạn bè lắng nghe và may mắn một điều là đa số các câu cô hỏi tôi đều trả lời đúng khiến cô thêm hài lòng và tôi từ đó sinh tự mãn để cuối cùng thành tự kiêu. Mười hai tuổi tôi đã ngỡ mình là một nhà văn lớn dù chưa viết quyển sách nào. Tính xấu đó, may thay tôi giấu được trong lòng chứ chưa huênh hoang vênh váo cùng các bạn tôi.

Năm lên Đệ Lục, bình "tướng" mình giỏi của tôi vẫn không giảm, nhưng ông trời không cho "hùm có vây",

Mùa Xuân rồi cũng ...

*Mùa xuân rồi cũng tan theo giấc mơ
Hòa bình-độc lập-hạnh phúc-tự do
Những con sông quê đục ngầu máu đỏ
Từ thượng nguồn hấp hối chảy lạng lờ.*

*Mùa xuân rồi cũng tan theo bóng mây
Saigon mưa khuya Đà Lạt sương vầy
Chập chờn bóng tối đèn đêm giăng mắc
Rủ rượi hồng đào tan tác hoàng mai.*

*Mùa xuân rồi cũng phai màu thời gian
Hồ Gươm ta về ngàn năm Thăng Long
Dáng hoa Ngọc Hà niềm đau dĩ vãng
Tìm đâu làng cũ cội đào Nhật Tân.*

*Mùa xuân rồi cũng nước chảy qua cầu
Ta soi bóng mình trong cuộc biển dâu
Tuyết trắng mệnh mang quê hương hà xứ?
Chút tình hay không còn gì cho nhau.*

*Mùa xuân rồi cũng lòng người ly tan
Cuối năm một khúc nhạc lỡ cung đàn
Khuất nẻo chân mây chìm trong mộng tưởng
Em Saigon vỗ về từng nỗi bi hoan.*

• **nguyễn song anh**
(09.01.2010)

năm đó tôi gặp cô Nguyễn Ngọc Nữ là giáo sư Việt Văn, cô không chấp nhận lỗi viết rườm rà, cà kê dề ngỗng của tôi nên ngay những bài Luận đầu niên khóa và cả bài thi đệ nhất lục cá nguyệt tôi đã bị tuột gần điểm chót, mãi đến gần cuối năm tôi mới hiểu được ý thích của cô và thay đổi cách viết để "phục hồi" lại được vị trí ưu hạng của mình. Nhưng cũng từ đó tôi học thêm một điều là viết hay hoặc dở còn tùy người đọc hợp hay không với lối viết của mình chứ không đơn thuần từ phía người viết.

Những năm sau, nhờ bài học trên tôi biết "nhìn" ra cách chấm bài của các giáo sư Việt Văn nên tôi uyển chuyển "chiều" theo ý thích của các vị, gặp cô thầy nào thích mượt mà bóng bẩy câu văn, tôi thêm hoa lá cành khi viết, nếu đụng phải thầy cô thích "đầu ra đó" tôi phải "thấy sao viết vậy" miễn "ngắn, gọn, đầy đủ" là "ăn điểm". Nhờ vậy tôi được đề cử hai lần đi thi Văn chương phụ nữ toàn quốc (nước Việt của miền Nam lúc bấy giờ) vào năm Đệ Ngũ và Đệ Tam, nhưng than ôi, cả hai lần tôi đều không đem được giải thưởng gì về cho lớp cả. Đó là những kinh nghiệm học đường cho tôi biết rằng tôi chỉ là một hòn sỏi nhỏ trên đường dài của môn Luận mà tôi may mắn lần được một cách thông dong.

Rồi trường học khi thi rớt Tú Tài vì lẽ đại theo đám bạn thân đi ban A thay vì ban C như năng khiếu của

mình, tôi bước vào trường đời ở tuổi mười chín với nghề đánh máy khiếm nhường, chữ nghĩa văn chương ngày nào của tôi trở thành vô dụng trên đầu mười ngón tay chỉ gõ văn bản được các xếp lớn của Cty thảo thảo. Thỉnh thoảng đọc báo thấy các cuộc thi văn chương, các chương trình viết lách của thiên hạ khá hào hứng tôi cũng muốn tham gia nhưng lại không tin tưởng lắm vào tài năng mình vì càng lớn, càng đọc nhiều tôi càng biết rằng tôi không là hòn sỏi trên đường "tập làm văn" nữa mà chỉ là hạt bụi mờ - nhỏ hơn cả hạt cát li ti - trong biển chữ mệnh mông của các văn nhân, văn đàn khắp nơi trong, ngoài nước. Biết vậy tôi vẫn thích viết và muốn thử "tài" viết của mình trên đường đời ra sao, không dám thử với giới văn nhân báo chí, tôi tạm thời tìm phương cách thử với môi trường đơn giản hơn và ở điểm này, mục Tìm Bạn Bốn Phương được tôi chú mục đến nhiều nhất. Các tuần báo thời đó đầy đầy tin tìm bạn, đủ hạng loại tha hồ lựa chọn, chiến trường, thương trường, học đường, v.v... đều có đủ. Tôi mua tờ Phụ Nữ Diễn Đàn, chọn trang Tìm Bạn Bốn Phương đọc tới đọc lui rồi chọn một dòng rao như sau:

"Thanh niên 25 tuổi, độc thân, vui tính, đã từng là lính mũ đỏ hào hoa, cuộc đời không may gặp điều bất hạnh nên muốn tìm bạn gái hiền dịu, kiên nhẫn, có tấm lòng để chia sẻ vui buồn cùng nhau. Ưu tiên cho tuổi từ 25 trở xuống. Nếu được xin kèm ảnh, thư gửi về Võ Duy Hưng, số... đường... TP..."

Tôi chọn dòng rao này vì nghĩ cái chàng mũ đỏ hào hoa kia viết "đã từng là lính", chắc bây giờ chàng đã lên hạ sĩ quan hay sĩ quan gì rồi nhưng vì khiếm tốn nên không kê khai rõ ràng, tôi thích những người khiếm tốn như vậy. Hơn nữa, tôi nghiệp làm sao vì chàng không may mắn trong cuộc đời, chắc mồ côi cha mẹ hay vì chinh chiến đi xa nên bị bỏ bở đây thôi. Tính tôi dễ cảm, nghe ai "bất hạnh" thường hay "động mỗi từ tâm", mấy lời thiết tha như vậy lẽ nào tôi lại bỏ qua, có điều hơi lạ là sao địa chỉ không là KBC (Khu Bưu Chính) như các địa chỉ quân sự mà lại là số nhà, tên đường quá ư "dân sự", nhưng đây là chuyện nhỏ, chắc chàng tính cẩn trọng, kín đáo không muốn bạn bè biết chuyện tâm tình trai gái riêng tư. Thế là tôi lôi giấy viết trong giờ nghỉ trưa ở Cty để viết trả lời cho anh chàng lính dù "bốn phương" này, tôi không kèm ảnh như lời yêu cầu của "đương sự" nhưng tả sơ bản tính "chân quê" vùng Chánh Hưng của mình, tả thêm "em không má thắm, môi hồng vì em đây vốn tính người đơn sơ" và "tóc em dài nhưng em chưa uốn", "mắt em xanh nhưng chẳng kẻ chì xanh", "em chưa có bạn trai vì sợ đời ly loạn" và "em chọn viết cho anh vì muốn xóa lấp những không may anh gặp phải trên đường đời", tôi thêm chút hương thơ của "em hậu phương" gửi "anh tiền tuyến" hứa hẹn một cuộc gặp bất ngờ khi "cánh dù chinh chiến bay về phố thị phồn hoa" và "hy vọng thư này không bay mất như gió đưa cánh dù xa" của chàng trai mũ đỏ,...

Thư viết xong tôi cho Loan, chị bạn đồng nghiệp của tôi, đọc thử. Loan cười bảo tôi:

- Coi chừng rủi gặp "ông Kẹ" đó ghen.

Tôi cũng cười, lơ lơ trả lời bạn:

- Trời, tui là bà Chằng, hổng lẽ sợ "ông Kẹ" sao? Thư viết chơi chứ có phải thật đâu mà bà lo.

Thư đi chưa đầy mười ngày thì có thư về với một bức ảnh bán thân 9 x 12 kèm theo. Anh chàng họ Võ trông cũng "khôi ngô, bảnh chọe" với áo hoa dù, mũ đỏ oai

phong. Người hùng cho biết là dân "Nha Trang cát trắng dừa xanh" nên đã nếm bao vị muối của "biển mặn" cuộc đời, chàng hứa sẽ đến thăm tôi bất ngờ khi có dịp về thành phố. Tôi cười thỏa thích khi thấy lá thư khảo sát bài luận "đời" đầu tiên của mình đạt kết quả, tôi không thích làm "người yêu của lính" nhưng nếu "cánh hoa dù" này "coi được" tôi sẽ "hái" đem về "khoe" với "bà con". Tôi đọc kỹ lá thư của "anh trai tiền tuyến" và thấy sao có nhiều câu hao hao giống bài nhạc Biển Mặn của Trần Thiện Thanh quá đi thôi, tôi nghĩ, anh chàng này cũng "cộp dê" lời nhạc của người khác làm thư riêng của mình chẳng khác chi bài luận lớp ba của tôi ngày nào, chưa chi "hai đứa" đã quá đối "hợp nhau" rồi, chỉ còn chờ gặp mặt để xem có "hợp nhãn" nhau không là sẽ bắt đầu tính chuyện "đàng hoàng" hơn. Tôi viễn vông tưởng tượng "phút ban đầu khi mới gặp nhau" của hai đứa, chắc là vui lắm.

Đôi đáp qua lại với nhau khoảng chừng năm, sáu lần thư thì một buổi sáng đầu tuần tôi đang làm việc bỗng chuông văn phòng reo nhắc tôi xuống phòng tiếp tân có người muốn gặp. Bấy giờ Tết sắp đến, công việc Cty đầy ắp phải thanh toán trước cuối năm nên ai cũng chú ý đầu làm cật lực, tôi cũng có một đồng hồ sơ cần đánh máy gấp giao cho xếp để kịp đem Giám đốc ký trong ngày. Vì những lu bu đó tôi quên mất đi lời hứa tìm thăm bất ngờ của "anh trai tiền tuyến", nhưng Loan ngồi kế bên tôi lại nhớ, chị nhắc:

- Chắc "chàng" về thăm bà đó, chuẩn bị tinh thần đi.

Loan không là thầy bói mà đoán trúng như thần, tôi bước vào phòng tiếp tân thấy một anh lính dù đang đứng đợi tôi tự bao giờ. Tôi nhìn chàng, kinh ngạc đến bàng hoàng, không có chút vui mừng nào như tôi dự đoán mà chỉ có sự hoảng loạn ngoài sức tưởng tượng của tôi. Trước mắt tôi khách đợi không khác chi người trong ảnh, bảng tên trên ngực cho biết đích thực khách là Võ Duy Hưng, bạn bốn phương của tôi đây rồi, cũng mũ đỏ, áo hoa dù, khôi ngô tuấn tú, vai năm tấc rộng, thân vài thước cao. Nhưng trong ảnh không cho tôi thấy chiếc nạng gỗ thay cho nửa chân bên trái thiếu vắng của chàng, trên thực tế "người hùng" của tôi là một... thương phế binh. Dù đã chuẩn bị tinh thần cho cuộc gặp gỡ từ lâu nhưng không phải cho tình huống như vậy nên tôi khựng lại, nhìn khách, ngỡ ngàng.

Hưng như đoán trước mọi việc trước vẻ mặt của tôi, chàng khẽ mỉm cười chào tôi, thật hiền và thanh thản:

- Ngọc phải không? Hưng đây, anh giữ lời hứa đến thăm Ngọc bất ngờ đây.

Tôi luống cuống gần như mất bình tĩnh, gắng gượng lắm tôi mới nở được nụ cười:

- Dạ, em là Ngọc đây. Cảm ơn anh đã đến - và tôi ngừng lại, khổ sở ấp úng - nhưng Ngọc đang bận nhiều việc quá, chúng ta gặp nhau lần khác được không anh?

- Anh chờ Ngọc giờ tan sở trưa nay ghen?

- Không, không được đâu anh. Trưa Ngọc đi ăn với bạn, chiều ba Ngọc đến đón. - Tôi hốt hoảng từ chối.

Giọng Hưng kiên nhẫn pha chút hy vọng:

- Vậy bao giờ mình gặp lại nhau được, Ngọc nói đi, anh đợi.

Tôi cúi mặt, không dám nhìn vào mắt Hưng, ngập ngừng:

- Ngọc không biết. Thôi, khi nào được, Ngọc sẽ viết thư cho anh hay.

Tôi thu hết can đảm nhìn vào mắt chàng, nói nhanh:

- Xin lỗi, Ngọc phải về chỗ làm việc liền anh à. Chúc anh năm mới nhiều may mắn, vạn sự như ý...

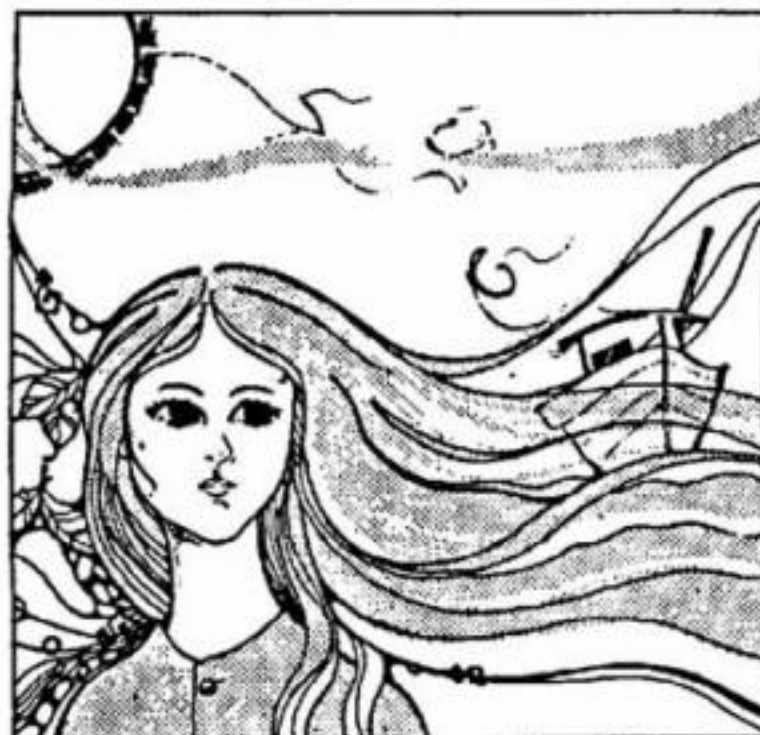
Hơn bốn mươi năm rồi, cuộc đời trải qua bao thăng trầm biến đổi nhưng tôi không bao giờ quên được đôi mắt của Hưng giây phút đó, đôi mắt Từ Hải khi chết đứng, như óng nước, như bàng hoàng, có nét buồn vương ẩn, có nét giận thoáng cau, hòa trộn lại để thấy đó là một nỗi đau si nhục. Không hiểu sao tôi bỗng dưng sợ, không phải sợ chiếc chân thương binh của chàng mà sợ tia nhìn trong đôi mắt đó. Hưng không nói gì, đứng lặng sững người như tôi đã sững sờ khi vừa gặp chàng. Không chờ đợi lâu, tôi cúi đầu chào chàng rồi quay lưng đi như trốn chạy, khi bước lên cầu thang tôi nghe phía sau vang lên nhịp gõ của chiếc nạng nhẹ đi về phía cửa Công ty. Ngoài kia phố, đâu đây đi đùng tiếng pháo sớm mừng xuân.

Đó là lần duy nhất tôi gặp Hưng vì tôi không đủ dũng mãnh của một con người có trái tim nhân hậu, cũng không đủ chân thành để thực hiện đúng lời hứa trên giấy trắng mực đen là chia sẻ cùng Hưng những mất mát trong cuộc sống nên lá thư hẹn gặp lần thứ hai tôi không bao giờ viết cho chàng. Tôi đã ứa nước mắt khi trở lại bàn làm việc, không biết khóc thương người bạc hạnh hay khóc xấu hổ cho sự bạc lòng của tôi. Ngày đó tôi mới mười chín tuổi, tôi còn quá trẻ để biết cách cư xử sao cho phải đạo làm người, tôi không biết màu mè giả dối để nở nụ cười tươi, đưa đôi tay nhỏ nắm lấy bàn tay Hưng chứng tỏ sự cảm thông, ra điều chia sẻ những bất hạnh hiển hiện trên đôi nạng gỗ của chàng. Tôi nhìn chàng như nhìn ông "Kẹ" mà Loan đã hù dọa tôi ngày tôi viết bài "Tập làm văn" thử đời và tôi đã làm "bà Chưởng" đuổi xua "ông Kẹ" ra đi không giấu giếm. Trái tim đứa con gái mười chín tuổi đang mơ bóng dáng hoàng tử mắt xanh áo treilli đính mai vàng, mai trắng trên cầu vai làm sao tôi có thể bình tĩnh làm người nhân hậu khi hoàng tử trong mơ hiện ra chỉ là một anh thương binh nạng gỗ. Tết năm đó tôi không dám đi chùa lễ Phật, tôi sợ cái tâm xấu xa của tôi làm héo hoa lá nhà chùa, sợ khói hương ngày Tết không phủ hết tội lỗi người của tôi với câu viết "em chọn viết cho anh vì muốn xóa lấp những không may anh gặp phải trên đường đời".

Nhưng bây giờ, ở tuổi sáu mươi, nếu phải trở lại chuyện ngày nào bằng nghĩ suy của người đầu bạc, thú thật tôi cũng không biết mình phải làm gì cho đẹp cả đôi bên. Nếu bảo "năng thuyết bất năng hành" là giả dối thì tôi xin nhận nhưng tôi cũng không thể tiếp tục đẩy đưa hứa hẹn những điều ngoài ước muốn, như vậy càng dối trá nhiều hơn. Hơn bốn mươi mùa xuân đi qua, mỗi lần Tết đến, trong buổi trời đất giao hòa tôi vẫn thường khẩn nguyện cho Hưng tìm được một người bạn gái như chàng mong đợi, người đó chắc chắn sẽ có tấm lòng nhân hậu hơn tôi và không biết viết thư bốn phương đổi chàng như tôi. Bài luận "đạo văn" lớp ba thuở nào tôi bị phạt chép hai trăm lần "không được chép bài người khác" để xóa tội mình nhưng lá thư bốn phương - bài luận "thử đời" - tôi viết đối người năm xưa tôi phải tự phạt mình ra sao để tôi xóa được sự ray rức tâm hồn mình vào mỗi độ xuân về khi trong tiếng pháo tôi vẫn nghe hòa nhập đâu đây nhịp gõ của chiếc nạng gỗ lúc Hưng lặng lẽ bước ra đi.

(Torino, ITALIA - 03.12.2009)

Chiều cuối năm



*Chiều cuối năm sương giăng mờ khắp ngả
Hương quê nhà còn biền biệt xa xăm
Ta đang bước mấy dặm đời cô lẻ
Nhớ về xa hồn khoắc khoải âm thầm!*

*Dù bao thuở, lòng vẫn vương tình cố xứ
Giọt mưa chiều hay nước mắt quê hương
Làm đau xót nỗi lòng người cô lữ
Bóng quê nhà thấp thoáng giữa chiều sương!*

*Nhớ đóm lửa chiều hôm bên xóm nhỏ
Chiếu lập lòe sau mấy giậu tre xanh
Chừng như mẹ âm thầm đang nhóm lửa
Nấu cơm chiều trong bếp nhỏ nhà tranh.*

*Rồi có một buổi chiều bình lửa dậy
Xóm làng quê thật hoang vắng tiêu điều
Mẹ tiễn con đi mẹ sầu bên liếp cửa
Xa con rồi thương nhớ biết bao nhiêu!*

*Chiều cuối năm lạnh bước đời lữ thứ
Nghe tim sầu vang vọng nỗi tình quê
Thoảng hương trà chỉ một mình độc ẩm
Chốn quê người đâu có bạn tương tri!*

*Ôi nhớ lắm chiều cuối năm cố xứ
Những nụ cười tao ngộ đượm yêu thương
Trên đường đê trong tay hồn ngây ngất
Tình yêu đâu ngàn thuở mãi vẫn vương!*

Chiều Cuối Năm 2009

• Hàn Thiên Lương



Tòng ơi,

Sau cuộc điện đàm với Tòng, lòng mình còn băng khuâng bồi hồi xúc động qua câu nói của Tòng: "... Khi còn ở trong nước, mình chỉ có bồ là người bạn duy nhất; nay ra nước ngoài mình cũng chỉ có bồ là người bạn tri kỷ của mình mà thôi!".

Tại sao Tòng không dàn xếp công việc để cùng đi qua Paris một chuyến với vợ chồng Liễu. Chúng mình gặp nhau thì vui biết mấy! Qua điện thoại mình không thể kể hết niềm vui và nỗi hạnh phúc tuyệt vời của mình và Liễu gặp lại nhau sau mấy mươi năm xa cách, nên mình phải viết thư này cho Tòng đây.

Tòng ơi, mình rất cảm động khi biết Tòng vẫn dành cho mình một tình cảm thật đặc biệt... Một tình bạn thật cao quý! Trong thời buổi của cải, vật chất phần đông người ta mang lên đặt hàng đầu. Đẳng này, đối với Tòng thì ngược lại. Cuộc đời có mấy ai biết trước chắc chắn rằng: Cái gì sẽ đến và cái gì sẽ ra đi. Có những niềm vui và hạnh phúc người ta không mong mỏi mà bất chợt lại đến. Còn có những người mãi mãi đi tìm mà vẫn vô vọng.

Cám ơn Tòng đã dành trọn tình thương cho mình, cho một người bạn. Tiếng cám ơn không đủ nghĩa cho lời nói yêu thương mà Tòng đã cho mình một góc trong trái tim của bạn.

Tính đến nay, tình bạn của mình và Tòng đã tròn bốn mươi năm- một thời gian hơn nửa đời người. Tòng ơi! Tưởng rằng thời gian và sự vất vả với cuộc sống trên quê hương mới đã xóa nhòa những kỷ niệm của hai đứa chúng mình và cả Liễu nữa, cô em gái thua Tòng vài tuổi; bỗng nhiên sôi nổi trở lại kể từ khi chúng mình liên lạc được với nhau...

...

Ngày ấy hai đứa mình quen thân vì cùng dạy chung một trường ở Sài Gòn. Tuy miệng mình lúc nào cũng mím

cười nhưng trong ánh mắt vẫn có nét buồn vơi vơi. Biết hoàn cảnh gia đình mình có nhiều vấn đề bất ổn nên Tòng tìm đủ mọi cách giúp mình dời nhà từ quận 1 về quận 11 vào năm 1970. Mình mua được căn bìa trong con hẻm nhỏ đối diện bên hông nhà Liễu. Mình rất vui là được ở gần bốn chị em của Tòng, đúng là "Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ".

Sau mỗi ngày đi làm về cơm chiều xong Liễu ra đứng cửa sau gọi mình ra để tâm sự. Thế là mình được thêm một người bạn thân nữa. Liễu thích nói tiểu chọc bạn cho vui để cười. Hôm nào Liễu ra cửa sau đứng gọi mà không nghe mình lên tiếng "trình diện" thì bảo: "Hôm qua gọi mà không nghe bồ trả lời, bộ úm hủ, bà quý". Liễu nói xong rồi phá lên cười. Chẳng cần hỏi mình vắng nhà đi đâu. Đến bây giờ, sau mấy chục năm, mình vẫn nhớ câu nói bất hủ của Liễu chọc phá mình để cười cho vui.

Tuy nhiên từ năm 1972 đến 74, chiến cuộc gia tăng khủng khiếp. Bình Long Anh Dũng, An Lộc Oai Hùng, Mùa Hè Đỏ Lửa, Đại Lộ Kinh Hoàng... Chiến trường miền Trung sôi động, Cộng Sản đánh phá khắp nơi làm cho vật giá leo thang. Anh Chiêu, chồng của Tòng, phải nghỉ dạy về hưu non vì bệnh tật. Tòng là dâu trưởng nên phải nuôi cha mẹ chồng và sáu con còn nhỏ dại, nay đau mai bệnh liên miên. Nhưng có một điều rất lạ, lúc nào gặp mình Tòng cũng nở nụ cười hiền lành để thương. Dầu vậy trên nét mặt không giấu được niềm đau và đầy lo lắng.

Tòng thường thủ thỉ với mình: "Bồ ráng giúp cho mình nghe, để mình lo thuốc men cho ông bà nội các cháu và mấy cha con. Khổ lắm mà chẳng dám than với ai chỉ có một mình bồ biết thôi. Anh chị em mình mà biết được chuyện này thì mình bị la chết. Nhất là con Liễu nó thương mình nên không muốn cho mình khổ. Nhà mình mấy anh chị em đều khá giả giàu có, nhưng chỉ riêng mình là nghèo khổ mà thôi. Sợ lắm chẳng dám hé môi, bồ thương mình thì nhớ giấu giùm cho mình nhen".

Mỗi lần nghe Tòng than lòng mình như cắt. Ước gì mình có đủ điều kiện thì sẽ giúp được bạn nhiều hơn. Tòng còn nhớ không? Lúc đó hai đứa mình đều khổ. Mình khổ ít hơn vì chỉ có ba cháu thôi. Còn Tòng thì gấp hai lần số người của mình. Đúng là Tòng khổ vì yêu, còn mình khổ vì hiếu đạo. Cũng vì lòng tự ái và sợ Mẹ mình buồn nên không muốn cho gia đình biết, một thân lặn lội lo chồng nuôi con. Cũng bởi Mẹ mình hay nói: "Con gái mười hai bến nước, trong nhờ đục chịu". Bởi thế nên mình lặng lẽ sống theo dòng đời xuôi ngược.

Ngày chưa lập gia đình, thân hình còn mảnh mai với quần hàng áo lụa, tóc uốn bờ vai; đến khi lập gia đình rồi thì hai vai nặng trĩu! Những ngày gian khổ, mình phải giấu kỹ, nếu Mẹ mình biết được thì thật là đau lòng.

Sau đó hai đứa mình rủ nhau bỏ nghề "gỗ đầu trẻ", chọn con đường buôn bán, hy vọng đời sống tụi mình sẽ sung túc hơn. Hai đứa cùng tính toán với nhau bán đủ thứ. Nào là bánh mì thịt nguội, nước mắm Phan Thiết, Phú Quốc chở vào Sài Gòn, rồi thuốc lá bán sỉ...

Viết đến đây nước mắt mình lưng tròng nhớ đến má Tòng. Hình ảnh Bác gái với đầu tóc bạc phơ, nụ cười vui trên gương mặt hiền lành phúc hậu. Nhớ ngày xưa, nhiều lần Bác chịu thương chịu khó về quê để giúp đỡ

mình giới thiệu bán hàng trong thời gian đầu mới chấp chững vào nghề buôn bán.

Rồi sau đó được khá giả hơn, nhờ mua thẻ thuốc của hãng thuốc lá „MIC“. Giá cả lên xuống tùy theo đồng đô-la Mỹ. Cũng nhờ vậy tụi mình có đời sống sung túc hơn phải không Tòng?

Nhưng vận nước nổi trôi, 30.4.75 đổi đời. Tất cả ngành nghề đều do nhà nước Cộng Sản quản lý. Dân chúng miền Nam không đủ gạo để ăn. Qua hai lần đổi tiền dân thêm nghèo thêm đói. Mỗi gia đình phải xếp hàng mua bo bo, mì sợi ăn để sống qua ngày. Chỉ riêng số cán bộ và đảng viên là no ấm thôi.

Các gia đình Sĩ quan và Công nhân viên chức của chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị chèn ép đủ điều. Họ không có công ăn việc làm. Con cái thì không được học trường công hay vào đại học, nên họ phải tìm cách vượt biên. Anh Trát, chồng Liễu, trước đây là Giảng viên trường Đại học N.L.S. Sài Gòn, nên sau một thời gian học tập cải tạo, anh may mắn được nhận làm việc trở lại. Còn hai đứa mình kiếm đủ thứ để bán nhưng cũng không kiếm đủ gạo để ăn, gia đình Tòng quá đông nên phải ăn độn rau qua ngày. Đạo đó Mẹ mình thỉnh thoảng gởi cả soong lớn cá kho từ Phan Thiết vào Sài Gòn để dành cho các cháu ăn. Nhưng mình thấy thương tất cả các cháu của chị em Tòng, Liễu, nên lần nào Mẹ mình gởi vô là mình mang chia sớt.

*Khi thương cái gì cũng chia sớt
Khi ghét cục đất sét cũng giành.*

Thời bao cấp thịt cá đắt lắm, vàng và hột xoàn bán chẳng ai muốn mua vì không có tiền. Tiền không đủ mua gạo, có đâu để sắm sửa trang điểm.

Vào năm 79 – 80 chiến trường Campuchia quyết liệt nên mình cho thằng con đầu lòng 10 tuổi vượt biên. Rồi sau đó một năm, nóng lòng lo cho đứa con trai một mình ở ngoại quốc, không chờ giấy tờ bảo lãnh, mình rủ gia đình Liễu vượt biên chung. Chuyển đi bất thành vì định mệnh. Tất cả số vàng của mình bị lọt vào tay hai tên Công An trên đường Tân Thành – Cà Mau cướp giữa đêm khuya. Rồi tiếp sau đó lại bị lọt vào phường Công An, có bảy tên Công An còn thức, lúc đó là hơn một giờ khuya. Trong túi xách tay quần áo của mình có giấu một gói nhỏ thuốc say sòng. Mình ngồi lặng yên thầm nguyện Bồ Tát Quan Âm cứu khổ cứu nạn. Thế mà bọn họ lục tới lục lui vẫn không thấy dấu vết gì để kết tội vượt biên. Mẹ Quan Âm linh ứng đã che mắt những tên Công An đó và biến họ thành người hiền lành để dãi, nên gia đình mình mới thoát nạn trở về Sài Gòn bình an.

Về lại nhà, tay trắng lại hoàn trắng tay, còn chút đỉnh đồ đạc trong nhà mình đem bán để làm vốn sinh nhai. Tòng và Liễu lại giúp mình ra chợ Bình Tây bán sỉ một số ít mặt hàng tạp hóa cần thiết như: đường hóa học, bột ngọt, tiêu, hàn the, thuốc muối...

Ban đầu vốn liếng ít ỏi, mình ngồi trên sạp gỗ mái lá, tư vuông 2m, đối diện với mình là sạp của Liễu lớn hơn nhiều có cửa sắt kéo. Suốt ngày mình chỉ bán được vài chục ký hàng đủ loại. Mình chán quá, vợ chồng cứ cãi nhau mãi, muốn dẹp hàng để đi tìm nghề khác làm ăn. Nhưng Tòng, Liễu giữ chân mình lại. Mình chạnh lòng thương bạn quá tốt tìm đủ cách để chia xẻ giúp mình,

nên mình quyết định không đổi nghề khác nữa. Thế rồi vài tháng sau bỗng dưng có một bà chủ hãng làm bột nêm tìm đến mình để mua bán hàng bột ngọt. Nhờ mỗi ngày mình mới gánh vác nổi gia đình với đàn con nhỏ.

Sau này, có vài lần mình trở về quê hương để thăm Mẹ già thường hay đau ốm, mình có đến chỗ cũ tìm vị ân nhân nhưng bà ấy đã dời đi chỗ khác. Hỏi thăm, nhưng không ai biết bà lưu lạc nơi đâu; nên giờ đây trong lòng mình vẫn còn vấn vương khắc khoải với ân chưa trả nghĩa chưa đền. Mỗi lần nghe Thầy Như Điển nhắc nhở người Phật Tử luôn luôn ghi nhớ: "Người làm ơn nên quên nhưng kẻ chịu ơn nên nhớ" càng làm cho mình ray rứt nhiều hơn. Mình vẫn luôn cầu nguyện cho vị ân nhân gặp được phước lành dù bà đang ở đâu.

Rồi từ năm 80, hàng bột ngọt hay đường hóa học thuộc vào hàng quốc cấm, vì thế mỗi ngày từ 3 đến 4 giờ sáng mình phải thức dậy chở hàng đi giao. Nếu đợi đến 5 giờ sáng mới chở đi là bị mấy ông "Cách Mạng 30" mang băng đỏ hay Công An đứng đường chặn xe lục soát, nếu có đồ quốc cấm là bị tịch thu luôn. Những mặt hàng đó di chuyển từ biên giới Tây Ninh, Gò Dầu chở về Sài Gòn. Mình phải vất vả cả ngày lẫn đêm, hàng hóa không dám để một thứ gì ở nhà.

Bây giờ nhớ lại vẫn còn thấy sợ, chạy xe đạp chở hàng trong đêm khuya vắng, lỡ gặp mấy tên cướp nó đánh rồi giựt xe lấy hàng luôn chẳng ai biết mà cứu! Nhưng rất may mình chẳng bao giờ gặp bọn côn đồ đó. Có lẽ mình thành tâm cầu nguyện Bồ Tát Quan Âm, nên tai nào cũng khỏi, nạn nào cũng qua và gặp nhiều may mắn để nuôi con.

Trong thời gian này chỉ mình và Liễu ở gần nhau, còn Tòng đã về quê chồng ở Cai Lậy. Hai đứa mình từ đó không gặp nhau nữa...

Rồi sau đó đến năm 1985 gia đình mình được diện đoàn tụ sang Đức. Trước ngày lìa xa đất nước thân yêu, gia đình mình được cha mẹ họ hàng và bạn bè tiễn đưa đầm đìa nước mắt, ai cũng ngậm ngùi rơi lệ. Những tưởng "Một lần đi là một lần vĩnh biệt. Một lần đi là khuất nẻo quay về..." của một bài ca nào đó. Tự dưng lòng mình đau như cắt, bao nhiêu tình cảm và kỷ niệm thân thương của hai bạn tri âm Tòng và Liễu mà mình phải chia xa. Mình ra đi tưởng như được lên thiên đàng, còn các bạn mình ở lại tưởng như còn sống trong địa ngục biết đến bao giờ mới vượt thoát được!

Thế nhưng gần mười lăm năm sống ở xứ người, mình tiếp tục làm kiếp "con tằm nhả tơ" vất vả cực khổ để lo cho con ăn học nên người. Cái "thiên đàng" ở xứ người cũng tan rã như sương khói, mình không còn thời giờ để lo cho bản thân nên bạn bè xưa cũ chỉ còn giữ riêng trong một góc ký ức. Nhưng cũng có lúc, ngồi trên xe lửa trở về sau giờ làm việc, bất chợt nhớ về dĩ vãng xa xăm với hình ảnh những người bạn đã từng chia cơm xẻ áo với mình, mình thường tự hỏi không biết giờ này họ đang ở nơi đâu?! Mà cho dù họ đang ở nơi nào, mình cũng thầm mong cho gia đình của các bạn mình gặp mọi điều tốt đẹp...

Tòng ơi,

Mười bảy năm dài bạt vô âm tín, bỗng dưng vào xuân Nhâm Ngọ năm 2002, mình chợt nhớ da diết đến Tòng

và Liễu từ giọng nói, tiếng cười và hình ảnh của hai bạn hiện rõ trong tâm tư mình.

Nhớ lại hồi còn ở Việt Nam, cứ mỗi độ Xuân về, gia đình mình về quê ăn Tết, khi trở vào Sài Gòn lúc nào mình cũng mang theo nào cỗ có gừng thơm, bánh rế, măng kho thịt, cá khô, cá hấp để tặng cho các gia đình của mấy chị em Tòng.

Cỗm là một món không thể thiếu trong dịp Tết ở quê hương miền Trung. Tại Phan Thiết, trên bàn thờ nhà nào cũng có chưng bày hai bên bức ảnh thờ có để 6 hay 8 hộp cỗm hình chữ nhật gói giấy vàng, xanh, đỏ. Hai đầu hộp cỗm có dán giấy cắt hình bông hoa thật đẹp.

Còn bánh rế là loại khoai lang bào thành sợi, cuốn thành hình tròn giẹp, đem chiên có rất mè và đường trên mặt bánh ăn giòn thơm ngon đặc biệt.

Trên bàn thờ có thêm bánh chưng, bánh tét, đĩa trái cây ngũ quả và một bình hoa cúc hay hoa mai vàng tươi thắm trông thật đẹp mắt. Nhìn lên bàn thờ tưởng chừng như có ông bà hay cha mẹ hoặc những người họ hàng đã khuất bóng về phảng phất trong khói hương...

Bỗng dưng chiều mùa xuân năm đó, đi làm về mình thấy lá thư nằm trên bàn, ngoài phong bì với nét chữ thật quen đề tên Liễu. Mình mừng quá vội mở thư đọc ngay mà không kịp lấy kéo cắt phong bì. Mắt mình hoa lên và tim đập mạnh khi đọc chỉ thấy mấy dòng chữ:

"Gần hai mươi năm chúng mình không gặp nhau, nhận được thư này thì bồ phải gọi gấp cho Liễu, Tòng với bốn số Telephone của bốn chị em mình tại New York dưới đây... Nhớ lắm bồ ơi! Gọi liền nghe, sau khi nhận được thư này".

Đọc xong thư mình bồi hồi xúc động, lòng rộn rã niềm vui không tả xiết. Tay cầm điện thoại gọi ngay cho Liễu. Từ hai đầu dây điện thoại, tụi mình vừa mừng vừa tủi, niềm vui chan hòa trong nước mắt. Suốt hai giờ đồng hồ tâm sự, Liễu muốn gặp mình ngay để thỏa lòng mong nhớ. Liễu muốn đóng ngay một thùng quà lớn gửi sang để tặng cho gia đình mình, vì nghĩ rằng ở Đức thực phẩm Á Châu đắt đỏ, quần áo thuốc men cũng đắt giá hơn ở Mỹ trong lúc hoàn cảnh mình đang gặp khó khăn...

Liễu còn cho biết, gần hai mươi năm Liễu và Tòng đã hỏi thăm nhiều bạn bè để tìm mình; may mắn quá mới xin được địa chỉ, viết vội vài dòng trên giấy ca-rô rồi gửi sang mình ngay. Liễu còn hứa tặng mình vé máy bay sang Mỹ để ba đứa chúng mình cùng gặp nhau. Mình cũng nôn nóng lắm, nhưng lúc đó hoàn cảnh mình rất bận rộn với các cháu còn nhỏ và đi học đâu muốn đến đâu cũng không thể đi ngay được.

Mình cho Liễu biết là ba tháng sau mình sẽ sang Paris vài ngày để dự đám cưới của đứa cháu trai. Liễu mừng quá đồng ý liền, anh Trát, dù chỉ còn một tuần nghỉ phép, nhưng cũng vội vàng mua vé máy bay sang Paris.

Gặp nhau, ôm nhau, mừng mừng tủi tủi. Nước mắt chan hòa mà nụ cười thật rạng rỡ trên môi...

Paris, với mình không có gì xa lạ, vì mình đã đến đó mấy lần và được ông anh kết nghĩa dẫn đi nhiều nơi. Bây giờ, theo lời mình đề nghị những nơi đến, anh Trát với những tài liệu về danh lam thắng cảnh đã chuẩn bị sẵn

trước khi đi du lịch; với bản đồ thành phố, bản đồ Metro ở Paris, đã dùng tàu điện ngầm dẫn mình và Liễu đã đến thăm khắp nơi, từ Quận 13 để thưởng thức những món ăn thuần túy Việt Nam như phở, bún bò Huế, canh chua cá bông lau... Thật tình, Tòng ơi, mình chẳng thấy đậm đà gì vì thiếu có mùi vị quê hương; thăm Nhà thờ Đức Bà, Khải Hoàn Môn, quảng trường Concorde, điện Champs Élysée, vườn Luxembourg, điện Louvre với đền đài nguy nga tráng lệ; nhưng sao mình vẫn thấy xa lạ lạc lõng vì thiếu sắc màu dân tộc; đi thăm tháp Eiffel chốc trời ban đêm đèn điện muôn màu rực sáng, đi tàu du ngoạn trên sông Seine thơ mộng hữu tình; dĩ nhiên là không thể thiếu đi bát phở, shopping trên các đường phố Paris nhộn nhịp lộng lẫy...

Thế nhưng, Tòng ơi, mình và Liễu vẫn không thấy vui trọn vẹn, vì thiếu Tòng, thiếu những kỷ niệm thân thương của những ngày tháng cũ trong các ngõ hẻm, thiếu những âm thanh hỗn độn trên các sạp hàng giữa chợ, thiếu những tiếng cười của Tòng- của những người bạn tri kỷ thân thương ...

*

Thôi, Tòng ơi!

Chuyện của chúng mình còn dài, dài lắm, nhắc mãi cũng không hết. Mình đã bàn với Liễu, năm tới mình sẽ qua thăm Tòng nhân dịp gia đình mấy chị em từ Việt Nam qua New York hội ngộ. Đến lúc đó, chúng mình sẽ tha hồ tâm sự.

Mỗi người mỗi hoàn cảnh, mình mừng cho gia đình các bạn, con cái đã thành nhân, có sự nghiệp và đã ổn định cuộc sống. Riêng mình cũng tìm được sự thích nghi với hoàn cảnh hiện tại.

Bây giờ mình đang cố gắng giữ cho mình được an nhiên tự tại theo như đức Dalai Lama: "Mỗi người phải tự luyện tâm an định, mọi sự ở đời hoàn toàn không hiện hữu một cách tuyệt đối và độc lập. Chỉ có buông xả mình mới chiến thắng được phiền não, tâm mình phải tách lìa phiền não, đó mới là chánh pháp".

Tòng và Liễu ơi, chúng mình đã Cho và Nhận của nhau đủ thứ. Nhận là phát triển tâm "Đại Bi"; Cho là mở rộng tâm "Đại Từ". Cho và Nhận cũng làm giảm sức mạnh của tâm ái ngã và tăng thêm năng lực của lòng vị tha, vì vậy đừng để cho tâm mình lọt vào trạng thái ưu phiền. Cho và Nhận sẽ dẫn ngay chúng ta tới tâm Bồ Đề.

Tình bạn của chúng mình nó giản dị như một bài ca tha thiết, ngọt ngào dịu ngọt. Mong rằng dư âm nồng ấm ấy sẽ âm vọng mãi với thời gian.

Trước đây Lưu Bị - Quan Công - Trương Phi kết nghĩa vườn đào. Còn ba đứa chúng mình kết nghĩa vườn "TÂM" phải không hả Tòng?

Xuân về, Tết đến, mình chúc đại gia đình của các bạn:

"Sức khỏe dồi dào
Thân tâm an vui thư thả
Gia đạo an lành thịnh vượng".

Mùa đông Kỷ Sửu – 2009
• **Phương Quỳnh**



BEAUTY NAILS SUPPLY

Import - Export

Director Nguyễn Thị Hà

Đông Xuân Center Berlin

Halle 3, Raum 311, Herzbergstraße 128-139, 10365 Berlin

Tel.: 030 551 531 47 - Handy: 0152 029 111 62 - Email: hanailssupply@web.de

Chuyên bán buôn ghế Spa, bàn làm nails, trang thiết bị máy móc, hóa chất và các phụ liệu cho nghề làm móng tay.
 Nhận cấp chứng chỉ dạy nghề (Zertifikat).
 Hướng dẫn cách sử dụng hóa chất, tư vấn mở tiệm Nail (Nhận thiết kế, trang trí và xây dựng tiệm Nail).
 Chuyển hàng đến tận nơi cho khách hàng ở tỉnh xa.
 Nhận đặt theo hình thức Nachnahme, hoặc Überweisung.
 Có giá đặc biệt cho các tiệm mới mở.

Chất lượng hàng đầu - Giá cả cạnh tranh

Máy mài Nhật UP 200  Angebot: ab 250,-	Máy mài Nhật UP 220  Angebot: ab 260,-	Máy mài Nhật SUPER UP 200  Angebot: ab 260,-	Máy xịt A/B Kompressor Komplett  Angebot: ab 350,-	Máy sấy khô Automatic  Angebot: 45,-	Máy sấy Gel  Angebot: 35,-
Alkohol 100% Acetone 100%  Angebot: ab 10,-	Alkohol 70% (USA) Acetone 100% (USA)  Angebot: ab 10,-	No MMA LIQUID  1 Galon 55,- ab 4 Galon 50,-	MMA Mango Liquid  1 Galon 35,- ab 4 Galon 30,-		
Bột Gel Lechat - 368g  1 hộp 38,- ab 10 hộp 35,-	Ultral Seal ibd  1 chai 28,- ab 10 chai 26,-	Builder Gel ibd  1 hộp 28,- ab 10 hộp 26,-	Clear Gel ibd  1 chai 50,- ab 5 chai 48,-		
Glossy Top Gel (Không dùng Alkohol)  1 chai 59,- ab 2 chai 55,-	Safe Stic (Primer)  Mua 1 Tặng 1 1 chai 8 oz 45,- 1 chai 16 oz 75,-	Air-Brush TopCoat  Mua 1 Tặng 1 15 ml: 3,- 250 ml: 15,- 500 ml: 25,-	Sun Block chống vàng móng  Mua 1 Tặng 1 1 chai 8 oz 20,- 1 chai 16 oz 40,-		

Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thệ

Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc

Cộng tác viên độc lập và thường trực từ nhiều năm nay của các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn, quyền cư trú, nhập tịch, hình sự... có uy tín từ nhiều năm nay và có nhiều thân chủ người Việt.

NHẬN :

- Dịch tại các Cơ quan, Luật sư, thi lý thuyết lái xe tại các **TÜV**.
- Dịch các văn kiện **Đức - Việt mỗi trang 15,-Euro**, dịch và hoàn lại từ **2 - 5 ngày** sau khi nhận. ► Xin gửi kèm lệ phí trước trong thư thường (không gửi theo lối bảo đảm). ► Xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi kèm bản chính). ► Không nhận dịch những văn kiện không kèm đủ lệ phí. ► Xin liên lạc trước bằng điện thoại khi muốn dịch bài báo và hồ sơ tị nạn.
- Xin ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại trong thư. Xin ghi rõ lại trong một tờ giấy rời kèm theo các chi tiết nếu bản phóng ảnh không rõ.

Mọi chi tiết xin liên lạc về :

Trần Hữu Lộc

C/o MAI TRAN

Soyerhofstrasse 10

81547 München

Handy : 0172 - 76 50 135

6852

Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sanh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar. Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**

Postfach 420 220

D-65103 Wiesbaden

Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14

Handy : 0170 461 5854. Email : balongkh@yahoo.de

2570



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề)

Dipl. Sozialpäd. HỒ TRẦM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.

Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233-172177



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ

LƯU DŨNG .

Hannoverschestr.123

37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: Luusbuero@aol.com

Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Phát hành sách: "Đề Thi Xin Nhập Quốc Tịch Đức" (Einbürgerungstest, và " Tuyển Tập Các Bài Thi Lý Thuyết Bằng Lái Xe Đức, Song Ngữ Việt Đức, giá cả phải chăng.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miệng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Khai thuế cuối năm. • Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-175 180

Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng

Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : Trần Mạnh Thắng

Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162-174179

Phiên dịch Lê Nguyễn

Hữu thệ - Nhanh - Chính xác

Hơn 39 năm kinh nghiệm tại Đức

Lệ phí Đức Việt : 10,/trang + tem 1,45

Anh-Pháp-Nga-Tiệp v.v xin Tel. hỏi giá

LS bảo vệ Opfermann : 0621-40 49 25

Xin tự liên lạc trực tiếp với LS trước

Postfach 1262

Tel. : 0178-5110892

68502 Viernheim

06204-986211

PhienDich_LeNguyen@yahoo.de

6325-170176

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ STURM

ở vùng Stuttgart

Chuyên cố vấn và tranh tụng:



- Tất cả các vấn đề cho các công ty lớn và nhỏ
- Đoàn tụ và bảo lãnh người thân
- Định cư và gia nhập quốc tịch

Hofweg 20

Tel.: 07141 290623

71640 Ludwigsburg

Fax: 07141 2982823

Liên hệ bằng tiếng Việt với cô Lê Thị Hồng Vi

www.rechtsanwaltsturm.de - info@rechtsanwaltsturm.de

6829-173178

Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng.
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12

Klosterstrasse 82 .

Fax : (0211) 164 66 41

40211 Düsseldorf

Email : rechtsanwaeltin_huynh@ddorf.net

www.huynh-kanzlei.de

6672-171176



SCHWAMBERGER • KLÄSSIG & PARTNER

STEUERBERATUNGSGESELLSCHAFT

Berlin • Göttingen • Einbeck • Hann Münden • Uslar • Heiligenstadt • Bad Langensalza

STEUERLICHE BERATUNG

- Erstellung von:
Lohnabrechnungen, Finanzbuchhaltungen
Jahresabschlüssen, Steuererklärungen
- Unternehmens- / Existenzgründung
- Betriebsveräußerung- / erweiterung
- Nachfolgeplanung u. Erbregelung
- Vermögensberatung / Altersvorsorge

ANWALTICHE BERATUNG

- außergerichtliche & individuelle Beratung
von Unternehmen & Privatpersonen
- Prozeßführung
- Vertragsgestaltung
- Forderungsmanagement / Zwangsvollstreckung
- Insolvenzbegleitung und Sanierung

TU VẤN THUẾ

- Lập bản lương hàng tháng
- Lập sổ sách kế toán hàng tháng
- Lập tổng kết cân đối
- Lập bản khai thuế cuối năm
- Thành lập doanh nghiệp
- Mua bán, chuyển nhượng
- Nới rộng phát triển - Kế hoạch thừa kế
- Tư vấn tài sản / Hưu trí

TU VẤN LUẬT SƯ

- Cho ngoài vụ án và cho doanh nghiệp,
doanh nhân và cá nhân
- Kiện tụng trong vụ án
- Thảo hồ sơ - Đòi hỏi nợ
- Thủ tục phá sản và cải thiện mô hình kinh doanh

Phú-Hải Ngô (Handy: 0171 - 300 65 60)

Rechtsanwalt • vereidigter Dolmetscher - Luật sư • Thông dịch viên hữu thệ

Potsdamer Str. 86, 10785 Berlin

Telefon: +49 (30) 2639 3595-0 • www.schwamberger-partner.de

Steuerberater • Wirtschaftsprüfer • Rechtsanwälte • Thuế • Kiểm toán • Luật sư

Công ty chúng tôi có trên 40 năm kinh nghiệm và nhận khách trên toàn nước Đức

Luật sư Ngô Phú Hải sẽ chịu trách nhiệm cho khách người Việt theo nhu cầu.

Gerald Schwamberger

Kiểm toán viên - Chuyên viên tư vấn Thuế
Wirtschaftsprüfer - Steuerberater

Karsten Klässig

Cử nhân kinh tế - Dipl. Kfm.

Kiểm toán viên - Chuyên viên tư vấn Thuế
Wirtschaftsprüfer - Steuerberater

Weidenbreite 14, 37085 Göttingen

Telefon: +49 (551) 50 189-0

1253-173 178

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI

- Hồng Phúc -

Bán Kim Từ Điển USA

- Từ Điển Điện Từ phát âm giọng người thật. Gồm 15
Đại Từ Điển Đức Việt - Pháp Việt, Anh Việt, Anh +
Anh - Việt Việt v.v.v...

Màn ảnh màu cảm ứng 4.1 và 3.5

Giá Đặc Biệt

Bán đầy đủ các loại sách và tự điển

- Đại Tự Điển Đức Việt gồm 350.000 từ
- Đại Tự Điển Việt Đức gồm 200.000 từ
- Tự điển Y Dược : Đức Việt + Việt Đức
- Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh
- Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp
- Đại Tự Điển Hán Việt

ĐT. liên lạc : 04421-28279 và 07066- 915796

E-mail : VanTamTP@yahoo.de

2967-175-180



Luận Án Tử Vi

**Biết trọn cả đời người qua 12
cung số và đại vận 10 năm**

- Không luận đoán bằng máy điện toán cả vạ
người như nhau. Luận đoán bằng trí óc, do một vị
Sư truyền dạy, đáp ứng sự thỏa mãn của quý thân
chủ và được rất nhiều thân chủ viết thư cảm ơn và
khen ngợi.

- Xem chữ ký.

Quý vị đến nhà lấy hẹn trước. Xin liên lạc :

Bác Hoàng Công Chữ

Heinz Spicker Str. 63. D-41065 Mönchengladbach

Tel & Fax : 02161 - 65 09 54

(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

615-170-175

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ

HERIBERT KAYENBURG

thẩm quyền hoạt động trên khắp nước Đức và EU

Tư vấn pháp lý, tranh tụng, luật sư đại diện
bào chữa trong các lĩnh vực: **luật ngoại kiều,
luật gia đình, luật tỵ nạn, luật lao động,
luật hình sự và dân sự (an sinh xã hội,
tranh chấp dân sự trong mọi phương
diện), luật thương mại, kinh doanh, thuế
vụ, sở tài chính...**

Địa chỉ liên lạc:

Gartenstr. 178
41236 Mönchengladbach
Fax: 02166/6231-122

Tel.: **02166 / 62 31 10**
(08:30 - 17:00h)
02166 / 62 31 114
(chiều)

Email: heribert.kayenburg@web.de

Web: <http://www.rechtsanwalt-kayenburg.de>

(Có sự hợp tác của thông dịch viên hữu thệ

Dipl.-Ing. Nguyễn Hùng Sơn,

In der Konde 2, 51107 Köln,

Tel. 0221-986013, 0171-2200796)

4569_175180

Cần sang gấp nhà hàng Tàu

- 52 chỗ ngồi
- Có Terasse với 20 chỗ ngồi
- Giá Miete rẻ
- Xin liên lạc số điện thoại

Tel. : 0551 – 504 6665

Handy : 0175 8740036

8042175-177

DÀN NHẠC JBL Vùng OSNABRÜCK-MÜNSTER

Phi Hoàng

**CHUYÊN PHỤ TRÁCH ÂM NHẠC
KARAOKE & DISCO**

ĐÁM CƯỚI - SILBERNE HOCHZEIT

- Nhiệt tình phụ giúp điều khiển chương trình
- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- NHẠC VIỆT NAM - CHINA - ENGLISCH
- Máy lọc âm thanh ca rất êm - rõ ràng
- Đã tổ chức nhiều nơi - Nhiều kinh nghiệm
- Hội trường lớn 700€ - Nhà hàng 380€

Phi Hoàng

Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück

Tel. : 0541 - 8601244. Hd.: 0176 - 28114712

1642-174179

Sang nhà hàng

- Diện tích 300 m2
 - Có 120 – 140 chỗ
 - Có bán Büffet và Mongol. BBQ nhà hàng đã hoạt động 10 năm.
 - Tỉnh 30.000 dân và có 1 nhà hàng.
- Vì hoàn cảnh gia đình nên cần sang gấp.

Xin liên hệ **0174 / 63 22 748**

8041-175176

**Tìm người
giúp việc cho quán
Vietnam Restaurant ở
Bissendorf (gần Hannover)
cần tìm người phụ bếp.
Tel : 05130 7832**

7582 - 175

Cần sang gấp ASIAWOK Imbiss

Rottstr. 39 – 44793 Bochum

Tiệm nằm trục đường lớn của trung tâm Bochum.- Tiệm có khoảng 20 chỗ ngồi.- Hiện đang hoạt động tốt. Vì lý do cá nhân nên cần sang gấp với giá cả hợp lý. Ai có nhu cầu xin liên lạc ngay theo số máy sau:

02014338873 hoặc 01789726325

7110-172173

7969-174176

Cần sang China Restaurant

- Địa điểm cách Dortmund NWF 10 km.
 - Nội thất sang trọng, mới trang trí hơn 1 năm.
 - Nhà hàng 77 chỗ ngồi, Biergarten 22 chỗ ngồi
 - Doanh thu cao, ổn định, nhiều Stammgäste
 - Nhiều chỗ đậu xe, tiền thuê nhà rẻ.
- Vì lý do cá nhân cần sang gấp với giá thỏa thuận.

Xin liên lạc số điện thoại :

02302 – 56140 hoặc 0171 - 8132

D&D ASIA CENTER Einzel und Großhandel

Aachenerstr. 68 – 50674 Köln

Trung tâm chuyên phục vụ quý khách các mặt hàng thực phẩm Á châu như: Rau, hoa quả tươi, đồ khô, đồ đông lạnh

Và đặc biệt có những mặt hàng Sushi.

Chúng tôi nhận và giao hàng trực tiếp đến các nhà hàng của quý khách.

Ngoài ra chúng tôi có thể tư vấn và giúp đỡ những quý khách có nhu cầu mở nhà hàng bán đồ Sushi, thức ăn của Nhật, Hàn Quốc và Thái Lan.

Hân hạnh chào đón quý khách.

Mọi chi tiết xin liên hệ anh Võ Việt Dân

Tel. 0151 50 47 69 45

Fax. 0221 17 92 17 04

Email: asiacenterkoeln@gmail.com

Chúc Mừng Năm Mới



D&D Asiacyter Einzel- und Großhandel

2276-174180

Cần sang Imbiss

- Oldenburg -

- Thành phố trên 200.000 dân
- Quán có trên 30 chỗ ngồi. Nằm ngay đại lộ chính.
- Đồ dùng còn tốt; Có ống lọc dầu.
- Luftlung mới. 02 Toilltet mới.
- Có Külhaus lớn.
- Bếp China 4 mặt.
- Có bãi đậu xe sau tiệm.
- Vì hoàn cảnh gia đình
- Sang lại với giá rẻ 10.000,-€

Liên lạc : **0441-2488409** oder **0441 – 4084400**

Handy : **01632501645 & 016094911914**

6755-174175

Studio TRỌNG - PHƯƠNG

- Quay phim - Chụp hình cho đám cưới.
- Chụp hình làm Album tại Studio.
- Trang điểm và tạo mẫu tóc cô Dâu
- Phân phối sỉ và lẻ trang phục áo cưới, áo dạ hội theo yêu cầu.

Xin liên lạc : **Trọng Phương Germany**

(+49) 0231 - 9868024

(+49) 0157 - 76437001

(+49) 0172 - 2710713

Email: info@espente.com

www.espente.com

6005-175180

Cần sang nhà hàng

- Địa điểm ở trung tâm có 60 chỗ ngồi
- Tiệm đẹp, thoáng, xung quanh là cửa kính.
- Thu nhập ổn định.

Xin liên lạc

Tel. : 0157 – 79328252

hoặc :

0173 - 3579277

7082 – 173175

Cần sang tiệm China – Thai Restaurant - (Tiểu bang NRW)

- Địa điểm thành phố 270 ngàn dân, nằm trong Stadtteil + phụ cận 30 ngàn dân.
- Tiệm Á Châu duy nhất tại Stadtteil
- Trang trí nội thất đẹp, đồ dùng bàn ghế, đĩa bát đồng bộ .. v.v... còn tốt.
- Nhà ở trên 280€.
- Tiệm ở dưới 820€
- Vì lý do cá nhân nên không thể tiếp tục.
- Sang nhượng với giá cả phải chăng.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ :

02534/645988 hoặc **0173/2790718** Anh Nam

6340-175177

Cần sang Viet Nam Restaurant

- Độc quyền giữa thành phố Ludwigsburg, 85 ngàn dân. Thành phố yên tĩnh thuận tiện đón Autobahn gần Schloß & L.B. City. Khu du lịch.
- Tiệm ở trên, nhà ở trên. Giá thuê tất cả là 2500€/Monat.-
- Sân bên ngoài rộng, đẹp có 50 chỗ ngồi. Trong nhà 90 chỗ ngồi.
- Trên 2 năm đang hoạt động rất tốt. Nhiều Stammkunden.
- Cần sang gấp vì thiếu người làm.

Xin người có ý sang tiệm liên lạc qua số điện thoại : **07141 2984838**. Handy : **01520 8557358**

6865-174-179

Sang tiệm Asia - China Thai - Imbiss & Restaurant

- Doanh thu hàng năm ổn định 300 ngàn Euro.
- Độc quyền năm giữa 7 làng nhỏ gần Koblenz.
- Nằm giữa phố chính nhiều cửa hàng.
- Bãi đậu xe rộng không mất tiền bên cạnh quán.
- Tiền nhà 1500,-€ .

Liên lạc :

01738070220 hoặc **02632 989255**

3136_173178

Chuyển nhượng nhà hàng

- Khoảng 100 chỗ, Trung tâm thành phố
- Vị trí thuận lợi, đầy đủ tiện nghi
- Tiền nhà 1900€ (Warm Miete) kể cả Wohnung
- Hiện vẫn đang hoạt động bình thường (trên 20 năm nay) tìm người tiếp tục. Điều kiện dễ dàng
- Mọi chi tiết liên lạc **Tel : 02821 / 7192532**

3853-174176

Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl), bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có một kiến thức căn bản vững chắc cùng với văn bằng được sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm chủ. Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.

Mọi chi tiết liên lạc đến :



LAM NAILS American Style
Schulungcenter & Nagelstudio
Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf
Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05
E-mail : Lamnails@t-online.de 6792-176



Nail & More 5985-170-175

Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios

Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sỉ

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm chủ. Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân nhất. (Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ bản khá rộng vào buổi ban đầu, những kiến thức đã được chọn lọc cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

Mỹ Phương Kirchstr. 8

D- 74679 Weissbach

Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594

nailandmore@t-online.de



Bán tất cả toàn bộ trang trí, dụng cụ thiết bị và đồ đạc của một nhà hàng đã qua sử dụng (Gebraucht), kể cả trang thiết bị nhà bếp. Đặc biệt có bán :

• **1 tượng Đại Bàng Trung Hoa** điêu khắc tay bằng cây masiv rất hiếm quý của nghệ nhân nổi tiếng, cao khoảng 2,50m, nặng khoảng 400kg. Giá trị đương thời khoảng 15.000 Euro, nay cần bán gấp giá đặc biệt chỉ có 8000 Euro.

• **1 cặp Lân** rất đẹp bằng đá masiv nhập từ Trung Quốc, cao khoảng 1,60m, nặng khoảng 500kg mỗi con. Giá mua trước đây là 3000 Euro, nay giá đặc biệt chỉ 1800 Euro.

• **1 bình hoa (Vase) khổng lồ** bằng gốm có trạm trổ và trang trí kiểu Trung Hoa rất đẹp, cao khoảng 1,80m, nặng khoảng 50kg. Giá đặc biệt 1000 Euro.

- Xin liên hệ chị Mai hoặc anh Châu :

Tel. **0511-510 619 08**. Mobil : **0174 - 7636655**

6899-174176



CHỮA BỆNH TỪ THIÊN

1766-172-177

Với Phương Pháp Điện Chấn của Bùi Quốc Châu biến bệnh nhân là thầy thuốc có thể chữa các bệnh sau :

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù suy tim, thận Parkinson, thống phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen suyễn, cai thuốc lá, rượu, giảm béo, làm đẹp phụ nữ v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa bệnh khác lâu hơn 4 giờ để tự chữa bệnh được.

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:

Bùi Văn Ruần: Attigstr. 4 .- 35713 Eschenburg.

Tel&Fax: **02774-531690** . Hd. **0177-301. 8316**

Email : VanBui@gmx.de

Cần sang Asia Restaurant

• Địa điểm trung tâm thành phố VS -Schewnnigen (Baden-Württemberg) có 80.000 dân, rất nhiều chỗ đậu xe.

• Nhà hàng có 75 chỗ ngồi, trang trí đẹp và có Biergarten 70 chỗ - Đồ đạc trong nhà còn mới, đang kinh doanh tốt.

• Tiền thuê nhà rẻ : 950 Euro (Kaltmiete)

Vì lý do sức khỏe cần sang gấp với giá rẻ 12.000€

Xin liên hệ với anh Bảo :

Tel.: **07720 - 995 83 38**. Hoặc **0172/7953919**

Anh chị xem hình ảnh nhà hàng trên trang Web :

www.immobilienscout.de.

Mục : Gewerbe Scout-ID suchen : 52529312

7682-174175

Cần sang lại nhà hàng

- 70 chỗ ngồi và 20 chỗ ngồi ngoài.
- Nằm trên trục đường đi bộ.
- Có bảo cát của nhà hàng cho T.E. chơi.
- Xung quanh có tường muối để nghỉ dưỡng.
- Bên cạnh có công viên lớn và nhà hát kịch của thành phố.
- Giá cả thỏa thuận

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

Tel. : 05222 363 463

Handy : 0172 - 927 2790

3255-173174

Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân

Fleischscharren 1 - 386400 Goslar

Tel. : **05321 - 18708** .

www.xuantattoo.de



- Xăm lông mày **149,-€**
- Mi mắt trên **149,-€**
- Mi mắt dưới **149,-€**
- Xăm viền môi **149,-€**
- Xăm cả môi **249,-€ + 149,-€**
- Xăm toàn bộ **950,-€**
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức **ab 250,-€**
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da **ab 70,-€**
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.

Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!

2298-175180

NHÓM NẤU ĂN & LÀM BÁNH VIỆT NAM

Chuyên nhận thực hiện nấu
TIỆC CƯỚI * LIÊN HOAN * SINH NHẬT

Giá bình dân ab. 15€ /người.

Đặc biệt các món ăn Á Châu đa dạng, các loại bánh Cưới, Hôi, Sinh nhật & các loại bánh Việt Nam
Có thợ chụp hình, quay phim, Karaoke & Nhạc sống
Ngoài ra chúng tôi có 2 hội trường tại Stuttgart sử dụng từ 200 người trở lên.

Xin liên lạc về : **Chú Cường**

☎ quán : **0711 - 12570114**

☎ nhà : **0711 - 6202585**

510-176



ĐÀ LẠT

Party Service

Chuyên nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc
Đính Hôn - Tân Hôn - Sinh Nhật - Liên Hoan - v.v...

- ❖ Có đầy đủ tiện nghi, hợp khẩu vị, vừa túi tiền.
- ❖ Phục vụ quý khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm trên 18 năm được sự tin nhiệm của cộng đồng người Việt.
- ❖ Cho mượn khay trầu, mâm quả v.v...

Xin liên lạc : **Phượng và Thanh**

Tel&Fax : 0421- 801 668.

Mobil : 0176 / 41409935

175180/ 5240

Sang Asia Restaurant

gần Göttingen



- Quán nằm ở trung tâm thành phố du lịch sầm uất.
- Có 40 chỗ ngồi.
- Địa điểm đẹp.
- Kaltmiete 815 €
- Giá thỏa thuận
- Liên hệ với chị Yến

Handy : 0152 0269 6572 hoặc 0174 10333 93
hoặc Tel . : 05541 90 39 63

7927-173178

Fam. LÊ SANG

Tel. : 0911 - 457379 ; 0175 - 5680157

Nürnberg - Germany

NHẬN ĐẶT NẤU :

TIỆC CƯỚI - SINH NHẬT - HỌP MẶT

Phục vụ Quý khách tận tình với nhiều món ăn :



- Đặc sản Việt Nam
- Chất lượng đảm bảo
- Giá cả phải chăng

(2371-176)



Hơn 40 năm kinh nghiệm
tại Đức
không gì bảo đảm bằng
có một cuộc sống tự lập

Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển bất ngờ mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc trong tay thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và sau đó là gia đình. Chúng tôi tận tâm đào tạo chuyên viên về các nghề sau đây:



Bạn muốn có 1 cặp lông mi dài, rậm và đẹp? Bạn hãy dùng WIMPERNKRAFT
Sản phẩm này của Đức rất có hiệu nghiệm sau khi sử dụng từ 3 cho đến 4 tháng. Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc bằng điện thoại.

Sản phẩm này gồm 2 thứ : **WIMPERN-TINKTUR** và **WIMPERN-BALSAM 87,- Euro**
Đặt hàng theo hình thức Nachname và Überweisung

KOSMETIK - MASSAGE - PERMANENT MAKE-UP - NAGELMODELLAGE
Rất uy tín - Bầu không khí thân mật - Hướng dẫn tận tình

☞ **Mỗi khóa học chỉ nhận 2 người** ☞

Mọi chi tiết xin liên lạc với : **Bà Lộc Lamberty**
Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim.

Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) - Fax : 07231 / 105194

2245-173-178

Party Service Tran

Tiệc Cưới – Liên Hoan – Sinh Nhật

- Nhận nấu các món ăn Á Châu, các món **Chay**, các món **Đức**.
- Nhận theo yêu cầu của quý vị : Buffet, Selbstservice (với những dụng cụ giữ nóng thức ăn) hoặc Bedienung.

Quý vị chắc chắn sẽ hài lòng với sự phục vụ tận tình và nhiều năm kinh nghiệm.

Tel : 07473 – 922 706

Email : tnthanh1959@yahoo.com.

6462-173178

Ha Pham – Kontierungs- & Lohnbüro

Ostring 1 - 47918 Tönisvorst

Tel. : 02151-651118. Fax : 02151 – 651119

hoặc Handy : 0151 – 12057914.

Văn phòng đảm nhận việc kế toán

(Buchhaltung) và làm bảng lương

(Lohnbuchhaltung) hàng tháng cho tất cả các tiệm, hãng xưởng, mọi ngành nghề trên toàn nước Đức, do người Việt phụ trách :

Frau Hà Phạm.

Bảo đảm : Kinh nghiệm và giá phải chăng.

1264-173178

Cần sang China Restaurant

- Trung tâm thành phố thuộc tiểu bang NRW.
 - Khoảng 72.000 dân, nhà hàng đã hoạt động 29 năm.
 - Nhà hàng rộng 250m² có 90 chỗ ngồi trong tiệm và 35 chỗ ngồi Terrace.
 - Trang trí đẹp, đối diện Rathaus, bến xe Bus, Bahnhof.
 - Thu nhập ổn định.
 - Tiền thuê nhà 1250 Kalt + Nebenkosten.
- Hoàn cảnh con nhỏ, cần sang nhượng. Giá cả thỏa thuận. Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ :

Tel : 0173 – 857 11 05

2966-173175

Sang tiệm Nail

Tiệm Nail chúng tôi ở trong Einkaufcenter lớn và nằm ngay cửa chính. **Einkaufcenter nằm giữa Innenstadt và Hauptbahnhof.** Khách qua lại rất đông.

Tiệm đã mở 3 năm, làm ăn rất được, thu nhập ổn định và số lượng khách quen rất đông.

Vì lý do gia đình nên chúng tôi muốn sang tiệm trước Noel.

Tiệm có 5 bàn làm nail và 1 ghế spa, tiệm vẫn còn đủ chỗ để kê thêm nhiều bàn nữa.

Tiệm chúng tôi rất sáng sủa, sạch sẽ và có hệ thống hút hơi rất mạnh.

Chi tiết xin liên lạc đến anh Linh (sau 17 giờ)

Handy: **0151/15101735 & 0163/9031047**

(Tiệm ở nước Đức, tiểu bang Nordrhein-Westfalen, Ruhrgebiet)

7933-173-175

2864-173178

May Travel



Bảo đảm giá rẻ đặc biệt

Cho các chuyến du lịch : **Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada** với Lufthansa, Air France, Vietnam Airlines, Cathay Pacific, Thai Airways, Malaysia, v.v...

- ♦ Luôn luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm.
- ♦ Chọn lựa vé với giá rẻ và chuyến bay thuận lợi, thích hợp cho Quý Khách. Hướng dẫn rõ ràng, chu đáo.
- ♦ Giữ chỗ trước để quyết định, không mất tiền.
- ♦ Nhận đặt khách sạn bất cứ nơi nào, theo ý Quý Khách.
- ♦ Vé du lịch bay từ SGN & HAN.
- ♦ Nhận lo thủ tục xin miễn thị thực và Visa về Việt Nam
- ♦ Số vé giá rẻ có giới hạn, Quý Khách nên liên lạc giữ chỗ sớm để có vé rẻ và ngày bay như ý.

***** Tất cả các loại bảo hiểm Du lịch *****

Kính mời Quý Khách liên lạc với công ty để biết thêm chi tiết và giá vé !



May Travel

Lindlarer Str.9. 53797 Lohmar

Tel. : 02206 - 903 19 59

Fax : 02206 - 903 19 58

eMail : maytravel_mylinh@yahoo.de

Giờ làm việc:

Thứ hai - thứ sáu : 9:00 - 20:00 giờ

thứ bảy : 10:00 - 15:00 giờ

**!!! Rất mong được đón tiếp, phục vụ Quý Khách !!!
! Với sự phục vụ nhanh chóng, tận tâm, giá rẻ và uy tín !**



CÔNG TY DU LỊCH



DO REISEBÜRO



☎ 07071 - 640 999

Thu Hai - Thu Sáu 10 - 18 giờ

PF 210244 D- 72025 Tübingen

NEW YORK ab 299 € + Tax

LOS ANGELES / CALI

MELBOURNE/SYDNEY/ADELAINE

**CÓ VÉ HÀNG KHÔNG
ĐI KHẮP THẾ GIỚI**

SGN & HAN

11.04-18.06.10

Giá Đặc Biệt

VIETNAM AIRLINES

540

+ TAX



**UY TÍN - PHỤC VỤ CHU ĐÁO
TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI**

2805-176

Stand 01.2010

KIM'S

Cosmetics
Merowinger Str. 151
50374 Erfstadt.
Tel. : 02235 - 461 368



Có nhận đi xa đến tận nhà để phục vụ quý khách

TATOO (Xâm) : Lông mày, viền mắt, viền môi (không đau, không phai). **Mỗi thứ 250€.**

Máy MYOLIFTING nổi tiếng nhất thế giới thẩm mỹ sửa sắc đẹp không cần giải phẫu

- Sửa đổi khuôn mặt, cằm, gò má, làm trẻ từ 5 đến 15 tuổi. **1 lần 75€, 10 lần 695€**



- Làm tan mỡ bụng theo phương pháp đốt mỡ và tạo lại lớp thịt mới.
- Đàn bà sau khi sanh bị nứt da, da nhăn sẽ được như ý với làn da mới.
- Làm cho bụng nhỏ (kể cả các ông).
- Không có eo làm cho có eo, eo lớn làm thành eo nhỏ, thân hình hấp dẫn. Đùi thon đẹp để thích hợp mặc Mini Rock.

1 lần 60€, 10 lần 500€.



* **Một lần làm ngực đẹp 60€. 10 lần = 500€.**
* **Nám tàn nhang 1 lần = 250€ chữa đến hết 1200€**
* Máy Laser mới chữa trị vết thâm đen, tàn nhang, xâm bị hư, tẩy xâm mình không để sẹo, kể cả các vết nhăn thâm bằng quang tuyến Laser. Làm mờ vết sẹo, nếp nhăn bằng Laser. Làm sạch lông tay, lông chân vĩnh viễn. Chữa tuyệt mụn cám. Bệnh gân máu đỏ trên mặt, dưới chân. Bảo đảm chữa đến hết. Làm sạch lông nách vĩnh viễn không cần cạo lông nữa. **Angebot 5 lần 750€. Tay chân 5 lần 800€.**
* Khi bị **MỤN** đến ngay **Thẩm Mỹ Viện Kim's** bạn sẽ được chữa tận gốc, da vừa đẹp, không bị khô và không bị vết thâm đen. **Chữa dứt bảo đảm 1200€.**

Đặc biệt có lớp chuyên khoa thẩm mỹ Tattoo

Học viên được cấp chứng chỉ sau khi tốt nghiệp. Cung cấp đầy đủ các loại mực của Nhật rất đẹp, không phai màu, không đổi thành màu xanh. Dạy huấn luyện trở thành Kosmetikerin (chuyên viên thẩm mỹ).

* Nhận dạy học viên cấp bằng hành nghề chuyên môn.

Dạy xăm **1500€ / 1 khóa** luôn cả máy xăm và 4 chai mực, sau 3 ngày bạn có thể hành nghề.

* **LỚP MÓNG TAY : dạy làm Manikür. Pedikür, vẽ kiểu trên móng tay - 1500€ + 1 hộp đồ nghề + đèn. Nếu giỏi có thể nhận làm tại tiệm khi học xong.**

* **ĐẶC BIỆT :** Để thu nhập cho tiệm Nails lớp đặc biệt cuối tuần 3 ngày cấp tốc.

Kosmetikerin (chuyên viên thẩm mỹ) 1500 Euro / 1 khóa.

Khi bị **MỤN** đến ngay **Thẩm Mỹ Viện Kim's** bạn sẽ được chữa tận gốc, da vừa đẹp, không bị khô và không bị vết thâm đen.

* **Chữa dứt bảo đảm 1250€.**

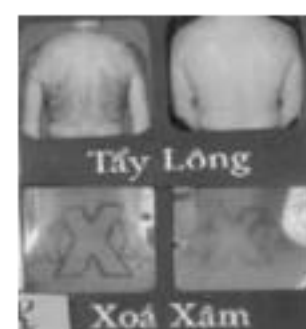
TATOO (xâm) theo phương pháp Âu Châu

- Lông mày = 225€ . * Mắt = 250€ . Môi = 250€
- Mắt – Mày – Môi = 650€
- Trị rụng tóc : 10 lần x 225€ bằng máy điện tử.
- Một bộ trị rụng tóc bảo đảm. **Mọc tóc .- 4 loại = 140€**



GOLDEN SKIN – Kem vàng 24 Kara chống nắng

* Kem vàng chống nắng cho mọi loại da = **49€**
* Kem ban ngày cho da mụn = **21€** (Thoa vào mụn sẽ khô đi rụng ra một mình).- Thuốc mọc lông mày và lông mi **19€.**- Viết kẻ mắt môi. * Chân mày (như xăm giữ 24 giờ) **13,50€.** Thuốc lột nhẹ (có 4 loại) = **135€.**- Make up Stift (phấn cây) 24,90€.- Halscreme chống nắng da cổ **34€.** Augen Gel = 25€ chống thâm da, thẳng da mặt.



* **Kem ngọc trai** chữa trị da nhờn, mụn bọc, mụn cám **41€**

* **Kem ngọc trai** cho da khô, da bình thường **41€**

* **Kem ngọc trai** đặc biệt chống nắng **49€**

* **Thuốc ốm :** dùng xong sụt 3, 4 kg = **79€**

* **Kem Regeneration 32,50€** chống nắng, trị mụn, xây da mới, khít chân lông. Kem ban ngày cho da mụn **25€** Thoa vào mụn sẽ khô đi rụng ra một mình.

* Kem làm mờ sẹo (STRIAR Repalm) **34,50€.-**

* Kem vàng chống húp mắt

* Thuốc lột mạnh (6 loại) **375€.-**

MỚI! NAIL SUPPLY Cung-cấp vật-dụng để mở tiệm Nail và Massage

FRENCH GEL NATURAL WHITE 06, SOFT WHITE 07, PINK 01, PEACH 02, YELLOW 03

French Gel Bột Gel 35€

Stick PASTEL COLOR-GEL Cây Laser tự ủi mặt tại nhà không cần đi Mỹ Viện 98 € (xài cả đời)

Hũ đựng bột 6€
Kềm cắt da 8 €
Cắt móng tay 9,9€
NAGELPFLEGE ÖL

Angebot 299€
PROFIFRÄSER PROMED 1020 Hút bụi ab 89€
Sấy khô 59€
3,99€ **5,99€**

ab 6,50€
ab 18€
ab 900€
1 hộp 21,90€
24,90
Kem cắt móng giá 9,90€
Máy hơ khô 59,90€
Và rất nhiều vật dụng khác
DT043 **DT055** **DT071** **Airbrush Designer Tips**

Đặc biệt : Nếu mua hàng trên 100,-€

Tất cả các loại kem gửi đi theo lỗi Per Nachname (chuyển hóa giao ngân) đều không phải trả thêm tiền cước.

* **01 bộ kem vàng +Cavia** 4 loại **165€**

* **Brust creme:** Kem làm ngực to căng lên **39€**

* **01 bộ làm trắng da,** trẻ đẹp 5 - 7 tuổi **350€**

* **Son môi** giữ được 24 tiếng đồng hồ **19€**

* **Mọc lông mày, lông mi** **19€**

* **Thuốc lột nhẹ** (có 5 loại) **135€**

* **Thuốc lột mạnh** (7 loại) **400€**

* **Trị nám, tàn nhang** (5 loại) **135€**

* **Dành cho da nhờn,** mụn cám, mụn mủ, mụn mọc (5 loại) **135€.**

* **Một bộ tẩy da nhà nghề** luôn máy **98€.-**

Kim Loan Ha Ngoc

Konto Nr. : 0194003599. BLZ 370 502 99

Kreissparkasse Köln



Newyorknails Neuss

Chúng tôi có bán tất cả các mặt hàng phục vụ cho nghề Nails với giá cả phải chăng và tạo mọi điều kiện cho các bạn tự tin làm chủ với sự cộng tác của giáo viên hướng dẫn nghề và cấp bằng Diplom cho các bạn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:
Địa chỉ: **Krefelder Str. 19-21**
41460 NEUSS

(Gần Hauptbahnhof Neuss, cách Duesseldorf 10 Km)
Tel.: **02131/2987838**
Di động: **0163 457 6480**
Homepage: <http://newyorknails-neuss.de>

7085-171-176

Công Ty



Du Lịch

MY ANH Travel

Zülpicherstr. 346 A 50937 Köln. Tel. 0221- 2807 646 / 647.
Fax : 0221 / 28 07 688 . eMail : MYANHTRAVEL@AOL.COM

Postbank Dortmund Konto 817 717 467 BLZ 440 100 46

Giờ làm việc :

Thứ hai - Thứ sáu 9:30 - 18:30 giờ

Thứ bảy : 10:00 - 13:00 giờ

⇄ ⇄ Đủ loại bảo hiểm - Du lịch - Nhân thọ ⇄ ⇄

BUS REISEN*Spanien*

9 Tage

ab 199 €

Italien

9 Tage

ab 188 €

*Paris**(Disneyland)*

ab 129€

Hongkong

ab 420€

Saigon

ab 520€

Hanoi

ab 520€

Bangkok

ab 340€

Chương trình mới !!!
Thường xuyên có
Last Minute !!!



Công ty chúng tôi làm việc tận tình,
nhanh chóng với giá rẻ và uy tín.

Nhận phiên dịch mọi loại văn kiện giấy tờ.

☛ **Văn phòng chúng tôi cần tuyển dụng
một người phụ giúp** ☛

Xin liên lạc **MY ANH TRAVEL** để biết thêm chi tiết !!!

Sữa Ong Chúa aus USA NOW

QUÀ TẶNG Ý NGHĨA : SỨC KHỎE & TRẺ ĐẸP

* **Giúp trẻ hóa, đẹp cho làn da.** * **Tiêu mụn** * Da dẻ mịn màng, hồng hào. * **Tươi trẻ** * **Giúp ngủ ngon** * **Chống rụng tóc.** * Giúp xóa **bỏ vết nám, vết sạm, nếp nhăn.** * **Giúp trí tuệ minh mẫn và trí nhớ tốt.** Giúp bảo vệ da chống **hơi độc** trong **nghề Nail.** * **Dược thảo an toàn, nam & nữ đều dùng được.**

Mỗi viên thuốc sữa ong chúa **nguyên chất** + những loại **dược thảo nổi tiếng 36€ / 60 viên** uống tinh chất để giúp phòng ngừa ung thư & bồi bổ cơ thể

+ Porto 5,90€ . Tel. **07071- 640 999** . SuaOngChua1@yahoo.de

2805 DoReise174176

Thi Nail Shop



Manikürzubehör & Modeaccessoires

Thi Nail Shop

Freihofstr. 20 - 73033 Göppingen

Tel. 07161-70078.- Email: congphu@arcor.de. www.thinailshop.com

Chuyên bán sỉ và lẻ dụng cụ, bàn ghế, hóa chất cho nghề làm móng tay.

Khách hàng có thể đặt hàng qua điện thoại :

07161-70078 hoặc Fax : **07161 - 8088220**.

7474-175180

Chú ý! Chú ý! Chú ý!

A. Các tài liệu CD-Rom dùng với Computer

- Học tiếng Đức cách hay nhất 25,- €
- Bộ tranh liệt tác 83 cây thuốc Việt Nam (in ra được) 10,- €
- Tài liệu cho học tập, sinh hoạt và giải trí... mỗi CD từ 10,- €

B. Các sách quý Việt ngữ „VUI - KHỎE - TRẺ - ĐẸP “

1. Để có hạnh phúc và sống lâu (có 600 hình minh họa) 15,-€
2. Phục hồi chức năng nam giới không cần Viagra 15,-€
3. Thiên địa âm dương - Tình dục, sức khỏe và tuổi thọ 15,-€
4. Chữa trị bệnh bất lực bằng y học cổ truyền 15,-€
5. Sổ tay dưỡng sinh - cách sinh hoạt để có sức khỏe và tuổi thọ 15,-€
6. Dưỡng sinh thang -Thần dược trị ung thư, mỡ máu, đường máu... 15,-€
7. Những liệu pháp phòng chống lão hóa 20,-€
8. Món ăn bài thuốc dưỡng sinh chữa bệnh 15,-€
9. 60 lời khuyên chống lão hóa 15,-€
10. 60 lời khuyên sức khỏe - Chữa trị đau lưng 15,-€
11. Cẩm nang chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 15,-€
12. Những liệu pháp phòng chống lão hóa hiệu quả 20,-€
13. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 15,-€
14. Sức khỏe cho người trung niên và cao tuổi 25,-€
15. Tự quản chế bệnh tiểu đường 15,-€
16. Sức khỏe cho người trung niên và cao tuổi 20,-€
17. Dưỡng sinh thần trí – phục hồi trí nhớ và trí tuệ 15,-€
18. Biện pháp giải tỏa stress ở phụ nữ (514 trang) 20,-€
19. Biện pháp giải tỏa stress ở đàn ông (426 trang) 20,-€
20. 100 phương pháp phòng chống stress 15,-€
21. Phương pháp giảm béo phì 15,-€
22. Phòng và chữa bệnh béo phì 15,-€
23. Kỹ thuật Trang điểm (DVD thuyết minh tiếng Việt) 15,-€
24. Bí quyết chăm sóc da 15,-€
25. Chăm sóc da mặt 15,-€
26. Để có làn da đẹp 15,-€
27. Làm đẹp từ rau, củ, quả 15,-€
28. Chăm sóc sắc đẹp từ thảo mộc 15,-€
29. Thực đơn ăn uống để có sức khỏe và sắc đẹp 15,-€

30. Chuẩn bị làm mẹ 15,-€
31. Phương pháp nuôi dạy con từ 0 đến 3 tuổi 15,-€
32. Cách điều trị bệnh thường gặp ở trẻ em 15,-€
33. Bệnh thường gặp ở lứa tuổi nhi đồng 15,-€
34. Hỏi đáp về dưỡng dục con cái 20,-€
35. Bệnh trẻ em, cách phòng tránh và điều trị 15,-€
36. 99 câu hỏi về dinh dưỡng cho trẻ em 15,-€
37. 500 bài thuốc trị bệnh thường gặp 15,-€
38. Hướng dẫn sử dụng thuốc Nam chữa bệnh 15,-€
39. Suối nguồn tươi trẻ - thể dục trường sinh 15,-€
40. Xoa bóp và bấm huyệt để tự chữa bệnh 15,-€
41. Tự cứu mình trước khi trời cứu 15,-€
42. Thái cực quyền (với 1200 hình ảnh minh họa) 15,-€
43. Khéo tay làm bánh mứt 20,-€
44. Chế biến 300 món ăn ngon 20,-€
45. Đặt hướng nhà theo phong thủy 20,-€
46. Sổ tay ứng dụng phong thủy 20,-€
47. Phương pháp ngồi thiền 20,-€
48. Thể dục Yoga (1 đĩa DVD thuyết minh tiếng Việt) 15,-€

Thể dục Yoga là biện pháp rất công hiệu để phòng và chống các bệnh kinh niên, mãn tính, các bệnh nội tạng (tim, gan, thận...)

- **Còn nhiều tài liệu giá trị khác** Để biết danh mục chi tiết xin liên lạc với Văn phòng chúng tôi

C. Nhận lập WEBSITE, thiết kế hiện đại, mỹ thuật, giá cả hợp lý.

D. Dịch thuật và làm các đơn từ

dùng cho việc kinh doanh và khai thuế, đối quốc tịch, xin cư trú, mua hoặc thuê nhà, xin việc, xin tiền trợ cấp, tiền con, nhận lại tiền hưu trí khi về nước...

- Có thể thanh toán bằng Scheck hoặc tiền gửi trong bao thư khi đặt hàng (viết rõ địa chỉ và số Fon, nên gửi Einschreiben).

- Đơn đặt hàng cần viết rõ tên tài liệu, trước đó xin liên hệ với Văn phòng chúng tôi để biết rõ nội dung tài liệu và hàng còn hay hết.

Địa chỉ liên lạc :

Dr. Nguyen - Glockenstr. 10 - 67655 Kaiserslautern
Tel. 0172 6963857 Fax : 0631 / 3554757

Email : drtnv@yahoo.de

6123-171176



An Nam Reisen

Bosenheimerstr. 202
55543 Bad Kreuznach
Tel.: 0671-796 0884
Fax: 0671-796 0943
info@annamreisen.de

- * Bán vé đi khắp nơi trên thế giới
- * Hoi và giữ chỗ để quyết định không mất tiền
- * Gia hạn hoặc đổi Hộ Chiếu xin miễn thị thực và những dịch vụ khác.

Hè 2009

Vietnam Airlines ab 650,-	Qatar Airways ab 600,-
Lufthansa ab 690,-	Cathay Pacific ab 660,-
China Airlines ab 620,-	Thai ab 710,-

Hãy liên lạc với **AN NAM REISEN** còn những hãng hàng không khác với giá rẻ trước khi quý khách quyết định đi du lịch

**Chúng tôi làm việc tận tâm,
nhanh chóng, vui vẻ và uy tín**

Bankverbindung : Sparkasse Rhein-Nahe
Konto Nummer: 170 11 776
BLZ: 560 50 180

3829-179



*Văn phòng du lịch LAN TICKETSERVICE mới khai trương
chuyên về dịch vụ bán vé máy bay đi khắp thế giới.*



***** Phục vụ nhanh chóng bảo đảm - Tận tâm - Uy tín *****

Lan Ticketservice +++ Postfach 80 06 09 +++ 70506 Stuttgart
Tel. 0711 / 4696846 +++ Fax. 0711 / 4696847

Stand 11/2007

6897-179



VILE-Tours

Helene-Stöcker-Str. 8, 64521 Groß-Gerau

Giờ làm việc : Thứ 2 - Thứ 5 : 8:00 - 16:00
19:00 - 21:00
Thứ 6 : 8:00 - 16:00

Tel: 06152 / 987250. Fax : 06152/ 987249
E-Mail: vile-tours@t-online.de



Chu Đảo - Tận Tình - Kinh nghiệm VÉ MÁY BAY VỀ VIỆT NAM

VN Airlines - Lufthansa - China Airlines
Thai Airways - Cathay Pacific - Air France
Malaysia Airlines - Qatar Airways

- Vé máy bay đi Mỹ
- Vé máy bay cho người Việt Nam du lịch / du học sang Đức (xin gọi lại)
- Visa về Việt Nam / Giấy miễn thị thực Visa ab 60,-€
- Visa gấp trong vòng 24 giờ

Bank-Verbindung: Groß-Gerauer Volksbank eG,
Konto-Nr. 18253100, BLZ 50892500

2677-170-175

PHONG PHÚ TRAVEL

Trân trọng kính chào Quý Khách

- ♦ Công ty du lịch **Phong Phú** hân hạnh giới thiệu Quý khách các chuyến bay với giá rẻ đặc biệt, thuận lợi.
- ♦ Giảm giá cho Gruppe từ 3 người lớn trở lên.
- ♦ Vé máy bay sẽ gửi thư bảo đảm về tận nhà hay nhận tại phi trường theo yêu cầu.
- ♦ Nhận lo Visa và thủ tục giấy tờ nhanh, bảo đảm.

Kính mời Quý Khách liên hệ với công ty :

PHONG PHÚ Travel

Hildegard- von - Bingen - Anger 7
80937 München

Tel. : **089 - 37159079.**

Fax : **089 - 95474978**

Giờ làm việc : Mo. - So. : 09:30 - 20:00 Uhr
Feiertag : 10:00 - 20:00 Uhr
Email : phongphu@web.de

Trương mục : Postbank München
Konto-Nr. : 11 00 46 801. BLZ : 700 100 80

6547-178



Âu Lạc computer

Dùng computer làm máy tính tiền (Kassen) nhà hàng.

- Bán giá rẻ, bền, người dùng dễ dàng tự xử lý sự cố.
- Chương trình cài trên máy có thể thay đổi theo nhu cầu khách hàng .
- Hỗ trợ nhiều máy in, nhiều người chạy bàn và nhiều chức năng khác.
- Bảo hành tại chỗ.
- Rất dễ sử dụng.

Để biết thêm chi tiết xin liên lạc qua
Herr Nguyen
Zähringerstr 305. 79108 Freiburg
Tel: 015221482769
Email: ngtathung@yahoo.com

6945-173178

PHÒNG VÉ Á CHÂU

Flug Reisen
Asien Agentur

BẠN MUỐN BAY, CHỈ CẦN GỌI ĐIỆN

08638 / 888754 hoặc 0163 / 1615779

- Chiết khấu cao, hợp lý cho quý khách mua vé.
- Đối với khách hàng mua vé gia đình, phòng vé sẽ có mức giá ưu đãi đặc biệt.
- Thường xuyên cập nhật các chương trình khuyến mãi của các hãng hàng không để phục vụ quý khách.
- CÓ BÁN VÉ MÁY BAY TRẢ GÓP.

Giữ chỗ máy bay MIỄN PHÍ!!!

Giao vé tận nơi MIỄN PHÍ!!!

Berliner Str. 19, 84478 Waldkraiburg (gần München)

Tel / Fax: 08638 / 888754

Email: truong@flug-reisen-agentur.de

Xin chân thành cảm ơn các quý khách hàng đã lựa chọn dịch vụ của chúng tôi. Xin hân hạnh được tiếp tục phục vụ quý khách.

7032-171177



Lehai-Reise & Versicherungen - Im. Export

Falkenrotter Str.21, 49377 Vechta

Tel. : 04441/ 9996479. 04441/ 918573. Fax : 04441/ 918571. Handy : 0160 1572295.

Internet : www.lehai-reise.de . Email : lehai@gmx.de

Du Lịch - Bảo Hiểm

- ♦ Bán vé máy bay với tất cả các hãng hàng không : Lufthansa, VN Airlines, Air France, Singapore, China Air, Cathay, Thai Airways, Asiana, Qatar
- ♦ Nhận giải quyết tất cả các giấy tờ cần thiết (Hộ chiếu, Visa, Hồi hương, Dịch thuật, Công chứng...)
- ♦ Tổ chức các Tour du lịch về Á Châu theo chương trình cố định hoặc tự chọn.
- ♦ Tổ chức các Tour du lịch từ VN sang Đức và Châu Âu.
- ♦ Bảo hiểm y tế cho người thăm thân nhân
- ♦ Bảo hiểm cho sinh viên, Bảo hiểm y tế cho người tự hành nghề ...
- ♦ URV, ELVIA, CENTRAL Versicherung (Rente Versicherung, Kapital Lebensversicherung, Ausbildungsvericherung. Reise - Rücktrittskosten

♦♦♦ Nhận in vé cho các văn phòng khác, lệ phí 10 Euro + cước bưu điện 4 Euro ♦♦♦

☞ Vé thăm thân nhân - Đoàn tụ ab 990 Euro ☞

Có bán vé đi : USA -Kanada, Australien... Lo vé và Visa gấp trong vòng 24 giờ.

!!! Công ty du lịch chúng tôi cần tìm người Việt Nam làm việc tại văn phòng !!!

Konto Nr. : 425 806 100. BLZ 280 641 79. Volksbank Vechta e.G.

Giờ làm việc : Thứ Hai - Thứ Sáu 9:00 - 12:30 và 13:30 - 18:00. Thứ Bảy : 9:00 - 16:00

Sự lựa chọn và hài lòng của bạn !

**Giá vé
khuyến mãi
690,-€
tới ngày 10/12**

3163-179

công ty kiều hồi Hoa Le Finanztransfer GmbH

chuyển tiền . . .

**đến mọi miền đất nước
một cách an toàn và nhanh chóng !**

Đến với chúng tôi, Quý khách sẽ hài lòng với dịch vụ hợp pháp, bảo đảm, thuận lợi và nhanh chóng nhất; các phương thức phục vụ đạt hiệu quả cao với lệ phí thấp.

Khách hàng có thể nhận Euro, đồng VN (theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng Vietcombank), US Dollar, vàng tại một trong những điểm phát đặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước; bưu điện địa phương; tài khoản riêng; hoặc chúng tôi giao đến tận nhà.



hoalefinanz
finanztransfer GmbH
địa chỉ đáng tin cậy của Quý khách

Hoa Le Finanztransfer GmbH
Schwabstr. 22 • 70197 Stuttgart
info@hoale.net • www.hoale.net

Deutsche Bank Stuttgart
BLZ: 600 700 24
Konto-Nr. : 711 58 84

fon: 0711/ 35 14 294 & 295
fax: 0711/ 35 14 296

QC VG 070901

129-179

4453-171176

Reisebüro **NHÂN SƠN***Asien und Weltweit*

Kaiserskamp 93 . D-44329 Dortmund
Tel. 0231 - 900 34 17 . Fax 0231 - 80 90 18 18
Mobile 0179 - 818 91 33 . mail@nhanson-reisen.de

- Cùng với quý khách lựa chọn những chuyến bay thích hợp về Việt Nam và khắp nơi trên thế giới.
- Kurreisen (an dưỡng) tại các nơi nổi tiếng trong và ngoài nước Đức. Hãng bảo hiểm có thể đài thọ chi phí đến 100%.
- Busreisen trong nước Đức và Âu Châu
- Tour du lịch Á Châu và thế giới
- Mietwagen với các hãng Avis, Sixt, Hertz v.v....
- Flughafen-Hotels und Parkplätze
- Bảo hiểm du lịch: Reiserücktritt-, Auslands-Krankenversicherung ..v.v...
- Lo Visum, Miễn Thị Thực Visa, hướng dẫn du học Đức và các giấy tờ khác

Postbank Frankfurt . Konto-Nr. 189 243 600 . BLZ 500 100 60
Ausland: IBAN DE 7550 0100 6001 8924 3600 . BIC PBNKDEFF
Giờ làm việc: Mo - Fr: 10.00 - 18.00 ; Sa: 09.00 - 13.00 Uhr

3235-170_175_170

p

h

a

m

Baureparatur-Service

Gute Handwerker-Qualität zum günstigen Preis

- ◆ Malerarbeit
- ◆ Trockenbau
- ◆ Badsanierung
- ◆ Fliesenverlegung
- ◆ Silikonversiegelung

Chuyên sửa chữa hoặc xây mới nhà và các cửa tiệm.

Chất lượng đảm bảo, giá cả thỏa thuận.

Ziegelkampstr. 60
31582 Nienburg / w.
Tel./Fax : **05021 / 8944353**
Mobil: **0173/4734381**

**Kim Nguyen GmbH**

Công ty kiều hối



Công ty kiều hối với hơn 15 năm kinh nghiệm.

- Nhận tại VN bằng EUR, USD hoặc Đồng VN.
- Tiền được phát trong vòng 1-2 ngày tại hơn 50 tỉnh thành ở VN, theo tỉ giá của ngân hàng Đông Á.
- Nhận tiền tại nhà, tại bưu điện gần nhất hoặc tại ngân hàng.
- Gửi số tiền lớn được giảm lệ phí.

Nhanh chóng - Hợp pháp - An toàn

Bankverbindung:

Kim Nguyen GmbH
Konto Nr.: 506 11 22
BLZ.: 700 700 24
Deutsche Bank

**Kim Nguyen**

Schwanthalerstr. 60, 80336 München
Mo. - Fr.: 9:00 - 13:00, 13:30 - 18:00

**Kim Nguyen
Vietnam Tours UG**

Der Spezialist für individuelle Rundreisen

Vé máy bay đến khắp thế giới, đặc biệt có giá ưu đãi cho người gốc Việt Nam về thăm quê hương.

- Các Tours du lịch nghỉ dưỡng trọn gói tại Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan.
- Reiseversicherung
- Làm Visa gấp (1-2 ngày) cùng các dịch vụ đưa đón tại sân bay.
- Đặt khách sạn tại nơi đến của quý khách
- Miễn thị thực, đổi hộ chiếu cho người gốc VN.

Nhanh chóng - Uy tín - Chất lượng

**Bankverbindung:**

Kim Nguyen - Vietnam Tours UG
Konto Nr. : 654 086 591
BLZ.: 700 202 70
HypoVereinsbank

www.kimnguyen.de
Tel.: 089- 5384 9640
Email: : info@kim-travel.de

6143-176

TỔNG CÔNG TY DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
BIỂN ĐÔNG



EAST SEA
Travel & Air Service

Hỗ trợ thủ tục lãnh sự
Tổ chức du lịch Á - Âu
Thuê khách sạn, thuê xe



Khuyến mãi đặc biệt - Giá vé rẻ nhất

CATHAY PACIFIC

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 21/04/2009 đến 18/06/2009
Vé giá trị 30 ngày, hành lý 30 kg

ab 660,- EUR

CHINA AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 12/04/2009 đến 30/06/2009
Vé giá trị 45 ngày

ab 585,- EUR

LIÊN HỆ

VP Berlin
Eisenstr. 5 - 12435 - Berlin
Tel: 030 - 5302390
Handy: 0176 - 62114499 (Mai Anh)
0176 - 80059950 (Liên)
0176 - 80059951 (Hà)
Email: berlin@eastseatravel.de

VP Berlin - Đồng Xuân Center
Herzbergstr. 128-139
10365 - Berlin
Tel: 030-46993119
Handy: 0176 - 62114502 (Hoài Diệp)
Email: dx_berlin@eastseatravel.de

VIETNAM AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 10/04/2009 đến 19/06/2009
Vé giá trị 2 tháng, hành lý 30 kg

ab 720,- EUR

Tất cả giá vé đã bao gồm thuế phi trường
Lượng vé khuyến mãi có hạn

MALAYSIA AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Vé giá trị 1 tháng, hành lý 20kg

ab 760,- EUR

VÉ THĂM THÂN

HANOI / HOCHIMINH CITY - GERMANY
(3 tháng)

ab 900,- EUR



Bankverbindung
Konto Nr. : 0629163101 / BLZ 10010010
Postbank Berlin AG

http : www.eastseatravel.de
E-mail : berlin@eastseatravel.com

CHẮC CHẮN - THUẬN TIỆN - GIÁ VÉ BAY RẺ NHẤT
QC 23-170-175

ICC GmbH Finanztransfer

Frankfurter Str. 71, 65479 Raunheim
Montag bis Freitag : 8:30 – 18:00 Uhr
Tel. 06142 - 92 64 95 Fax 06142-92 64 93
E-Mail: iccraunheim07@yahoo.de



Chuyển tiền & Vàng

Uy tín- Nhanh chóng – Hợp pháp
Công ty Kiền hồi lâu năm tại Đức

- Trên 20 năm kinh nghiệm , phục vụ tận tâm, uy tín trong và ngoài nước
- Qua công ty ICC Quý Khách an tâm chuyển tiền nhanh chóng về cho thân nhân tại quê nhà
- Nhận tiền tại các điểm phát gần nơi cư trú của thân nhân Quý khách
- Tại nội thành Hà Nội , Saigon giao tiền tận nhà không thu thêm phụ phí. Nhận giao tận nhà đến các địa khác với phụ phí thấp
- Nhận giao gấp trong vòng 24 giờ
- Tỷ giá cao, phát tiền đồng, Euro, USD, vàng
- Quý khách nhận Rechnung và Hối báo để xin lại thuế cuối năm

Konto für Geldtransfer
ICC GmbH, Konto 10 300 55 BLZ 508 525 53
bei Kreissparkasse Groß-Gerau

ICC kính chúc Quý Khách một mùa Giáng Sinh đẹp, năm mới **HẠNH PHÚC, AN KHANG, THỊNH VƯỢNG**

Quà tặng Tết cho Thân Nhân Quý Khách
từ 01.01.2008 đến 30.01.2008

ICCNguyen Du Lịch & Dịch vụ

Fernflüge nach Asien und weltweit

Vé Máy Bay & Du Lịch

Giá rẻ, phục vụ tốt

- Nhiều năm kinh nghiệm, uy tín
- Thường xuyên có vé rẻ dành riêng cho người Việt Nam
- Bảo đảm 100%
- Nhận lo Visa, Visa khẩn
- Nhận lo xin giấy miễn Visa
- Rücktrittversicherung, Krankenversicherung

Dịch thuật các loại giấy tờ

- Khi dịch xin chỉ gửi bản Kopie đến ICC

Konto für Flugticket & dịch vụ
ICCNguyen, Konto 405 35 75 BLZ 508 525 53
Kreissparkasse Groß Gerau

6652-170-175



Trung Tâm Du Lịch

ĐÔNG NAM ĐÓN

Bảo đảm giá vé rẻ

Lo Vé và Visa
Gấp trong vòng
24 giờ

Du lịch hãy liên lạc:

Đông Nam Reisen

Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst

Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149

E-mail: info@dongnam.de

Internet: www.dongnam.de

Giờ làm việc:

Thứ hai đến thứ sáu 09:30 đến 19:00 giờ

Thứ bảy 09:30 đến 12:00 giờ

(trường hợp gấp có thể điện ngoài giờ làm việc)

Handy 0160-90653434)

Kto-Nr.: 836940 - BLZ: 280 501 00 - Landessparkasse zu Oldenburg

Hãy liên lạc cho bằng được Đông Nam trước khi quyết định du lịch.
Chắc chắn quý vị sẽ được hài lòng với Đông Nam, nơi rất đáng tin cậy,
đã phục vụ cộng đồng nhiều năm qua.

580€

Lufthansa

Nhận lo Visa và Miễn thị
thực (gọn và bảo đảm)

550€

Cathay Pacific

525€

Vietnam Airlines



Vé Cho Thân Nhân từ VN
Sang Đức/Âu Châu
(khứ Hồi Lufthansa)
ab 1080,- EURO

Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác: Qatar Airways, China Airlines, Thai Airways, Malaysia Airlines

- * Bán vé bay từ Saigon & Hanoi sang các phi trường Âu Châu.
- * Số chỗ giá rẻ có giới hạn, Quý khách nên liên lạc sớm để được giá rẻ và chỗ chắc chắn như ý.
- * Có giá giảm cho thanh niên
- * Xin liên lạc để biết giá và thông tin mới.
hoặc vào trang Web của Đông Nam.

Có Bán Vé Đi:
USA-Canada-Australien-Asien

Tận Tâm, Tín Nhiệm, Vui Vẻ, Giá Rẻ, Nhanh Chóng

ASIA PHOENIX REISEN

***** Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ *****

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách
Ngoài ra chúng tôi còn lo các thủ tục lãnh sự:

- Thủ tục về công chứng và hợp pháp hoá
- Đổi hộ chiếu (nhanh và bảo đảm)
- Lo miễn thị thực và Visa gấp trong 24h.
- Giấy khai sinh, Kết hôn, thôi quốc tịch và hồi hương v.v.

!! Địa chỉ mới !!

ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !

Am Lohwald 9 * 60488 Frankfurt am Main

 069 / 69 53 69 00  069 / 69 53 69 01

Mobil 0171 / 173 73 94

 Info@Asia-Phoenix-Reisen.de

www.AsiaPhoenixReisen.de

6701172-177



Vé máy bay về Asia

Hành lý cho người Việt Nam :

với Air France 30 Kg - Singapore Air 30 Kg

Lufthansa 30 Kg đặc biệt bay từ

Bruxelle, Luxembourg, Amsterdam

SGN

Vietnam Airline : ab 629,-€

Asian Air : ab 619,-€

Quý khách về Asia cùng đi với người Đức,
Tel liên lạc chúng tôi sẽ sách báo hình ảnh đến
giới thiệu miễn phí.

AKO NINH

Touristik

Kortumstr.125, 44787 Bochum (Germany)

Tel. 0234-684078

Tel D2 : 0172 282 0849.

Fax : 0234 - 17835

E-Mail : ako1717@gmx.de



Internet : **www.akoninh.de**

KTO NR. 8055 23469 - BLZ. 440 10046

POSTBANK DORTMUND

Lo visa Hongkong , USA, Úc, Thái Lan
Bảo hiểm sức khỏe ADAC 3 tháng
Các loại Bảo Hiểm Du Lịch
Vé Asia qua Đức ab 900 Euro
Phiên dịch : 13 Euro 1 trang

HAN

Malaysia-Air : ab 690,-€

CATHAY Air : ab 762,-€

Vé từ ASIA qua Đức : Ab 844,-€

Nhi Phong Reisen

- văn phòng du lịch -

- bán vé máy bay của các hàng không
- lo thủ tục Visa, miễn thị thực Visa, hộ chiếu và những thủ tục khác
- vé cho thân nhân từ Việt Nam sang Đức
- giữ chỗ máy bay miễn phí!
- Vé khứ hồi **600 €**



Nhi-Phong Reisen
Bürgermeister-Osterlohstr. 32A
26316 Varel
Tel.: 04451 - 968 444
Fax: 04451 - 960 423

Mobil: 01 62 - 61 96 832
info@nhiphongreisen.de
www.nhiphongreisen.de

Akram-Reisebüro in Hamburg

Steindamm 97 - 20099 Hamburg - Tel.: 040/28 00 77 05/-03 - Mobil: 0160 / 807 74 49

E-Mail: firmaakram@hotmail.com

uy tín - tận tâm - chu đáo



Vé máy bay đi khắp thế giới

Du lịch (Pauschalreisen) đến các thành phố lớn Á, Úc châu: Bangkok, Peking, Singapur, Hanoi, Taipeh, Shanghai, Manila, Kuala Lumpur, Saigon, Sydney...

Phục vụ - Service:

- Giữ chỗ (Platzreservierung) miễn phí
- Du lịch trọn gói (Tours)
- Lo thủ tục như Visa, miễn thị thực (Visa gấp trong vòng 24h)...
- Vé cho thân nhân sang Đức (nhận vé tại VN)
- Bảo hiểm du lịch ra và vào Đức.

Mọi chi tiết xin liên lạc với **cô Vân** để được hướng dẫn tận tình.



Nhật Ký Sơn Ca

Ngày... tháng... năm ...

Lâu lắm rồi mình đã không viết nhật ký. Cuộc sống nơi tỉnh lẻ này bình yên, êm đềm quá; công việc ngày nào cũng như ngày nấy, những người quen biết đều có gia đình hòa thuận, ai lo việc nhà ấy, tóm lại là chẳng có gì đáng để nhớ và ghi lại. Cuốn nhật ký từ lâu nằm ngoan ngoãn trong ngăn tủ chắc sẽ mốc meo nếu như không có một "sự kiện" đặc biệt xảy ra buộc mình phải viết lại nhật ký để sau này... trăm tuổi đọc lại sẽ vẫn tìm được cảm xúc của ngày hôm nay, ngày mà "Thất tiên bát cú" chứ không phải "Thất ngôn bát cú" quyết định họp mặt nhau tại động hoa ốt thay vì hoa vàng của cô Phương Quỳnh tại Hamburg. Bây giờ đang là mùa thu, trời trở lạnh, lá vàng rơi ngập lối, phố vắng đìu hiu, cảnh buồn nhưng mình chẳng cảm thấy buồn vì cứ nghĩ đến ngày gặp lại những người bạn vong niên, bạn đạo, bạn văn chương mà mình yêu mến như thân thích trong gia đình, lòng thật hân hoan vui vẻ.

Duy chỉ gặp họ một vài lần nhưng mình luôn có cảm nghĩ, như có thiên duyên tiền định gì đó. Mình nhớ mãi tiếng cười rộn rã của cô Doãn, khuôn mặt phúc hậu của cô Phương Quỳnh, sự tế nhị đáng yêu của cô Nhật Hưng, sự giúp đỡ tận tình của cô Hoa Lan. Đó là những người mình đã quen biết và tiếp xúc. Kỳ này đến Hamburg, mình sẽ gặp cô Hồng Nhiên và Hương Cau nhà ta nữa. Thật là tuyệt vời làm sao ! Hôm nay mình ra mua vé tàu, kỳ nghỉ đã được ấn định: một tuần ! Mình đã từng ra nước ngoài, về Việt Nam, thăm viếng các thành phố lớn nơi xứ Đức này nhưng chưa có kỳ nghỉ nào làm cho mình mong đợi nôn nao, xao xuyến như lần này. Cảm giác như là lần đầu tiên chờ đợi cuộc hẹn hò với "người ấy" nhưng có lẽ còn mãnh liệt hơn vì ngày xưa chỉ có một, bây giờ đến... sáu "người ấy". Mình sẽ làm gì nhỉ? Ăn nói thế nào? Nên diện những bộ đồ nào cho thích hợp? Có nên tặng mỗi người một bài thơ không? À quên ! Phải có quà cho từng người nữa chứ nhỉ!

Cô Hưng yêu cầu mình tặng... tắm, đổi lại cô sẽ tặng mình... cây roi (nếu roi hiệu Gucci hay Prada càng tốt), còn tắm gì mà chả được, tắm "made in China" thì mua hai đồng một hộp xia cả năm không hết ấy chứ. Cái cô Hưng này! Lần nào qua Thụy Sĩ cũng ngoan ngoãn mang theo mấy ký... thịt lậu, thế mà nở lòng nào tặng mình... roi kia chứ! Nói vậy thôi chứ mình biết cô Hưng sẽ đến

sớm cùng với cô Phương Quỳnh làm sẵn một ít "sơn hào hải vị" để cho các vị khách phương xa đến mà. Ngày mai mình đáp tàu đến thăm cô Doãn rồi, lần trước gặp cô ở Bodensee, nghe chuyện tiểu lâm mà cười đau cả bụng, chẳng trách nào nhìn cô trẻ mãi không già, nhất là lúc cô diện đồ tắm thì trời ơi! Thấy mà phát ghen lên được, không biết sau này khi mình lên... hàng bảy liệu có được cái "body" tuyệt vời ấy không? Kỳ này gặp phải nhớ rõ eo cô lâu lâu để lấy... hên mới được!

Ngày... tháng... năm ...

Cô Doãn đón mình ở nhà ga München, nhìn cái kiểu cách "Hai Lúa" của con bé nhà quê lên tỉnh chắc cô buồn cười lắm. Cô ôm mình làm mình suýt nữa thì buột miệng nói: "Mẹ chờ con có lâu không?" vì cảm giác mới thân ái, thăm thiết làm sao, cứ như là một bà mẹ đã đợi đứa con từ phương xa mới về vậy.

Dọc đường đi, mình bảo với cô là thôi cho mình về nhà ăn cơm với nước mắt cũng được rồi con sẽ đi ngủ ngay, dậy từ năm giờ sáng, bây giờ con thật đã mệt rũ ra rồi. Cô cười bắt mình đi đến một chỗ "bí mật", cuối cùng hóa ra đó là một tiệm ăn của con trai cô, một nhà hàng Việt Nam sắc mùi nước mắm nằm gần khu trung tâm thành phố, có một cái tên rất dễ thương "Cyclo". Mình vừa bước chân vào đã rất ngạc nhiên vì quả thật mặc dù mùi nước mắm thơm phức bay ra nhưng khách Tây, Tàu vẫn vào đông nườm nượp, có những người còn phải đứng chờ vì hết bàn. Thời buổi kinh tế suy thoái, tiệm ăn Á Châu lại mọc lên như nấm, vậy mà có một nhà hàng lấy hẳn tên Việt Nam, nấu rất đồ ăn Việt Nam thuần túy như cá chiên chấm nước mắm, canh chua, phở, bún... lại được đông khách Tây ủng hộ nhiệt liệt thì cũng là một điều hiếm thấy.

Ăn uống no nê xong, mình cảm thấy càng... mệt hơn chỉ muốn hỏi cô nhà hàng có kiêm... khách sạn không để chui vào phòng đánh một giấc! Cuối cùng thì cũng về đến nhà cô, tuy nhỏ nhưng xinh xắn làm mình nhớ đến lời trong một bài tình ca nào đó "một mái lều tranh hai trái tim vàng". Mình thật cảm phục về đôi vợ chồng đã yêu thương gắn bó bên nhau qua bao thăng trầm của cuộc đời. Cứ nhìn cách hai người lo lắng săn sóc cho nhau thì ai mà chẳng muốn... lập gia đình cho sớm.

Nghỉ ngơi tỉnh táo một chút, cô lại rủ mình dạo phố München. Mặc dù còn mệt nhưng mình cũng gật đầu ngay vì biết bao giờ mới lại có dịp thăm viếng một trong những thành phố cổ xinh đẹp nhất miền Nam nước Đức này. Nắng thu vàng tươi chan hòa khắp nơi dù tiết trời đang rất lạnh, mình thích thú ngắm những cảnh cây to ven đường vẫn còn đặc lá vàng chưa rụng xuống, tô điểm cho cảnh mùa thu thêm thơ mộng, lãng mạn như một bức tranh. Phố lớn có khác, người người qua lại đông đảo. Đi loanh quanh một chút, trời đã sập tối dù chỉ mới gần sáu giờ, đèn đường sáng rực, quảng trường thành phố thật lung lẫy huy hoàng với ngôi thánh đường to lớn, cứ năm giờ chiều là có tiếng nhạc thánh thót trỗi lên và những hình nhân khắc chạm trở đó sẽ nhảy múa nhìn rất ngoạn mục.

Mình khoái chí nhìn ngắm khu chợ trời bán trái cây, xúc xích, hoa, olive với những cửa tiệm bé xíu dễ thương, mỗi tiệm chỉ bán một món hàng nhưng rất nhiều loại. Nhưng mình thích nhất là tiệm bán hoa, trời lạnh lẽo thế này mà vẫn có những bông hồng to đẹp lung lẫy đủ màu sắc, thơm ngát, giá cả lại không đắt lắm. Giá

như mà mình ở gần đây nhỉ! Căn phòng nhỏ của mình lúc nào cũng sẽ thơm ngát mùi hoa hồng vì đó là loài hoa mà mình yêu nhất. München, München, thành phố mà từ lâu mình mơ ước được đặt chân đến nay thì toại nguyện. Cô Doãn lắc đầu thông cảm nhìn con "Hai Lúa" hí ha hí hửng la cà vào các tiệm quần áo giày dép, túi nó chẳng biết có bao nhiêu tiền mà tinh bơ nhờn nhờn cái mặt chui vào mấy gian hàng bán những đồ hiệu đắt giá như Gucci, Prada, Louis Vuiton... đường hoàng cầm ngăm làm như một... „đại gia“ !

Cũng may những lúc định dành tiền mua một món đồ sang trọng trị giá vài trăm, mình lại nghĩ đến đồng bào bão lụt miền Trung đói khổ và nhắm tính cái túi này sẽ quy ra... mấy tạ gạo thế là tự nhiên mất hứng ngay. Không mua, nhưng vẫn cứ... nghĩa vì nhìn đầu có tổn tiền, thực hành đúng câu "Thiền sư thống tay đi vào chợ" nhưng vị thiền sư dỏm là mình thống tay là đúng vì làm gì có tiền mà mua.

Chỉ một ngày ở München thôi mà kỷ niệm đông đầy. Đi dạo phố sá đã dời về đến nhà mình mới có dịp chiêm ngưỡng bà cô hàng bày của mình: nụ cười rất tươi, ăn mặc rất thời trang và thanh lịch, cung cách sống trật tự quy củ (ăn, ngủ có giờ giấc), tuần đi bơi mấy ngày, đọc sách, viết lách, thăm nom các con các cháu, vậy mà cô vẫn còn thời giờ lo cho các vị cao niên đồng hương trong tỉnh mỗi khi họ có việc cần giúp đỡ. Thật là một tấm gương sáng cho... tuổi già của mình mai sau! Lần sau đến phải nhờ cô dạy bơi mới được. Mình tự nhủ mặc dù trong thâm tâm vẫn còn ám ảnh lần bị uống nước gần... tiêu diêu miền cực nhọc tại một hồ bơi khá nổi tiếng ở Sài gòn cách đây gần hai chục năm về trước.

Ngày mai mình sẽ giã từ München xinh đẹp cùng cô Doãn "bay" đến Hamburg chắc cũng đẹp không kém. Mình cảm thấy lòng hân hoan vô cùng.

Màn đêm yên tĩnh, nhìn chiếc giường nhỏ cô Doãn đã chuẩn bị cho mình với mấy con chó, gấu bông xếp quanh, cái gối màu đỏ thắm hình trái tim thật dễ thương, tối nay mình hẳn sẽ có một giấc ngủ thật ngon, ước gì mình mơ thấy cô Nhật Hưng, cô Hoa Lan và cô Phương Quỳnh (vì mình đã từng gặp họ trước kia rồi) và nói rằng mình đang nhớ họ lắm lắm !

Ngày... tháng... năm...

Sáng nay đón mình và cô Doãn ở phi trường là chú Phù Vân. Cô Hồng Nhiên đến trước đã ngồi chờ ở đó rồi, nhìn cô có nét phờ phạc, hốt hoảng đến tội nghiệp, mình hỏi thăm, chú Phù Vân cười cười:

- Định trốn hủ bà này làm bà sợ chơi, nhưng thấy mặt mày xanh lét, ngó dớn dất tưởng không ai đón bị bỏ rơi, tội nghiệp quá đành đi ra vẫy tay gọi.

Cô Doãn và mình bật cười. Cũng đúng thôi vì lần đầu tiên từ ngày sang Đức, cô dám đi xa một mình tay xách nách mang lo lắng hồi hộp. Nhất định là cô phải yêu mến mấy chị em này lắm mới có can đảm đơn thương độc mã lên đường, xa vòng tay che chở của... chồng như vậy. Nhưng có đi như vậy mới biết sức mình, mới có cảm giác tự tin nơi mình và khi trở về mới... thương chồng hơn. Mình chợt nghĩ lan man đến những người đàn bà quá nhu nhược an thường thủ phận toàn dựa dẫm vào ông chồng, lỡ một mai xảy ra chuyện gì thân đơn thể cô thêm đàn con dại họ mới làm sao đây? Thế nên, mình rất cảm phục những vị "anh thư" có chồng bị bắt đi học tập cải tạo, ở nhà họ cố gắng lam lũ bươn chải nuôi con,



• Trùng Quang

Xuân và Thơ

Nét mực vừa tươi trên giấy lụa
Hương xuân đã ngát khắp gần xa
Khóm trúc vừa tô xanh sắc lá
Góc Đào đang điểm thắm màu hoa
Ngời tia nắng đẹp soi đầu núi
Dịu ánh trăng mơ dấy lối nhà
Thanh thân gió đưa mây hội ngộ
Rộn ràng Oanh gọi én hoan ca
Tổ Lan điểm lệ lên chồi ngọc
Bạch Cúc trang nghiêm nở đóa ngà
Mưa rắc ngọc bầu không lá lướt
Sóng tung hoa biển điệu ngân nga
Thông trên nhành biếc reo vì vút
Liễu cạnh hồ trong nhũ thướt tha
Đằm ấm hương lành nơi đất lạ
Ngọt ngào lúa ngát chốn quê xa
Thân cau, tàu chuối... sao duyên dáng
Bờ cỏ, giồng rau cũng nở nà
Chắc hẳn thiên nhiên mang thiện ý
Dem xuân trang điểm địa cầu ta...

"Xuân bao năm cũng không già
Bút bao xuân vẫn mặn mà nét thơ"

San Jose 12.2009

nuôi chồng ở tù xa lắc xa lơ, nhiều người còn lo cho cả bố mẹ chồng, gian khổ vậy mà họ vẫn giữ lòng chung thủy vững vàng. Mình tin là những người như vậy họ sẽ có hậu vận rất tốt, mãi mãi là tấm gương sáng cho mọi người, tuy tên tuổi họ không ghi trên bảng vàng hay được đưa vào sử sách.

Ngồi trên xe của chú Phù Vân, mình vui vẻ ngắm quang cảnh bên ngoài của thành phố Hamburg. Mọi người tíu tít trò chuyện cứ như là mấy chục năm rồi mới gặp lại nhau không bằng, đây mới có ba bà thôi, ngày mai tổng cộng là bảy bà, chắc chắn "lâu đài tình ái" của cô chú Phù Vân sẽ biến thành chợ trời, chợ chồm hổm hay chợ Bến Thành mất. Mau thật! Mới cách đây hơn

một tiếng đồng hồ mình còn ở tại miền Nam nước Đức nắng vàng rực rỡ, bây giờ đã lang thang tại miền Bắc gió lạnh mây mù. Hamburg, thành phố mà bao nhiêu người Việt Nam vượt biển vĩnh viễn tri ân. Hamburg, hoa lệ làm mình xao xuyến nhớ đến Sài Gòn yêu dấu tận chân trời xa thăm.

Xe dừng lại trước cửa nhà chú Phù Vân, chưa kịp bấm chuông thì cô Phương Quỳnh và cô Nhật Hưng đã ào ra chào hỏi tíu tít (chắc hai người nhìn qua cửa sổ thấy "xóm nhà lá" đến rồi). Cuộc gặp gỡ đơn sơ nhưng cảm động, vừa bước vào nhà, mình đã ngửi thấy mùi bún bò bay ra thơm phức, đúng là nhà Việt Nam! Cô Hưng tươi cười chỉ nôi chè trôi nước nhìn rất hấp dẫn:

- *Thấy chưa ? Có nấu chè cho Thi Thi nữa nè !*

Cô Phương Quỳnh ôm mình dịu dàng:

- *Cô có làm bánh giò, bánh bao nữa, mấy cái bánh đó con thích ăn mà !*

Lại một lần nữa, mình suýt kêu lên:

- *Cám ơn hai má nhiều, con thương hai má quá đi !*

Chưa hết, nghe chương trình về các món ăn nào là: bánh giò, bánh bao, bánh xèo, bánh bột lọc, xôi mặn, xôi gấc, xôi đậu xanh, bún bò, cá thu sốt me, canh cua rau đay, chè trôi nước, chè đậu xanh đánh, giò cháo quẩy, mình cứ tưởng như đang dự ngày hội "ăn" của cả nước Việt Nam tụ họp về vậy. Khi về nhà chắc phải tính toán nhanh chương trình "Diät" vì mình biết chắc chắn sau vài ngày lưu lại đây sẽ tăng ít nhất là hai ký... giắc vì ăn uống lu bù và đầy đủ dinh dưỡng như thế.

Ngày... tháng... năm...

Hôm nay thật là một ngày tụ họp vui nhất trên đời, có lẽ còn vui hơn những buổi tiệc tùng linh đình mà mình đã từng tham dự vì nhóm bảy cây bút nữ đã tụ họp gần đủ, chỉ thiếu cô Ngọc Nga bên Ý không đến dự được "vì lý do gia đình", cô Phương Quỳnh sẽ thế vào cho đủ bộ.

Cô Hoa Lan vẫn tươi tắn như năm trước mình gặp ở Bodensee, duy có vẻ xanh xao và gầy ốm hơn chắc tại thời gian này cô đang bị Sở lao động "đi" bắt đi giữ mấy chục đứa con nít ở nhà trẻ, phần nữa cô đang bận rộn cho việc xuất bản cuốn sách đầu tay có tên là "Lửa tình và Lửa tam muội". Cuốn sách này là cả cuộc đời mơ ước và hoài bão của cô nên cô đã dốc hết tâm lực vào đó. Mình được hứa tặng cho hai cuốn nhưng chắc mình sẽ mua ủng hộ cô thêm để tặng cho những bạn bè độc giả có cả tâm đạo và đời, bởi vì mới đọc qua bản thảo đã nhận thấy được người viết có tâm đạo rất chân thành và tâm... đời khá phong phú, thật là một cuốn sách đặc biệt kỳ dị !

Hương Cau xinh xắn trong chiếc áo Pullover màu đỏ sẫm, quần jean, giày ống cao phong cách rất trẻ trung. Cô nàng nhất định bắt mình phải gọi bằng chị chứ không chịu lên chức cô. Thôi được, đành chiều vậy vì thật ra mình và Hương Cau nhìn cũng ngộ nghĩnh, ngộ ngáo, ngang ngang nhau, nhất là mỗi khi hai đứa hợp xướng đóng kịch nói giọng Bắc như diễn viên hài Hồng Đào làm bà con ta cười bò lăn bò càng. Phải công nhận là Hương Cau giả giọng có duyên và xuất sắc, chắc chị nàng tiếp xúc nhiều lắm với những bạn bè mới có cách nói chuyện như thế.

Bữa cơm trưa làm nhà cô chú Phù Vân gần... sập vì "thất tiên bát... cú" cười dữ quá. Bắt đầu là tiết mục chọn tên các loài chim, cô Doãn nhận mình là con Quạ vì đang mặc áo đen và có tính bộp chộp hay mỗ bộp chộp người ta. Nhưng đúng lúc ấy, phu quân của cô Nhật

Hưng gọi điện đến thăm, nghe cô kể, chú Lễ (chồng cô Hưng) liền bảo cô Doãn phải là con Hạc mới đúng "vì bà ấy mảnh mai thế!". Cô Doãn hờ hờ nhận ngay cái tên mới con Hạc tức Quạ, nói theo ngôn ngữ hiện đại là Con Hạc "nickname"... con Quạ. Cô Hồng Nhiên chần chừ không biết chọn con chim gì cho mình thì mình chốt vào:

- *Con biết rồi nè ! Sáng nay chú Phù Vân đi đón nhìn thấy cô Hồng Nhiên xanh mét đốn dác ngó quanh sợ bị bỏ rơi. Vậy lấy tên con chim gì xanh xanh đó.*

Cả đám nhao nhao: "Con Két, con Két, chỉ có con két mới xanh xanh thôi!". Cô Doãn thêm vào:

- *Tụi bây nói cao lên, "con Két", nhớ không được nói giọng Huế đó nghe!*

Một trận cười như bão tố nổi lên rần rần, mình cứ tưởng cô Hồng Nhiên giận quá đòi xách vali về chứ, không ngờ cô cũng cười ngả nghiêng, cười chảy nước mắt, gục gặc đầu: "Ờ, thì con Két!".

Cô Nhật Hưng năm ngoái ốm nhom nên tự nhận mình là con sáo sậu, hôm nay nhìn mập mập lên một tí lại đòi sửa lại là con Công cho nó đẹp, vì Công hay múa mà tính cô lại yêu văn nghệ văn gừng lắm lắm. Cô Doãn lại chọc vào:

- *Con Công thức hay ngủ mới được chứ ?*

Cô Hưng ngơ ngác chưa biết trả lời ra sao, cô Phương Quỳnh tùm tùm cười tiếp lời:

- *Em thử nói con Công ngủ đi! Rồi nghĩ coi nó ra sao?*

Cô Hưng lẩm nhẩm rồi ngẩn người ra đến khi mọi người phá ra cười như vỡ chợ, cô cũng bật cười theo không chút giận hờn.

Cô Hoa Lan vì vóc người và khuôn mặt tròn trịa nên chọn cái tên "Bồ Câu", rất dễ thương và hiền lành (vì là loài chim tượng trưng cho hòa bình mà!).

Cô Phương Quỳnh được mọi người ưu ái cho làm chim Thiên Nga "nickname": Vịt Bầu. Cô reo lên: "Đúng rồi !" làm bà con ta lại rũ ra cười thêm một chập nữa.

Đến phiên chị Hương Cau, vì có tên thật là Vân Loan nên chọn chim Phượng cho sang, nhưng cuối cùng nghĩ lại nên bảo:

- *Thôi cho em làm... chim Tu Hú đi vì em cả đời có biết đạo, biết tu gì đâu, tên Tu Hú em thấy hợp với em đó.*

"Ừa ha !" Họ nhà chim gật gù: "OK ! Chim Phượng, "nickname" Tu Hú.

Cuối cùng là mình, ngày xưa nhỏ thó lại hay lăng xăng lít xít nên bị cô Hưng đặt là Se Sẻ. Nhưng trước khi đi gặp sư mẫu, mẹ có dặn dò: "Con bảo các cô đổi cái tên Se Sẻ thành Sơn Ca đi, con chim Sẻ vừa xấu vừa chẳng được tích sự gì", thế là mình đề nghị lấy tên Sơn Ca, "họ nhà chim" nhao nhao phản đối hỏi Sơn Ca có biết hát không? Mình bảo có hát được bài "Cháu lên ba", ai cũng phì cười mắng yêu: "Hát thì không biết, miệng lưỡi lại huyền thuyên, con này phải là chim Chèo Béo mới đúng. "Trời ơi! Con Chèo Béo là con gì vậy? Mình mà biết được hình dáng nó, chết liền đó!". Thế là mình giãy nảy lên phản đối, mặc kệ !

Cuối cùng vẫn bị cái tên Sơn Ca, nickname Chèo Béo.

Họ hàng nhà chim thế là đông đủ! Ăn uống cười giỡn, hát hò đến tận khuya, ai cũng có quà nữa chứ. Mình đã tham dự rất nhiều cuộc vui trong đời nhưng chưa có lần nào vui như hôm nay. Tình bạn văn chương, tình đồng hương, đồng chí, đồng hội, đồng thuyền, sao mà thấm thiết tương thân, tương ái đến như vậy! Trời về khuya, mình vẫn còn ngồi tâm sự loài chim... lẻo mép với

Bồ Câu, Tu Hú và Công đến tận gần ba giờ sáng mới chịu... bay lên "ổ" ngủ.

Lại một ngày đẹp nữa trôi qua!

Ngày... tháng... năm ...

Hôm nay mọi người được hướng dẫn đi viếng tượng đài thuyền nhân tại trung tâm thành phố Hamburg. Ai cũng chụp vài kiểu ảnh làm lưu niệm, có nhiều người ngoại quốc đi ngang cũng dừng lại hoặc ngắm nhìn, hoặc tò mò đọc xem những dòng chữ viết trên cuốn sách, hoặc quay phim, chụp ảnh, không biết họ nghĩ gì, riêng mình lòng cảm thấy bồi ngùi xúc động vô vàn.

Hồn thiêng của những người đã mất trên đường tìm tự do ngày ấy chắc sẽ không hờn tủi khi họ biết tại nơi này (và có lẽ nhiều nơi khác trên thế giới nữa), những người sống sót đã vĩnh viễn không quên họ. Còn chính quyền Đức, người dân Đức hẳn là cũng rất cảm động và trân quý tấm lòng biết ơn của những thuyền nhân Việt Nam đối với những người đã cứu vớt và cứu mang họ.

Ngày hôm nay, trời nắng đẹp, sau khi thăm tượng đài, ngắm hải cảng, mọi người ra hồ nhìn đàn thiên nga trắng muốt xinh đẹp bơi lội nhón nhơ, thật là một cảnh tượng hòa bình, êm đềm!

Cuối cùng thì xóm nhà lá đi đến phố chính của thành phố Hamburg hoa lệ, cái tạt la cà ngó nghiêng quần áo, giày dép lại trời dấy, mình rủ rê chị Hương Cau đi phố đến tối về. Tu Hú nhà ta vì chưa tu đến nơi đến chốn nên vội vàng gặt đầu cái rụp. Hai con "yêu tinh" chưa kịp hí hửng lâu vì mới thò cái đuôi "trốn việc đi chơi" ra đã bị các sư mẩu xúm lại quạt cho một trận tơi bời, đã vậy mình còn bị tội nặng hơn là "rủ rê" Tu Hú nữa chứ! Hu! Hu! Hu!

Thấy mình phụng phịu vì bị bắt về nhà sớm, cô Phương Quỳnh dỗ dành:

- *Mai một có dịp con lên đây chơi lâu lâu, cô dắt con tha hồ đi phố nha!*

Nhìn cô, mình lại nhớ đến Bác Cả, chị của mẹ, bác Cả cũng hay nuông chiều, ngọt ngào với mình như vậy, gương mặt hiền hậu của bác cũng hao hao giống cô, mình tự hứa với lòng thế nào cũng lên thăm cô lại lần nữa. Không có mấy con chim kia, Sơn Ca sẽ tha hồ mà nhõng nhẽo.

Buổi tối, cô Hưng lôi mấy lá thư của một độc giả ái mộ từ Thụy Sĩ ra cho mọi người xem. Cô Doãn và mình thay phiên nhau đọc, vì mình chẳng muốn "Mèo khen mèo dài đuôi" nên chẳng chép lại nội dung những lời khen tặng của vị độc giả ấy. Nhưng mình phải công nhận là lời thư rất chân thành, đầy cảm xúc, cuối thư cô ký tên Song Thư TTH (chắc là họ Trần, tên là Hoa, Hương, Hồng, Hạnh gì đó không chừng). Cô Song Thư ấy lại còn làm cả mấy bài thơ tặng thầy Phương Trưởng chùa Viên Giác, chú Phù Vân và các cây bút nữ nữa chứ. "Họ nhà chim" xôn xao bàn tán về nhân vật bí mật này, nhưng cô Nhật Hưng nhất quyết không tiết lộ chi tiết cá nhân của người ấy. Thôi cũng được! Hy vọng là có dịp "hữu duyên" sang Thụy Sĩ sẽ được diện kiến người ẩn danh ấy.

Là người cầm bút mà chỉ thích được khen ngợi, tán dương thì chắc chắn sự nghiệp sẽ... tiêu điều miệt cực nhọc rất nhanh chóng, mình thực sự nghĩ thế, không biết các vị sư mẩu kia thì sao? Dù viết văn thời buổi này chỉ vì tình chứ không vì tiền nhưng mình vẫn cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc...

Lại một ngày nữa trôi qua, cô Nhật Hưng mắt mở không lên vẫn cố gắng ngồi lại với xóm nhà lá: mình, Hương Cau và cô Hoa Lan tán dóc đến hơn hai giờ sáng.

Ngày mai, chim Tu Hú bay về lúc bảy giờ sáng, Bồ Câu bay lúc bảy giờ tối. Mình chợt nhớ đến một câu thơ của thi sĩ Xuân Diệu: *Trong gặp gỡ đã có mầm ly biệt*, mà lòng cảm xúc bồi hồi. Ngày mai chưa biết, hôm nay còn ngồi bên nhau đây mà ai cũng cảm thấy buồn...

Ngày... tháng... năm...

Đêm qua thức quá khuya, sáng nay lại dậy quá sớm để tiễn Tu Hú lên đường. Ai cũng trách sao Hương Cau lại chọn cái giờ về sớm đến như vậy. Chị nàng phân trần đổ lỗi cho ông chồng mua vé cho vào giờ ấy, đành phải chịu thôi!

Buổi ăn sáng hôm nay khác hẳn với mấy ngày ồn ào nhốn nháo nhộn nhịp trước vì mới chỉ có một con chim bay ra khỏi đàn. Chim Hạc thay mặt "họ nhà chim" đọc một bức thư ngỏ để cảm ơn tấm thịnh tình sâu sắc của gia chủ mấy ngày nay đã không quản ngại vất vả tiếp đãi nồng hậu đám khách không mời mà đến này. Không ngờ, lời văn khiêm giọng đọc thống thiết đầy cảm xúc dạt dào của cô làm Thiên Nga tự Vịt Bầu khóc nức nở vì cảm động, thế là chim Hạc mắt cũng đỏ hoe sụt sùi khóc theo, chim Két cũng nhỏ lệ, chim Công, Bồ Câu cũng rưng rưng nước mắt, Tu Hú cúi mặt ngậm ngùi, còn Sơn Ca thấy lòng mình nao nao giả vờ húng hắng ho để trấn tĩnh chứ cứ ngồi nhìn bà con ta nước mắt ngấn dài thế nào lát nữa cũng bị... lây cho coi.

Giờ chia tay sao mà não ruột, tối nay lại tiễn Bồ Câu lên đường, ngày mai thì thật sự tan đàn rời. Không biết cất cho mỗi con chim một cái chuông gần gần, suốt ngày chạy qua chạy lại thì liệu có còn thương nhau đáo để như thế này hay không nhỉ? Hay là vì những cá tính khác biệt này sinh Quạ sẽ mổ Bồ Câu, Bồ Câu cắn Công, Công xông vào Tu Hú, Tu Hú rủa Két, Két quác quác với Sơn Ca. Eo ơi! Một cảnh tượng huynh đệ tương tàn khủng khiếp!?! Nhưng mình nghĩ chắc không đến nỗi vì mấy ngày qua gần gũi "xóm nhà lá" đều nhường nhịn, yêu quý và chiều chuộng nhau vì ai cũng là người viết báo Chùa nên đều có tâm đạo: tham, sân, si bớt chắc cũng gần nửa rồi. Và lại, nếu có bất đồng ý kiến thì đều có thể ngồi lại góp ý chân tình, chẳng ai để tâm giận ai, người nào cũng là con Phật cả.

Giờ chia tay đã đến, Hương Cau ôm từng người chào tạm biệt. Đến mình, chị thì thăm:

- *Tao thấy hạp với cái con Chèo Bẻo này ghê vậy đó! Có gì Mail cho chị nha!*

Mình gặt đầu không nói nên lời, quên bém mắt cái tên "Chèo Bẻo" đáng ghét mà lẽ ra khi nghe thấy phải giậm chân tru tréo ầm ĩ lên. Lúc này, mình chỉ như có cảm giác tiễn một bà chị ruột theo chồng về xứ lạ mà không biết bao giờ mới có ngày gặp lại.

Buổi chiều lại một cuộc chia tay tập hai nữa - như phim Hàn Quốc dài mấy chục bộ vậy. Bồ Câu tay xách nách mang linh kinh quà cáp ra về, lật đật hối hả vì sợ bị trễ tàu. Nhìn cô, mình không bao giờ quên những ngày gian nan nguy khốn xưa kia nếu không có cô ra tay cứu giúp thì năm nay thay vì làm sinh nhật chắc là... làm giỗ mình rồi. Mình sẽ dựng tượng đài tưởng nhớ cô Hoa Lan trong trái tim nặng hơn một ký của mình vậy.

Buổi tối trở nên vắng lặng hẳn đi, chú Phù Vân thâu hết hình ảnh chụp và quay trong mấy ngày qua vào đĩa

CD rồi tặng mỗi người một đĩa. Ai nấy xúm xít trước màn hình, tiếng cười lại rộ lên khi xem đến những đoạn vui nhộn. Trời về khuya, mình lúi cuồn nhật ký cũ kỹ chui vào căn phòng khách tĩnh mịch, tiếng đồng hồ tích tắc đều đều, mãi đến hôm nay mình mới nghe tiếng tích tắc nhỏ nhẹ thánh thót của nó, lòng băng khuâng nao nao ngậm ngùi, nơi đây mới ngày nào rộn rã tiếng cười, những gương mặt tươi vui thân ái giờ chỉ còn là kỷ niệm mong manh xa vắng.

Ngày... tháng... năm...

Bây giờ thì mình đang ngồi chễm chệ trên xe lửa. còn đến hơn tám tiếng đồng hồ nữa mới về đến nhà, cảm giác buồn thê thiết lúc chia tay tại sân ga vẫn còn nguyên vẹn, nước mắt vẫn chưa khô. Cũng tại mình nhõng nhẽo đòi cả nhà đưa ra tận bến xe chứ không chịu một mình như Tu Hú và Bồ Câu. Kết quả là khi thấy mọi người đưa tay vẫy chào và xe từ từ chuyển bánh là mình òa lên khóc nức nở. Một lát sau phôn về nhà chú Phù Vân hỏi thăm bà con còn ở lại, mới nghe tiếng cô Phương Quỳnh nhẹ nhàng êm ái, mình đã khóc hu hu, khóc đến nỗi chẳng nghe bên kia mọi người nói cái gì nữa. Lúc này mình mới thấm thía tình thương của các vị sư mẫu dành cho.

Nhớ sự săn sóc ân cần của cô Doãn lúc đến nhà cô lần đầu tiên, nhớ những món ngon mà cô Phương Quỳnh chịu khó chuẩn bị vì biết con nhỏ cháu thích ăn. Nhớ cô Hưng mặc dù trước đó "hăm dọa" không cho Sơn Ca ăn gì nhưng khi đến thì đã thấy đầy "sơn hào hải vị", đến trước hai ngày cô đâu được chiêu chuộng đặc biệt hơn mà còn phải làm việc cật lực để chuẩn bị đón tiếp đàn chim háu đói đến sau, rồi những món quà nhỏ dễ thương của cô nữa, toàn là những thứ mình mơ ước từ lâu. Nhớ cô Hồng Nhiên và những lời bênh vực hết mình của cô lúc Sơn Ca bị cả đàn mắng mỏ vì can tội ham chơi không chịu về nhà, lại lằng xằng lút xít xém nữa làm trễ giờ xe của cả nhà nữa. Nhớ cô Hoa Lan lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi ai cần đến. Nhớ chị Hương Cau nhà ta với giọng nói dễ thương, tiếng cười trẻ trung và tính tình rất cởi mở, phóng khoáng...

Chiều nay, chim Hạc, Công và Két sẽ bay về lại tổ ấm thân yêu thật sự của mình, nhưng những kỷ niệm đẹp nơi đây chắc chắn sẽ còn in đậm trong tâm khảm mọi người. Con Sơn Ca nhỏ nhất lại được Thiên Nga chiều cho nhiều đồ ăn mang về nhất, chắc cô nghĩ ai cũng có người nhà chuẩn bị sẵn đồ ăn thức uống chờ đợi, chỉ có mình là bếp núc lạnh tanh, lại lười nấu ăn, nếu về mà chẳng có gì chắc đành ôm bụng đói đi ngủ thôi.

Đêm về khuya, ánh trăng lười liềm xinh xinh soi qua cửa sổ, mình ngồi viết nốt những dòng nhật ký cuối cùng về cuộc hành trình của "đàn chim Việt". Ước gì đêm nay trong giấc mơ mình sẽ được gặp lại Thiên Nga, Hạc, Két, Công, Bồ Câu, Tu Hú và nói rằng ai cũng đẹp, cũng dễ thương và mình yêu hết tất cả mọi người.

Cuối cùng, đành cải biên lại mấy câu thơ của Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ để diễn tả tấm lòng của mình đối với "đàn chim Việt":

*Tôi có tình yêu rất mặn nồng.
Bồ Câu, Loan, Vịt, Hạc, Két, Công.
Tình yêu chan chứa trong tim nhỏ.
Đâu chỉ yêu riêng một tấm chồng.*

(Überlingen, 12.2009)

Thương hoài ... ngày xưa...



*Tôi muốn về thăm lại vườn xưa
Thăm dòng sông bé nhỏ hiền hòa
Có bằng lăng nghiêng mình trong nắng
Lấp lánh chùm hoa tím đơn sơ*

*Tôi muốn được ngồi thật lặng yên
Bên thềm nhà cũ giữa màn đêm
Để nghe thoang thoang mùi hoa bưởi
Mà ngửi mùi hương mái tóc mềm*

*Tôi muốn tìm về những đêm mưa
Ngồi nghe Ba kể chuyện ngày xưa
Thuở đó... nàng tiểu thư quý phái...
Yêu chàng trai nghèo khổ học trò...*

*Tôi muốn được nhìn lại ánh trăng
Của thời mới lớn- thuở mười lăm
Người đến rồi đi như gió nhẹ
Để nửa vầng trăng khóc lặng thầm*

*Mười bảy năm sau tôi trở lại
Nhà cũ, vườn xưa đổi khác rồi
Dòng sông thơ ấu không còn nữa
Trăng buồn lơ lửng... bóng đơn côi...*

*Hương bưởi chỉ còn trong nỗi nhớ
Lời Ba nhòa nhạt giữa đêm mơ
Để thấy giọt buồn rưng khóe mắt
Để thương hoài... hai tiếng... ngày xưa...*

*Thương về Ba tôi,
về dòng sông tuổi thơ và ngôi nhà thân yêu*

• Thy Lệ Trang **NGUYỄN THỊ CÚC**
(Massachusetts)

Duyên Xuân



• Trần Thị Nhật Hưng

Chiều nay từ cơ quan về nhà, Lâm chờ theo một cô gái: Cô Thắm. Ngọc, vợ chàng, không mấy ngạc nhiên vì Lâm đã trình bày với nàng từ hôm qua. Thắm 17 tuổi, cán bộ văn nghệ cơ quan Xây Dựng Nông Thôn mà Lâm là Chỉ Huy Trưởng.

Ăn cơm xong đâu vào đó, theo kế hoạch, vợ chồng Lâm kéo về nhà ông bà Kính, thân sinh của Ngọc, chỉ cách đó 10 phút đi bộ. Ông bà Kính cũng không mấy ngạc nhiên về sự hiện diện của Thắm tối nay, vì ông bà cũng được Lâm thưa trước về vấn đề của Thắm.

Bà Kính mời Thắm ngồi. Rồi với vẻ thân thiện cởi mở cổ hủ, bà vui vẻ bảo Thắm:

- Thời buổi này trai thiếu gái thừa, khó để người ta làm gì thế?

Thắm từng từng, giương cặp mắt ngây ngô thật thà đáp lại:

- Cũng một *vừa hưa phứa* thôi chứ!

Mọi người cười xòa, không chỉ vì giọng nói đặc sệt xứ Quảng của Thắm mà chính còn cái lối làm phách không phải chỗ của Thắm khiến ai nấy không nhịn được cười.

Thường thì bất cứ cô gái nào ở tuổi cặp kê, sắp yêu, sắp bước vào hôn nhân đều vậy thôi. Nếu không chàng nào ngó đến, chọc ghẹo, họ tiu nghỉu đến tội nghiệp. Nhưng ngược lại, ít nhiều các cô sẽ tự cao, tự đại, đôi khi phách lối bộc lộ một cách rõ ràng hay ngầm ngầm treo cao giá ngọc nếu có một hoặc nhiều chàng chiều cổ "*Có duyên, làm cách làm cao. Hết duyên bí thôi, bầu thiu, ai thêm*". Trường hợp Thắm không ngoại lệ. Có điều buồn cười ở chỗ, Thắm đã có thai với Thạch gần bốn tháng, bụng Thắm đã lum lúp, thế mà cô vẫn khó để Thạch tiến hành chuyện hôn nhân.

Thạch cũng là cán bộ văn nghệ cùng cơ quan với Thắm. Những ngày tập dượt, hát chung, múa chung, đi lưu diễn chung và nhất là tá túc ngay cơ quan với Thắm đã là nhân duyên nảy sinh tình cảm giữa hai người.

Từ khi Thắm có thai, Thạch vô cùng bối rối, lo lắng. Không phải anh không muốn cưới cô, hiềm nỗi anh

nghèo quá. Đồng lương ba cọc ba đồng của một cán bộ dân vận chỉ đủ cho anh lây lất sống dựa trong cơ quan: Ăn trong cơ quan và ngủ tại cơ quan. Ngoài ra, anh còn nặng gánh một mẹ già. Bà cụ chỉ có mình anh nương náu và trông chờ nơi anh. Chiến tranh đã cướp mất của bà người chồng thân yêu, ruộng vườn nhà cửa. Bà trôi giạt, lánh nạn tại vùng an ninh vá víu tạm bợ trong căn chòi xiêu vẹo. Hơn một nửa phần lương vốn ít ỏi của anh, anh dành lo nuôi mẹ.

Gia cảnh Thắm càng tệ hơn. Nàng mồ côi cha mẹ từ khi mới lọt lòng. Thuở bé dại, Thắm nương nhờ vào sự nuôi nấng của một người dì. Tiếc rằng dì cô cũng không khá giả mấy. Cho nên mới 16 tuổi, Thắm rời quê lên thị trấn kiếm ăn. Nhờ có làn hơi phong phú, hát tạm nghe được và một thân hình cân đối đầy đà, nàng được tuyển vào ban văn nghệ Xây Dựng Nông Thôn.

Những ngày cùng sống, cùng làm việc chung với Thạch, Thắm cũng có một gian phòng nhỏ tại cơ quan như Thạch, tình cảm giữa cô và Thạch nảy nở. Rồi với thời gian "*lửa gần rơm lâu ngày cũng bén*", cái thai trong bụng Thắm là kết quả mối tình vụng trộm của hai người.

Trước hoàn cảnh của Thắm và Thạch như vậy, cuộc tình cả hai đi vào bế tắc, cho đến khi Lâm xuất hiện, mới nhậm chức Chỉ Huy Trưởng từ một tháng nay. Những lời dị nghị bàn tán trong cơ quan, cuối cùng rồi cũng đến tai Lâm. Không thể để tình trạng khó coi kéo dài, nhất là đối với một cơ quan tuyên truyền, Lâm đã gọi Thạch lên văn phòng chất vấn.

- Thưa anh, em thật tình thương Thắm, muốn cưới cô ấy làm vợ, nhưng gia cảnh em nghèo quá, tiền đâu để bàn chuyện cưới xin?

- Nếu như thế, anh sẽ đứng ra hợp thức hóa đám cưới của hai em trong phạm vi đơn giản nhất với những lễ nghi cần thiết. Ý em thế nào?

- Thưa anh, được như vậy thì còn gì bằng. Trăm sự em nhờ anh và chân thành cảm ơn anh.

Thế là từ đó, Lâm đứng ra lo liệu. Chàng chủ hôn cùng một số cán bộ trong cơ quan đại diện họ nhà trai về tận quê Thắm để bàn chuyện cưới hỏi. Chàng cho phép Thắm, Thạch lãnh lương trước kỳ hạn để chuẩn bị ít nhất hai bộ áo cưới, và một tiệc trà thân mật hợp đồng lương của hai người. Ai ngờ mọi sự tưởng suông sẻ, tình cảnh vốn khó khăn, gia đình người dì Thắm làm cao gây thêm nhiều khó khăn khác. Họ đòi hỏi một tiệc rượu đãi đẳng quan viên hai họ. Tiền cưới cheo: Hai đôi xuyến, một sợi dây chuyền, một cặp nhẫn, lắc đeo tay mà còn phải là vàng 24 ca-ra mới hợp lệ!

Sự đòi hỏi này chỉ làm mệt trí thêm cho Lâm hơn là Thạch. Bữa tiệc rượu Lâm nghĩ, có thể trang trải được từ «quà» của khách tham dự. Nhưng nữ trang kiếm đâu ra nếu không phiền ông bà nhạc mà Lâm vừa làm rể hai tháng trước đó. Lâm đặt vấn đề hỏi mượn ông bà Kính và hứa sẽ hoàn trả vài ngày sau khi cô dâu bước chân về nhà chồng.

Nể tình con rể, hưởng ứng việc làm của Lâm, thông cảm hoàn cảnh Thắm, ông bà Kính vui vẻ tiếp Thắm. Tiếng của Thắm lại cất lên:

- *Đốm cứ thì phứa đeo dòng đoàng chó!*

Mọi người lại cười xòa, trong khi mặt Thắm cứ tỉnh khô. Ngọc tình nghịch trên cô:

- *Dòng đoàng* gồm những gì *dấy*?

- *Phứa hừa đôi xiển, dây chiền, nhén và léc!* Thắm đáp. Rồi với nét mặt hồn nhiên từng từng cổ hữu, Thắm thật thà giải thích:

- *Đổm cứ, lồi xóm bẻ con đổ con mét vô nhìn, mình phứa lồm đoàng quàng để nở mai nở met chó!*

Nhìn bụng Thắm lum lúp, hơi phình ra dưới lớp áo, Ngọc định trêu cô: «Đám cưới cứ đeo trống như Thắm là đặc biệt nhất, cần gì phải vòng vàng» nhưng nghĩ quá đáng, Ngọc lại thôi.

Bà Kính từ buồng bước ra với một hộp nữ trang. Bà mở nắp lòi ra một sợi dây chuyền vàng có gắn một mặt ngọc xanh, một chiếc lắc đeo tay cũng có gắn năm mặt ngọc thạch xanh hình ô vuông, đôi hoa tai và một cặp nhẫn. Tất cả đều vàng 24 ca-ra chiếu sáng lấp lánh dưới ngọn đèn néon. Mọi người đổ mắt vào nhìn xăm xoi trầm trồ. Riêng Ngọc không mấy ngạc nhiên vì trước đó hai tháng, ngày đám cưới của nàng với Lâm, Ngọc đã được xem qua. Chính những món nữ trang này, bà Kính định tặng nàng trong ngày cưới, nhưng Ngọc lắc đầu không nhận.

Nàng vốn không thích nữ trang, không quan tâm nhiều đến đồ trang sức. Trong hôn nhân, Ngọc chỉ cần trái tim chân thành, một tình yêu chân thật là đủ. Tuy nhiên, cần theo đúng phong tục lễ nghi, bắt buộc dĩ nàng mới yêu cầu Lâm sắm cho nàng chiếc nhẫn vàng tây, nhẹ, đơn giản phù hợp với túi tiền của chàng, thế thôi. Và vì lẽ đó, nàng đã không có nữ trang cho Thắm mượn, để phải phiền đến bố mẹ mình.

Bà Kính sau khi kiểm điểm xong, bà trao hộp nữ trang cho Ngọc. Trách nhiệm của nàng, với tư cách vợ Lâm, chủ hôn, đại diện họ nhà trai, tận tay Ngọc đeo cho Thắm trong ngày đón dâu, rồi sau đó có nhiệm vụ nhận về trao trả lại cho mẹ.

Tất cả mọi người, nhất là Thắm, đều bằng lòng theo kế hoạch của Lâm. Ai nấy vui vẻ bàn chuyện. Hỉ hả về ngày cưới của Thắm. Ngọc còn cho Thắm mượn lúp đội đầu, hoa cầm tay, găng tay của nàng và nhiều thứ lặt vặt khác có thể trang điểm cho cô dâu giúp Thắm bớt phần chi phí.

Và ngày cưới, không thể chần chờ lâu hơn, mọi người cùng Thắm, Thạch ấn định vào mồng bốn Tết năm đó.

*

Một đoàn xe Jeep có tới 10 chiếc. Đi đầu là xe của vợ chồng Lâm, kế tới một chiếc Huê Kỳ trắng kết hoa rực rỡ chở Thạch ngồi phía sau. Tất cả những xe này Lâm đều hỏi mượn từ các cơ quan bạn.

Đoàn xe đi bon bon nhằm hướng quê Thắm trực chỉ giữa tiếng pháo chuột đi đùng dầy đó nổ vang.

Mồng bốn Tết, ngày vui vẫn còn tương bừng nơi tỉnh lẻ. Nét xuân vẫn hiện hữu trên sắc diện của mọi người, mọi nhà. Phố xá nhà cửa vẫn còn nguyên cách trang hoàng với liễn đối, cây cảnh, vạn thọ, thực dược, cúc, mai vàng... Trẻ con người lớn quần áo vẫn tươi tắn bánh bao. Chưa ai nghĩ đến công việc, ngoài những xe hàng rong: mực nướng thơm phứt, cóc giấm, ổi, xoài ngâm, pháo chuột... phục vụ ngày Tết, nhằm móc tiền lì-xì của bọn con nít. Đó đây những trò chơi bầu cua cá cộ vẫn tụ bầy tụ năm. Tiếng reo hò lâu lâu vẫn xen

trong tiếng pháo. Những lời chúc năm mới vẫn rôm rả trên miệng mọi người. Ngày xuân trong lòng như bất tận.

Tết nông thôn càng đặc biệt hơn, càng rõ nét hơn. Dù ba ngày Tết đã trôi qua, mùa xuân vẫn thể hiện trong họ qua sắc màu sắc sỡ «xanh xanh, đỏ đỏ, cho em nhỏ nó mừng» từ quần áo đến món ăn, cách bài trí nhất nhất đều rực rỡ, và nhất là qua nét mặt vui tươi thành thơi, gác bỏ những lam lũ vất vả của ngày thường để thực sự tận hưởng những ngày vui đầu năm mới «*tháng giêng là tháng ăn chơi*» mà! Cho nên họ chơi hết mình, dù giàu hay nghèo, họ vẫn cố gắng tạo cho gia đình, làng xóm một sắc thái «*một ngày không như mọi ngày*». Và trò chơi «*bài chòi*» thường được hưởng ứng nhiệt liệt nhất. Họ say mê đến độ ca dao phải thốt lên: «*Rủ nhau đi đấu bài chòi. Để cho con khóc đến lòi rún ra*», hoặc: «*Gió Xuân phảng phất ngọn tre. Hai bên cô bác lắng nghe bài chòi*».

Bài chòi là một trò chơi xuân, thú vui tao nhã, có tính cách dân gian, mục đích giải trí hơn sát phạt. Dù say mê đến đâu, chả ai chơi bài chòi để phải tan nhà nát cửa. Và ngược lại cũng chả ai giàu có nhờ chơi bài chòi. Qua bài chòi, cả làng có cơ hội tụ họp, vì bài chòi thường tổ chức ở khoảng sân rộng trong làng, người dân vui chơi thoải mái, cùng lúc vô tình trung tiếp thụ một cách tự nhiên, dễ dàng, văn chương bình dân nhưng ý nghĩa vô cùng phong phú thể hiện qua bài vè, bài hát, ca dao Việt Nam do anh hiệu thường là người miệng mồm dẻo quẹo, chẳng những thuộc nhiều ca dao, thơ, nhạc mà đôi khi còn ứng khẩu thành... ca dao mới để góp phần cho nền văn học dân gian nữa.

Chẳng hạn để nói về con bài «nhút trò» (có hình anh học trò), anh hiệu ngâm to, chậm rãi để chờ cho người tham dự dùng trí tưởng tượng ra đoán:

Tay cầm quyển sách bìa vàng.

Sách bao nhiêu chữ, thương nàng bấy nhiêu.

Hoặc con bài «ba bụng» có hình một ông, hai bà:

Một chàng hai thiếp khó phân

Anh về nghĩ lại để cầm cân cho bằng.

v.v... và v.v...

Nếu ai nhận trước được ba con bài, người đó thắng cuộc.

Ngoài bài chòi, còn nhiều nhóm lớn, nhỏ tụ họp đánh chén, tán gẫu, say sưa quên đời. Hoặc còn chơi nhiều bài bạc khác nhau nữa. Họ thật sự thành thơi. Thật sự tận hưởng thú vui của ngày đầu năm. Chỉ riêng nhà người di của Thắm, trong niềm hân hoan bận rộn thường xuân còn hờn hờ lo tiếp đón nhà trai đến rước cô dâu.

Đoàn xe bắt đầu quanh co quẹo vào ngõ hẻm. Đường đất sỏi khiến chiếc xe lắc lư. Không ai bảo ai, đoàn xe từ từ chậm lại, nhưng vẫn không tránh khỏi bụi đường tung bay dưới nắng xuân rực rỡ. Hàng cây bên đường thỉnh thoảng quệt nhẹ vào xe. Ngọc đổi lại thế ngồi, tay vịn chặt vào thành ghế của Lâm phía trước. Hộp nữ trang phủ nhung đỏ viền ren trắng im lìm nằm bên cạnh. Ngọc đưa mắt liếc nhìn rồi tự nhiên cười một mình.

Đoàn xe quanh co một lúc, cuối cùng nổi đuôi dừng lại trước nhà dì của Thắm. Một tràng pháo nổ chào đón họ nhà trai. Con nít từ đâu túa ra cùng người hiếu kỳ hai bên đường vây quanh đoàn người mới đến. Đợi tiếng pháo vừa dứt, họ nhà trai hàng một lần lượt đi trên xác pháo bước vào cổng nhà Thắm.

Chiếc cổng đã chiến kết bằng lá dừa, cắt xén gọn gàng rất mỹ thuật hài hòa với màu sắc của hai chữ «Vu Quy». Sau cánh cổng là khoảng sân rộng. Bờ tường đã chiến bọc quanh cũng bằng lá dừa kết thật công phu trên những thanh tre thấp vừa đủ che khách ngồi tham dự. Một chiếc dù nhà binh giăng cao, tạo thành một căn phòng đã chiến vừa đẹp mắt vừa ấm cúng.

Kế tiếp khoảng sân, mới chính thật nhà dì của Thắm. Căn nhà gạch mái tranh. Tuy không có bề sâu, nhưng lại có bề ngang rộng. Giữa nhà, trang trí sẵn một bàn thờ Phật, từ đó tỏa ra những dây giấy nhiều màu sắc giăng rộng tứ phía.

Họ nhà gái đứng dậy, dàn hai bên đón tiếp họ nhà trai. Những lễ vật nhà trai đem tới cũng lễ mễ dàng hoàng không kém. Hai chai rượu đỏ làm bằng nếp cẩm. Hai chai rượu trắng. Một khay cau trầu. Một cặp đèn cầy. Một khay bánh trái. Một khay xôi gấc (khay xôi gấc này, Lâm nhờ người quen gốc Bắc nấu hộ)... Tất cả sính lễ được gói cẩn thận bằng giấy kiếng đỏ. Và cuối cùng đặc biệt nhất vẫn là hộp nữ trang «*duông duông*» phủ vải nhung đỏ được Ngọc trang trọng đặt ngay chân bàn thờ giữa những lễ vật mà anh em cán bộ vừa để xuống.

Sau khi đôi bên trình diện giới thiệu nhau, cô dâu trong nhà mới từ từ bước ra.

Thắm hôm nay khá xinh. Tuy cách trang điểm của cô không tinh xảo lắm, nhưng nhờ khuôn mặt tròn với làn da tràn nhựa sống của cô gái 17 lờ mờ ẩn hiện trong chiếc lúp-vôn giúp Thắm tươi tắn xinh đẹp hẳn lên.

Thắm mặc chiếc áo dài hồng phấn nhạt, cành hoa thêu thật lớn trải dài từ ngực xuống vạt áo khóa lấp cái eo hơi... lum lúp của cô. Nhờ bó hoa vải cầm tay xòe rộng, thông xuống hai sợi ruy-băng, chú rể vừa trao cho cô, đồ ai biết được chuyện «*thâm cung bí sử*» của hai người.

Sau những nghi lễ lạy tạ gia tiên chứng minh hôn nhân của Thắm, màn đeo nhẫn được bắt đầu.

Ngọc tiến tới bưng hộp nữ trang, rồi cứ theo từng lời Lâm giới thiệu đây cặp nhẫn xin chú rể cô dâu đeo cho nhau, đến sợi dây chuyền năm chỉ, đôi bông tai nhận hột, chiếc lắc vàng, tất cả đều 24 ca-ra, Ngọc lần lượt lấy ra thi hành theo mệnh lệnh.

Bữa tiệc đãi khách cũng đầy đặn dàng hoàng không kém. Tuy nấu không cầu kỳ kiểu cách, chỉ là các món ăn xào nấu luộc chiên thường nhật nhưng la liệt đầy bàn xếp trên những tô nhỏ, đĩa nhỏ chồng chéo lên nhau trông không đẹp mắt nhưng nói lên được tấm chân tình hết dạ hiếu khách của người nông thôn.

Sau bữa ăn, họ nhà trai rước cô dâu về nhà chồng. Khách hiếu kỳ lại có dịp túa ra. Trong cái hỗn độn ồn ào của người trong hai họ lẫn với tiếng nhốn nháo của bọn con nít, Ngọc vẫn nghe rất rõ những lời khen tặng trăm



Hỏi em

*Chưa tàn đông đã thấy xuân
Bên cành đào cũng ngại ngần nở hoa
Đất trời đang muốn giao hòa
Tạo thêm dáng vẻ xuân cho mọi người
Hỏi cô em gái xinh tươi
Nghĩ gì - miệng hé môi cười - lặng thinh ?
Nhớ ai mà đứng một mình ?
Bên cành đào thoảng hương trinh xuân về...*

• **Phượng Nam**
(Cali)

trở của người hiếu kỳ: «*Đốm cứ con Thắm thiệt to ghê !*», «*Con Thắm hôm nay xinh quá bay !*», «*Thằng chồng nó cũng xinh quá đỗi !*», «*Xe hơi ở đâu mà nhiều quá chừng quá đất !*»... Rồi có lẽ nhìn thấy những nữ trang lấp lánh trên người cô dâu, Ngọc lại nghe họ khen tiếp: «*Chéc thằng chồng con Thắm giàu lắm bay. Sợi dây *chiến neng* chích !*»... Ngọc cười, cảm thấy vui lây với tâm hồn mộc mạc, đơn sơ của người nơi đây. Lặng lẽ bước theo đoàn đám cưới, Ngọc nghĩ, chắc Thắm cùng gia đình Thắm rất hạnh diện và vô cùng nở mày nở mặt !

*

Một trong những căn chòi lá lưa thưa rải rác có thể đếm trên đầu ngón tay nằm chơ vơ giữa cánh đồng lúa, ẩn sau những lũy tre xanh, cây ăn trái là nhà của bà Tuân, thân mẫu Thạch.

Nơi đây cảnh vật thật êm đềm, tĩnh lặng. Nếu ngày xuân được đánh giá qua những bộ quần áo mới, những tấm bánh chưng đưa hành củ kiệu hay tối thiểu vài tấm bánh tổ, bánh nổ, bánh thuẫn... đặc sản rẻ tiền của người miền Trung thì có thể nói, mùa xuân không hiện diện nơi này. Họ nghèo quá. Nghèo đến nỗi những túp lều tranh vách đất vốn đã thấp lè tè còn xiêu vẹo đến tội nghiệp. Căn chòi của bà Tuân chỉ chứa vòn vện được một chiếc giường. Chiếc giường đóng bằng tre, không lớn, dành cho bà nằm, mỗi khi đặt mình ngồi xuống đã cất lên tiếng kêu ọp ọp.

Ngoài hiên sát với căn chòi, một nhà bếp đã chiến chế đơn giản bằng ba viên gạch xếp châu vào nhau đặt dưới đất, được che gió mưa bằng ba vách đất, mái tranh chỉ vừa vắn cho một người ngồi. Bà Tuân sống đơn độc cũng như những người dân quanh đây, dường như họ sống chỉ để cho hết kiếp, chứ không phải sống để tận hưởng, thưởng thức cuộc đời.

Riêng hôm nay, ngày trọng đại của Thạch, chiếc dù quân đội, Thạch cùng anh em cán bộ dựng sừng sững trên khoảng sân gần nhà bà Tuân, mang lại cho xóm

một sắc thái mới lạ. Họ tò mò bu lại xung quanh dù. Dù được giăng cao từ một cột tre rồi tỏa rộng ra tứ phía, mắc trên những cọc đóng xung quanh dù.

Bên trong, Thạch dựng tượng trưng một bàn thờ Phật, vài chiếc bàn và khoảng năm mươi chiếc ghế đẩu. Những bàn ghế cả dù, Lâm hỏi mượn từ quận rồi huy động anh em cán bộ đến giúp.

Đoàn đám cưới đến đây cuộc bộ từ đường cái quan. Tất cả xe đều gởi trong quận để bảo đảm an ninh, phần bờ ruộng hẹp chỉ dành cho người đi bộ. Phải mất hai chục phút, đoàn người như rồng rắn, kẻ trước người sau cứ hàng một men theo bờ ruộng băng qua đồng lúa. Nắng xuân chan hòa, đường đất khô ráo. Gió từng cơn vi vu mát rượi thổi rập những hàng lúa từng lớp ngã nghiêng trông như làn sóng lẫn tăn. Vài con chim lượn lờ, thỉnh thoảng đáp nhanh kiếm mồi, rồi vội vàng bay vút lên tận trời xanh. Mấy ông bù nhìn có nhiệm vụ hù chim vẫn đứng trơ ra, bất lực. Cảnh đồng quê thiên nhiên lành mạnh dễ làm lòng người khoan khoái. Mọi người vừa đi vừa nói cười thoải mái, có lúc cất tiếng hát như mở rộng lồng ngực để đón không khí trong lành miền thôn dã.

Đưa cô dâu về nhà chồng từ quận này sang quận kia, đường sá xa xôi, phương tiện xe cộ không thuận lợi, nên gia đình họ hàng nhà gái chẳng ai theo tiễn Thắm. Mà Thắm, Thạch cũng muốn thế để bớt lo lắng phiền hà.

Họ nhà trai cuối cùng hầu hết chỉ toàn anh em cán bộ. Người một nhà đã quá quen thuộc, hiểu nhau, Lâm lại sống gần gũi với anh em, sự cảm thông dễ đưa mọi người xích lại. Biết Thạch nghèo, mà chính chàng cùng anh em cũng chẳng khá giả hơn, nên mọi chi phí trong đám cưới đều trông mong vào «quà tặng» đóng góp của mọi người. Lâm đề nghị về nhà trai giản tiện, gọn, nhẹ trong ăn uống. Một con heo quay nhỏ, bánh mì, đồ chua, ít bia, nước ngọt và bánh ngọt.... Nhưng sôi nổi vẫn là chương trình ca nhạc «*cây nhà lá vườn*» do chính anh em cán bộ văn nghệ thực hiện. Trống, đàn, kèn được rầm rộ trỗi lên. Âm thanh từng bừng rộn rã xé không gian mênh mông tĩnh lặng loang vào lũy tre già.

Sẵn nghề của chàng của nàng, cô dâu chú rể mở màn qua nhạc phẩm «*Tình nghèo*» như kể lể mỗi duyên ban đầu của hai người:

«*Hò... là... hò... lơ. Hò... là... hò... lơ... Nhớ, nhớ thuở nào, anh cày thuê, em gánh rong, đôi ta nghèo mà hẹn nhau dưới cày...*». Bài hát nghe muôi mẩn, tha thiết nói lên tình cảm chân thành, chân thật của hai kẻ yêu nhau. Họ không ngại gian lao nghèo khó. Họ chỉ cần có nhau trong đời để xẻ chia nỗi nhọc nhằn trong cuộc sống. Và họ cảm thấy hạnh phúc, niềm hạnh phúc thật sự tận đáy tâm hồn.

Chương trình ca nhạc tiếp nối với những ca sĩ Tâm Lý Chiến Xây Dựng Nông Thôn. Những bản nhạc chủ đích mừng đám cưới được chọn lọc rất hợp với khung cảnh, hoàn cảnh của Thắm, Thạch: «*Trời hôm nay thanh thanh, gió đưa cành mơn man tà áo. Làn mây xanh vây quanh, ánh vầng hồng chiếu xuống niềm tin...*».

Nhân lúc mọi người vui chơi, Ngọc lên ra ngoài tận hưởng «*Trời thanh thanh, gió đưa cành...*» của buổi chiều tà sắp ngã chạng vạng. Ở thành phố lâu, đây bụi bặm, lẫn quần trong xô nhà, đôi khi Ngọc cảm thấy tù túng, ngột ngạt, đầu óc nặng nề. Bây giờ đứng đây,

ngắm màu xanh mênh mông của đồng lúa, của cỏ cây, màu xanh của bầu trời bao la, và nhìn những túp lều tranh đơn giản, mộc mạc, Ngọc cảm nhận niềm hạnh phúc êm đềm, thanh thoát, không bon chen, tranh đua, giành giật... chỉ an phận thủ thường như lời ca sĩ nào đó đang phát ra: «*Ngày em lo nương khoai, dưới mưa dầm anh lo cày cấy. Dù cho bao gian lao nhưng tình nghèo góp sức mà vui...*». Ngọc tự hỏi, có thật vui không, hay chỉ là những lời an ủi vỗ về trong chốc thời để quên đi những nỗi khó nhọc, và để chấp nhận những gì mình hiện có...

Ngọc lững thững bước sang căn chòi bà Tuân. Bà đang đứng múc nước rửa mặt bên cái lu sát nhà bếp. Ngọc mon men đến gần hỏi chuyện:

- Thưa bác, sao bác không vào nghe nhạc ?
- Nhạc ồn quá, tôi không quen.
- Sáng nay rước dâu, sao bác không tham dự ?
- Già yếu quá rồi cô. Lại xa xôi cũng bất tiện.
- Bác ở đây chỉ một mình thôi à ?
- Cũng có bà con chòm xóm. Thỉnh thoảng chạy qua chạy lại.

Ngọc muốn tò mò hỏi thêm gia cảnh của bà cụ, nhưng nghĩ sao, Ngọc lại thôi. Bà cụ bỗng nhiên nói:

- Thằng Thạch cũng thường về thăm tôi. Rồi bà khoe:

- Như tối nay, tụi nó ở nhà.

Ngọc ngạc nhiên:

- Ở nhà ?

Dường như đoán được điều thắc mắc của Ngọc, bà Tuân giải thích:

- Tôi qua chòm xóm ngủ nhờ. Nhường nhà cho tụi nó.

Vừa lúc đó, từ căn dù, một bản nhạc kích động lại cất lên: «*Túp lều lý tưởng của anh và của em*» nghe sao mà chí lý, Ngọc không hết ngạc nhiên, ngẫm nghĩ, Ngọc lại cười một mình.

Tiệc cưới chấm dứt khi mặt trời vừa khuất núi. Mọi người dọn dẹp ra về. Chỉ còn lại Thắm, Thạch.

Giữa khung cảnh mịt mờ của trời đêm mông mông bốn Tết, giữa tiếng ếch nhái ễnh ương ra rả ngoài đồng ruộng, Thạch dìu Thắm vào nhà, nhẹ nhàng đưa Thắm ngồi trên chiếc giường tre. Chiếc giường rung rinh đánh «*két*» một tiếng, làm Thắm hết hồn. Cả hai nhìn nhau khúc khích cười ý nhị. Bên ngoài, màn đêm vẫn mịt mùng, gió xuân nhẹ nhàng vẫn xạc xào trên cành lá, tiếng ếch nhái, ễnh ương vẫn du dương, tất cả như hòa điệu với hai người một bản tình ca bất tận.

Trong chòi, dưới ngọn đèn dầu le lói, Thạch ôm Thắm, Thắm ôm Thạch. Hai người ôm nhau, úm nhau và Thắm thủ thủ vào tai Thạch:

- Đêm nay, trong *ken* chòi này, đúng *lò* «một túp lều tranh với *hứa* trúa tim *doàng*», anh hé.

Thạch cười, đưa tay xoa bụng Thắm, chàng nói:

- Không, em ạ. «Một túp lều tranh với... ba trái tim vàng!» mới đúng.

(2009)

những người tốt bụng

• Thích Như Điển

Đề tài này tôi định viết từ lâu; nhưng nay mới hội đủ nhiều nhân duyên và yếu tố của khách quan cũng như chủ quan; nên quý độc giả của báo Viên Giác mới có cơ hội đọc đến. Dĩ nhiên đầu cho cái nhìn ở bất cứ khía cạnh nào, nó cũng chỉ đúng với phần nào của sự việc; chứ tuyệt nhiên không đúng hết tất cả. Vì nó không phải là chân lý. Ví dụ một người đứng ở phía Đông cầm một cây trụ, khi anh ta nhìn về phía Đông thì bảo rằng: cây cột ấy quả thật đang ở phía Đông; nhưng nếu có người nào đó đứng đối diện với người cầm cây cột ấy, thì chắc chắn rằng người kia sẽ bảo rằng: anh ta nói sai. Vì lẽ cây cột ấy bây giờ đang ở phía Tây của người bên này. Do vậy sự việc nào cũng thế, tùy theo cách nhìn và sự nhận định của mỗi người và đây chỉ là một cá thể, chứ không là toàn thể.

Khi nói: "Người Đức tốt bụng" cũng có nghĩa là nói người Đức có tấm lòng tốt, tấm lòng nhân hậu, tấm lòng bác ái biết thương người. Cũng có thể nói rằng tâm của một số những người Đức thật tốt; họ thật bao dung và rộng rãi. Nhưng nếu nói người Đức bụng tốt thì chắc phải hiểu khác đi một chút. Vì người Đức uống bia hơi nhiều; nên cái bụng lại lớn ra như vậy; nhưng vì sao người ta ít nói rằng: người ấy có cái tâm tốt quá, mà hay nói: người ấy tốt bụng? ở đây cũng cần đi xa hơn về nguyên thủy của ngôn ngữ một chút. Thông thường ở đời hay ở Đạo gì cũng vậy người ta hay chúc nhau mỗi khi có khánh tuế, chúc thọ hay làm ăn buôn bán .v.v. hai câu mà người ta hay dùng nhiều nhất là:

"Phước như Đông Hải
Thọ tỉ Nam Sơn".

Nghĩa là:
"Phước như Biển Đông
Thọ sánh núi Nam"

Biển Đông thì ai cũng biết rồi. Nước ấy nhiều lắm; nhưng chẳng thấy dư bao giờ. Vì đó là kết quả của biết bao nhiêu núi tuyết tan ra, chảy vào khe, vào rạch, vào thác, vào sông nhỏ, sông lớn và cuối cùng chảy vào biển cả. Rồi theo định luật tuần hoàn, nước ấy bốc hơi thành mây và mây kia thành mưa, thành sương, thành tuyết, thành nước v.v... Cuối cùng rồi nó cũng trở lại cái ban đầu của sự tự nhiên ấy. Còn núi Nam ở đây không biết núi nào ở Trung Quốc. Vì tại Trung Quốc có rất nhiều "Nam Nhạc"; "Nam Sơn" như thế. Nhưng chắc chắn núi

có tuổi sống rất lâu; nên người ta mong muốn con người sống được như vậy.

Còn chữ phúc có nghĩa là cái bụng; khi đọc âm cả tiếng Việt lẫn tiếng Hán đều giống nhau; nhưng chữ phúc đây không có nghĩa là phước đức, mà chữ phúc này gồm có bộ nhục bên trái và ba bộ còn lại của chữ phúc ấy. Bộ nhục có nghĩa là: thịt, là chất mềm trơn bao bọc cho gân xương của con người và các động vật khác. Có lẽ do chữ phúc đồng âm với chữ phúc hoặc phước là phước đức bên trên; cho nên người bình dân hay nói rằng: người ấy có tấm lòng tốt, hay tốt bụng là vậy. Chữ hình dung từ "tốt" ấy để trước hoặc sau một danh từ đi kèm theo, thường có nghĩa khác nhau, chứ không giống nhau như nhiều người tưởng. Vậy đề tài tôi muốn giới thiệu với quý vị bên trên cứ hiểu theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng cũng tốt thôi.

Vào ngày 12 tháng 09 năm 2009 vừa rồi là ngày mà tôi khó quên được. Đây là ngày những người Việt tỵ nạn tại Đức được tàu Cap Anamur vớt làm lễ kỷ niệm 30 năm họ đã đến được bến bờ tự do. Nhân dịp này những chính khách của thời xưa và thời nay đều có mặt. Tôi đã gặp ông cựu Thống Đốc của tiểu bang Niedersachsen là ông Dr. Ernst Albrecht; người mà cách đây hơn 30 năm người Việt Nam tại Hannover vinh danh ông là "Người cha của những kẻ bất hạnh". Tôi đã có cơ duyên gặp ông nhiều lần tại dinh Thống Đốc của ông ở Hannover, cũng như ông đã đến viếng thăm chùa Viên Giác và lần này gặp ông tại Hamburg trong bao nhiêu tiếng vỗ tay tán thưởng đến ông của những người đồng hương chúng tôi đến tham dự lễ tưởng niệm ngày hôm ấy.

Ông Albrecht là người đầu tiên nhận 2000 người đi trên chuyến tàu Hải Hồng, đa phần là người Việt gốc Hoa. Họ đã được đến định cư tại tiểu bang Niedersachsen vào cuối tháng 12 năm 1978. Sau chuyến tàu Hải Hồng, chính quyền Đức mới lưu tâm cho người Việt đến nước Đức định cư. Sở dĩ tôi muốn nhắc đến ông đầu tiên. Vì đã có lần tôi gặp ông và hỏi ông rằng: Động cơ nào mà ông Thống Đốc ra tay cứu người Việt trên biển đông như vậy?

Ông ta nhìn tôi và chậm rãi trả lời: Vì tôi có đến 5 người con, mà con tôi thì đầy đủ hết tất cả; trong khi đó những đứa trẻ đi trên thuyền đã nhiều ngày bị bỏ đói; nên tôi đã động lòng thương; nên mới kêu gọi nhân dân và chính tôi lo vớt người tỵ nạn.

Đây là tấm chân tình, đúng là tấm lòng nhân hậu của người Đức, mà không phải để ai khi đương quyền có cái thấy xa nhìn rộng với tình người sâu thẳm như vậy. Mặc dầu người Việt Nam chúng tôi sống cách xa ông cả mấy đại dương như thế. Việc này tôi cũng đã có nhắc lại trong quyển "Cảm tạ nước Đức" rồi; nhưng hôm nay xin nhắc lại một lần nữa để vinh danh ông.

Năm 1986 là năm mà chùa Viên Giác đã đưa bản vẽ lên Hội đồng Thành phố Hannover để xin được cấp giấy phép. Thuở ấy ông vẫn còn làm Thống Đốc tại Tiểu bang Niedersachsen. Nếu không có ông nói thêm vài lời thì giấy phép cất chùa chắc lâu lắm mới có được. Điều này ông có nhắc lại khi gặp tôi tại chùa Viên Giác khi ông đã về hưu. Ở ấy không phải chỉ riêng tôi mà cộng đồng Phật Tử Việt Nam tại Đức phải mang ơn ông mãi mãi. Cho nên tôi đã cho khắc tên ông vào Đại Hồng Chung hiện đang treo tại lầu chuông của chùa Viên Giác, để ngàn năm sau, nếu quả chuông này còn tồn tại trên cõi đời này thì người ta sẽ biết rằng: Vào một thuở xa xưa

nào đó đã có những người Việt từ Á châu đến Đức để tỵ nạn cộng sản và định cư ở đây. Thuở ấy cũng là thuở mà ông Albrecht làm Thống Đốc

Ngày 12 tháng 09 năm 2009 nhiều anh chị em trong Ban Tổ Chức xây dựng Tượng đài kỷ niệm 30 năm của người Việt tỵ nạn cộng sản do tàu Cap Anamur và Dr. Rupert Neudeckt vớt, là một điểm son, là một dấu ấn lịch sử của hơn 10.000 thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam đã được cứu vớt và được cái phước lớn là sống còn và đã gây dựng sự nghiệp cũng như đóng góp tích cực cho xã hội Đức càng ngày càng phát triển ở nhiều khía cạnh khác nhau. Hơn 30 năm trước chúng ta làm thân tỵ nạn đến ở nhờ đất nhà của Đức. Nhưng sau 30 năm ông Neudeckt cũng như ông Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ Liên Bang Dr. Schaube hôm đó ca ngợi và tán dương người Việt Nam không hết lời và quý vị này cho rằng: Xã hội Đức ngày hôm nay được phát triển như thế này, đã không thiếu những bàn tay đóng góp của những người đến đây tỵ nạn cộng sản Việt Nam từ 30 năm trước.

Có một điều bản thân tôi cũng hết sức ngạc nhiên, mà có lẽ nhiều người cũng vậy. Chúng ta cho rằng: Sở dĩ bức tường Bá Linh sụp đổ là do người Đức ý thức được thế nào là giá trị của sự tự do; nên họ quyết tranh đấu để thoát khỏi gông cùm của Cộng sản Đông Đức đã chụp phủ lên đầu họ từ năm 1949 đến năm 1989; trong 40 năm ấy họ đau khổ và dằn vặt biết chừng nào; nhưng hôm ấy ông Phó Chủ Tịch Quốc Hội Đức đương nhiệm đã phát biểu, làm cho hơn cả 1000 người Việt Nam tham dự lễ kỷ niệm tại cảng Hamburg thật cảm động mà cũng thật đầy đủ ý nghĩa. Ông cho rằng: Sở dĩ bức tường Bá Linh sụp đổ là nhờ người dân Đông Đức thuở bấy giờ còn sống dưới chế độ Cộng sản Đông Đức độc tài ngược nhìn về biển Đông và để ý với chính sách của người Cộng sản Việt Nam đối xử với đồng bào của họ, đã đẩy họ ra biển khơi, đã bỏ tù những người anh em phía Việt Nam Cộng Hòa vào các trại tù cải tạo. Do đó họ mới ra đi tìm tự do và đây mới đích thực là giá trị của sự thật mà người ta muốn tìm. Bức tường Bá Linh sụp đổ vào ngày 11 tháng 09 năm 1989 người Việt tỵ nạn đã góp công vào đó không ít.

Đây có thể là một phát biểu mới nhất của ông Phó Chủ Tịch Quốc Hội Đức. Ông ta là người vốn xuất thân từ Đông Đức và chính những lời nói phát xuất ra từ cửa miệng của ông ta là những bằng chứng hùng hồn nhất, để chúng ta phải luôn ghi nhớ. Vì đây không phải là sự đả bôi, mà là một sự thật được chứng minh qua lịch sử của sự tự do.

Một chánh khách đặc biệt của ngày hôm ấy là ông Dr. Phillip Rössler. Gặp ông, tôi bắt tay và đây cũng là lần đầu tiên tôi nói chuyện với ông bằng tiếng Đức. Trước đó tôi đã đọc tiểu sử của ông và biết rằng ông xa Việt Nam từ lúc mới lên 9 tháng tuổi vào năm 1973. Tôi hỏi ông rằng: Ông còn có thể nói tiếng Việt được không? Ông ta lắc đầu và nhoen miệng cười. Sau đó tôi tự giới thiệu về mình và nói rằng ở Hannover có một ngôi chùa mang tên là Viên Giác đã có mặt tại đó từ năm 1978 đến nay. Ông ta tỏ vẻ ngạc nhiên và tôi có mời ông đến thăm chùa. Ông ta đồng ý.

Hôm tôi gặp ông, ông là Bộ Trưởng Bộ Giao Thông, Lao Động của Tiểu bang Niedersachsen; nhưng mấy ngày sau vào cuối tháng 09 năm 2009 ông ta đã trở thành Bộ Trưởng Bộ Y Tế của Cộng Hòa Liên Bang Đức, có trách nhiệm với hơn 80 triệu dân liên quan đến vấn

đề sức khỏe của con người. Quả là một chuyện khó tin nhưng có thật. Vì sao vậy? Vì người này có một cuộc đời theo báo chí tường thuật lại rằng: "Khi sanh ra tại Việt Nam ông đã không có tên gọi, để lại quê hương sau lưng, không cha mẹ (vì là con trong Cô nhi viện) và sau khi về lại Đức làm con nuôi của gia đình Rössler thì 4 năm sau mẹ nuôi ông ly dị với ba nuôi". Như vậy cuộc đời của ông quả là bất hạnh với tình người, với chiến tranh, với bao nhiêu oan trái; nhưng nay ở tuổi 37, ông ta là Bộ Trưởng Bộ Y Tế của nước Đức. Có lẽ suốt trong thời kỳ tuổi thơ ông ta phải chiến đấu nhiều lắm với mọi thứ để được đi học ở trường Trung Học và học Y trong quân đội và cuối cùng ra trường với tước hiệu là Bác Sĩ Y Khoa.

Tôi không phải vì hãnh diện về việc này cho ông; nhưng nhiều khi nói chuyện với quý Phật Tử tại Úc hay Mỹ tôi hay nói rằng: "Nước Đức đi sau mà về trước đây". Họ hỏi tôi tại sao? Tôi trả lời rằng: Cho đến nay ở Mỹ, Canada, và Úc có nơi mới chỉ có Dân Biểu Liên Bang và các Tiểu Bang thôi, chứ chưa có nước nào có Bộ Trưởng Liên Bang như nước Đức. Thế là ai cũng nhoen miệng cười.

Khi ông còn là Dân Biểu của Tiểu Bang Niedersachsen đơn vị ứng cử của ông trong Đảng FDP (Đảng Tự Do Dân Chủ) là Döhren. Thành phố này là thị xã nơi tôi đang ở, thấy hình ông treo khi ứng cử tại đó. Nhưng ông không thấy chùa cũng là điều lạ. Sau này tôi được biết ông ta là Hội Trưởng của một Hội Thiên Chúa Giáo. Có lẽ vì vậy mà ông không lưu tâm nhi? Ngoài ra qua báo chí ông cũng cho biết rằng: Không cần lưu tâm về quá khứ. Có lẽ quá khứ của ông quá đau buồn? Nhưng báo chí cũng tường thuật rằng: Do sự thúc giục của vợ ông (sinh trưởng ở Goslar) cũng là một bác sĩ, trước đây 2 năm ông đã trở về lại Việt Nam để thăm quê hương; nơi mà ông đã sinh ra. Ở Cô Nhi Viện tại Khánh Hưng (Sóc Trăng) là một Cô Nhi Viện Thiên Chúa Giáo; hai Bà Phước chăm sóc cho ông ngày ấy, bây giờ chỉ còn lại một bà. Còn một bà đã mất. Không biết có ai đó muốn làm một cuộc thử nghiệm để tìm ra cha mẹ của ông chẳng? Điều ấy ngày nay có lẽ không khó vì qua thử nghiệm, người ta có thể tìm ra được. So ra với cuộc đi tìm nguồn gốc của Công chúa Bokasa hồi năm 1969, 1970 của ký giả Việt Định Phương của tờ báo Trắng Đen thuở ấy, chắc còn dễ hơn nhiều. Thế mà ông Việt Định Phương đã thành công và đem Công chúa ấy về nước Cộng Hòa Trung Phi để đoàn tụ với Vua cha. Vua cha vốn là lính Lê Dương đến Việt Nam mình tham chiến và sinh ra Bokasa tại dãy đất hình cong chữ S ấy. Nay ông Việt Định Phương với pháp danh Tịnh Hải chỉ chuyên tu theo pháp môn niệm Phật mà thôi. Chắc nay mai rồi đây cũng sẽ có người đi tìm cội nguồn của ông Dr. Phillip Rössler. Vì ông ta là một Bộ Trưởng trẻ nhất trong nội các của nước Đức kể từ 60 năm nay, mà là người tóc đen mũi thấp, tuy tướng ông không thấp mà rất điển trai. Do vậy sẽ có nhiều đề tài khởi sắc về ông Bộ Trưởng Y Tế này của nước Đức sẽ được đề cập đến trong tương lai.

Ông năm nay 37 tuổi, có thể đoán được rằng cha mẹ ông ở độ từ 57 tuổi trở lên. Ngày ấy có thể vì chiến chinh loạn lạc cha mẹ đông con, nuôi con không nổi, nên đem cho bớt Cô Nhi Viện nuôi cũng là chuyện thường. Hoặc giả có những cặp tình nhân lỡ đại, không cưới hỏi mà bụng mang dạ chửa; nên chờ cho đến ngày mãn

nhụy khai hoa là đem vút vào Cô Nhi Viện để tránh nợ đời. Nếu có những bậc cha mẹ nào đó mà họ được tìm ra tông tích này, chắc rằng họ rất xấu hổ, thay vì hãnh diện chẳng? Vì làm cha mẹ mà không có trách nhiệm với con cái? Hay cũng có lắm người chỉ muốn "Phù thịnh chứ không thích phù suy"? chuyện đời quả thật có nhiều lỗi mà chúng ta khó có thể lường được.

Một đứa trẻ mồ côi ấy nếu vẫn tiếp tục được nuôi dưỡng tại Việt Nam hay Phi Châu thì chắc rằng không có cơ hội để tiến thân như vậy. Cũng may cho ông Phillip Rössler là ông được nuôi tại Buckerburg, Hannover, Hamburg; cho nên ông mới có cơ hội để trưởng thành như vậy. Điều này cho chúng ta nhận định được gì?

Đức Phật, bậc Thầy của Trời Người, sau khi thành đạo dưới gốc cây Bồ Đề, ở vào tuần lễ thứ tư Ngài chiêm nghiệm lại sự thành đạo ấy và thốt lên lời rằng: "Không phải khi sinh ra con người đã là một Bà La Môn, mà qua nhân duyên nghiệp lực cũng như kết quả để trở thành một Bà La Môn". Đúng vậy, con người cũng chẳng phải là tội nhân của lịch sử; con người cũng không phải hoàn toàn ác hay hoàn toàn thiện. Giỏi hay dở, lành hay dữ, tốt hay xấu v.v... do nhân duyên và môi trường mà có kết quả.

Từ điểm này chúng ta có thể chứng minh rằng: Có một đứa bé nào đó được sinh ra trong cung Vua hay tại các xứ văn minh giàu có như Âu, Úc hay Mỹ Châu; nhưng nếu đứa bé ấy bị bỏ vào rừng già Phi Châu, thì chắc hẳn kết quả như ai trong chúng ta cũng biết rằng: Đứa bé ấy chỉ làm bạn với khỉ và cuối cùng sẽ trở thành Tarzan. Giáo lý của Đức Phật muôn đời vẫn đúng với thuyết nhân duyên này.

Vào mùa thu năm 1999 ủy ban Cap Anamur có tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm vượt người tỵ nạn Việt Nam và vinh danh ông bà Dr. Neudeck tại Troisdorf. Lúc ấy tôi và Sư huynh Hà Đâu Đồng cũng đã có mặt để cùng chung làm lễ cầu nguyện cho những thuyền nhân qua nghi lễ Phật Giáo và Thiên Chúa Giáo. Năm đó tôi đã gặp bà Merkel, thuở ấy bà mới là Dân Biểu sau 10 năm tham gia đảng CDU của ông Thủ Tướng Kohl. Ngày ấy bà cũng đã lên phát biểu và nay (2009) bà là Thủ Tướng của nhiệm kỳ II trong nội các của chính phủ Cộng Hòa Liên Bang Đức. Bà là người đàn bà số một trong 100 người đàn bà lừng danh trên thế giới ngày nay do báo chí bình chọn. Bà lúc nào cũng dùng lời của Tổng Thống Bill Clinton để dẫn đầu những bài nói chuyện. Ví dụ như: "Cái gì cũng có thể đạt đến được và cái gì cũng có thể làm cho thay đổi và cái gì cũng có thể xảy ra cả . . .". Những "cái gì" đó đã đúng với trường hợp của Bà. Bà sinh ra trong một gia đình có niềm tin Tôn Giáo, cha là Mục Sư, mẹ là Giáo Sư Anh Văn nhưng không được đi dạy trong xã hội Đông Đức lúc bấy giờ. Sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ vào ngày 11 tháng 09 năm 1989 Bà đã theo làn sóng của người dân Đông Đức vượt tường chắn để sang Tây Đức. Thuở ấy nếu tôi nhớ không lầm những người dân Đông Đức chạy sang Tây Đức đã được chính quyền Tây Đức phát cho mỗi người 100 DM và người dân Tây Bá Linh đã tặng cho họ những trái chuối già. Vì Đông Đức thuở ấy tuy là nước Cộng Sản giàu nhất trong các nước Cộng Sản nhưng không đủ tiền để nhập cảng Chuối cho dân chúng dùng. Đây là hình ảnh mà tôi nhớ mãi cho đến bây giờ.

Năm 1949 Cộng Hòa Liên Bang Đức được thành lập và thủ đô tạm được xây dựng tại Bonn. Thuở ấy Thủ

Tướng Adenauer là Thủ Tướng đầu tiên của nền dân chủ sơ khai, sau khi vừa thoát ra khỏi chế độ độc tài của Hitler và nước Đức bị chia đôi từ đó. Đông Đức theo Chủ Nghĩa Cộng Sản và Berlin bị chia làm 4 do tứ cường cai trị. Đông Berlin do Nga, Tây Berlin chia ra làm 3 và do Mỹ, Pháp, Anh kiểm soát. Đây là một nỗi nhục của người dân Đức, họ phải gánh chịu suốt 40 năm trời (1949 – 1989). Bà Merkel năm nay 55 tuổi. Nghĩa là khi chia đôi Đông và Tây Đức bà chưa được sinh ra; nhưng Bà biết rất rõ về những gì mà Bà đã sống dưới chế độ Cộng Sản cho đến năm 1989.

Năm 1949 Thủ Tướng Adenauer đến Hoa Kỳ đọc diễn văn tại Quốc Hội, cả Thượng Viện và Hạ Viện; nhưng ông cố Thủ Tướng này phải đi đến 2 nơi để đọc bài diễn văn cùng một nội dung. Vì thuở bấy giờ người Mỹ đã chiến thắng và đã giúp nước Đức miền Tây; nhất là những chiếc cầu không vận Marshall để nuôi hơn 3 triệu dân của thành phố Berlin đông dân này.

Những năm 77 trở đi, tôi đã có mặt tại Tây Đức, mỗi lần đi sang Berlin là phải đi qua biên giới tại Marienborn cũng như biên giới Đông Tây Berlin. Mỗi lần như vậy bị tốn hằng hai hay ba tiếng đồng hồ về việc bị kiểm tra giấy tờ với những cái nhìn không thông cảm thân thiện mấy của những người cảnh sát biên giới, nam cũng như nữ. Nếu ai muốn đi nhanh hơn, hãy dùng máy bay Anh Quốc đi từ phi trường Hannover để bay đến Berlin Tegel trong vòng 30 phút. Sau năm 1989 người Anh, người Nga, người Mỹ, người Pháp đã trở về quê hương của họ, trả lại cho nước Đức một sự toàn vẹn lãnh thổ và những cái nhìn của công an biên phòng của Đông Đức trước năm 1989 không còn thấy nữa. Thay vào đó là những lời chào thân thiết của người dân Đức bên Tây mời gọi và bên Tây Đức đã tự động giúp đỡ cho bên Đông từ hơn 20 năm qua con số vật chất đã lên 2000 tỷ đô la. Đó là chưa nói đến lãnh vực tinh thần.

Năm nay (2009) sau khi đắc cử nhiệm kỳ 2 của Quốc Hội Liên Bang Đức, bà Merkel sang Hoa Kỳ vào tháng 11 năm 2009 với tư cách là Thủ Tướng của Cộng Hòa Liên Bang Đức. Cả Thượng Viện và Hạ Viện Hoa Kỳ đều tập trung lại và nghe cùng một bài diễn văn chỉ kéo dài trong 30 phút; nhưng có hơn 17 lần lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ vỗ tay cũng như đứng dậy. Đây là sự trưởng thành và lớn mạnh của người Đức bằng chính khả năng tự chủ của người dân Đức. Còn người Việt Nam chúng ta bao giờ mới có thể khiến cho thế giới tự đứng dậy ca ngợi như bà Merkel, hay Thủ Tướng CSVN đi đâu cũng phải đi ngõ sau? Còn trong nước lúc nào cũng đàn áp đối lập, đàn áp Tôn Giáo, nhất là GHPGVNTN vốn mấy ngàn năm nay đã gắn liền với vận mệnh của Dân Tộc Việt Nam. Người CSVN chỉ có khôn nhà và đại chợ. Còn trên trường quốc tế làm sao sánh được với nước Đức. Một dân tộc cũng bị chia đôi như chúng ta; nhưng sau 40 năm, họ thống nhất quê hương trong lành lặn, không đổ một giọt máu, không trả thù một cá nhân nào; ngay cả Honecker Chủ tịch CHDC Đức thuở ấy. Điều này cũng rất đúng với lời Phật dạy rằng: "Lấy oán trả oán, oán oán chất chồng. Lấy ân báo oán, oán liền tiêu diệt". Người Đức theo Thiên Chúa Giáo và Tin Lành Giáo; chỉ có số nhỏ theo Phật Giáo; nhưng họ đã thể hiện lòng từ để xây dựng sự tin yêu giữa con người và con người; giữa tha nhân và đồng loại. Có như thế người Mỹ mới kính phục và cả Thượng Hạ Viện Hoa Kỳ mới đứng dậy hoan nghênh như vậy, mà việc này cách đây 60 năm về trước

(1949) ông cố Thủ Tướng tiền nhiệm Adenauer đã không nhận được vinh dự này.

Dĩ nhiên là bà Merkel cũng rất có cảm tình với người tỵ nạn Cộng Sản Việt Nam; nên bà mới tham dự tại Troisdorf vào năm 1999 khi Cap Anamur kỷ niệm 20 năm thành lập. Năm nay 2009 bà với chức vụ Thủ Tướng rất bận rộn cho nhiều công việc bà không tới được. Nhưng cũng đã có thư chúc mừng gửi đến Ban Tổ Chức của Tượng Đài Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hamburg. Đây là thành quả của người Việt chúng ta qua 30 năm chung sống tại mảnh đất vốn mang nhiều tính chất lịch sử như thế này.

Trên đây là những tấm gương nổi bật của các chính khách và những nhà từ thiện Đức; nhưng cũng không thiếu những tấm lòng tốt của nhiều người Đức sống chung quanh người Việt Tỵ Nạn mình. Sau đây là những câu chuyện nhỏ.

Một hôm tôi nhận được lá thư của một bà già Đức gửi từ Mỹ về chùa Viên Giác Hannover. Sau khi đọc xong thư tôi gấp lại và nhớ lại nội dung của thư bà viết rằng: "Có một người Việt Nam gửi tặng tôi cuốn Dankeschön Deutschland (Cảm tạ xứ Đức) bằng cả tiếng Việt và tiếng Đức; nhưng tôi chỉ đọc được phần tiếng Đức. Vì tôi không biết tiếng Việt. Lâu lắm kể từ khi tôi qua đây tỵ nạn sau đệ nhị thế chiến (1945) mới thấy có được một tác phẩm khen người Đức như vậy. Còn ở đây, bên cạnh tôi, lúc nào tôi cũng nghe những người láng giềng nói những lời không tốt đẹp lắm về người Đức. Tôi viết thư này xin cảm ơn Thầy, vì có được một người Á Châu hiểu chúng tôi như vậy".

Nhìn nét chữ run run, tôi đoán bà năm nay cũng trên dưới 80 tuổi rồi. Ngày ấy Bà cũng giống như bao nhiêu những người khác trên thế giới. Riêng người Việt Nam ai lại không nhớ đến nạn đói năm Ất Dậu 1945. Ai lại không chịu cái khổ nhục của một dân tộc sau người Pháp đi, Nhật lại đến chiếm. Việt Nam quê hương tôi cũng đã có hơn 2 triệu người chết đói bấy giờ. Còn bà Đức này trong cái rủi ro ấy lại có được cái may mắn là sang tỵ nạn tại Hoa Kỳ, nên ngày nay bà mới còn sống sót và hưởng lộc già. Nếu chẳng may còn ở lại Đông Đức cũng phải chịu chung số phận với những người khác và phải chịu khổ lụy hơn, cho đến năm 1989 mới bớt đi được. Nhưng thử hỏi tại sao người ta lại ghét người Đức như vậy?

Đây là một câu hỏi mà có rất nhiều cách trả lời khác nhau.

Có lẽ vì những gì của nước Đức sản xuất đều có thể liệt vào hạng tốt nhất. Ví dụ như xe Mercedes, BMW, Audi v.v... máy móc, đồ dùng gia dụng hằng ngày chất lượng ít kém thua các nước khác; nên người ta ganh tị chẳng?

Có lẽ sau kết quả của thời kỳ Hitler cai trị khiến cho 4 hay 5 triệu người Do Thái đều bị giết chết, không một chút thương tâm. Cho nên người ta ghét Đức cũng phải.

Hoặc giả người Đức thông minh, có rất nhiều nhà Bác Học như Albert Einstein; những triết gia như Freud, Nietzsche, Herman Hesse v.v... họ là những người làm cho thế giới ngưỡng mộ; nhưng đồng thời cũng làm cho người trên thế giới chẳng ưa gì họ.

Một hôm tôi đang đi trên xe lửa, có một ông Đức ngồi bên cạnh gợi chuyện và sau một chặng đường dài hơn mấy trăm cây số, trước khi xuống xe ông ta giúi vào tay tôi 20 Đức Mã và nháy mắt cười, như thầm cho biết rằng: Đây là chút tình người vậy.

Rồi cũng một hôm, sau khi làm lễ cầu an cho một cửa tiệm của một người Việt Nam mới khai trương tại một ngôi làng nhỏ nằm giáp giới Hòa Lan; có hai ông bà Đức nghe giảng xong và thấy những người Việt Nam sắp hàng lên cúng dường chúng tôi, thì ông bà cũng làm như vậy và cho hay rằng: Ông bà đã đứng ra bảo trợ cho người Việt Nam từ hơn 30 năm nay; kể từ chuyến tàu Hải Hồng đầu tiên ấy và ông còn khen rằng: Người Việt Nam tốt chẳng ai bằng. Sống có tình cảm và luôn luôn tôn trọng những người già cả.

Mấy Thầy đệ tử của tôi sau những lần đi thuyết trình ở những trường học hay các Hội Nhà Thờ; hoặc giả những nơi công cộng khác về cho tôi biết rằng: Nhiều người Đức bảo rằng: Họ hay bị chê bai, bị miệt thị, bị khi dễ bởi những người láng giềng chung quanh biên giới. Trong khi đó người ngoại quốc ở đây lại tốt với họ hơn nhiều v.v...

Suốt hơn 30 năm nay chùa Viên Giác tại Hannover, tọa lạc ở khu kỹ nghệ và mỗi lần lễ lạc như Tết, Rằm tháng giêng, Phật Đản, Vu Lan v.v... không lúc nào là dưới 5000 người; xe cộ, người người qua lại, nói năng ồn ào, xả rác v.v... nhưng mới chỉ bị 2 lần người hàng xóm trách khéo mà thôi. Như thế họ quá tốt đấy chứ! Tại sao chúng ta không biết trân quý những điều này?

Cũng suốt trong thời gian ấy, mỗi năm như vậy có hằng ngàn người Đức đến chùa học Phật, cúng dường và về những năm sau này mỗi năm như vậy cả học sinh, sinh viên, lẫn người lớn ở trong nhiều Hội Đoàn khác nhau đến tham quan chùa và học hỏi cả hằng ba, bốn chục ngàn người. Nhưng có mấy người chê trách Phật Giáo hay kỳ thị người ngoại quốc đâu?

Riêng tôi, ở Đức từ năm 1977 đến nay chưa gặp điều ấy. Do vậy xin cảm ơn tất cả bằng tấm chân tình này đến nước Đức và đến nhân dân Cộng Hòa Liên Bang Đức.

Theo thuyết âm dương, ngũ hành thì cho rằng: Phàm như âm phát triển đến cực thịnh thì âm sẽ suy và dương sẽ bắt đầu phát triển. Sau khi dương phát triển đến điểm cao nhất, lại cũng là lúc trở về lại chỗ suy thoái lúc ban đầu và nhường vị trí ấy cho âm trở lại.

Theo triết lý của kinh Dịch cũng thế. "Phàm cái gì cùng thì tắc biến, sau khi biến lại thông và sau khi thông suốt thì trường cửu". Sau khi trường cửu trở lại đường cùng và cứ thế biến đổi không ngừng theo chu kỳ đã có sẵn nơi thiên nhiên và vạn vật của đất trời.

Còn triết thuyết của Phật Giáo thì lại cho rằng: Con người hay vũ trụ vạn hữu tồn tại trên thế gian này đều phải trải qua bốn giai đoạn. Đó là: Thành, Trụ, Hoại, Diệt (Không). Vì sao vậy? Vì cái gì có hình tướng đều phải bị chi phối như thế cả. Không có một vật gì sinh ra trên đời này mà tồn tại mãi mãi được. Nghĩa là sau giai đoạn này lại đến giai đoạn khác.

Âu Châu cũng có câu tục ngữ: "Sau cơn mưa trời lại sáng" và sau khi sáng lại thay đổi để đi đến mây, mưa, gió v.v... như vậy tiện đây xin ghi lại vài cảm nghĩ về những tấm lòng tốt của người Đức đã có một thời gian như thế.

*Viết xong tại Tu Viện Đa Bảo – Úc Đại Lợi
Ngày 23 tháng 12 năm 2009
Nhân lần nhập thất thứ bảy tại đây.*

Thời thế mới, phương sách đấu tranh mới

• **Ls. Lâm Lễ Trinh**

Rồi một năm nữa sắp qua, với những biến cố trọng đại dồn dập. Hoa Kỳ, đất tạm dung của trên hai triệu người Việt, vẫn chưa tìm ra lối thoát tại Afghanistan và Irak, mặt khác đang vật lộn vất vả với một cuộc khủng hoảng tồi tệ về kinh tế, tài chính, ô nhiễm và mối đe dọa hạt nhân mở rộng đến Bắc Hàn, Iran và Nam Mỹ. Nhìn về quê hương Việt Nam, càng thêm thảm thương: Đảng Cộng Sản (CS) nát bầy nội bộ, tập đoàn cầm quyền vẫn ngáo ngổ tấn công tôn giáo, đàn áp man rợ đối kháng, hỗ trợ tham nhũng, bán rẻ lao công, xuất cảng mãi dâm, đả phá khối người Việt nước ngoài và khiếp nhục hàng phục Trung Quốc bằng cách hiến dâng quốc thổ, hải phận và tài nguyên. Hơn lúc nào hết, quốc nạn bị Hán hóa trở nên một viễn tượng thực tế.

Trước bối cảnh ấy, Cộng đồng người Việt hải ngoại nghĩ gì? làm gì? Dưới đây là một cố gắng phân tích thực trạng. Bài này gồm có hai phần: 1) nhận định tổng quát những ưu, nhược điểm của công cuộc đấu tranh chống Cộng, trong và ngoài xứ, từ 1975 cho đến nay. 2) gợi ý về một số biện pháp để đối phó với nhà cầm quyền Hà Nội trong những ngày sắp đến.

Những ưu và nhược điểm trong quá trình đấu tranh cho Dân chủ và Nhân quyền:

1- TRONG NƯỚC

Qua ba cuộc chiến chống Tàu, Pháp và Mỹ, kéo dài gần 40 năm và gây tử vong cho trên ba triệu người dân Việt, CS đã thống nhất Việt Nam bằng vũ lực. Các văn khổ được giải mật gần đây cho thấy những xung đột này không cần thiết, do Hồ Chí Minh và các đồng chí cố tình gây ra để xây dựng độc quyền đảng trị và đưa đất nước vào quỹ đạo của Đệ tam Quốc tế. CSVN đã trắng trợn vi phạm – trước sự im lặng khiếp nhục của Thế giới - Hiệp định Élysée (ký ngày 8.3.1949 giữa Tổng thống Pháp Vincent Auriol và Quốc Trưởng Bảo Đại), và hai Hiệp ước đình chiến Genève (1954) và Paris (1973).

"Độc lập, Tự do và Hạnh phúc", được Hồ đề cao, chỉ là bánh vẽ. Hiện nay, Việt Nam vẫn bị xem như một nước kém mở mang về giáo dục, y tế, môi sinh; nhưng lại đứng hàng đầu về tham nhũng, đồi trụy xã hội và giàu nghèo chênh lệch. Để cứu nguy chế độ, Chính trị bộ áp dụng hồi hải năm 1986, theo lệnh của Gorbachev, kế hoạch "Đổi Mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa" mà Hà Sĩ Phu biếm nhẽ mệnh danh "đứa con lai lấu cá", kết quả của một cuộc chấp nối gượng ép giữa Adam Smith và Karl Marx. Đến nay, CS Hà Nội cũng không hiểu và giải thích được "theo định hướng xã hội" là gì. Đối với người dân, định hướng này không nhằm mục tiêu nào khác hơn là giúp cho các cán bộ đã mập càng mập thêm!

Hiệp thương Việt-Mỹ đánh dấu một sự nhượng bước mới của CSVN trước ngọn thủy triều toàn cầu hóa dân chủ và kinh tế thị trường. Vừa đưa cổ vào chiếc dây

thòng lọng của tư bản các lãnh tụ Hà Nội vừa hô hoàng "diễn biến hòa bình". Không còn ai ở Việt Nam, ngay cả trong Đảng, tin tưởng chủ thuyết Mác-Lê có thể hồi sinh, dù có gắn thêm cái đuôi "tư tưởng Hồ Chí Minh".

Tuy nhiên, không nên vội tưởng chế độ CSVN sẽ kết thúc đúng theo phương cách đã thấy ở Tây phương. Tại ba xứ Baltic, Hung Gia Lợi, Ba Lan, Tiệp Khắc, Đông Đức..., CS bị giải thể do quần chúng chán ghét chế độ đương quyền, sự đổi lập quyết liệt của các tổ chức công đoàn và thái độ phản tỉnh kịp thời của nhà chức trách mác-xít. Những yếu tố này khó tìm thấy ở Việt Nam, một cựu thuộc địa của Pháp, nơi mà đảng CS đã phát động cách mạng bằng cách lợi dụng chiêu bài giải phóng dân tộc và khai thác tận cùng mỗi hận sâu đậm của quần chúng đối với đế quốc thực dân.

A – Dân trong nước chống Cộng còn rời rạc

Sau một phần tư thế kỷ sống nghèo đói, thiếu tự do và nhút nhát sau vụ chính quyền Hà Nội thậm thọt nhượng đất và dâng biển cho Bắc Kinh, người dân Việt nhận thấy bộ mặt bán nước của Cộng Sản. Đảng đang phản bội Tiên nhân và Quân đội Nhân Dân. Các thành phần bất mãn, trong và ngoài đảng, bắt đầu lên tiếng, gởi thỉnh nguyện và đơn tố cáo lên Chính phủ, có nơi biểu tình, xung đột với cán bộ an ninh địa phương (vụ Tam Tòa, Thái Hà, Xã Đoài, Tu Viện Bát Nhã; sinh viên, thanh niên xuống đường phản đối năm ngoái về Trường Sa, Hoàng Sa; buổi Hội luận của trí thức về Biển Đông v.v...).

Đến nay, mức độ đối kháng CS trong nước còn giới hạn, chưa quyết liệt, thiếu tổ chức và không liên tục vì nhiều lý do. Mạng lưới công an cô lập những thành phần chống đối, trong đạo cũng như ngoài đời, nhục mạ họ để làm mất uy tín và kiểm soát dưới mọi hình thức như buộc khai lý lịch, khám xét bất thần, quản chế theo Nghị định 31/CP không đưa ra tòa án, hăm dọa, cắt điện thoại, tịch thu phi pháp các phương tiện truyền thông, đóng cửa các báo chệch hướng, vv... Lý do khác là đa số dân chúng không được thông tin đầy đủ, kiệt sức sau nhiều năm chinh chiến và phải vô cùng chật vật để sinh nhai. Phần đông giới trẻ lo làm giàu bằng mọi cách. Họ đua tranh hưởng thụ và không mấy thiết tha đến chính trị như một cuộc thăm dò của báo Thanh Niên năm ngoái cho biết. Nhà chức trách cũng không khuyến khích họ tham gia công tác cộng đồng. Trong tác phẩm "Đôi điều suy nghĩ của một công dân", Hà Sĩ Phu chán nản nhận xét: "Dân tộc phải đương đầu với một cuộc tổng khủng hoảng nhân cách! Xã hội đang lộn ngược do thang giá trị bị lộn ngược. Chủ nghĩa vô hồn tạo ra một khoảng trống ghê rợn. Về văn hóa, lý tưởng và nhân cách".

B - Đường lối vừa áp đảo, vừa ru ngủ của nhà cầm quyền Cộng sản

Cộng sản rất thâm độc: mỗi khi thấy quần chúng bất mãn cao độ thì chúng xoa dịu bằng cách xả bớt ống hơi an toàn, bố thí vài nhân nhượng nhỏ nhoi để tránh cái cách sâu rộng và dứt khoát. Mặt khác, chúng còn tung ra đòn xảo quyết "hòa hợp hòa giải", kêu gọi thống thiết lòng yêu nước thương nòi của "khúc ruột ngàn dặm" và gài những "cò mồi CS thức tỉnh" trong hàng ngũ đối phương để gieo rắc những tư tưởng cầu an, chờ thời. Vụ tổ chức buổi hội thảo "Gặp gỡ Việt Nam, Meet Viet Nam" ngày 15 và 16.1.2009 tại San Francisco và Hội nghị Việt kiều tiêu biểu tại Hà Nội từ 21 đến 24.11.2009 năm

trong kế hoạch bịp bợm thực hiện "một cộng đồng đoàn kết vững mạnh, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng đất nước". Âm mưu này thất bại vì chủ trương lộ liễu củng cố một "nội lực bên ngoài, cinquième colonne, để bảo vệ công dân", theo ngôn từ của Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Thanh Sơn, Chủ tịch Ủy ban Nhà nước về người Việt hải ngoại.

Kiệt quệ vì 40 năm chinh chiến, dân trong xứ cần hòa bình để yên thân xây dựng lại. Sống như trong một nhà tù, dân không có cơ hội so sánh với thế giới phát triển bên ngoài. Bởi thế, làm sao dân tình không chán nản, dân khí không suy vi và dân trí không lụn bại?

Mau chóng hơn phía Quốc gia, CSVN biết rút từ sự sụp đổ của Nga xô và các chư hầu một số kinh nghiệm thích đáng để xoay trở thoát nguy. Đảng CS ngày nay là một mafia, liên kết để bảo vệ nôi còm. Không có viễn kiến chính trị và không đặt nổi kế hoạch dài hạn, họ áp dụng nhu cương tùy lúc, để giải quyết từng khó khăn một, chuẩn bị ngày cuốn gói ra đi. Thật vậy, đã từ lâu, họ biết xã hội chủ nghĩa không còn giúp gì được. Triết thuyết Mác Lê - phản khoa học và ảo tưởng - đã giải đáp sai bài toán nhân loại. Mác Lê chỉ dạy cướp quyền, san bằng xã hội, không dạy làm kinh tế và xây dựng hòa bình.

Để tồn tại, nhà cầm quyền Hà Nội cam nhận đóng vai trò thái thú xả thân phục vụ cho mộng bá quyền của Đại Hán tại Đông Nam Á. Bắc bộ Phủ mở cửa đón hàng hóa Trung Quốc tràn ngập vùng biên giới Lào Cay, Cao Bằng và Lạng Sơn; cho Bắc Kinh khai thác bauxite tại Cao Nguyên, nơi có một trọng lượng uranium đáng kể; đón nhận người Hoa vào VN miễn chiếu khán (visa). Hiện nay, có trên 100.000 công nhân Hán làm việc và sinh sống trong những ốc đảo riêng biệt ở Lâm Đồng, Hải Phòng, Cà Mau, Bắc Kạn, Đak Nông, Nông Sơn, Quảng Nam... Và những cứ điểm chiến lược then chốt. Mặt khác, CSVN cũng đã thương lượng giao cho Trung Quốc xây hai lò phản ứng hạt nhân trị giá 3 tỷ Mỹ kim tại Phước Dinh (Ninh Thuận) và Hòa Tân (Tuy Hòa, Phú Yên), dự trù hoạt động năm 2015. Nói tóm tắt, Trung Quốc đã chiếm thêm của VN trên 7.000 cây số vuông, nới rộng lãnh hải ra 12 hải lý và cho bao vây VN bốn mặt: ở phía Tây, với hai đồng minh Miên, Lào; ở phía Đông bằng cách chiếm Hoàng Sa và Trường Sa; ở phía Bắc, đột nhập biên giới, đồng thời phong tỏa Vịnh Bắc Việt.

Thái độ hèn hạ của Hà Nội thúc đẩy Bắc Kinh khinh thường và lấn áp thêm. Cuối tháng chín vừa qua, trên 100 ngư phủ Việt thuộc đảo Ly Sơn và Bình Châu ghé vào cảng Cần Cầu tránh bão. Họ đã bị lính Tàu cướp bóc, tra tấn, đánh đập tàn nhẫn và công khai đòi tiền chuộc mạng. Quốc hội và Bộ Ngoại giao VN không dám lên tiếng khiếu nại, kiện trước Tòa án quốc tế hay loan báo trên báo chí, truyền hình. Trong con mắt nhà cầm quyền Bắc Kinh, đàn em CSVN vẫn là một bọn người vô ơn bạc nghĩa. Họ không quên Lê Duẩn đã sửa Hiến pháp ghi lời lên án Trung Quốc, rồi hoàn toàn thần phục Liên Xô và còn gọi xấc xược Đặng Tiểu Bình là Đặng Lưu Manh. Năm 1979, đại ca Lưu Manh xua quân làm cỏ biên giới Bắc Việt. Thái độ coi rẻ đó còn thể hiện trong các hồi ký quân sự mô tả sự yếu kém của quân đội Bắc Việt và vai trò lãnh đạo chiến thuật và điều binh của các tướng Trung Cộng Trần Canh, Vi Quốc Thanh... trong cuộc chiến chống Pháp và thôn tính miền Nam VN. Năm

1954, tại Genève, Chu Ân Lai đã bắt tay với Molotov ép Hà Nội chấp nhận chia đôi VN nơi vĩ tuyến 17 khiến cho Thủ tướng Phạm Văn Đồng (người ký công hàm năm 1958 hiến Trường Sa và Hoàng Sa cho Trung Quốc), phải bức tức gọi Chu Ân Lai là "đồ chó má".

Dưới áp lực mạnh của công luận trong và ngoài nước, CSVN miễn cưỡng tổ chức cuối tháng 11 vừa qua tại Hà Nội một "Hội nghị Quốc tế về Biển Đông: Hợp tác vì an ninh và phát triển khu vực". Ngày 23.11.2009, Quốc hội VN thông qua luật thành lập lực lượng phối hợp các đơn vị biên phòng, hải quân và cảnh sát địa phương để "bảo vệ an ninh biên giới và chủ quyền trên biển". Quyết định này bị nhiều chuyên gia chỉ trích nặng vì các lực lượng vừa kể quá yếu để giữ gìn một bờ biển dài 3.200 cây số trong vùng có đầu hỏa. Để trấn an Bắc Kinh, tướng Lê Quang Bình, chủ tịch Ủy ban Quốc phòng của Quốc hội, tuyên bố "nhiệm vụ của dân quân là bảo vệ ngư dân và chủ quyền lãnh hải chứ không nhằm chống bất cứ ai" (sic). Như vậy, Đảng CSVN đã lảng nhục Quân đội Nhân dân vì Quân đội không còn được tin dùng trong trách vụ hàng đầu là bảo vệ quốc gia.

2 - NGOÀI NƯỚC

Sự bức tử của Chính phủ Sài Gòn năm 1975 đã buộc gần ba triệu người Việt đi tìm tự do tại 80 quốc gia, 60% hiện sinh sống tại Hoa Kỳ. Sánh với tổng số dân 80 triệu của VN ngày nay, đây là một tỷ lệ nhỏ, trên 2%. Cộng đồng VN hải ngoại, tuy nhiên, có một tiềm năng kinh tế và trí tuệ thật quan trọng. Là nạn nhân khốn khổ của CS, khối người này dứt khoát với xã hội chủ nghĩa và tự coi mình như một hậu phương tàn mác trên năm châu, một "hậu phương không biên giới" sẵn sàng hỗ trợ "tiền tuyến" chống cộng trong nước.

Người Việt hải ngoại tương đối thành công về mặt vật chất, tiếp cận khá mau với nếp sống nơi tỵ nạn và đã lập ra vô số hội hè văn hóa, tương tế và đoàn thể chính trị, lắm khi nặng về trình diễn. Tiếc thay, trên bình diện phục quốc, từ hơn một phần tư thế kỷ, họ ở trong thế đỡ hơn là thế đánh, thế thủ nhiều hơn thế công. Họ phản ứng bèn nhảy khi bị Hà Nội và tay sai khiêu khích. Nhưng mỗi khi cơn thử thách vượt qua, đầu lại vào đó, thụ động đợi một bão tố khác. Trong các nhược điểm, cần phải kể tình trạng phân hóa nội bộ, ảnh hưởng của lối sống buông thả của thế giới tự do, việc đột nhập để phá hoại của CS và sự bất lực kết hợp thành một tổ chức có uy tín trong cộng đồng và trên thế giới, có lãnh đạo, kỷ cương và lập trường để hành động.

Người Việt chống Cộng cũng không "hồ hởi" với "Diễn biến Hòa bình" vì cho rằng chiến lược này giúp cho CS sống lâu hơn và là hình thức "hòa giải, hòa hợp" sẽ bị CS lợi dụng. Nhưng làm thế nào sớm đảo ngược thế cờ trong khi Thế giới Tự do, với Hoa Kỳ đứng đầu, chủ trương cải tiến, phát triển trong hòa bình? Nguyên Tổng Thống Nam Hàn Kim Đại Trọng từng tuyên bố: "Chưa có trường hợp nào mà chủ nghĩa Cộng sản bị đánh bại nhờ vào chiến tranh hay bao vây kinh tế". Kinh nghiệm cho thấy đường lối chống Cộng bằng cách đánh võ mồm đã lỗi thời. Để khai trừ hữu hiệu chủ trương thống trị của CS căn cứ vào Đói, Sợ và Dốt, cần áp dụng triệt để chính sách **Khai phóng Dân tộc** bằng cách nâng cao mức sống, mở mang trí tuệ của người dân và củng cố các tự do nhân bản, đặt những nền móng cần thiết cho một xã hội công dân. Dân sinh vững, dân trí mới cao, dân khí

mới mạnh. Khi được võ trang bằng các tự do tối thiểu, người dân sẽ đòi hỏi quyết liệt hơn và dũng mãnh chọn lựa cấp lãnh đạo xứng đáng của mình. Những số tiền to lớn mà Liên Hiệp Quốc, Hoa Kỳ, Nhật, Úc, Pháp v.v... đang đổ vào Việt Nam để xây dựng có điều kiện hạ tầng cơ sở về kỹ thuật, giáo dục, thông tin v.v... sẽ giúp giải phóng người dân Việt. CSVN không để gì lường gạt và quýt tiền của các con cá xà, cá mập tư bản. Trong thông điệp Ngày Hòa bình Thế giới 2005, Đức cố Giáo hoàng John Paul II đã vạch ra con đường của Giáo hội: "Vượt thắng điều ác bằng điều thiện. Chủ trương này sáng suốt và cũng là hướng đi của Thế giới Tự do."

Ngoài các nhược điểm nêu trên của cộng đồng VN, tương cũng nên kể một nhược điểm chung cho hai cánh chống cộng, ở trong và ngoài VN. Nhược điểm này là một hội chứng nguy hiểm: Hội chứng chờ đợi. Tiền tuyến đợi hậu phương, hậu phương đợi tiền tuyến, trẻ đợi già và già đợi trẻ, dân đợi quân, quân đợi dân phát cờ khởi nghĩa. Một sự mong đợi mãi mòn! Hội chứng trở thành một bi kịch nếu kèm theo tinh thần vọng ngoại, ngồi đợi một cường quốc đồng minh "bực đèn xanh" mới hành động. Từ vọng ngoại chuyển qua vong bốn, chỉ có một bước.

Kinh nghiệm tại Việt Nam cho thấy: liên minh với một thế lực ngoại bang, dù mạnh đến đâu, rồi cũng sa vào ngõ cụt thê thảm nếu không có nhân dân hậu thuẫn. Tâm trạng thiếu tự tin này bắt nguồn từ sự coi thường sức quật khởi của dân tộc. Dân tộc bất diệt, dân tộc vĩnh cửu trong khi các thể chế và học thuyết chính trị chỉ là những viên đá lót đường cho lịch sử. Nhưng làm thế nào để tạo ra cái thể nhân dân và nắm được dân? Có dân mới tạo nổi thời cơ. Khai thác thời cơ kịp thời và đúng mức mới thắng địch. Đó là chìa khóa của thành công. Các bậc tiền bối trong dĩ vãng đã bao phen chứng minh điều đó.

Vai trò của Cộng đồng người Việt hải ngoại trong sứ mệnh dân chủ hóa Việt Nam. Thời thế mới đòi hỏi phương sách đấu tranh mới:

Những nhược điểm phân tách trên đây có tính cách tạm thời và có thể điều chỉnh nếu được sớm mổ xẻ can đảm, không tự ti. Mặt khác, cần triệt khai các ưu điểm căn bản. Hiện nay, xã hội chủ nghĩa tại bốn nước cộng sản cuối cùng: Việt Nam, Bắc Hàn, Trung Quốc và Cuba, đang ở trên đà khản tận. Thế giới đang bị cuốn hút vào cơn lốc Dân chủ và Kinh tế thị trường. Hai khuynh hướng này tất thắng, không thể đảo ngược. Sự giải thể, sớm hay muộn, của chế độ độc đảng tại Việt Nam tùy thuộc chẳng những nơi tốc độ của trận bão toàn cầu hóa mà còn – và trên hết – nơi khả năng kết hợp mau chóng và đối kháng hữu hiệu của khối người đấu tranh cho dân chủ tại VN, trong và ngoài nước.

Trên bình diện này, cộng đồng Việt hải ngoại có một tiềm lực kinh tế đáng kể. Thống kê năm 2001 cho biết VN cộng sản có một tổng sản lượng quốc dân 14,7 tỷ Mỹ kim trong khi tổng thu nhập của người Việt nước ngoài đạt đến 15 tỷ Mỹ kim và số tiền họ gởi hằng năm về giúp thân nhân lên tới gần 3 tỷ đô la. Điều buồn nên nhắc lại là năm 1975, chính phủ Nguyễn Văn Thiệu xin Hoa Kỳ viện trợ 700 triệu Mỹ kim mà thôi để tiếp tục đơn độc cuộc chiến và đã bị từ chối. Nếu có kế hoạch chỉ đạo chung để sử dụng thiết thực nguồn tài chính 3 tỷ mỹ kim vừa nói cho công cuộc vận động dân chủ hóa - công

khai, bán công khai hay bí mật – trong xứ thì hay biết bao!

Ngoài tài chính, cộng đồng Việt hải ngoại còn có nhiều tiềm năng trí tuệ: một đội ngũ không dưới 300.000 chuyên viên lỗi lạc thuộc đủ mọi ngành (văn hóa, khoa học, giáo dục và kỹ thuật). Không có một nước nào tại Á châu - và ngày cả trên thế giới - có một cái vốn chất xám quý giá như thế, đào tạo bởi quốc tế.

Tiểu thay, đến nay, các nguồn tài lực trên đây không được tận dụng như những lực lượng hạt nhân để đẩy mạnh cuộc cách mạng dân chủ hóa đất nước. Lý do là vì thiếu tổ chức. Thiếu tổ chức vì không đoàn kết. Có đoàn kết mới có lãnh đạo, có lập trường, có cán bộ, có kỷ luật để tiến đến hành động có kết quả hầu gây tin tưởng quốc nội và quốc tế.

Hiện trạng của CSVN có thể tóm tắt như sau:

A- Cộng sản đang sống cầm hơi do sự phân hóa của chúng ta. Cái yếu của cánh chống xã hội chủ nghĩa tạo sức mạnh cho Hà Nội. CS đang tư bản hóa, xã hội chủ nghĩa đang hữu sản hóa do ảnh hưởng xoi mòn của khuynh hướng toàn cầu hóa dân chủ và tự do mậu dịch. Để tránh bị giải thể, chúng run rẩy biến thể. Chúng dùng những danh hiệu mỹ lệ "dân chủ tập trung, dân chủ nhất nguyên" để che đậy một chính thể xuống cấp tận cùng. Hơn nửa thế kỷ nay, đảng CS giành độc quyền: độc quyền yêu nước, độc quyền sát hại, độc quyền cai trị và, gần đây, độc quyền phản bội, bán nước. Điều 4 Hiến pháp vẫn còn thì không có dân chủ, tự do, phát triển và đa nguyên. Phải đấu tranh búng bỏ điều 4 vì điều 4 (chép y nguyên văn điều 6 của Hiến pháp Liên xô) hợp thức hóa đảng trị và cho phép khủng bố vô tội vạ: khủng bố trí thức, quần chúng, đối lập và tôn giáo.

B- Nhưng Đảng CSVN sẽ chết nhỏ giọt sau khi ký bản Hiệp thương với Hoa kỳ. Để tuân hành các điều khoản cam kết, chúng phải từ nay chấp nhận pháp trị, quyền tư hữu, tự do cạnh tranh và những nhân quyền căn bản. Đó là những viên thuốc đắng sẽ tiêu hóa nền kinh tế chỉ huy của Hà Nội. Khi cơ chế kinh tế CS bị vướng mắc vào cái lưới "thiên la địa võng" kinh tài quốc tế thì sức ép của Thế giới tự do có thêm cơ hội và phương tiện thay đổi mọi việc. Tiến trình "diễn biến hòa bình" - thường được mệnh danh strategy of peaceful evolution hay peaceful change- có thể kéo dài một hay hai thập niên.

Bằng mọi cách, CSVN chống Diễn biến Hòa bình, DBHB, mà chúng còn gọi nôm na Cuộc chiến Hòa bình. Phe tư bản áp dụng những thủ đoạn phi quân sự, những "cuộc cách mạng màu" để xóa bỏ các chế độ còn theo Xã hội chủ nghĩa. Gần đây, tạp chí Quân đội Nhân dân có đăng một loạt bài nghiên cứu của Trung tướng Nguyễn Tiến Bình và hai Đại tá Nguyễn Đức Độ và Nguyễn Đức Thắng phân tích nguy cơ DBHB và đề ra một số biện pháp đối phó. Đặc biệt, Tô Huy Rứa, Ủy viên Bộ Chính Trị, kiêm Bí thư Trung ương Đảng, có lên tiếng trên tờ Nhân Dân ngày 3.8.2009 cảnh báo về "hiểm họa chuyển biến nội bộ" và kêu gọi đảng viên CS chống khuynh hướng "tự diễn biến, tự chuyển hóa" và "các quan điểm sai trái, luận điệu tuyên truyền phản động, âm mưu gây bạo loạn, hình thành lực lượng đối lập của các thế lực thù nghịch".

Để xoa dịu cái mối lo sốt vó Cộng đảng bị tan rã trong tiến trình dân chủ hóa, để tránh cho Đảng thảm họa bị "xử lăng trì", các chiến thuật gia CS như Võ Đại

Lược, Vũ Văn Hiền... có một lúc đã ồn ào tuyên bố rằng vẫn có thể hội nhập mà vẫn xây dựng được một nền kinh tế độc lập và tự chủ, chuyển từ kinh tế công nghiệp qua "kinh tế tri thức" để thực hiện một "xã hội tri thức". Đến nay, chủ đề này chìm dần, không thấy bàn đến nữa. Hiện tượng đầu voi đuôi chuột vừa nói thường thấy ở VN.

Chúng ta có trách vụ rút ngắn thời gian ra đi của đảng CS vì hai lý do khẩn yếu:

1. để xóa cái nhục chậm tiến. CS còn cai trị thì đất nước thêm thụt lùi, vô phương cứu chữa, trong khi các xứ Á châu liên tục tiến tới.

2. để tránh cái họa Hán thuộc. Thật vậy, việc dâng đất và lãnh hải cho Tàu để củng cố Đảng là chủ trương từ lâu của Đảng CSVN chứ không phải âm mưu thâm kín của vài cá nhân hay phe nhóm trong Đảng. Điều 3 trong Thông cáo chung Hoa-Việt ngày 1.3.2002 xác nhận không úp mở: "... Hai đảng góp phần không ngừng củng cố và nâng cao sự tin cậy lẫn nhau, hai bên đã đi đến nhất trí trên một số vấn đề". Điều 5 chú thích thêm: "... Hai bên khẳng định quyết tâm tích cực triển khai quá trình phân giới cắm mốc trên thực địa theo đúng kế hoạch". Bị đặt trước sự chọn lựa "Theo Tàu thì mất nước, theo Mỹ thì tan Đảng", rõ ràng Đảng CSVN đã dứt khoát quyết định: "thà mất Nước, chứ không mất Đảng".

CS Hà Nội đang phạm lỗi lầm u tối nhất trong cuộc đời chính trị của họ. Khi hay mất Ai Nam Quan, Trường Sa và Hoàng Sa, toàn dân uất hận. Đây là cơ hội ngàn vàng cho người Việt hải ngoại ngồi lại với nhau, dẹp bỏ tị hiềm và lập một Ủy ban Vận động để hình thành một Liên minh rộng rãi, có lãnh đạo, có lập trường và quyết tâm hành động.

Ba công tác khẩn yếu sau đây nên được đặc biệt chú ý:

1- Điều nghiên lại kế hoạch ngoại vận và quốc tế vận. Sử dụng tối đa kỹ thuật thông tin hiện đại (paltalk, websites, bloggers, tweeters...) để quảng bá sâu rộng các tư tưởng dân chủ trong nước hầu thể hiện một khối đối lập có quy củ. Điều chỉnh tổ chức lobby những chính quyền địa phương, các cơ quan quốc tế và giới truyền thông. Thúc đẩy các phần tử Việt có khả năng ứng cử vào những cơ chế địa phương và Liên bang. Trẻ trung hóa cấp lãnh đạo cộng đồng. Lập nhíp cầu giữa các sinh viên Việt ở trong và ngoài nước để thảo luận về công cuộc canh tân, phát triển đất nước. Vấn đề bảo tồn văn hóa và giáo dục con em chúng ta để tránh nạn mất gốc cũng rất hệ trọng. Khi người tỵ nạn chính trị chấp nhận mình là kẻ di cư tha phương cầu thực thì ngọn lửa đấu tranh trong lòng cũng đã tắt. Bởi thế, cần giữ vững lý lịch của chúng ta để tiếp tục chiến đấu, chuẩn bị cho ngày hồi hương.

2- Trả sự thật lại cho lịch sử bằng cách, một mặt, công nhận những lỗi lầm tai hại của chúng ta trong quá khứ để tự sửa sai và mặt khác, xóa bỏ, với bằng chứng nghiêm chỉnh, một số huyền thoại từng nuôi sống CS Việt Nam cho tới nay trong quần chúng: huyền thoại Hồ Chí Minh là một anh hùng dân tộc (trong khi Hồ lại là một tội đồ khát máu nhuộm đỏ VN với chủ thuyết ngoại lai) - huyền thoại Quân đội Nhân dân có công đầu giải thoát và thống nhất đất nước (trong khi họ chỉ đánh giặc mướn cho Nga-Tàu, cho Đế tam quốc tế) - huyền thoại

đảng CSVN khai phóng dân tộc và đấu tranh thắng lợi về chính trị, ngoại giao (trong khi họ thi hành chính sách ngu dân, đưa gian trá lên hàng quốc sách và vi phạm thô bạo các Hiệp ước, coi thường công pháp quốc tế)... .

3- Chuẩn bị ngay bây giờ tiến trình chuyển tiếp qua giai đoạn hậu CS càng khó hơn. Phe chống cộng, nếu không thức tỉnh, sẽ không được đại diện hay sẽ yếu thế trong những cuộc thương thảo sắp đến quyết định tương lai đất nước. Tối nay, cộng đồng Việt hải ngoại vẫn chưa tổ chức nổi những nhóm nghiên cứu (think tanks) có tầm vóc và khả năng để cứu xét nghiêm chỉnh các vấn đề quốc gia trọng đại. Quan niệm về dân chủ và quốc gia vẫn còn nhiều ý kiến đối chọi. Ngay cách thức thi quy tắc dân chủ căn bản giữa anh em chúng ta ở nước ngoài vẫn còn sơ sót đáng tiếc. Không thể chấp nhận ý niệm rằng chỉ cần phòng theo các mẫu dân chủ tân tiến của ngoại bang là đủ. Dân chủ không phải là một món hàng nhập cảng. Tự do không phải là một món quà tặng không. VN hậu CS xứng đáng có một nền dân chủ hiến định, pháp trị và đa nguyên, một nền dân chủ nhân bản thích hợp với nhu cầu và trình độ của dân tộc, với đầy đủ đặc tính VN, một nền dân chủ bởi dân, của dân và vì dân. Dân Việt Nam. Không lai căng, không vay mượn.

Tình trạng xã hội suy đồi trầm trọng, chính sách nhân nhượng quá độ Trung Quốc, chủ trương bưng bít thông tin, đàn áp tôn giáo... là những căn nguyên của mọi tai họa và hiện gây nhiều bất mãn trong giới trí thức, thanh niên và ngay cả nội bộ Đảng. Lãnh đạo CSVN đang sống trong lo sợ, vì thế ráo riết chuẩn bị rất kỹ - từ các ngành, địa phương cho đến trung ương - Đại hội Đảng XI sẽ họp đầu năm 2011.

*

Không có con đường đấu tranh nào dễ dàng, trải đầy gấm hoa. Đấu tranh từ bên ngoài đất nước, xa quê cha đất tổ nghìn dặm lại càng gay go thập bội. Nhưng tất cả chúng ta đều tin chắc ngày mai trời lại sáng, dân chủ và phồn thịnh sẽ nở rộ trên quê hương rách nát, sau cơn mê sảng triền miên. Đến nay dư luận vẫn thắc mắc vì sao Quân đội Nhân dân lại có thể cam chịu gục mặt thị chúng cho Đảng ta tái diễn trần tráo bi hài kịch Lê Chiêu Thống?

Điều 4 của Hiến pháp năm 1992 và nội bộ thối nát là tử huyệt của CS. Thật vậy, độc đảng tạo đặc quyền, bất công gây bất mãn. Giữa Đảng và Dân, sự chia tay ý thức hệ đã kết thúc bằng một cuộc ly hôn vĩnh viễn. CSVN phản bội dân nên mất dân. Hồ đã nói: "Mất dân là mất tất cả". Khổng Tử từng xác quyết: "Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong". CS hành động trái ý dân. Ý dân là ý trời. Với chính sách tàn bạo và sai lầm chồng chất, CS lấn dân vào ngõ bí, gây phẫn uất, nổi loạn. Lửa cách mạng sẽ cắt ngắn và hỏa thiêu giấc mơ "diễn biến hòa bình". Gieo gió thì gặt bão. Đó là hai quy tắc thiên nhiên "Vật cùng tắc biến" và "Tương quan nhân quả".

Thời cơ đã đến để chấm dứt một chế độ phi nhân, phi pháp và vô thần. Nếu thất bại lần này thì đó sẽ là đại họa chung cho dân tộc. Và tất cả chúng ta - người dân Việt, trong và ngoài nước, già trẻ, nam nữ, bất phân chính kiến và tín ngưỡng - sẽ phải gánh hết trách nhiệm. Trách nhiệm với tiền nhân, với hậu thế.

(Thủy Hoa Trang - Giáng Sinh 2009)



Tin Phật sự

• Nhứt Trọng phụ trách

• Khóa Huân Tu Tịnh Độ từ ngày 25-31.12.09 tại chùa Viên Giác, Hannover



Cũng như thường lệ những năm qua, năm nay khóa Huân Tu Tịnh Độ kỳ thứ 9 tại chùa Viên Giác, Hannover được tổ chức từ ngày 25 đến 31.12.2009. Đại Đức Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì đã chuẩn bị cho

khóa tu thật chu đáo.

Thành phần Ban Tổ chức gồm có: ĐĐ Thích Hạnh Giới, Trưởng Ban; ĐĐ. Thích Hạnh Luận và ĐĐ Thích Hạnh Lý, Phó Ban. Phụ Tá BTC gồm có: ĐH Quảng Niệm, phụ trách chung; ĐH Nguyên Trí, phụ trách Nội Vụ và Điều phối kỹ thuật; ĐH Thiện Hạnh, phụ trách về đời sống; ĐH Thiện Đạo, Thư Ký; ĐH Thiện Bảo, Thủ Quỹ. Về sự sinh hoạt chung, đạo tràng gồm có 4 Ban: Trai Soạn, Hành Đường, Hương Đăng và Vệ Sinh.

Lễ khai mạc khóa Huân Tu được cử hành vào lúc 20 giờ ngày thứ sáu, 25.12.09 tại Chánh điện chùa Viên Giác, có sự hiện diện của HT Thích Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác; ĐĐ Thích Hạnh Tấn; ĐĐ Thích Giác Trí; ĐĐ Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì chùa Viên Giác; quý ĐĐ Thích Hạnh Luận, Thích Hạnh Thức, Thích Hạnh Lý, Thích Hạnh Nhẫn và quý Sư Cô: Tuệ Đàm Châu, Tuệ Đàm Hương, chùa Bảo Quang, Hamburg; SC Tuệ Đăng, Tuệ Viên, Tuệ Âm, chùa Linh Thứu, Berlin; SC Hạnh Thông, Hạnh Thân, chùa Viên Giác.

Sau phần thỉnh Sư và giới thiệu quý Chư Tôn Đức, ĐH Quảng Niệm dâng lời tác bạch thỉnh Pháp; ĐĐ Hạnh Giới đọc bài diễn văn tuyên bố khai mạc khóa Huân Tu Tịnh Độ; tiếp theo, HT Kiến Tánh ban lời khai thị, khuyến tấn học viên tinh tấn tu học; ĐH Nguyên Trí đọc chương trình sinh hoạt, tu học và Nội Quy của khóa tu.

Về chương trình tu học, hàng ngày có 5 thời khóa: 05 giờ 45: Công phu sáng, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, 09 giờ: Huân Tu Tịnh Độ, 14 giờ: Nghe Pháp, 16 giờ 30: Công phu chiều, Niệm Phật, lễ lạy 48 lời nguyện của Đức Từ Phụ A Di Đà Phật, 20 – 22 giờ 30: Huân Tu Tịnh Độ, lạy Sám hối. Đặc biệt, mỗi sáng, sau giờ Công phu, HT Giáo Thọ đều ban cho Phật Tử những lời Pháp nhủ vô cùng quý báu theo Kinh Pháp Cú.

Ngày thứ hai, 28.12.09, trọn một ngày Huân Tu Tịnh Độ từ 9 giờ sáng đến 22 giờ 30 tối.

Với lòng ưu ái và sự quan tâm đến khóa tu, HT Phương Trượng, đang còn trong thời gian nhập thất tại Tu Viện Đa Bảo, Úc Đại Lợi đã gửi thư về thăm hỏi quý

Chư Tôn Đức và học viên. HT cũng nhắc đến sự nhiệm mầu của Pháp môn tu niệm Phật, điển hình như trường hợp vãng sanh của SC Thích Nữ Hạnh Châu mới đây tại chùa Viên Giác.

Tối 30.12.09, có lễ Hoa Đăng, dâng đèn cúng Phật. Ngọn đèn trí tuệ nơi Đức Phật A Di Đà được thắp sáng và truyền đăng từ tay HT Giáo Thọ đến quý Chư Tôn Đức rồi đến tất cả học viên. Hàng trăm ngọn nến lung linh trong chánh điện, hòa cùng với ánh hào quang từ các Tôn Tượng của Đức Bổn Sư, Đức A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí... đã tạo cho quang cảnh nơi đây như một thế giới Tây Phương Cực Lạc...



Về Giáo lý, quý CTĐ đã thuyết giảng tất cả 5 thời Pháp vô cùng quý báu:

- Ngày 26.12.09: ĐĐ Hạnh Tấn đã giảng về đề tài Tâm xả ly và tin sâu vào Pháp môn tu niệm Phật.

- Ngày 27 và 30.12.09: HT Giáo Thọ đã giảng về Định luật vô thường, quán nhân duyên, sanh tử luân hồi và khuyến nhủ học viên tinh tấn tu tập, giữ vững niềm tin Phật pháp.

- Ngày 29.12.09: ĐĐ Giác Trí đã giảng về Phát Bồ Đề Tâm, thực hành Tín, Nguyện, Hạnh; vì người niệm Phật cầu vãng sanh cũng không thể thiếu phát tâm Bồ Đề và chuyên trì Tín, Nguyện, Hạnh.

- Ngày 31.12.09: ĐĐ Hạnh Luận: đã chủ trì buổi Pháp đàm và giải đáp những thắc mắc về cách hành trì, tu tập Pháp môn Tu Tịnh Độ.



Tối ngày 31.12.09: buổi lễ bế mạc khóa Huân Tu Tịnh Độ đã diễn tiến thật trang nghiêm. Sau nghi thức thỉnh Sư và quý CTĐ niệm hương bạch Phật, ĐH Thiện Hạnh và Thiện Bảo đã thông qua

chương trình, đọc bảng tổng kết thu chi; kết quả khóa tu thật viên mãn. Đã có tổng cộng 198 học viên chính thức ghi danh; trong số này, có 126 vị tu học trọn khóa. Tiếp theo, ĐH Quảng Niệm đã tác bạch cúng dường tạ Pháp; đại diện học viên phát biểu cảm tưởng và sau hết, ĐĐ Trụ trì đã tuyên bố bế mạc khóa Huân Tu Tịnh Độ kỳ thứ 9 năm 2009.

Từ 21 giờ ngày 31.12.09, quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni cùng với Phật Tử đã tham dự tiệc liên hoan mãn khóa và chào mừng năm mới Dương lịch 2010. Chương trình Văn nghệ cây nhà lá vườn đã tạo nên một quang cảnh thật tươi vui, thân thiết và kéo dài đến giờ giao thừa; mọi người hiện diện cùng đốt pháo bông để đón chào năm mới trong niềm hân hoan, an lạc.

(ĐH Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm tường thuật).

Hình ảnh: Website chùa Viên Giác

• Ban Chấp Hành Chi Hội Phật tử Việt Nam TNCS tại Aschaffenburg:

Nhân buổi sinh hoạt thường niên tại địa phương Aschaffenburg vào ngày 12.12.2009 Ban chấp hành nhiệm kỳ 2006-2010 đã tuyên bố mãn nhiệm kỳ.

Đồng thời sau hơn 2 giờ sinh hoạt tất cả thành viên trong Chi Hội đã đồng thuận bầu lại Ban Chấp Hành Chi

Hội Phật Tử VNTN tại Aschaffenburg/VPC nhiệm kỳ 2010-2014 như sau :

- Cố vấn: ĐH Diệu Hạnh Nguyễn Thị Liễu
- Chi Hội Trưởng: ĐH Minh Dũng Nguyễn Văn Hùng
- Chi Hội Phó Ngoại Vụ: ĐH Quảng Thuận Hoàng Văn Hùng.
- Chi Hội Phó Nội Vụ: ĐH Quảng Bá Nguyễn Việt Hùng
- Thủ Quỹ: ĐH Diệu Từ Phan Thị Mai.
- Thư Ký: ĐH Thiện Châu Nguyễn Thị Ngọc.
- Phụ Tá Thư Ký & Thủ Quỹ: ĐH Diệu Tịnh Trần Minh Hằng.
- Trai Soạn: ĐH Nguyễn Thị Hoa – ĐH Nguyễn Thị Nhàn - ĐH Thiện Phương Nguyễn Thị Tây - ĐH Thiện Bảo Nguyễn Thị Ngọc Hân - ĐH Lê Văn Nhỏ.
- Hành Đường: ĐH Đồng Địa Trần Minh Tâm - ĐH Minh Phương Nguyễn Bá Mỹ - ĐH Đồng Đức Trần Minh Phúc - ĐH Nguyễn Đức Quốc Thọ - ĐH Đồng Không Nguyễn Văn Nhưng.
- Kỹ Thuật: ĐH Phan Hồng Chức .

THÔNG BÁO

Khóa học giáo lý kỳ 14 dành cho giới trẻ tại Đức Quốc

Hằng năm vào dịp lễ Phục sinh hơn 180 anh chị em thuộc các Gia Đình Phật Tử và con em trong các Chi Hội Phật Tử tại Đức về chùa Viên Giác cùng nhau tu học, vui đùa trao đổi Phật Pháp dưới sự hướng dẫn của quý chư Tôn Đức.

Cho đến nay với sự cố vấn tinh thần của Hòa Thượng Phương Trượng và Đại Đức Trụ Trì chùa Viên Giác, Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức đã tổ chức được 13 khóa học giáo lý cho đoàn viên GDPT và giới trẻ tại Đức. Các em Oanh Vũ dưới 13 tuổi sẽ được các anh chị Huynh Trưởng và quý Thầy cô chăm sóc hướng dẫn. Đặc biệt năm nay có chương trình thi đua Oanh Vũ xuất sắc giữa các GDPT, theo lứa tuổi.

Ngành Thanh và Thiếu được chia làm nhiều lớp theo trình độ Phật Pháp, quý Thầy Cô hướng dẫn, có giờ học và thảo luận bằng tiếng Đức. Các em tham dự viên nên chuẩn bị trước kiến thức căn bản về những đề tài:

Cuộc đời đức Phật, Bài Sám Hối, Ý Nghĩa Hoa Sen, Ý Nghĩa cờ Phật Giáo, Cuộc Đời Phật A Di Đà, Cuộc Đời Bồ Tát Quán Thế Âm, Khái Niệm Tam Bảo, Quy Y, Lục Hòa cũng như một số căn bản của đời sống Phật Tử.

Ban Tổ chức kêu gọi quý Phụ Huynh cùng về chùa một phần để yểm trợ cho khóa học, chia nhóm phụ giúp cùng với Ban Trai Soạn lo phần ẩm thực. Lớp học của Phụ Huynh cũng được quý Thầy Cô hướng dẫn Phật Pháp theo các đề tài ***tương tự nhưng đi sâu hơn*** và có giờ giải đáp thắc mắc.

Trong khóa học sẽ có những giờ trà đàm, văn nghệ, du ngoạn và sinh hoạt lành mạnh phù hợp cho từng lứa tuổi.

Thời gian tổ chức: Từ Thứ Sáu ngày 02.04.2010 đến Thứ Hai ngày 05.04.2010

Địa điểm: Chùa Viên Giác – Hannover - Đức Quốc

Ban giảng huấn: Chư Tôn Đức thuộc Chi Bộ Đức Quốc và TT. Thích Thông Trí đến từ Hoà Lan.

Chi tiết của khóa học sẽ được gởi về các GDPT và các Chi Hội Phật Tử, và sẽ được thông tin trên trang nhà: www.viengiac.de vào đầu tháng 03.2010 •



• Người Giám Biên

Giải Vô Địch Bóng Tròn Thế Giới 2010 (11.06.2010 – 11.07.2010)

(tiếp theo VG 174)

Ngày 04.12.2009, tại Cap Town (Nam Phi) đã có cuộc bốc thăm để chia toán. Kết quả như sau:

Toán A: South Africa – Mexico – Uruguay – France.

Toán B: Argentina – Nigeria – South Korea – Greece.

Toán C: England – USA – Algeria – Slovenia

Toán D: Germany – Australien – Serbia – Ghana

Toán E: Holland – Denmark – Japan – Cameroon.

Toán F: Italy – Paraguay – New-Zealand – Slovakia.

Toán G: Brasil – North Korea – Côte d'Ivoire – Portugal.

Toán H: Spain – Schweiz – Honduras – Chile.

Đội Italy đương kim vô địch may mắn nằm trong toán F được coi là nhẹ nhút. Đội France hạng nhì nằm trong toán A cũng được xem là có nhiều hy vọng vào vòng hai. Riêng đội Germany hạng ba nằm trong toán D không phải dễ ăn, vì Australia trong giải Confédération Cup vừa qua tại Nam Phi, vào chung kết đụng đội Brasil đã dẫn trước 2:0, nhưng sau cùng để thua 2:3! Còn Serbia và Ghana tài nghệ cũng ngang ngửa với đội Đức.

Đặc biệt toán G, là toán hóc búa khó nuốt nhút! Đội Brasil hầu hết cầu thủ thượng thặng đang đầu quân đá cho các đội danh tiếng ở Âu Châu như Kaka, Ronaldinho, Adriano..., đội Côte d'Ivoire có Drogba, Éboué, Touré..., đội Portugal có Christiano Ronaldo (được bầu là cầu thủ số 1 thế giới năm 2009), Gomes, Simão..., còn đội Bắc Hàn thì không đáng kể. Hãy chờ xem coi hai đội nào sẽ được vào vòng hai, còn hai đội nào sẽ khăn gói trở về nước.

Lịch trình các trận đấu vòng đầu:

11/06. 15g South Afrika – Mexico
11/06. 19g30 Uruguay – France

12/06. 15g Argentina – Nigeria
12/06. 12g30 South Korea - Greece
12/06. 19g30 England – USA

13/06. 12g30 Algeria – Slovenia
13/06. 19g30 **Germany** – Australia
13/06. 15g Serbia – Ghana

14/06. 12g30 Holland – Denmark
14/06. 15g Japan – Cameroon
14/06. 19g30 Italy – Paraguay

15/06. 12g30 New Zealand – Slovakia
15/06. 15g Côte d'Ivoire – Portugal

15/06. 19g30 Brasil – North Korea
 16/06. 12g30 Honduras – Chile
 16/06. 15g Spain – Schweiz
 16/06. 19g30 South Africa – Uruguay
 17/06. 12g30 Argentina – South Korea
 17/06. 15g Greece – Nigeria
 17/06. 19g30 France – Mexico
 18/06. 12g30 **Germany** – Serbia
 18/06. 15g Slovenia – USA
 18/06. 19g30 England – Algeria
 19/06. 12g30. Holland – Spain
 19/06. 15g Ghana – Australia
 19/06. 19g30 Cameroon – Denmark
 20/06. 12g30 Slovakia – Paraguay
 20/06. 15g Italy – New Zealand
 20/06. 19g30 Brasil – Côte d'Ivoire
 21/06. 12g30 Portugal – North Korea
 21/06. 15g Chile – Schweiz
 21/06. 19g30 Spain – Honduras
 22/06. 15g Mexico – Uruguay
 22/06. 15g France – South Africa
 22/06. 19g30 Nigeria – South Korea
 22/06. 19g30 Greece – Argentina
 23/06. 15g Slovenia – England
 23/06. 15g USA – Algeria
 23/06. 19g30 Ghana – **Germany**
 23/06. 19g30 Australia – Serbia
 24/06. 15g Slovakia – Italy
 24/06. 15g Paraguay – New – Zealand
 24/06. 19g30 Demark – Japan
 24/06. 19g30 Cameroon – Holland
 25/06. 15g Portugal – Brasil
 25/06. 15g North Korea – Côte d'Ivoire
 25/06. 19g30 Chile – Spain
 25/06. 19g30 Schweiz – Honduras

Giờ ghi trên đây đã được đổi theo giờ của Âu Châu, vì Phi Châu đi trước Âu Châu đúng một tiếng đồng hồ.

Vòng này, hai đội đứng đầu tám toán sẽ vào vòng Achtelfinale. Còn hai đội ba tư sẽ khăn gói, bầu đoàn thể tử kéo nhau về nước để rèn đội chính quân chuẩn bị cho World Cup 2014 tại Brasil.

Tiền thưởng:

Theo FIFA cho biết tổng số tiền thưởng được chia cho 32 đội tham dự vòng chung kết lần này lên tới 420 triệu Mỹ Kim, phá kỷ lục từ trước tới nay! Số tiền được phân ra như sau:

* Mỗi đội tuyển sẽ nhận được 1 triệu đô gọi là „*chi phí chuẩn bị* (CPCB)“.

* Đội đoạt cúp vô địch được 30 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 31 triệu đô!

* Đội hạng nhì được 24 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 25 triệu đô.

* Hai (2) đội thua ở vòng Bán Kết, mỗi đội được 20 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 21 triệu đô.

* Bốn (4) đội thua ở vòng Tứ Kết, mỗi đội được 18 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 19 triệu đô.

* Tám (8) đội thua ở vòng hai (Achtelfinale), mỗi đội được 9 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 10 triệu đô.

* Mười sáu (16) đội thua ở vòng đầu, mỗi đội được 8 triệu đô + 1 triệu đô CPCB = 9 triệu đô.

Số tiền còn lại độ 40 triệu Đô được dành riêng cho các Câu Lạc Bộ có các cầu thủ tham dự giải này để bảo hiểm bồi thường cho các Câu Lạc Bộ nếu cầu thủ của họ bị thương tích khi thi đấu vòng chung kết. Số tiền này được thông qua các Liên Đoàn Bóng Tròn quốc gia có các đội thuyền tham dự.



World Cup Nữ

Ngoài ra FIFA cũng có quyết định nới rộng số đội tham dự vòng Chung Kết World Cup Nữ từ 16 đội lên 24 đội vào năm 2015.

Nhưng giải Vô Địch Bóng Tròn Thế Giới Nữ sẽ diễn ra vào năm 2011 tại Đức vẫn duy trì con số 16 đội. Theo lời Tổng thư ký FIFA, ông Jerome Valcke cho biết là bóng tròn nữ đã có những tiến bộ rất khích lệ, nên FIFA quyết định tăng thêm số đội tham dự vòng chung kết cho giải này.



Quần Vợt

Nữ:

Nổi gót theo Kim Clijster, cô Justine Henin cũng là người Bỉ, từng là cây vợt số 1 thế giới, sau hai năm nghỉ dưỡng sức, quay trở lại cầm vợt. Trong giải Brisbane (Úc) từ 05.01 đến 10.01.2010, cô và K. Clijster đã gặp nhau ở trận chung kết. Kết quả cô Clijster hạ Henin với tỷ số 6:3, 4:6, 7:6 (10:08). Sức khỏe và phong độ của cô Henin chưa được phục hồi, vì bắt đầu từ ván thứ ba, cô vừa chạy vừa há miệng ra thở dốc khi đón đỡ hay đánh trả những trái banh thọc sâu hai bên góc của Clijster. Không biết trong giải Grand Slam – Australia Open từ 18.01 đến 31.01.2010, hai cô có lập lại được thành tích như mấy năm về trước không? Hãy chờ xem.

Nam:

Trong giải Doha (Qatar) từ 05.01 đến 10.01.2010, cây vợt số 1 thế giới là Roger Federer (T.Sĩ) đã thua cây vợt số 6, anh Nikolai Davydenko (Nga) ở vòng bán kết. Vào chung kết thừa thắng xông lên, Davydenko hạ luôn cây vợt số 2 thế giới, Rafael Nadal (T.B.Nha) với tỷ số 6:3, 6:4.

Những cây vợt lão làng, từng làm mưa làm gió trên sân một thời, nay phải ngậm ngùi nhường bước cho đàn em lên thay thế đúng theo thành ngữ Việt Nam là „Tre già, măng mọc“.●

in sinh hoạt cộng đồng

• Cựu Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên ứng cử Dân biểu tiểu bang: Nguyễn Trọng Phú tranh ghế sắp mãn nhiệm của DB Trần Thái Văn

Westminster - (NV) 15.12.09 - Một cựu Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên lên tiếng tuyên bố ra tranh cử ghế Dân Biểu tiểu bang sắp bỏ trống do Dân Biểu Tiểu Bang (DBTB) Trần Thái Văn đã hết thời gian tối đa trong chức vụ này.

Ủy ban vận động tranh cử của ông Nguyễn Trọng Phú hôm Thứ Ba gửi thư mời đến các cơ quan truyền thông Việt ngữ cho biết ông sẽ họp báo vào Thứ Sáu để "chia sẻ lý do và mục tiêu" tranh cử của ông.

Địa hạt 68 hiện do DBTB Trần Thái Văn đại diện tại Hạ Viện tiểu bang, và sẽ trống vào năm tới, khi ông Văn hết thời hạn được giữ chức. Ông Văn hiện đang tranh cử chức vụ dân biểu liên bang, chống lại DB Loretta Sanchez. Cũng tranh cử ghế dân biểu liên bang cùng với ông Văn là ông Phạm Xuân Quang, cựu Đại úy phi công của Thủy Quân Lục Chiến Mỹ.

Nếu ông Phú thắng cử, địa hạt 68 sẽ tiếp tục do một người dân cử gốc Việt đại diện.

Trong thư mời truyền thông, ông Phú viết về môi lo ngại kinh tế: "Trong thời gian vừa qua, cơn bão suy thoái kinh tế toàn cầu đã gây ảnh hưởng rất nặng đến nền kinh tế của tiểu bang California". Ông trích dẫn: "Ngân sách California dự tính sẽ tiếp tục thâm thủng hơn 14 tỷ Mỹ kim; các ngân sách giáo dục, y tế đều bị cắt giảm tối đa; trong khi đó tỷ lệ thất nghiệp tại tiểu bang California hiện tại đã tăng trên 12%".

Đồng thời, ông viết, "Tại Việt Nam, Cộng Sản vẫn tiếp tục vi phạm nhân quyền, đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ, đàn áp tôn giáo, và nhất định không chấp nhận mở rộng dân chủ".

Ông cho rằng cần phải "giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, đầu tư trở lại vào nền giáo dục tại California, và tạo áp lực buộc Cộng Sản Việt Nam phải tôn trọng nhân quyền".

Hiện nay, cũng đang ngắm ghé ghế dân biểu tiểu bang này là Thị Trưởng Costa Mesa Allan Mansoor và Luật Sư Steve Young.

Trước hết, ông Phú sẽ phải vượt qua vòng bầu cử sơ bộ, thắng ứng cử viên Young đảng Dân Chủ, mới vào tranh cử với ứng cử viên của đảng Cộng Hòa. Tới nay, ông Mansoor là ứng cử viên duy nhất phía Cộng Hòa lên tiếng tranh cử.

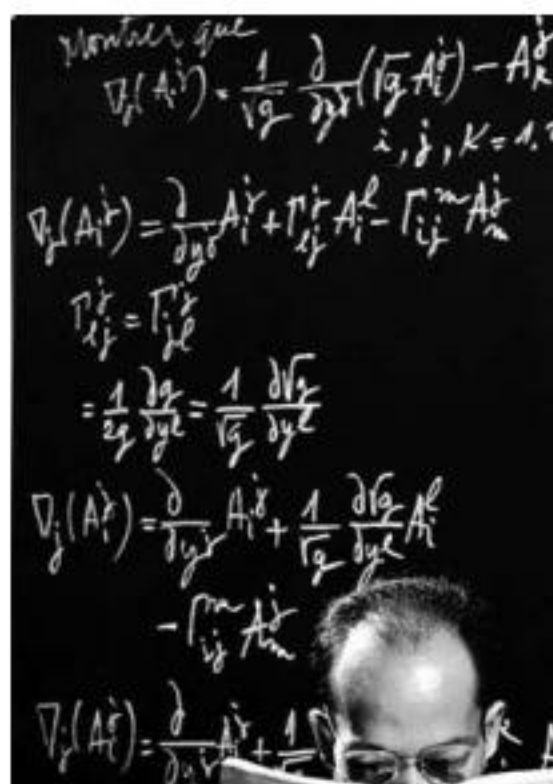
Ông Nguyễn Trọng Phú là Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California từ năm 2000 tới 2003. Ông được xem là người có công thay đổi Hội Chợ Tết Tổng Hội, ký được hợp đồng với thành phố Garden Grove để tổ chức hàng năm tại Garden Grove Park, và

khởi xướng việc trích tiền lời từ Hội Chợ Tết để ủng hộ các hội đoàn trong cộng đồng.

Nếu đắc cử, Nguyễn Trọng Phú sẽ là nhân vật thứ nhì trong Tổng Hội Sinh Viên giành được một ghế dân cử trong vùng.

• Tạp chí Time nêu công trình của Giáo sư Ngô Bảo Châu trong hàng Top 10 của thế giới năm 2009

New York (NV) – Công trình nghiên cứu của một giáo sư toán học người Việt Nam được tạp chí Time xếp vào danh sách 10 khám phá khoa học quan trọng nhất của thế giới năm 2009.



Gs. Ngô Bảo Châu và bài chứng minh bổ đề cơ bản (fundamental lemma) cho cấu trúc đại số Lie đứng hàng thứ 7 trong danh sách này. Bài chứng minh dài 191 trang được Gs. Châu công bố năm 2008, nhưng được cho là phát minh của năm 2009 vì các nhà toán học khác kiểm soát lại và công nhận năm 2009.

Vào tháng Bảy năm tới, Gs. Ngô Bảo Châu sẽ là một trong những diễn giả chính (plenary speaker), thuyết trình trước toàn bộ hội nghị tại hội nghị thế giới toán học (International Congress of Mathematicians) tổ chức tại Ấn Độ, theo lời Gs. Lê Tự Quyết Thắng nói với báo người Việt.

Báo Time viết về khám phá của Gs. Ngô Bảo Châu trong bài viết tựa đề "The Fundamental Lemma, Solved" – "Bổ đề căn bản, đã chứng minh" như sau:

"Năm 1979, nhà toán học song tịch Canada-Mỹ Robert Langlands phát triển một lý thuyết rộng lớn để nối liền hai ngành toán học lý thuyết số và lý thuyết nhóm. Trong những loạt những giả thiết và sáng kiến chói lọi, lý thuyết này bắt được những đối xứng trong những phương trình liên quan đến số nguyên.

Lý thuyết này mang tên "chương trình Langlands". Nếu chương trình này được hoàn thiện, hai ngành lý thuyết số và lý thuyết nhóm sẽ trở thành một, và khi giải được bài toán của ngành này thì giải được luôn một bài tương đương của ngành kia. Chương trình Langlands trở thành một thứ bảng chỉ đường để thống nhất toán học.

Ông Langlands và mọi người đều hiểu rằng chương trình Langlands chỉ là sườn bài, còn cần chứng minh. Nhưng ông cho rằng một bước mà cần chứng minh, được mang tên "bổ đề cơ bản" (fundamental lemma) có thể chứng minh được sớm.

Tuy nhiên báo Time viết "việc chứng minh trường hợp tổng quát hóa ra khó hơn so với Langlands dự tính – khó tới mức phải mất 30 năm mới thực hiện được".

Vào năm 2003, Gs. Ngô Bảo Châu cùng với người từng là giáo sư hướng dẫn của ông chứng minh được bổ đề cơ bản. Gs. Châu và Gs. Gerard Laumon chứng minh được bổ đề cơ bản cho unitaire group, tiếng Việt gọi là "nhóm unita".

Với công trình này, năm 2004 hai giáo sư Châu và Laumon được trao giải thưởng Clay Research, một trong

những giải thưởng lớn nhất thế giới dành cho ngành toán.

Năm 2005, ở tuổi 33, Gs. Châu trở thành người trẻ tuổi nhất được phong danh hiệu "giáo sư" tại Việt Nam.

Vào tháng 01.2008, Gs. Châu công bố toàn bộ bộ đề cơ bản. Ông công bố bài viết bằng tiếng Pháp dài 191 trang dưới dạng bản thảo (prepublication) trên mạng arXiv.

Bản thảo được chỉnh sửa lại hai lần vào tháng 02.2008. Bản cuối cùng dài 197 trang. Các nhà toán học mất tới năm 2009 mới hoàn thành kiểm lại bài viết.

Công trình này mới là công trình được tạp chí Time xếp vào hạng top 10 khám phá khoa học năm 2009.

Gs. Ngô Bảo Châu sinh năm 1972 tại Hà Nội. Cha ông là Gs. Ngô Huy Cận, làm việc tại Viện Cơ Học; mẹ ông Gs. Trần Lưu Vân Hiến, làm việc tại bệnh viện Y Học Cổ Truyền trung Ương.

Năm 1988, đang học lớp 11, ông được tuyển vào đội học sinh giỏi đi thi toán quốc tế tại Camberra, Úc, và đoạt huy chương vàng với số điểm tuyệt đối 42/42.

Năm sau, lớp 12, ông lại trúng tuyển vào đội học sinh giỏi đi thi toán quốc tế tại Braunschweig (Brunswick), Đức, và một lần nữa ông lại đoạt huy chương vàng.

Về nước, ông được học bổng du học Hungary, nhưng cùng năm đó cuộc Cách mạng Nhung diễn ra, nên chính phủ Hungary rút lại học bổng cấp cho học sinh Việt Nam. Tuy nhiên ông lại nhận được học bổng du học tại Pháp.

Năm 25 tuổi, Gs. Châu tốt nghiệp tiến sĩ tại École Normale Supérieure. Năm 31 tuổi, ông đậu bằng Habilitation.

Đầu năm 2004, ông bắt đầu dạy học tại đại học Paris Sud XI. Ông hiện là thành viên Institute for Advanced Studies tại đại học Princeton.

Trong danh sách 10 khám phá khoa học năm 2009, tạp chí Time xếp công trình của Gs. Châu ở hàng thứ 7, ngay dưới số 6: "tìm thấy nước trên mặt trăng"; và ngay trên số 8: "khám phá teleportation" của nhà vật lý đại học Maryland, khi họ khiến cho một nguyên tử biến ra một bản sao của nó cách xa 1 mét.

(Nguyễn Kim Khánh - nguồn: [http:// www.time.com](http://www.time.com))

• Nhà Báo Trần Tam Tiệp từ trần Tại Paris

Paris (VB)- Nhà báo gốc không quân VNCH Trần Tam Tiệp không còn nữa. Antoine Tramond Trần Tam Tiệp đã tạ thế vào lúc 18 giờ ngày 23.12.2009, tại Clinique Geoffroy Saint Hilaire, Paris, hưởng thọ 81 tuổi.

Ông Trần Tam Tiệp sinh ngày 11.11.1928, tốt nghiệp khóa 2 trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, tu nghiệp sĩ quan phi hành tại Pháp, là một sĩ quan được quý trọng của Không Quân VNCH. Trước 1975, với cấp bậc Trung Tá và bút hiệu Đạo Cù, ông là một trong những chủ biên tập san Lý Tưởng của Không Quân và là người viết quen thuộc của báo giới Việt Nam.



Năm 1994, trong một tai nạn, ông Trần Tam Tiệp bị chấn thương não, sau đó, sức khỏe suy yếu dần. Nhiều năm qua ông phải di chuyển trong nhà bằng xe lăn.

Sau Tháng Tư 1975, Trần Tam Tiệp cùng với một số nhà văn định cư tại Pháp như Minh Đức Hoài Trinh, Nguyễn Sa Trần Bích Lan, Trần Thanh Hiệp... nhanh chóng

thành lập Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, liên lạc cộng tác và được Văn Bút Quốc Tế chính thức nhìn nhận, liên tục cho tới ngày nay.

Trần Tam Tiệp được Chủ Tịch Văn Bút Thế Giới thời ấy là Thomas Von Vegesack đặc biệt quý trọng vì những cống hiến không mệt mỏi của ông trong việc kêu gọi quốc tế tranh đấu bảo vệ các nhà văn miền Nam bị cộng sản bắt giam không xét xử.

Chính nhờ sự vận động bền bỉ của Trần Tam Tiệp, tổ chức "The International PEN Writers in Prison Committee (WiPC) đã dành cho các nhà văn, nhà báo Việt Nam bị CS cầm tù nhiều trợ giúp ý nghĩa hoặc can thiệp bảo trợ (Nguyễn Kim Khánh).

• Thư Mời 30 Năm Hội Ngộ tại Bodensee Tri ân chính quyền Đức-Áo-Thụy Sĩ

Kính thưa Quý Đồng Hương,



"Tất cả những gì ta có được hôm nay, đều phải trả bằng ngàn vạn đau thương, mất mát. Hãy trang trọng viết bằng những chữ hoa đẹp nhất trên trang đầu quyển sách đời ta hai chữ: Biết Ơn!"

Sự hiện diện của người Việt Nam tỵ nạn tại hải ngoại như một huyền thoại, với khúc quanh lịch sử đầy bi thương, đã tạo nên cảnh quê hương không còn là nơi chốn để dung thân, nên đành phải ra đi tìm lẽ sống. Nhớ đến thảm cảnh đã qua rồi nhìn lại hiện tại chúng ta có được một cuộc sống bình an, được chung góp bàn tay để xây dựng xã hội mới: có công ăn việc làm để sinh sống và nuôi dạy con em mình. Nhìn lại sự thành đạt hôm nay, chắc chắn không bao giờ quên được những vòng tay nhân ái đã cứu vớt và cứu mang chúng ta. Được sự hỗ trợ của cơ quan chính quyền thành phố Ravensburg, nhằm tạo điều kiện cho cộng đồng người Việt quanh vùng có nhân duyên gặp gỡ. Ban tổ chức chúng tôi trân trọng kính mời quý đồng hương đến tham dự ngày họp mặt:

30 Năm Hội Ngộ Người Việt Nam Tỵ Nạn Bodensee

Địa Điểm: Eschach-Halle Kehlstrasse 88214

D-Ravensburg

thứ bảy 13.03.2010

vào lúc 16 giờ 00 đến 22 giờ 30

Chương trình:

- 16 giờ đến 18 giờ: Hội ngộ, chào đón quan khách, xem phim, triển lãm hình ảnh 30 năm, phát hành Đặc San "Hội Ngộ 30 năm Bodensee".

- 18 giờ khai mạc: Chào cờ, Lễ tưởng niệm các đồng hương đã bỏ mình vì lý tưởng tự do, phát biểu của các đại diện chính quyền và Ân nhân, trao quà lưu niệm.

- Chương trình Văn nghệ Việt- Đức -Tombola gây quỹ cho Unicef - Vào cửa tự do

Chương trình hội ngộ sẽ là một buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, ẩm thực đặc biệt với sắc màu quê hương. Trình chiếu phim tài liệu về thuyền nhân, phát hành Đặc San kỷ niệm 30 năm hội ngộ. Nhằm mục đích giới thiệu với người bản xứ nét văn hóa của dân tộc Việt

Nam, đồng thời nhân cơ hội này nói lên lời cảm tạ đối với chính quyền và nhân dân các quốc gia đã cứu mang chúng ta. Hy vọng buổi hội ngộ sẽ mang đầy đủ ý nghĩa của lòng biết ơn những nghĩa cử cao đẹp của Ân nhân. Cũng như tạo niềm vui cho tuổi già, xây dựng niềm tin cho con cháu mai sau. Cùng ước mong tình tự này sẽ còn mãi là kỷ niệm đẹp, nhằm an ủi chuỗi đời chúng ta đang tha hương nơi xứ lạ. Bên cạnh những gian hàng ẩm thực và văn hóa phẩm Việt Nam, còn có các gian hàng của *Unicef, DRK, Caritas, Diakonie...*

Để cho ngày hội ngộ thêm phần long trọng, nếu có thể kính xin quý bà mặc áo dài Việt Nam.

Ban tổ chức hân hạnh được đón tiếp quý vị.

Trân trọng kính mời

Liên lạc:

- Lê Huế (Đức): Tel: +49 751 32185 và
Tel: +49 171 1766423. hue.le@gmx.de

- Nguyễn Văn Huynh (Áo): Tel: +43 5574 22713
Tel: +43 699 10704216. nguyen@austria.com

- Nguyễn Khánh Long (Thụy Sĩ):
+41 525435032. khanhlongnquyen@bluewin.ch

Ghi chú: *Địa điểm tổ chức có thể nghỉ lại đến ngày hôm sau, xin mang theo túi ngủ.*

Hướng dẫn đường đi:

- Từ Ravensburg chạy hướng Friedrichshafen/Lindau khoảng 6 km đến làng Eschach đèn đỏ đầu tiên quẹo trái đến cuối đường quẹo phải chạy thẳng sẽ có bảng chỉ dẫn đến Halle.

- Từ Friedrichshafen chạy hướng Ravensburg đến làng Eschach qua khỏi tiệm xe hơi NISSAN quẹo phải và chạy thẳng sẽ có bảng chỉ dẫn đến Halle.

- Đi xe lửa đến ga Ravensburg sẽ có xe Bus số 3 chạy đến làng Obereschach

• Buổi lễ "Nam Dương: Ân nhân của người Việt tỵ nạn" ngày 26.12.2009 tại Munich, Đức quốc

Để cảm tạ ân tình của nhân dân và chính quyền Nam Dương 30 năm trước, Người Việt Quốc Gia tại Munich đã tổ chức đêm văn nghệ cuối năm, vào lúc 16 giờ ngày 26.12.2009 tại hội trường khang trang của nhà dòng Don Bosco München để cứu trợ nạn nhân bão lụt tại Nam Dương.

Với hơn 400 người Việt, Đức, Nam Dương hiện diện, trong đó có những người đến từ xa xôi như Salzburg, Innsbruck, Áo quốc...

Trong số quan khách tham dự, đặc biệt có sự hiện diện của bà Wijayanti Kreissig đại diện Tổng lãnh sự Nam Dương; ông Damien Perrot đại diện cho tổ chức "Y sĩ thế giới" (Aerzte der Welt).

Sau phần nghi thức chào cờ, mặc niệm của hai quốc gia Nam Dương và Việt Nam Cộng Hòa, ông Lê Quang Thành, đại diện Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia, đọc diễn văn chào mừng quan khách và đặc biệt cảm ơn nhân dân và chính quyền Nam Dương 30 năm trước đây đã cho thuyền nhân Việt Nam vượt thoát chế độ cộng sản tạm cư trong các trại tỵ nạn Kuku, Galang... Đặc biệt nhất là chính quyền Nam Dương đã không xua đuổi mạnh mẽ sóng thuyền nhân như các quốc gia khác, khiến cho hàng chục ngàn người tuy đã đến được bến bờ tự do nhưng lại bị chết thảm ngoài biển khơi. Và vào

thập niên 1990, khi các quốc gia tự do không còn muốn nhận thêm thuyền nhân Việt Nam nữa thì họ đan tâm trả số người tỵ nạn trở về Việt Nam; riêng chính quyền Nam Dương vẫn để cho người Việt được tạm trú trong các trại tỵ nạn chờ đi cơ hội được đi định cư ở các quốc gia tự do.

Bà Wijayanti Kreissig đại diện Tổng lãnh sự Nam Dương tại Frankfurt đọc diễn văn tỏ lòng cảm kích Cộng Đồng Người Việt Nam tỵ nạn, dù hơn 30 năm trôi qua nhưng vẫn còn nhớ đến đất nước mà họ đã tạm trú khi trước.

Bà hy vọng rằng 2 cộng đồng người Việt và Nam Dương ở Munich nói riêng và ở Đức quốc nói chung, có thể kết bạn với nhau, làm sống lại mối tình anh em thân thiện trong những ngày tháng hoạn nạn đã chia xẻ với nhau trước kia ở Nam Dương.



Ông Damien Perrot, thuộc tổ chức Y sĩ Thế giới đã trình chiếu Dias về sinh hoạt của tổ chức này, nhất là hoạt động trợ giúp nạn nhân của các cơn sóng thần, các trận động đất, bão lụt xảy ra tại vùng

Đông Nam Á. Cũng chính Tổ chức "Y sĩ Thế giới" này cách đây hơn 30 năm đến các trại tỵ nạn Kuku, Galang, Nam Dương để giúp người tỵ nạn về mặt y tế. Nhiều người tỵ nạn vẫn còn nhớ đến con tàu bệnh viện "Đào ánh sáng" (Port de lumière) tại Nam Dương một thời gian dài đã khám và chữa bệnh cho người ở trong trại...

Trong thời gian đó chính phủ Đức thu nhận một số người từ các trại tỵ nạn Đông Nam Á, trong đó có một số thuyền nhân từ các trại ở Nam Dương.

Số người từ các trại tỵ nạn ở Nam Dương đến định cư thành phố Munich miền Nam Đức, đã hội nhập thành công.

Hôm nay, Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia đệ đạt Thỉnh Nguyên Thư xin chính phủ Nam Dương ủng hộ quyết định hợp lý của chính quyền tỉnh Batam, tiếp tục duy trì bảo tồn khu di tích trại tỵ nạn Việt Nam tại Galang. Vì đó là một biểu tượng về lòng nhân đạo và văn hóa tốt đẹp của đất nước và người dân Nam Dương đã dành cho người Việt Nam tỵ nạn trong cuộc hành trình đi tìm tự do. Ngoài ra Thỉnh Nguyên Thư này cũng gửi đến Phủ Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc và cơ quan UNESCO yêu cầu công nhận Di tích Tỵ nạn Galang là Di sản Tỵ nạn của Liên Hiệp Quốc cho các thế hệ mai sau biết đến.

Ban Tổ chức thông báo số tiền quyền góp được trao cho Tổ chức "Y sĩ thế giới" để chuyển vào quỹ cho các dự án cứu trợ, tái thiết những vùng thiên tai tại Nam Dương. Riêng cho Việt Nam có một thùng lạc quyền sẽ gửi cho "Aktion Deutschland Hilft" để giúp đỡ những vùng bị thiên tai ở Việt Nam.

Về phần văn nghệ có sự tham gia đóng góp của cộng đồng người Nam Dương tại Munich. Những màn vũ múa đặc biệt của các đảo Sumatra, Java... những bộ y phục dân tộc cổ truyền hoặc những bài hát đặc sắc của nữ danh ca Nam Dương Diah Schoh làm khán giả thưởng thức say mê. Về phía Việt Nam đặc biệt có hoạt cảnh thuyền vượt biên tấp vào đảo Nam Dương được dân ra giúp đỡ được khán giả người Nam Dương rất tán thưởng, nhất là khi lá cờ Nam Dương trên sân khấu xuất hiện phất qua phất lại.

Phần Xổ số Tombola với những giải thưởng tương trưng đã kết thúc chương trình vào lúc 23 giờ cùng ngày.

(Trích từ bài Tường thuật của Người Munich)

• Biểu tình chống cuộc thi hoa hậu tại Đức

Các hội đoàn của người Việt TNCS tại tiểu bang Bayern đã gửi thư thông báo và kêu gọi cộng đồng người Việt quốc gia tham dự các cuộc biểu tình phản đối cuộc thi hoa hậu Việt Nam Châu Âu do cộng sản tổ chức vào các ngày 26.12.2009 tại Nürnberg và ngày 09.01.2010 tại Maisach-Gerlinden cách München khoảng 30 cây số.

Mặc dù vừa qua lễ Giáng sinh và Đức trong mùa đông tuyết giá lạnh nhất từ mấy mươi năm qua, nhưng đông đảo bà con đã không quản khó nhọc đã lặn lội đến địa điểm tập trung tràn ngập cờ vàng ba sọc đỏ, biểu tượng cho tinh thần tự do-dân chủ-nhân quyền của người Việt tỵ nạn và với nhiều biểu ngữ mang nội dung đòi hỏi cộng sản trả tự do cho những tù nhân lương tâm như Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Luật sư Lê Thị Công Nhân; hô to những khẩu hiệu Tự do cho Việt Nam, Nhân quyền cho Việt Nam (Freiheit für Vietnam, Menschenrecht für Vietnam; đả đảo cộng sản bán nước, đả đảo cộng sản đảng Trường Sa, Hoàng Sa cho Trung Quốc...

Trong thời gian này đoàn cũng hát to những bài ca khích động tinh thần cũng như hun đúc ngọn lửa đấu tranh, và phát những tài liệu cũng như trả lời những thắc của một số người Đức hiểu kỳ tại sao lại có buổi tập trung hôm nay.

Cuộc biểu tình từ 18 giờ 30 và giải tán trong vòng trật tự vào lúc 21 giờ. (Theo các bài tường thuật của Tham Dự Viên và của HT).

• Giám Mục Châu Á đầu tiên của Canada là người Việt Nam



Báo chí Canada trong ngày thứ Ba, 12.01.2010, đưa tin: vào ngày thứ Tư, Đức Cha Vinh Sơn Nguyễn Mạnh Hiếu sẽ trở thành Giám Mục Phụ Tá Tổng Giáo phận Toronto của Canada.

Năm nay 43 tuổi, Đức Cha Nguyễn sẽ là giám mục trẻ nhất của Canada, giám mục duy nhất không phải là người da trắng, mà là giám mục người Châu Á đầu tiên của nước này.

Theo thông điệp, Đức Cha Nguyễn sẽ đại diện cho hàng trăm ngàn người Công giáo Canada từ Châu Á, Châu Phi và Châu Mỹ La-tinh di cư đến nước này.

Ngài nói với báo The Globe And Mail của Canada: "Sự kiện tôi là một giám mục sinh đẻ tại Châu Á sẽ mang lại thêm kinh nghiệm cho Hội đồng Giám mục Canada. Giáo hội rất chú ý đến vấn đề di trú."

Đức Cha Nguyễn Mạnh Hiếu chỉ mới làm Linh mục có 12 năm. Sinh quán tại Ban Mê Thuột, Ngài là dòng dõi của một thánh tử đạo dưới thời vua Minh Mạng.

Khi còn nhỏ, Ngài muốn đi tu nhưng các chủng viện bấy giờ đã bị chính quyền cộng sản đóng cửa sau khi làm chủ miền Nam.

Gia đình vượt biển năm 1983 định đến Indonesia nhưng sau 7 ngày, chiếc ghe gỗ được tàu Nhật vớt, đưa

về Nhật sống trong trại tỵ nạn một năm trước khi đi định cư tại thành phố Toronto của Canada.

Chàng thanh niên Nguyễn Mạnh Hiếu học Anh văn và đậu Kỹ sư điện nhưng lại xin vào chủng viện năm 1993 và trở thành Linh mục đi khắp Toronto kể từ năm 1998.

Lễ tấn phong Giám Mục cho ngài vào ngày thứ Tư cũng đánh dấu lần đầu tiên trong 30 năm đức Cha Hiếu và 8 người anh chị em ruột của ngài đoàn tụ cùng một lúc.

Hai người anh em của ngài hiện sống ở Canada trong lúc 6 anh chị em khác còn ở Việt Nam. Trong mấy ngày qua họ đều đã lần lượt đến Toronto. Một người anh bị trễ chuyến bay vì các quan chức hải quan sân bay tại Việt Nam không chịu cho mang cây gậy Giám Mục được chế tạo riêng cho Đức Cha.

(Nguồn: <http://www.voanews.com/vietnamese/2010-01-12-voa45.cfm>).

• Tường trình kết quả 20 năm của Hội của Thương Binh VNCH tại Pháp

Association d'Aide aux Victimes de Guerre du Vietnam

Địa chỉ: VIA.VIG chez Nguyễn Quang Hạnh

5 Rue Eugène Delacroix. 95500 Gonesse – France

ĐT.: (33) 1 34 53 94 78 – Đ.Thư nanggo@wanadoo.fr

Trân trọng tường trình kết quả 20 năm (1989-2009) hoạt động từ thiện đến với quý ân nhân và bà con đồng hương xa gần.

A. 38.353 đối tượng được ân nhân giúp đỡ gồm:

- 19.407 TPB được giúp đỡ từ 50€ đến 100€.
- 438 TPB được tặng xe lăn tay và tiền làm vốn 40€.
- 223 TPB được tặng xe lắc tay và tiền làm vốn 40€.
- 1.624 TPB được ân nhân nhận hồ sơ từ Hội để giúp trực tiếp, từ 50€ đến 100€.
- 1.351 Cô nhi Quả phụ được giúp 50€.
- 9.814 Các cụ già neo đơn, trẻ em mồ côi, người tật nguyền và nghèo khổ được tặng quà Tết (gồm quần áo, gạo, đường, mì ăn liền, bánh, mứt, tiền lì-xì - mỗi phần quà trị giá 15€.
- 3.912 trẻ em mồ côi, con nhà nghèo được tặng dụng cụ học tập (bút, vở), mỗi phần trị giá 15€.
- 713 xuất học bổng cấp 1, mỗi suất 60€.
- 571 xuất học bổng cấp 2, mỗi suất 80€.
- 301 xuất học bổng cấp 3, mỗi suất 100€.

B. Công việc tu sửa mộ tử sĩ tại Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa, nằm trong chương trình tri ân tử sĩ.

- 1.800 ngôi mộ tử sĩ được dọn cỏ, đắp đất dựng lại bia bị gãy đổ, quét vôi.
- 317 ngôi mộ tử sĩ được xây mới.

Kết quả đạt được là do lòng hảo tâm của quý ân nhân và bà con đồng hương ở khắp mọi nơi nhiệt tình ủng hộ.

Trước thềm năm mới Canh Dần, Hội Bạn Của Thương Binh VNCH xin chân thành cảm tạ và kính chúc quý vị Lãnh Đạo các Tôn Giáo, các Tổ Chức, Hội Đoàn, các Cơ Quan Truyền Thông, cùng quý ân nhân, bà con đồng hương một năm mới An Khang, Hạnh Phúc.

Trân trọng tường trình

Hội Trưởng
Nguyễn Quang Hạnh

(Xem tiếp trang 76)

Tin nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* Vụ dội bom A Phú Hãn và éo nhẹm tin tức gây hậu quả chính trị tại Đức

Berlin 6.12.2009: Sự kiện quân đội Đức trấn đóng tại A Phú Hãn (Afghanistan) yêu cầu đồng minh Hoa Kỳ hỗ trợ không lực tiêu diệt 2 xe bồn chứa xăng (bị tàn quân Taliban đánh cắp gần Kunduz) trong đêm 04.09.2009 đã tạo ra không khí tranh cãi về trách nhiệm thông tin liên hệ của chính quyền Berlin.

Báo chí Đức hiện đã phanh phui phim ảnh và tài liệu báo cáo mật cho thấy các viên phi công Hoa Kỳ được Đức yêu cầu oanh tạc đã cẩn thận đề nghị là nên bay lượn nhiều lần trên không để cảnh báo dân chúng trước cuộc tấn công sẽ xảy ra nhưng đề nghị hợp lý này đã bị phía Đức từ chối. Hậu quả là cuộc dội bom tàn khốc đã gây thiệt mạng 142 người, trong đó có nhiều thường dân A Phú Hãn vô tội mà cựu Bộ trưởng Quốc phòng ông F.J.Jung (CDU) đã cố tình éo nhẹm tin tức này ngay những ngày sau đó tại Đức.

Như chúng ta biết, F.J.Jung trong tân chính quyền Đức sau cuộc bầu cử Quốc hội Đức ngày 27.9.09 được bổ nhiệm sang chức vụ Bộ trưởng Lao động liên bang, hôm 27-10-09 đã phải lên tiếng nhận hết trách nhiệm và xin từ chức sau khi nội vụ đổ bể. Phía đối lập là đảng Xanh, đảng Tả khuynh và Xã hội Đức SPD tuy nhiên đã khai thác cơ hội này đòi lập Ủy ban điều trần tại Quốc hội vì nghi ngờ là nữ Thủ tướng Đức Angela Merkel cũng đã nằm vững tình hình, tin tức mà Bộ trưởng Jung giấu giếm nhưng vì sợ ảnh hưởng bất lợi trước cuộc bầu cử 3 tuần sau đó (27.09.09) nên bà cũng đã im hơi lặng tiếng.



Bộ trưởng Quốc phòng Đức hiện nay là ông Karl-Theodor zu Guttenberg (CSU) trong hôm 4.12.09 đã xác nhận lại (đầu tháng 11.09 còn cho là sự kiện phản công là chính đáng) là vụ dội bom không cần thiết về mặt quân sự. Ông viện dẫn vì bị éo nhẹm thông tin trong nội bộ của người tiền nhiệm nên đã sai sót trong nhận định đưa ra. Trong trường hợp sự kiện điều trần

làm sáng tỏ việc bưng bít thông tin bị phe chính phủ Liên minh CDU-CSU và FDP phân loại sang lãnh vực bí mật quốc phòng không thể công khai, đảng SPD và Tả khuynh sẽ đề đơn lập tổ điều trần thứ hai vì cho là vấn đề dính dấp đến công luận khi dân chúng muốn biết rõ „là chính phủ bà Merkel có biết tin nói trên tới đâu và hồi nào“. Để đạt được mục đích này, phe Tả khuynh cần có trên 25% phiếu đại biểu quốc hội nên sẽ phụ thuộc sự đồng tình vào phe SPD. Cả hai cho thấy sẽ không chấp nhận việc Ủy ban điều trần quốc phòng cho mời hỏi kín các nhân chứng (trong đó có bà Merkel/CDU lẫn Ngoại

trưởng Đức trước kia là ông Steinmeier/SPD) mà những nhân chứng này lại không dính líu đến các chiến dịch quân sự như trong vụ dội bom, nên cần mời họ đối chất một cách công khai trước Ủy ban điều trần thứ hai.

Bộ Quốc phòng Đức đã liên hệ nhận bồi thường thiệt hại cho những gia đình các nạn nhân bị dội bom, thông qua một văn phòng đại diện luật gia A Phú Hãn /Đức, với hy vọng giải quyết nhanh các vấn đề thừa kiện.

Tin mới nhất của nhật báo SZ hôm 20.01.2010 cho hay là tân Bộ trưởng Quốc phòng Đức, Guttenberg (CSU) đang gặp khó khăn nhiều vì mới vừa được phát hiện thêm một văn thư của bộ tham mưu thuộc Bộ Nội Vụ có gạch dưới chữ sự nhầm lẫn của vị chỉ huy (Kommandeur) Đức đã ra lệnh oanh tạc ngày 04.09.2009 tại A Phú Hãn, trong khi Guttenberg thì đã nói hồi đầu tháng 11.2009 là cuộc dội bom ở Kunduz không thể tránh được!

* Đức chống chính phủ theo dõi người dân

Ngày 15.12, Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức mở phiên xử một số đơn kiện về đạo luật cho phép chính phủ thu thập các dữ kiện viễn thông của người dân. Nguyên đơn là 35.000 công dân và 40 Dân biểu liên bang của Đức. Vụ kiện này có tính cách mẫu mực vì án quyết sẽ được dùng làm chuẩn cho các vụ xử các đơn thưa tương tự khác.

Đạo luật liên hệ bắt buộc các hãng viễn thông phải lưu giữ tất cả các dữ kiện nối kết của điện thoại bàn, điện thoại di động và internet của khách hàng trong vòng 6 tháng. Luật này cũng buộc các hãng truyền thông phải chuyển các dữ kiện này cho các cơ quan thẩm quyền của Đức khi được lệnh. Hồi tháng 3.2008, Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức đã từng ra quyết định giới hạn thẩm quyền của đạo luật này và chỉ cho phép các cơ quan chính quyền lấy dữ kiện kết nối viễn thông khi có nghi ngờ trong những trường hợp phạm pháp trầm trọng, thí dụ như đe dọa đến tính mạng người khác. Cần biết rằng đạo luật này không cho phép ghi nhận nội dung của các cuộc liên lạc viễn thông mà chỉ cho lấy dữ kiện như kết nối với số điện thoại di động nào, ở đâu ...

Những nguyên đơn cho rằng chính phủ Đức đã làm quá đáng. Trong một tuyên bố chung được phổ biến vào ngày 15.12, các nguyên đơn cho rằng đây là „tiền lệ cho việc ghi chép quá lỗ về sinh hoạt hàng ngày của những công dân vô tội và không nguy hiểm“. Việc lưu giữ sẵn hàng loạt dữ kiện cản trở sinh hoạt và giao dịch trong một xã hội thông tin, đi ngược với nguyên tắc của một nhà nước pháp trị, tự do và dân chủ. Cả xã hội bị xem là những kẻ có tiềm năng phạm pháp và hoạt động của họ bị lưu giữ sẵn. Đạo luật liên hệ do người tiền nhiệm của bà soạn, dựa trên qui định của khối EU. Và trong vụ kiện này cũng có một điều kỳ lạ. Đương kim Bộ trưởng Tư pháp, bà Sabine Leutheusser-Schnarrenberg (FDP) hiện đại diện cho phía bị cáo là chính phủ Đức nhưng đồng thời bà ta cũng là một trong những nguyên đơn vì bà Leutheusser-Schnarrenberg đã đâm đơn kiện khi bà ta còn ở thể đối lập. Do đó bà Bộ trưởng Tư pháp sẽ không tham dự phiên xử mà chỉ gửi Thứ trưởng Tư pháp đến tòa.

Đảng FDP lâu nay đòi phải thay đổi đạo luật này. Bây giờ FDP cho biết sẽ chờ kết quả của phiên xử tại Tòa án Hiến Pháp Liên bang Đức vào đầu năm 2010 này.

*** CDU: Sớm nhất năm 2012 thuế vụ sẽ được cải tổ**

Berlin, 10.01.2010: Tại Bá Linh, theo tin tuần báo Spiegel cho hay: Bộ Tài Chính sẽ hoãn kế hoạch cải tổ thuế vụ liên bang sau năm 2011. Sự cân nhắc cũng đã được Bộ trưởng Tài chính Wolfgang Schäuble (CDU) đề cập và có thể quyết định trong năm 2010 nhưng thời điểm ứng dụng, theo ông đã đề nghị, kể từ năm 2012 trở đi.

Lý do, theo Spiegel Online, là sự thất thu tài khóa trong năm được trù liệu lên đến 20 tỷ Euro. Vì vậy để cân bằng, chương trình cải tổ thuế cần dời lui 1-2 năm. Bộ trưởng Kinh tế tiểu bang Sachsen, ông Reiner Haseloff (CDU) đòi hỏi chính giới Bá Linh nên hoãn lại kế hoạch cải tổ thuế vụ vì điều này sẽ vô nghĩa khi kế hoạch chỉ đề nặng thêm gánh nặng thâm thủng cho các cấp tại tiểu bang, không còn tiền để đầu tư tạo dựng việc làm. Ông nói rằng vấn đề không phải là cần hoặc thực hiện ra sao mà là khi nào mới là điều quan trọng. Haseloff chủ trương nên từ từ "áp dụng, khi nguồn thu nhập phía chính quyền bắt đầu lên lại, có nghĩa là không thể vào năm 2010 hoặc 2011". Theo Haseloff, một mặt tùy theo luật phát triển, nhưng mặt khác cũng cần phải quan tâm đến sự kiện thất thu thuế khóa công cộng mà chính quyền tiểu bang có cùng cảnh ngộ. Vì thế Bá Linh phải được cố vấn kỹ càng và chuẩn bị các bước đi đúng hướng.

*** Đồng ý triển hạn quyền tạm trú cho ngoại kiều**

6.12.2009: Theo điều lệ mới từ Bộ Nội vụ Đức thì 30 ngàn ngoại kiều đang cư trú trái phép hiện nay sẽ được triển hạn quyền tạm trú tiếp tục tại tiểu bang. Bộ trưởng Nội vụ liên bang Đức, ông Thomas de Maizière (CDU) đã ca ngợi sự quyết định đồng nhất này và cho rằng qua đó đã làm sáng tỏ quyền lợi các trường hợp bị đe dọa trục xuất trước đây.

Ông Ulrich Maurer (SPD, Nội vụ tiểu bang Bremen), Chủ tịch Hội đồng cấp Bộ trưởng Nội vụ Đức (Innenministerkonferenz) sau phiên họp diễn ra hôm 4.12.2009 tại Bremen về quyết định đồng nhất đã đưa tin cho biết rằng quyền thử tạm trú (Bleiberecht auf Probe) cho những ai đang được dung dưỡng tại Đức hết hạn vào cuối năm 2009, qua luật mới này sẽ được gia hạn cho đến hết năm 2011.

Theo quy luật hiện hành, người nước ngoài đang được tạm dung lâu năm tại Đức cần hội đủ những điều kiện căn bản như sau: phải có việc làm, biết tiếng Đức và giấy tờ chứng minh gốc. Nếu không được triển hạn theo quyết định mới, họ ở trong tình trạng chờ ngày bị trục xuất kể từ đầu năm 2010. Riêng giới trẻ con của họ nếu tốt nghiệp được cấp trung học phổ thông hoặc tay nghề sẽ được đặc hưởng một số ngoại lệ tạm trú nhất thời nào đó nhưng thời gian bao lâu thì chưa được đề cập đến. Trong khi đó, Đảng Xã hội Đức (SPD) và các Hiệp hội cứu trợ tỵ nạn thì lại muốn chính giới Bá Linh nên đưa ra những giải pháp dứt khoát dài hạn hơn.

Bên cạnh quyết định gia hạn quyền tạm trú dành cho người nước ngoài, hội nghị cấp Bộ trưởng Nội vụ Đức trong lần này cũng đã gia tăng biện pháp thu hình canh giữ để cải thiện tình trạng an ninh tại các trạm và nhà ga xe lửa. Đề nghị cấm sử dụng bia rượu trên các tuyến đường giao thông nội thành đã được đưa ra hầu có thể giảm bớt nguy cơ bạo động thường xảy ra vì say rượu.

Bộ trưởng Maurer còn cho biết thêm là để cho thấy sự hiện diện quyền lực nhà nước nhiều hơn, hội nghị cũng đã thống nhất về biện pháp miễn chi phí di chuyển bằng phương tiện công cộng dành cho các nhân viên công lực Đức mặc đồng phục hành sự (thay vì y phục dân sự) trong tương lai, mục đích ngăn ngừa nguy cơ phạm pháp.

*** Đòi cải thiện luật Hartz IV**

09.01.10+19.01.2010: Tương tự như Jürgen Rüttgers (CDU) Thống đốc tiểu bang Nordrhein-Westfalen (NRW), chính giới đảng Dân chủ Xã hội Đức (SPD) cũng đã lên tiếng đòi chấn chỉnh lại đạo luật tài trợ thất nghiệp Hartz IV. Phó trưởng khối đại biểu SPD tại Quốc hội, ông Hubertus Heil hôm 09.1.2010 vừa qua đã đề nghị cải thiện mức tài trợ dành cho trẻ em và thành phần người độc thân nuôi con (chính giới Bá Linh đang chờ phán quyết từ Tối cao Pháp viện Karlsruhe liên quan đến vấn đề này, sắp ban hành trong quý 1.2010. Heil đồng thời đã tố cáo Rüttgers thừa cơ hội đóng kịch quan tâm đến những vấn đề xã hội trước mùa bầu cử tiểu bang vào tháng 5.2010 sắp tới.

Tại Thüringen, Bộ trưởng Lao động-Kinh tế tiểu bang, ông Matthias Maching (SPD) giải thích thêm là mỗi sự cải tổ đều phải trải qua sự đo lường là nó có thể đóng góp để giải quyết các vấn đề tập thể hay không và sự bàn thảo về chiều hướng phát triển tiếp theo của đạo luật Hartz IV theo ông là điều cần thiết. Phát ngôn nhân cánh hữu trong SPD, ông Johannes Kahrs bổ sung thêm cho là vấn đề liên hệ đến tính sinh động trong những hệ thống mà người ta sẽ phải kiểm nghiệm lại tính chất sinh tồn thực tiễn của nó. Theo Kahrs, Rüttgers chỉ lên tiếng là vì muốn được lòng cử tri!

Rüttgers trong tờ FAZ (Frankfurter Allgemeinen Zeitung) cho hay các điều lệ Hartz IV đã không đồng nhất và ông chờ đợi nhu cầu chấn chỉnh cần xét lại trong lĩnh vực tài trợ cho trẻ em và thành phần người độc thân nuôi con. Phó trưởng khối dân biểu Liên đảng CDU-CSU, ông Michael Fuchs đã lên tiếng ủng hộ cho yêu sách của Thống Đốc Rüttgers.

Chính trị gia Đức hiện đang nhìn về NRW, nơi sẽ bầu lại Thống Đốc vào tháng 5.2010. CDU/FDP không muốn mất đa số phiếu tuyệt đối đưa đến sự mất quyền sau cuộc bầu cử sắp tới vì cử tri Đức tại NRW ngày càng ủng hộ hai đảng Xanh và Tả Khuynh. Hôm 19.01.2001, theo kết quả cuộc thăm dò ý kiến của Forsa thực hiện cho tuần báo ảnh Stern thì Rüttgers CDU chỉ còn chiếm được 42% sự ủng hộ, FDP được 6%, tính chung là 48% trong khi khối đối lập gồm SPD+Xanh+Linke được 47% (SPD: 31% (-3), Xanh: 11% (+5) và Linke: 5%).

*** Đức: Die Grüne, Đảng Xanh tròn 30 tuổi**

Ngày 13.1.2010, đảng Xanh của Đức đã tròn 30 tuổi đời. Từ một nhóm chống đối bên lề xã hội đảng này đã chiếm được nhiều cử tri thuộc mọi thành phần xã hội. Sự phát triển của đảng Xanh có thể được diễn tả bằng cuộc đời của Joschka Fischer. Từ một người chuyên đi biểu tình, ông ta đã trở thành Ngoại trưởng Đức và một giáo sư thỉnh giảng của trường đại học Princeton nổi tiếng của Hoa Kỳ.

Thực ra người đi tiên phong trong phong trào Xanh là Baldur Springmann, một nông dân sản xuất theo phương cách bảo toàn môi sinh. Ông ta chống lại việc đô thị hóa,

kỹ thuật hóa, văn minh hóa, toàn cầu hóa. Ông ta là một người bảo thủ, thích nhạc dân gian. Trong nông nghiệp ông ta chống lại việc dùng phân hóa học hoặc thuốc sát trùng và muốn sản xuất theo kiểu ngày xưa. Nhưng nhóm tiên phong bảo thủ của đảng Xanh đã bị những người khuynh tả dần dần áp đảo và cuối cùng mất ảnh hưởng trong đại hội đảng vào năm 1980. Giống như nhiều người thuộc thế hệ khai sinh đảng Xanh, Springmann sau này bỏ đảng Xanh và tham gia vào các nhóm hữu khuynh.

Trong thập niên 70 phong trào đấu tranh cải thiện môi sinh gồm những người sinh từ những năm 1954 đến 1963. Nhóm này không tiến thân được nên phải theo học ngành sư phạm. Nhưng vì ngành giáo dục lúc đó quá thặng dư nên họ cũng không tìm ra được việc làm sau đó, vào khoảng đầu thập niên 80. Bất mãn vì bị thất nghiệp nên họ đã lập ra đảng Xanh.

Nhóm này có rất nhiều kinh nghiệm hoạt động. Họ thuộc về một thế hệ từng tổ chức vô số chiến dịch, mít-tinh, biểu tình, được mời giữa trong những tranh chấp phe cánh và những trận đấu khẩu kinh hồn. Nhờ thế họ đã có những định hướng chính trị, văn hóa rất căn bản và vững vàng nên họ đã vượt qua được mọi tranh chấp, phân hóa và khủng hoảng nội bộ đảng trong thập niên 80. Họ đã trải qua những đại hội đảng hỗn loạn, với những hoang tưởng chính trị và những nghị quyết phiêu lưu. Vì thế đảng Xanh trở thành khá nhạy bén chính trị, dù có tiếng là một đảng có quan điểm ngược đời.

Từ giữa thập niên 80 những người đấu tranh cho môi sinh, cho nữ quyền và hòa bình bắt đầu bước vào tuổi 30. Nhiều người đã có việc làm trong các cơ sở văn hóa, giáo dục và xã hội của chính phủ và trở thành công chức. Từ một nhóm bên lề họ tiến vào trung tâm xã hội, vững vàng về tài chính, không còn chống đối nền cộng hòa và các định chế quốc hội nữa. Joschka Fischer là thí dụ tiêu biểu của thế hệ này. Fischer không có nghề và khả năng gì vì đã bỏ học, bỏ trường và sau này bỏ vợ. Nhưng Fischer – thuộc nhóm thực dụng – đã biết nắm thời cơ để thăng tiến trong sự nghiệp chính trị. Fischer đã lãnh đạo đảng Xanh chiếm được thành phần cử tri trung tả. Trong cuộc bầu cử liên bang năm 1987, thành phần làm nghề tự do trong đảng Xanh chỉ mới chiếm dưới 1% thì từ năm 2002 họ trở thành cốt cán và giúp cho đảng Xanh chiếm đến 19% trong các cuộc bầu cử địa phương và chỉ thua thành phần công chức trong đảng về mặt số lượng. Đảng Xanh, đảng của những người thất nghiệp năm 1983 (2/3 cử tri bầu cho Xanh là đảng người thất nghiệp) đã trở thành đảng của những trí thức có địa vị xã hội, sau 30 năm!

*** Đức, Tiểu Bang Sachsen giới hạn quyền biểu tình**

Ngày 20.1.2010, quốc hội tiểu bang Sachsen ở Đông Đức đã biểu quyết thông qua đạo luật giới hạn quyền biểu tình của những thành phần cực hữu tại những địa điểm có ý nghĩa lịch sử qua những điều kiện nhất định.

Với đa số phiếu của các dân biểu thuộc liên minh cầm quyền của đảng Dân chủ Thiên Chúa Giáo (CDU) và đảng Dân Chủ Tự Do (FDP), quốc hội tiểu bang Sachsen đã thông qua một đạo luật thắt quyền biểu tình tại những địa điểm có ý nghĩa lịch sử quan trọng. Hai đảng CDU và FDP tuyên bố qua đó họ muốn ngăn chặn những cuộc đụng độ giữa các nhóm hữu khuynh và cực tả, thí dụ trong các ngày kỷ niệm thành phố Dresden bị tàn

phá. Luật này không nhằm triệt tiêu quyền tự do biểu tình của người dân vì nó chỉ có hiệu lực giới hạn.

Đạo luật mới cấm các cuộc tuần hành ở những khu tưởng niệm nạn nhân của chế độ độc tài Đức Quốc Xã, của cộng sản hoặc nạn nhân chiến tranh cũng như cấm các cuộc biểu tình ca tụng chế độ độc tài Đức Quốc Xã. Đó là các địa điểm Tưởng niệm Cuộc Chiến giữa các Dân tộc (Völkerschlachtdenkmal) ở thành phố Leipzig, nhà thờ Frauenkirche ở Dresden, khu phố cổ ở Dresden, Ngày Tưởng Niệm các Trận Dội Bom xuống thành phố Dresden vào 13 và 14 tháng 02 năm 1945.

Trong những năm qua, vào dịp lễ kỷ niệm ngày Dresden bị dội bom hàng ngàn người cực hữu từ trong và ngoài nước Đức đã lợi dụng các ngày lễ kỷ niệm các cuộc tấn công của quân Đồng Minh vào các thành phố lớn ở Đức hồi Đệ nhị Thế chiến đã tề tựu về thành phố này cho các mục đích chính trị bất chính của họ. Sở Bảo Hiến Đức dự đoán là năm 2010 này sẽ có khoảng 6.500 người theo khuynh hướng Tân Phát-xít kéo về Dresden. Với đạo luật mới vừa ban hành thành phố Dresden sẽ có cơ sở pháp lý để ngăn cấm các cuộc biểu tình của thành phần phát-xít vào ngày 13 và 14.2 cũng như các cuộc biểu tình của thành phần cực tả chống phát-xít trong khu vực thuộc khu phố cổ của Dresden nói riêng. Tuy nhiên chính quyền thành phố sẽ không được ngăn cản các nhóm phát-xít biểu tình ở ngoài các khu vực bị cấm nêu trên.

*** Lafontaine từ giả chính trường, không ứng cử Chủ tịch đảng Tả Khuynh**



Sau nhiều tuần lễ suy luận về tương lai của Lafontaine, Chủ tịch đảng Tả Khuynh, ông ta đã tuyên bố hôm 23.01.2010 sau buổi họp hội đồng lãnh đạo đảng cho biết là sẽ từ giả chính trường Đức. Oskar Lafontaine sẽ không ra tranh cử chức chủ tịch đảng vào tháng 05.2010 tới, đồng thời cũng từ chức Thượng nghị sĩ Quốc hội. Lý do chính đưa đến quyết định này, theo

Lafontaine là chỉ vì sức khỏe, hoàn toàn không liên quan gì đến sự tranh chấp nội bộ trong vài tuần qua.

Oskar Lafontaine đã trải qua một cuộc giải phẫu ung thư vào tháng 11.2009. Từ nhiều tuần qua đã xảy ra sự tranh chấp quyền lực trong nội bộ đảng Tả Khuynh. Giám Đốc điều hành liên bang, Dietmar Bartsch đã từ chức sau khi chỉ trích đối thủ Lafontaine thậm tệ và bị chủ tịch khối dân biểu tại Quốc hội Đức, Gregor Gysi công khai quở trách Bartsch là thiếu trung nghĩa đối với Lafontaine. Tuy nhiên hôm thứ năm, 21.01.2010, Bartsch đã được bầu làm đại diện khối dân biểu liên bang.

Gysi đánh giá Lafontaine là một chính trị gia, nhà lãnh đạo có nhân cách tại Đức và Âu Châu. Theo Gysi, một điều hết sức rõ ràng là Oskar Lafontaine không thể thay thế được!

*** Đức, thiếu 3.600 Bác Sĩ**

03-01-2010: Nhận thấy Đức đang khan hiếm bác sĩ nên giới hữu trách đã lên tiếng cảnh giác và yêu cầu phải có những biện pháp thay đổi thích nghi nhằm giải

quyết nhu cầu xã hội. Andreas Koehler, chủ tịch hiệp hội bác sĩ KVA liên bang (Kassenaerztliche Bundesvereinigung), cho biết hiện nay Đức thiếu khoảng 3.600 bác sĩ, trong đó 2.026 bác sĩ về da, 1.260 về tâm lý và 334 bác sĩ chuyên khoa và nhi đồng.

Số bác sĩ thiếu tại các tiểu bang ở Đức được kê ra như sau: Niedersachsen 678, NRW 493, Sachsen-Anhalt 379, Bayern 360, Sachsen 357, Baden-Wuerttemberg 282, Thuringen 222 và Brandenburg 211 bác sĩ. Điểm đáng lưu ý là tại các làng xã khó kiếm ra bác sĩ da liễu nghiệp.

Koehler đòi hỏi cần phải có sự cải tổ về y tế. Ông yêu cầu tiểu bang, thành phố và làng xã cũng như các quỹ bảo hiểm, hiệp hội bác sĩ cần đưa ra những điều kiện làm việc tốt hầu có thể lôi kéo bác sĩ về đó lập nghiệp, mở phòng mạch.

Bộ trưởng y tế Đức, Philip Rösler (FDP) cùng với một ủy ban của chính phủ muốn cải tổ hệ thống Y tế vào đầu năm 2010 này, trong đó vấn đề giải quyết sự thiếu hụt bác sĩ như đã nêu ở trên là trọng điểm của sự cải tổ. Hiện tại có tất cả 150 ngàn bác sĩ và bác sĩ chữa bệnh tâm lý (Psychotherapeuten) đang hành nghề ở Đức!

*** Giới trí thức Đức thất nghiệp nhiều hơn**

Trong năm khủng hoảng kinh tế 2009 vừa qua, số thất nghiệp của giới trí thức tại Đức gia tăng nhiều! Như nhật báo "die Welt" đưa tin dựa theo nguồn tin từ Bộ Lao Động Đức thì trong tháng 12.2009 có thêm 11,3 % giới trí thức bị thất nghiệp so với tháng 01.2009. Tính ra nhiều hơn 17 ngàn vụ lên 167 ngàn người tốt nghiệp đại học không có việc làm. Đây là mức độ tăng cao nhất kể từ đầu thập niên qua. Giữa năm 2001 và 2002, số người tốt nghiệp đại học thất nghiệp tăng từ 180 lên 224 ngàn, vị chi tăng lên 25%.

Ông Klaus Brenke của học viện nghiên cứu kinh tế Đức DIW đã nói với nhật báo "die Welt" là họ đã chờ đợi như vậy rồi. Thành phần bị thất nghiệp là những người học các ngành đã có quá nhiều chuyên gia như Điện, Kim Khí và Kỹ Thuật năng suất cao (Hochleistungstechnologie).

Song song đó cũng có nguồn tin cho biết là ngày càng có nhiều trí thức phải nhận lãnh trợ cấp Hartz 4 để sống. Trong năm 2009 số trí thức thuộc diện này tăng thêm 9%. Hiện nay có khoảng 60 ngàn người có trình độ đại học được đánh giá là "nghèo"!

*** Berlin, thành phố nghèo nhất Đức**

Bá Linh là thành phố mà "sự nguy hiểm nghèo" đạt mức độ cao nhất nước Đức so với các thành phố khác. Thấp nhất là tại hai tiểu bang Bayern và Baden-Wuerttemberg. Đây là kết quả qua sự so sánh do Guetersloher Bertelsmann Stiftung thực hiện trong thời gian từ 2006-2008. Tại hai tiểu bang vùng Nam Đức có trung bình 50 trong số 1.000 người dân nhận sự giúp đỡ của chính phủ. Tại thủ đô Bá Linh, ngược lại đến 200, vị chi là 20%. Tại Sachsen và Brandenburg mức nghèo chiếm 14%, kể đến khá hơn Bá Linh là Sachsen-Anhalt, Bremen và Mecklenburg-Vorpommern với 17%!

Theo Stiftung, lý do có sự chênh lệch cao giữa Tây và Đông như vậy là vì tại vùng cộng sản cũ (DDR) có nhiều phụ nữ hay đàn ông một mình nuôi con. Phía Đông có đến 35% cha hay mẹ dưới 20 tuổi phải một mình nuôi con, trong khi ở phía Tây trung bình chỉ từ 17% (Baden-Wuerttemberg) đến 22% (Saarland).

Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

(tiếp theo trang 72)

TIN HỘI CỨU TRỢ TPB.QLVNCH-ĐỨC QUỐC

Ân nhân giúp đỡ TPB-QLVNCH vẫn tiếp tục đã bước qua quý đầu năm 2010 kết quả như sau:

Những tấm lòng vàng tiếp theo:

Thị Bích Quyên Nguyễn 20€ (tháng 10&11), Lý quốc Lương (Hannover) 40€, Văn Yến Đỗ (Stuttgart) 55€, Nguyễn văn Cửu (Wiesbaden) 15€. Nguyễn Thị Bích Quyên 20€.

Nhận từ Niên Trưởng Ngô Văn Phát Hanover (tháng 01-10): Lại Thị Minh Tâm Maisinger Str.2/1- 71106 Magstadt 30€. Lê Hoàng Đệ. Geweber Str. 5- 53567 Asbach 20€. Phan Văn Tân. Mozarstr 7- 54329 Konz 15€. Hoàng Thị Ngọc Bích Neu Str. 22 – 66763 Dillingen 50€.

Trong quý 4/09 Hội đã gửi về giúp đỡ cho Thương Phế Binh tại quê nhà tổng cộng 30 hồ sơ mỗi người nhận 55€ kể cả cước phí. Trong số này có hai TPB không có người nhận tại địa chỉ ghi trên bao thư. Công ty Hoa Lê thông báo và Hội đã bổ túc cho hai TPB khác nhận lãnh số tiền này (sẽ thông báo kỳ tới).

TPB tại VN đã nhận tiền quý 4. 2009.

Vũng Tàu: Nguyễn Ngọc Đức. Nguyễn Văn Thọ Đình Văn Tiệp. Lê Châu. Nguyễn Thanh Mai.

An Giang: Lê Minh Hiến. Hà Văn Thanh.

Tiền Giang: Nguyễn Văn Thiệu.

Vĩnh Long: Ng. Minh Hoàng. Nguyễn Văn Chót.

Bến Tre: Phan Thị Thực.

Quảng Nam: Nguyễn Văn Giáo. Nguyễn Thành.

Quảng Ngãi: Lê Thanh Cảnh. Nguyễn Quang. Nguyễn Tấn Đào. Đinh Ân. Nguyễn Văn An. Bùi Phụ Sơn. Nguyễn Đá. Đỗ Đức Linh.

Bình Định: Mạc Đăng .

Thừa Thiên: Phan Phước Hân.

Quảng Trị: Nguyễn Tâm. Lê Quang Tân. Nguyễn Văn Dường.

Đồng Nai: Nguyễn Ngọc Khánh.

Thay mặt cho anh em Thương Phế Binh tại quê nhà, chân thành cảm ơn quý Ân nhân và xin quý vị tiếp tục ủng hộ thêm, hầu xoa dịu nỗi thống khổ của anh em từng là đồng đội chúng ta, đã hy sinh xương máu chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc và Đồng bào thân yêu.

TM. Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh

Hội Trưởng Nguyễn Thành Nam

Oranien Str. 19

65185 WIESBADEN

Những nơi có nhiều người làm việc nhất là Baden-Wuerttemberg, Bayern và Hamburg. Berlin và 5 tiểu bang khác thuộc vùng DDR nằm chót bảng. Tính theo tiền lương thì các tiểu bang Baden-Wuerttemberg, Bremen, Bayern và Hamburg dẫn đầu. Cuối bảng là các tiểu bang thuộc vùng cộng sản cũ (trừ Sachsen-Anhalt) và tiểu bang Schleswig-Holstein ở vùng Bắc Đức.

• LNC (Tháng 12.2009_01.2010)

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N-TV...

Tin Việt Nam

• Nguyễn Minh Triết bị Tổng Thống Slovakia chất vấn về nhân quyền tại Việt Nam

Bratislava - Chủ tịch nhà nước CSVN Nguyễn Minh Triết trong chuyến công du Âu châu tưởng đã thoát được các cuộc biểu tình của người Việt hải ngoại, vì đến thăm 3 nước là Ý Đại Lợi, Tây Ban Nha và Slovakia là 3 nước có rất ít người Việt cư ngụ, nhưng cũng không thoát khi bị lãnh đạo Slovakia đặt thẳng vấn đề đàn áp nhân quyền tại Việt Nam.

Trong cuộc hội đàm với Tổng thống Slovakia là ông Ivan Gasparovic, Nguyễn Minh Triết đã bối rối khi bị ông này yêu cầu Cộng sản Việt Nam tôn trọng nhân quyền và chấm dứt đàn áp người dân trong nước. Họ Nguyễn đã phải biện minh rằng luật của mỗi nước một khác, dựa trên điều kiện địa lý và lịch sử khác nhau nên không thể áp dụng luật của nước này cho nước khác.

Hãng thông tấn CTK của Slovakia sau đó trích lời Tổng thống Gasparovic nói dù luật như thế nào đi nữa, mỗi nước đều phải bảo đảm về nhân quyền cho người dân, ông nói nhân quyền không phải chỉ là vấn đề của Việt Nam hay Slovakia, mà là một vấn đề toàn cầu.

Trước đó nhiều tổ chức phi chính phủ tại Slovakia kể cả Amnesty International và People in Danger, đã vận động để chuyện nhân quyền được đưa vào nghị trình hội đàm giữa hai nguyên thủ quốc gia. Tuy nhiên không như hồi Chủ tịch Trung cộng Hồ Cẩm Đào thăm viếng Slovakia vào tháng 6, đã không xảy ra cuộc biểu tình phản đối nào trong chuyến thăm viếng của Nguyễn Minh Triết.

Trước đó Nghị Viện Âu châu đã chỉ trích vấn đề nhân quyền của Việt Nam và thông qua một nghị quyết yêu cầu Hà Nội ngưng đàn áp những người đòi hỏi tự do ngôn luận và tự do tín ngưỡng. Hà Nội đã cực lực bác bỏ các cáo giác về vi phạm nhân quyền và cũng đưa ra câu trả lời cũ rích là vì các Dân biểu Âu châu không nắm vững tình hình thực tế tại Việt Nam.

• Nguyễn Minh Triết bị quay về việc cấm internet

Bratislava - Trước khi bị Tổng thống Slovakia đặt vấn đề nhân quyền, Chủ tịch nhà nước cộng sản Việt Nam là Nguyễn Minh Triết đã từng bị báo chí quay về vấn đề Việt Nam xiết chặt Internet. Trong một cuộc phỏng vấn dành cho một tờ báo trung tả ở Tây Ban Nha, tưởng rằng tờ báo này sẽ đặt những câu hỏi để ca ngợi chế độ cộng sản như những lần trước, nhưng Nguyễn Minh Triết đã bất ngờ khi bị hỏi về việc nhà cầm quyền cấm Internet.

Người lãnh đạo nhà nước cộng sản Việt Nam đã bối rối trả lời rằng Việt Nam không cấm Internet, nhưng cấm việc lạm dụng Internet. Ký giả Velazquez-Gaztelu của nhật báo El Pais hỏi tại sao Việt Nam lại ra lệnh chặn mạng xã hội Facebook để bị các nơi chỉ trích? Nguyễn Minh Triết không trả lời thẳng vào câu hỏi mà chỉ nói vòng vo khi cho rằng thông tin phổ biến trên Internet phải tuân thủ luật pháp quốc gia, tại Việt Nam không cho phép phổ biến những tin kích động nổi loạn chống nhà nước xã hội chủ nghĩa, phá hoại đoàn kết dân tộc, vi phạm an ninh quốc gia và Quốc Phòng, xúi giục bạo động, tuyên truyền văn hóa và lối sống không phù hợp với văn hóa Việt Nam, cũng như loan tin không đúng hay xuyên tạc làm ảnh hưởng đến thanh danh của cá nhân và tổ chức.

Họ Nguyễn nhấn mạnh rằng Việt Nam không cấm sử dụng Internet mà chỉ cấm việc lạm dụng Internet mà thôi. Nhân chuyến viếng thăm các nước Âu châu, phái đoàn cộng sản Việt Nam đã đến thăm quốc vương Tây Ban Nha và gặp gỡ Thủ tướng quốc gia này là ông Zapatero. Khi được hỏi liệu Việt Nam trong tương lai có thể có một nền dân chủ đa nguyên và bầu cử tự do hay không, Nguyễn Minh Triết đã không trả lời câu này mà chỉ bào chữa rằng Việt Nam đặt tiêu chuẩn cho dân chủ là trong khuôn khổ luật pháp của Việt Nam, không thể bị áp đặt bởi các nước khác.

(tapchithegioimoi.com/tm.php?recordID=1882)

• Dân biểu người Mỹ gốc Việt đến Hà Nội

Ông Joseph Cao Quang Ánh gọi mục đích của chuyến đi là "thăm viếng và tìm hiểu".

Đoàn dân biểu Mỹ vừa có chuyến thăm ngắn ngày tới Việt Nam.

Phái đoàn gồm hai nghị sĩ Dân chủ, là Eni F.H. Faleomavaega và Mike Honda.

Đoàn còn có ông Joseph Cao, dân biểu đảng Cộng hòa. Joseph Cao, hay Cao Quang Ánh là dân biểu người Mỹ gốc Việt.

Ông Ánh trở thành dân biểu Quốc hội khóa 111 của Hoa Kỳ ngày 6.01.2009. Hiện nay ông Ánh là thành viên của Ủy ban An ninh quốc nội, Vận tải và Cơ sở hạ tầng của Quốc hội Mỹ.

Báo Việt Nam nói ông Ánh thăm Việt Nam với tư cách dân biểu. Ông tới Hà Nội và tp Hồ Chí Minh. Mục đích của chuyến đi, theo ông, là "thăm viếng và tìm hiểu".

Tại Việt Nam đoàn dân biểu Hoa Kỳ đã được ông Nguyễn Quang Xuân, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội tiếp. Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Nguyễn Thanh Sơn cũng có buổi tiếp xúc với đoàn.

Trước ngày tiếp ông Ánh, ông Sơn cho báo chí biết ông sẵn sàng nói chuyện thẳng thắn với vị dân biểu gốc Việt: "Tôi sẵn sàng trao đổi thẳng thắn các vấn đề cùng quan tâm và còn có bất đồng", ông Sơn được mạng VietnamNet trích lời.

Tương thuật về buổi gặp, báo Việt Nam đưa tin ông Nguyễn Thanh Sơn "muốn dân biểu Cao trở lại thăm Việt Nam, có những nhìn nhận thực tế, để tiếp tục trao đổi".

Ông Joseph Cao, trong khi đó "hy vọng hai chính phủ Việt Nam và Mỹ sẽ tiếp tục làm việc với nhau".

"Mặc dù có nhiều lúc chúng ta sẽ bất đồng ý kiến trong nhiều vấn đề, điều đó không có nghĩa là chúng ta không thể tiếp tục làm việc cùng nhau," ông Cao được trích lời trong cuộc phỏng vấn từ Hà Nội.

"Có nhiều nguyện vọng của tôi nhiều lúc không song hành với đường hướng của chính phủ Việt Nam nhưng tôi hy vọng chúng ta có thể tiếp tục làm việc với nhau".

Trong các cuộc phỏng vấn với báo chí hải ngoại trước đây dân biểu Cao Quang Ánh gọi chủ đề tự do tôn giáo, nhân quyền tại Việt Nam là những điều mà cử tri người Mỹ gốc Việt muốn ông phải lưu ý trong nhiệm kỳ dân biểu của mình.

Tháng Tư năm nay ông Ánh đứng tên chung trong dự luật yêu cầu đưa Việt Nam vào lại danh sách các nước cần quan tâm về vi phạm nhân quyền và các quyền căn bản khác (CPC).



Trong chuyến thăm Việt Nam lần này, ông Ánh gọi bất đồng ý kiến là "sự tự nhiên." Mục đích chính theo ông, là "hãy làm việc cùng nhau vì mục tiêu phát triển của đất nước và người dân".

Trước đây dân biểu Cao Quang Ánh từng thăm Việt Nam hai lần, 1994 và 2001. Có lúc ông muốn thăm Việt Nam dưới tư cách dân biểu, để quan sát đời sống người dân và "nói chuyện về giáo xứ Thái Hà".

• 36 Tàu Trung Quốc vô biển Việt Nam ngang nhiên lưới cá. Trung Quốc âm ỉ mở Tour du lịch quần đảo Hoàng Sa

Hà Nội (VB) - Trong khi nhà nước CSVN yêu cầu Trung Quốc ngưng phát triển du lịch tại Hoàng Sa, các báo quốc nội hôm 4.01.2010 cho biết hàng chục tàu Trung Quốc liên tục vào biển Việt Nam lưới cá trong tuần qua.

Theo thông tấn xã nhà nước TTXVN, báo Tiền Phong, vào ngày 4.01.2010, Việt Nam đã lên tiếng yêu cầu Trung Quốc chấm dứt hoạt động phát triển du lịch tại Hoàng Sa.

Bản tin TTXVN, báo Tiền Phong ghi rằng khi trả lời câu hỏi của phóng viên về việc ngày 31.12.2009, chính phủ Trung Quốc công bố "Một số ý kiến về việc đẩy mạnh phát triển xây dựng đảo du lịch quốc tế Hải Nam", trong đó có quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam, nữ phát ngôn viên Bộ Ngoại giao CSVN Nguyễn Phương Nga nói: "Việt Nam khẳng định chủ quyền không thể tranh cãi đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa".

Bản tin VietnamNet ghi rằng chuyện nhà nước Trung Quốc mở tour du lịch nguyên đã là chuyện từ xưa: "Trước đó, vào ngày 12.3.2009, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã lên tiếng phản đối việc Trung Quốc cho phép Công ty TNHH du lịch quốc tế Châu Giang, Hải Nam mở tour du lịch ra đảo Phú Lâm, thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam".

Bản tin Anh ngữ của tờ Thanh Niên hôm Thứ Hai viết rằng có ít nhất 36 tàu Trung Quốc vào đánh cá bất hợp pháp ở biển Việt Nam trong tuần qua, trong đó một số tàu Trung Quốc vào sát bờ Đà Nẵng, chỉ cách 35 dặm biển là tới thành phố miền Trung này.

Bản tin thông tấn VietnamNet viết là hầu như ngày nào cũng có tàu cá Trung Quốc xâm phạm trái phép vùng biển miền Trung đánh bắt trộm hải sản. Báo này ghi lời thiếu tá Đinh Tiến Dũng, Trưởng Ban tác chiến (bộ đội biên phòng Đà Nẵng) hôm 4.01.2010 cho hay, thời gian gần đây, hầu như ngày nào cũng có tàu cá Trung Quốc xâm nhập trái phép vùng biển chủ quyền của Việt Nam đánh bắt trộm hải sản, có khi lên tới 3-4 tốp với hàng chục chiếc.

Báo này cũng ghi qua mạng thông tin biển, chỉ trong tuần cuối năm 2009 (từ 23-31/12), "ngư dân đã phát hiện và thông báo cho bộ đội biên phòng Đà Nẵng có 36 lượt tàu cá Trung Quốc xâm nhập, đánh bắt hải sản trái phép ở vùng biển miền Trung Việt Nam, có lúc vào sâu vùng biển Đà Nẵng, chỉ còn cách bờ 35 hải lý về hướng Đông Bắc. Thời gian hoạt động của các tàu này chủ yếu từ 5-11 giờ hàng ngày. Trong những ngày đầu năm mới 2010, tình trạng này vẫn tiếp tục diễn ra.

Theo Đại tá Dương Đề Dũng, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Đà Nẵng, từ cuối tháng 12.2009 đến nay, bộ đội biên phòng Đà Nẵng đã 3 lần cho tàu xuất kích đến hiện trường có tàu cá Trung Quốc đánh bắt trái phép để đẩy đuổi ra khỏi vùng biển chủ quyền của Việt Nam".

Điều ghi nhận trong bản tin, rằng phát hiện ra tàu Trung Quốc vào lưới trộm cá lại chính là ngư dân Việt, chứ không phải tàu hải quân biên phòng. Và biện pháp là "đẩy đuổi ra khỏi vùng biển chủ quyền của Việt Nam" chứ không phải bắt giam hay phạt.

Bản tin ghi lời Đại tá Dương Đề Dũng nói, "chỉ với những tàu cá Trung Quốc cố tình chây lì thì Bộ đội biên phòng Đà Nẵng mới lập biên bản tạm giữ phương tiện. Tuy nhiên, chưa có trường hợp nào phải dùng đến biện pháp này. Hiện Bộ đội biên phòng Đà Nẵng đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với bà con ngư dân để nắm bắt thông tin về diễn biến trên biển để có biện pháp xử lý kịp thời".

Chỉ duy một trường hợp ký biên bản được báo Tuổi Trẻ ghi nhận:

"... Trước đó ngày 10.11.2009, bộ đội biên phòng Thừa Thiên-Huế cũng đã phát hiện 17 tàu cá Trung Quốc đang thả lưới tại vùng biển chỉ cách cảng Thuận An (Thừa Thiên-Huế) 24 hải lý về phía đông bắc.

Lập tức, lực lượng biên phòng đã bắt giữ một tàu cá số hiệu 14062 cùng 13 thuyền viên. Sau khi thừa nhận hành vi vi phạm lãnh hải Việt Nam cũng như ký vào biên bản bắt giữ, ký vào hải đồ vị trí vi phạm chủ quyền. Hải đội 2 (biên phòng Thừa Thiên-Huế) đã ra quyết định cảnh cáo và phóng thích tàu cá Trung Quốc nói trên ngay sau đó...".

Đài phát thanh RFI từ Paris hôm Thứ Hai đã loan tin về các vụ xâm nhập biển Việt Nam này, và cho rằng nhà nước Việt Nam còn "quá mềm yếu" đối với hành vi lấn biển này.

Đặc biệt, nhà báo Thanh Thảo từ Quảng Ngãi trả lời phỏng vấn của RFI đã nêu khả thể rằng có thể nhiều lính đặc công biển của Trung Quốc đang giả dạng làm ngư dân vào biển Việt Nam để thăm dò...

• Nhà cầm quyền quận Hoàng Mai, Hà Nội xâm phạm mồ mả người dân tại Nghĩa trang Ao Đường

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, nhằm tiến hành giải phóng mặt bằng xây dựng qui hoạch khu đô thị Đền Lừ III, hôm 18.12.2009, hơn 200 cán bộ, công an, cảnh sát cơ động, "quần chúng tự phát" với dùi cui, bình xịt hơi cay và các công cụ hỗ trợ, đã tiến hành bao vây, đập



phá các phần mộ tại Nghĩa trang Ao Đường, thuộc làng Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Nghĩa trang Ao Đường làng Hoàng Mai là nghĩa trang duy nhất trong tổng số 10 nghĩa trang của làng còn sót lại sau các đợt quy hoạch của thành phố và là nơi an nghỉ của 3780 hài cốt của dân làng Hoàng Mai, trong đó có cả mộ của một vị đại tướng quân thời Lê và của một số liệt sĩ quê hương Hoàng Mai.

Đối với dân làng Hoàng Mai, Nghĩa trang Ao Đường không chỉ là nơi gửi gắm phần thân xác của thân nhân họ, nhưng còn là điểm tựa tâm linh, là chốn thiêng dành để đền đáp công đức của các bậc tiền nhân đã góp công xây dựng quê hương đất nước.

Người dân làng Hoàng Mai, xưa kia cũng như ngày nay, là những người yêu quê hương đất nước, tuân thủ pháp luật, luôn sẵn sàng vì ích chung. Tuy nhiên, sự kiện ngày 18.12.2009, chính quyền quận Hoàng Mai huy động lực lượng cán bộ, công an, dân phòng, quần chúng tự phát tới đập phá phần mộ của tổ tiên họ khi chưa có sự đồng thuận, chưa được thông báo trước, chưa một lần họp lấy ý dân, khiến người dân làng Hoàng Mai vô cùng bức xúc.

Những ngày qua, dân làng Hoàng Mai – một làng cổ còn sót lại giữa đô thành, đang phải trải qua những thời khắc

hoang mang tốt độ. Họ chạy vạy kêu cứu khắp nơi: một mặt họ làm đơn gửi tới các cấp lãnh đạo Trung ương và thành phố tố cáo hành vi xâm phạm mồ mả tổ tiên họ; mặt khác, họ cử đại diện tới Báo Hà Nội Mới – cơ quan ngôn luận của Thành ủy Hà Nội, phản đối những bài viết bôi bút của tờ báo này.

Tuy nhiên, cho tới giờ này, tiếng kêu của họ như rơi vào vô vọng. Những người nông dân làng cổ Hoàng Mai chưa kịp mừng vì được trở thành công dân của một thành phố ngàn năm văn hiến, đã phải chứng kiến những hành động vi hiến và trái đạo ngay dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long của cán bộ chính quyền quận Hoàng Mai. Họ đang đau xót chứng kiến mồ mả tổ tiên họ bị giày xéo bởi sức mạnh của một nhóm lợi ích có quyền lực – những kẻ vì quyền lợi bất chấp nhân tâm. Thật xót xa!

Một quốc gia mà đến vong linh người chết chính quyền cũng không tha thì ngày tận số chắc cũng sắp tới gần.

• Đồng Chiêm đã bị quân đội và công an phong tỏa:

Đồng Chiêm - Sáng ngày 13.1.2010, công an và quân đội đã phong tỏa toàn bộ giáo xứ Đồng Chiêm. Hàng chục biển sắt đỏ: "Cấm tụ tập đông người" được đặt trên con đường đi xung quanh Núi Thờ và trên con đường dẫn vào Đồng Chiêm.

Công an và quân đội đã xuất hiện trong khu vực và án ngữ ngay đầu cầu xây. Một đồng đất đá đã được đổ chắn ngang con đường bê-tông dẫn vào Đồng Chiêm, gần đầu cầu xây.

Bất chấp sự ngăn sông cấm chợ, số người về hành hương khá đông. Sự ngăn sông cấm chợ càng kích thích giáo dân háo hức hơn trong việc hành hương viếng Thánh Giá và chia sẻ với Đồng Chiêm. Giáo dân Hàm Long, Nhà Thờ Lớn người đi taxi, người đi xe bus, người đi xe máy, một số đã vào được Đồng Chiêm, còn lại phần lớn hiện nay đang bị kẹt ở khu vực xứ Nghĩa Ai, trước đầu Cầu Xây, bắc ngang sông Vài.

Tại nhà thờ Đồng Chiêm, chỉ còn cha Phó Liên, cha Hữu, Chính xứ đang đi làm lễ tang ở nhà thờ bên cạnh. Có cha Nguyễn Văn Hy, Chính xứ An Thái và xứ Cổ Nhuế, cùng một số giáo dân đã đến Đồng Chiêm từ sớm. Trông khi ấy, cha Giuse Nguyễn Ngọc Hình, Chánh xứ Phùng Khoang và xứ Hà Đông, còn đang kẹt tại nhà thờ Nghĩa Ai.

Cha Tào nghe tin bị phong tỏa toàn diện, đã đi vào Đồng Chiêm, yêu cầu chính quyền mở lối cho giáo dân vào nhà thờ, nhưng các cảnh sát và binh lính không cho. Bản thân ngài và cha Hình cũng phải vất vả lắm mới vào được Đồng Chiêm.

Nhiều giáo dân đã đi theo bờ sông bên kia sông Vài và đến đoạn ngang nhà thờ Đồng Chiêm thì lội qua sông sang nhà thờ. Cũng nên biết lúc này miền Bắc rét đậm, nhiệt độ ở Đồng Chiêm ngoài trời xuống khoảng 11 độ C.

Dòng người vẫn đang tiếp tục đổ về hành hương và chứng kiến những việc làm hại dân của chính quyền Hà Nội.

• DB Sanchez kêu gọi Chính Phủ Hoa Kỳ và cộng đồng thế giới lên tiếng cho giáo dân Xứ Đồng Chiêm



Washington, D.C – Dân Biểu Liên Bang Loretta Sanchez kêu gọi Hạ Viện Quốc Hội đưa Việt Nam vào danh sách các quốc gia cần quan tâm đặc biệt (CPC List) vì không tôn trọng quyền tự do tôn giáo. Bà lên án nhà cầm

quyền Việt Nam đã triệt phá Thánh Giá Chúa trên Núi Thờ.

Sự triệt phá của Thánh Giá là một dữ kiện trong các loạt hành động thiếu công lý và đầy bạo lực thực hiện bởi nhà cầm quyền Việt Nam để tịch thu tài sản của giáo xứ đã có lịch sử trên 100 năm.

Bà cho biết, đây là một sự vi phạm nghiêm trọng quyền tự do ngôn luận, tôn giáo và biểu đạt ý kiến đã được bảo đảm của Hiệp Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị và nhà cầm quyền Việt Nam phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm nhân quyền như vậy.

Năm 2010, bà hy vọng Hoa Kỳ sẽ quyết định một lập trường cứng rắn, không thể chấp nhận khi một nhà nước xử dụng roi điện và hơi cay để đánh đập người dân và cướp quyền tự do phát biểu và tôn giáo của họ.

Bà cũng mong rằng các bạn đồng nghiệp của bà sẽ mạnh mẽ lên tiếng đấu tranh cho các nhà dân chủ ôn hòa như luật sư Lê Công Định, đã bị truy tố với tội hoạt động lật đổ chính quyền, khỏi bị kết án tử hình vì đã biện hộ cho các dân oan cũng như các nhà dân báo.

Đây là lúc phải bắt Việt Nam chịu trách nhiệm về các hành vi của họ và buộc họ phải tôn trọng các quyền dân sự và chính trị căn bản.

• Dân Biểu Trần Thái Văn phản đối CSVN đàn áp Giáo Xứ Đồng Chiêm

Sacramento (CA - 14.01.2001) – Trong những ngày vừa qua cộng đồng Việt Nam đã rất xôn xao về những vi phạm mới nhất của chính quyền cộng sản Việt Nam tại giáo xứ Đồng Chiêm, Hà Nội, Việt Nam.

Văn phòng Dân biểu Tiểu bang California của chúng tôi rất quan tâm và đang theo dõi những vi phạm này của chính quyền Việt Nam. Nhà cầm quyền Việt Nam thường xuyên vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tự do dân chủ bất



chấp sự lên án của dư luận thế giới. Đây là hành động trái ngược với những lời tuyên bố của các lãnh tụ là tại Việt Nam đã có những tiến bộ về nhân quyền và tôn giáo. Nhưng lần này cường độ vi phạm đã có phần gia tăng mức độ bạo hành. Trong năm qua chúng tôi đã nhiều lần phản đối về sự đối xử của nhà cầm quyền Việt Nam khi bắt giam, đánh đập thô bạo Mục Sư Nguyễn Công Chính tại

Pleiku, cũng như xua đuổi Tăng Ni tại Tu viện Bát Nhã.

Dân biểu Trần Thái Văn trong nỗ lực ngăn chặn bạo động và vi phạm nhân quyền và tôn giáo tại Việt Nam đang có những vận động thiết thực hơn với chính phủ Hoa Kỳ. Những lời lên án đã không làm cho chính quyền Việt Nam lưu tâm và thay đổi. Trong những tuần tới, Dân Biểu Trần Thái Văn sẽ có những phiên họp với Quốc Hội Liên Bang và chính phủ Hoa Kỳ. Chắc chắn đề tài và biện pháp về những vi phạm này sẽ được DB Trần Thái Văn đưa vào chương trình nghị sự.

Trong thời gian này, với tư cách là một dân biểu tiểu bang đại diện khu vực đông đảo cử tri người Việt, chúng tôi phản đối hành động thô bạo và vi phạm quyền tự do tín ngưỡng của nhà cầm quyền Việt Nam tại giáo xứ Đồng Chiêm. CSVN phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và chấm dứt ngay những hành động vi phạm tôn giáo qua những sự hành hung tín đồ của bất kỳ tôn giáo nào. •



in hệ giới

• Phan Ngọc

* Obama với Al Quaida



Mười ngày trước khi đến Oslo nhận giải Nobel hòa bình, Tổng Thống Obama ra lệnh tăng 30.000 quân cho chiến trường A Phú Hãn. Đây là quyết định khó nhất trong nhiệm kỳ của ông để bảo vệ quyền lợi quốc gia và nền an ninh của Mỹ. Nhà chống chiến tranh trong thời gian vận động bầu cử bây giờ trở thành nhà chủ chiến.

Trong cái nhìn của Obama về chiến tranh, có 2 điều khác biệt đáng kể đối với Tổng Thống Bush. Ông nói rõ ràng là ông mong muốn rút quân khỏi A Phú Hãn càng nhanh càng tốt. Điều này có thể xóa bỏ ý thức thịnh hành trên thế giới Hồi Giáo: Mỹ xua quân chiếm đóng các nước ngoại quốc. Ông cũng xác nhận rõ ràng là bài toán A Phú Hãn trên thực tế là bài toán A Phú Hãn – Pakistan.

Lúc ông đọc diễn văn tại trường Võ bị West Point, Tổng Thống Obama đã gợi lên cảm tưởng như chưa tin chắc vào chiến lược của ông, ông đã do dự trong nhiều tháng. Miễn cưỡng trở thành người chủ chiến, ông chưa đi đến tận cùng logic mà ông nhấn mạnh trong thời gian vận động bầu cử: Rút quân khỏi Irak và tập trung nỗ lực xung quanh Al Quaida. Lúc ấy, ông đưa ra 2 nhận xét: Không có dấu vết Al Quaida tại A Phú Hãn kể từ khi Taliban tháo chạy (2001) và không phải với một đạo quân 100.000 người mà người ta có thể đối đầu với Al Quaida.

Tổ chức Al Quaida gồm khoảng 200 – 500 người ẩn náu tại Pakistan và có nhiều trạm liên lạc trên thế giới từ Yemen đến Algeria ngang qua Somalie. Các chuyên viên về khủng bố nhận xét muốn đánh Al Quaida phải dùng lực lượng tình báo, cảnh sát và đến mức cuối cùng, có thể phóng ra các cuộc hành quân với phi cơ không người lái. Cũng như đồng minh, Tổng Thống Mỹ không những không đi đến tận cùng logic giới hạn chiến tranh với Al Quaida mà còn không dám xét lại sai lầm đầu tiên tại A Phú Hãn: dàn quân NATO. Sau vụ khủng bố 11.9.2001, cộng đồng quốc tế cũng có mục tiêu rõ ràng: đánh đuổi

Taliban khỏi quyền hành (vì Taliban che chở Al Quaida) và vây bắt các nhóm Thánh chiến khắp nơi trên thế giới. Giai đoạn đầu chấm dứt mau lẹ, nội trong vài tuần mà không cần đến quân ngoại quốc. Quân Moudja Hidins A Phú Hãn đã thắng Taliban với sự trợ lực của một số đơn vị lực lượng đặc biệt và phi cơ đội bom Mỹ.

Cuối năm 2001, không còn Al Quaida tại A Phú Hãn. Tại sao dàn quân ngoại quốc để chuốc lấy phong trào chống đối của dân A Phú Hãn và tạo nên kẻ thù khác. Không xét lại tính chính đáng của quân ngoại quốc tại A Phú Hãn, Obama chưa đoạn tuyệt với những năm Bush.

Điều cốt yếu không phải là quân số mà là đầu não và huyết mạch của chiến tranh Pakistan. Cuộc chiến chống Al Quaida đang được diễn tại đây. Chiến trường Pakistan không cần đến các cuộc tranh luận chính trị vô bổ, không cần đến sự tăng viện và đứng ở trang đầu báo chí. Al Quaida có thể thắng hoặc thua trong loại chiến tranh này.

* Bắc Kinh lo ngại trước chiến lược của Mỹ

Đối với Trung Quốc, sự có mặt của quân Mỹ hoặc quân ngoại quốc tại biên giới của mình là một lý do bức dọc khó chịu thường kỳ. Một trong những lý do khiến Bắc Kinh bảo đảm chế độ Bình Nhưỡng có thể được giải thích như sau: Bắc Hàn sụp đổ, tiếp theo là sự thống nhất Triều Tiên, quân Mỹ hiện nay đồn trú tại Nam Hàn sẽ trực tiếp tiếp xúc với Trung Quốc.

Chiến tranh A Phú Hãn cũng nằm trong cách tính toán này. Cho nên quyết định tăng quân số Mỹ đã gợi lên phản ứng lãnh đạm của TQ. Tuy nhiên, đa số chuyên viên cũng đồng ý kiến: Quyết định của Mỹ có thể gián tiếp góp phần vào cuộc chiến chống nhóm ly khai Ouigour Tân Cương. Điều này giúp TQ bảo đảm cho mình một môi trường vững chắc ở biên giới phía Tây.

Trung Quốc luôn khẳng định phong trào Hồi Giáo đông Turkistan tiếp tục thực hiện các cuộc hành quân giúp Tân Cương ly khai dù chuyên viên ngoại quốc nhấn mạnh Tổ Chức Tân Cương ly khai hiện nay rất yếu kể từ khi lãnh tụ tổ chức Hassan Mattsum chết tại Pakistan (2003). Tuy nhiên, Tân Cương vẫn là mối lo cho Bắc Kinh nhất là sau các vụ bạo động cộng đồng xảy ra gần đây tại thủ đô Urumqi (dân Hán chiếm đa số).

Phản ứng của Bộ Ngoại Giao TQ rất dè dặt. Theo phát ngôn viên Qin Gang, TQ hy vọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của A Phú Hãn được hoàn toàn tôn trọng. Một công thức ăn khớp với quan điểm cổ truyền của TQ về sự xen vào nội bộ của nước láng giềng và không thể che đậy nỗi e sợ của Bắc Kinh. Đối với TQ, Mỹ sa lầy tại A Phú Hãn không phải là điều đáng mừng. Kế hoạch Obama có thể thúc đẩy Taliban đến ẩn náu tại TQ. Và lại, kế hoạch kinh tế quan trọng của TQ tại A Phú Hãn có thể chịu ảnh hưởng. Vừa qua Bộ Trưởng Hầm Mỏ A Phú Hãn, Ibrahim Adel tiết lộ TQ đã đầu tư 3,5 tỷ đô-la để khai thác mỏ Aymak và TQ có thể tăng số đầu tư 3 lần trong vòng 5 năm sắp tới. Chiến tranh A Phú Hãn tăng cường độ là một áp lực quân sự. A Phú Hãn cũng có biên giới chung với TQ, một biên giới chiến lược trên cao độ như vùng Pamir. Mỹ càng dính dáng đến A Phú Hãn bao nhiêu thì các nhóm Hồi giáo địa phương càng kháng cự bấy nhiêu và có thể thúc đẩy họ nổi dậy bàn hoạt động.

*** Chính sách năng lượng Nga – Âu Châu**

Putin vừa đạt thành tích bậc thầy trên mặt trận ngoại giao năng lượng: Liên kết tất cả các nước Âu Châu và các công ty đa quốc gia vào 2 kế hoạch hơi đốt (dưới sự điều hành của Công ty GAZPROM, Nga) vòng quanh Ukraine, Bạch Nga, Ba Lan và các nước Balte. Kế hoạch Bắc Stream nối liền Nga với Đức dưới biển Baltique và kế hoạch Nam Stream ngang qua Hắc Hải, sau đó chia thành 2 đường nối đến Ý và Áo. Nga nắm thế thượng phong vì Liên Âu mất đoàn kết liên quan đến chính sách năng lượng chung.

Kế hoạch tiến nhanh là Bắc Stream bao gồm GAZPROM, EON-RUHRGAS và BASF (Đức), GASUNIC (Hòa Lan) dưới quyền chủ tọa của cựu Thủ Tướng Đức, G. Schröder. Công ty Pháp, GDF SUEZ sẽ tham gia tổ hợp này. Nam Stream tiến chậm hơn cũng dưới sự điều khiển của GAZPROM và gồm nhóm đầu hỏa Ý, ENI và Pháp có thể dự phần vào Nam Stream với 10%.

TOTAL, Công ty Pháp đã ký kết tham gia kế hoạch chiến lược lớn nhất của Nga: Khai thác dự trữ hơi đốt đồ sộ ở bán đảo Iamal, Bắc Nga. Kế hoạch này nhằm bù trừ sự suy tàn nhanh chóng của các giếng Tây Bá Lợi Á.

Putin đã thuyết phục các nước Âu Châu không gây trở ngại cho kế hoạch của ông. Ông dựa vào mối thân thiện Đức, Ý. Sau khi tuyển dụng Schröder và cựu Thủ Tướng Phần Lan Paavo Lipponen, Putin đang cố gắng thuyết phục cựu Thủ Tướng Ý, Romano Prodi để làm Chủ tịch Nam Stream.

Chủ nghĩa duy thực đã thắng thế. Từ khi Nga tạm ngưng cung cấp hơi đốt ngang qua Ukraine (2006 – 2007 và mùa đông 2009), Liên Âu không muốn trở thành con tin của cuộc xung đột Nga-Ukraine. Liên Âu không còn đề cập đến chính sách lôi kéo Nga hội nhập vào thị trường năng lượng Âu Châu. Nga luôn từ chối phê chuẩn hiệp ước xem Nga như một cường quốc năng lượng như những cường quốc khác trong khi tài nguyên hơi đốt đặt Nga trên thế thượng phong, dù Nga phải dựa vào kỹ thuật và tài chánh Liên Âu để khai thác.

*** Georgia lo ngại**

Georgia không muốn trở thành nạn nhân của chính sách xét lại nền ngoại giao của Mỹ. Sau nhiều năm quan hệ chặt chẽ với chính quyền Bush, hiện nay nhà cầm quyền TBILISSI lo ngại chứng kiến mưu tính tiến đến gần giữa Mạc Tư Khoa và Hoa Thịnh Đốn do Obama chủ trương về vài hồ sơ then chốt như giải trừ quân bị hoặc chương trình nguyên tử Iran. 16 tháng sau chiến tranh chớp nhoáng Nga-Georgia, Bộ trưởng Ngoại giao Grigol Vachadze đến Ba Lê ký kết hiệp ước hợp tác về cảnh sát và an ninh. Bộ trưởng nhắc lại cam kết của nước ông mong muốn đến gần NATO và Liên Âu để bảo đảm chủ quyền quốc gia. Bộ trưởng cũng bác bỏ ý kiến cho rằng Georgia bị cô lập, hậu quả của ván cờ giữa Nga Mỹ. Tuy nhiên, ông không che giấu thái độ dè dặt về vụ buôn bán có thể có tàu chiến Mistral (Pháp) cho Nga - Khu vực rất lo ngại. Đây là loại tàu thuộc thế hệ sau cùng có khả năng chở 6 trực thăng loại tấn công, 16 xe bọc thép, 900 quân. Mọi người đều biết nếu Nga mua về tàu này, thì nó sẽ hoạt động tại Hắc Hải chống Ukraine và Georgia.

Đối với Georgia, mối đe dọa Nga là một thực tế. Theo Bộ trưởng Ngoại giao Georgia, các nhà lãnh đạo Tây phương phạm sai lầm nếu họ nhân nhượng Nga. Đe dọa thường trực thúc đẩy Tbilissi mong muốn các quan sát

viên Âu Châu có mặt tại biên giới. Tuy nhiên, tầm hoạt động của các nhà quan sát rất giới hạn. Cho nên họ dựa vào hình ảnh vệ tinh để khám phá Nga tăng cường quân sự tại biên giới.

Bộ trưởng Ngoại giao Georgia là người hiểu biết sâu sắc nước Nga. Ông sống tại Nga từ 1975 (lúc 16 tuổi) đến 2005. Ông mang 2 quốc tịch và là mục tiêu tấn công của Quốc Hội và Cơ quan ngôn luận Nga.

*** Cuộc trắc nghiệm cho Liên Âu**

Sau nhiều năm tranh luận về thiết chế, năm 2010, Liên Âu khánh thành cơ chế điều hành mới cũng như cơ quan ngoại giao. Liên Âu có gần như một Bộ Trưởng Ngoại Giao và một Chủ Tịch "thường trực" đại diện cho 27 chính quyền quốc gia. Điều mà 27 nước hội viên cần đến để có tiếng nói chung duy nhất trên sân khấu quốc tế. Tuy nhiên, trong những giờ phút vinh quang này, hình bóng mối hoài nghi đang lướt qua: Nếu Liên Âu nói với thế giới thì có ai nghe không?

Trong những tháng sôi nổi, lúc cơn khủng hoảng kinh tế bùng nổ, Liên Âu như chủ nhân của thế giới. Liên Âu đưa ra sáng kiến chống sự thay đổi khí hậu, các chính quyền Liên Âu là các chính quyền đầu tiên đòi hỏi và ấn định thể thức mới liên quan đến thị trường tài chánh thế giới.

Năm 2010, giấc mộng uy thế của Liên Âu là ảo tưởng. Tại cuộc họp Copenhagen, Liên Âu bị gạt qua bên lề lãnh vực mà Liên Âu có tham vọng chứng minh hiệu lực (Soft Power), lãnh vực khí hậu. Cản nặng của Liên Âu quá nhẹ trước Trung Quốc và Mỹ, Liên Âu không biết thuyết phục Mỹ, Nga, Trung Quốc theo gương của mình. Cảnh cáo Copenhagen vượt khỏi ván cờ thời tiết trong khi Liên Âu sắp sửa ứng dụng các thiết chế mới.

Herman Van Rompuy tân Chủ tịch Hội đồng Âu Châu nhậm chức ngày 04.01.2010 tại Brussel. Nhiệm vụ của cựu Thủ Tướng Bỉ là phối hợp việc làm của 27 nguyên thủ quốc gia để phát huy động lực chính trị mạnh mẽ hơn. Ông sẽ là người đối thoại không thể tránh khỏi của Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Liên Âu Jose Manuel Barroso. Trên sân khấu ngoại giao, Catherine Ashton sẽ trợ lực Van Rompuy. Không nổi danh và không được quần chúng biết đến, cặp này phải chứng tỏ khả năng của mình và gạt bỏ chuyện ông nói gà bà nói vịt.

Tuy nhiên, Hiệp ước Lisbon có hiệu lực từ 01.12.2009 sẽ cho người này người nọ những dụng cụ mới lạ để cải thiện sự điều hành và ảnh hưởng của Liên Âu. Hiệp ước tăng cường vai trò của Quốc Hội Liên Âu và xén bớt quyền phủ quyết của quốc gia. Bà Ashton xem như người mới vào nghề, Bà có nhiệm vụ đầu tiên thiết lập tổ chức ngoại giao. Nhưng ai cũng biết mọi việc đều tùy thuộc vào quyết tâm của các quốc gia. Van Rompuy là một Chủ tịch mạnh chỉ khi nào các nguyên thủ quốc gia, các Chủ tịch Hội đồng Chính phủ cùng nhau hành động ăn khớp. Trong lúc khủng hoảng kinh tế đang thử thách sự đoàn kết Liên Âu, đây là một ẩn số to lớn của năm 2010.

*** Mưu toan khủng bố trên chuyến bay Amsterdam – Detroit**

Abdul Farouk Abdulmutallab, 23 tuổi, người Nigeria mưu toan khủng bố trên chuyến bay AIRBUS H 330 nối liền Nigeria Detroit Michigan ngang qua Amsterdam. Chuyến bay 253 của Công ty Hàng không Northwest

Airlines chở 278 hành khách và 11 nhân viên phi hành an toàn đáp xuống phi trường Detroit. Theo nguồn tin FBI, kẻ khủng bố là con của một Giám đốc Ngân hàng cựu Bộ Trưởng Phát Triển Nigeria và là sinh viên University College Luân Đôn. Kẻ khủng bố có tên trên danh sách 5.550.000 người đáng nghi ngờ, nhưng không nằm trên danh sách 4.000 người cấm bước lên phi cơ (NO-FLY LIST)

Nếu âm mưu này không bị dập tắt thì Al Quaida đã gây tiếng vang lạ thường trong ngày lễ Giáng Sinh. Tổn thất nặng tại Irak, trong thời gian gần đây Al Quaida đóng đô tại vùng bộ lạc Pakistan hoặc ở biên giới Algeria, Niger và Mali, nơi đây, Al Quaida có tên Al Quaida cho vùng Bắc Phi. Al Quaida vừa gây chú ý trên vùng đất kẻ thù ở xa gián tiếp qua cuộc âm mưu nêu trên. Điều này chứng tỏ khả năng làm hại của Al Quaida - Chi nhánh Bắc Phi quy tụ nhóm Thánh chiến Yemen và nhóm Thánh chiến Ả Rập Saudi. Yemen nằm trên vòng cung bất ổn từ Phi Châu đến Á Châu, từ Somalie đến Pakistan, có thể bắt gặp tại vòng cung này các thành phần hỗn độn có mặt tại Somalie, tính chất phức tạp của Pakistan, cực đoan tôn giáo, Nhà nước gần như phá sản, quyền lực của bộ lạc cộng thêm căn bệnh nan y của Yemen: Nghèo đói, dân số phát triển cuồng loạn, nổi dậy vũ trang tại miền Bắc và phong trào ly khai tại miền Nam.

Năm 2000 và 2008, Al Quaida tấn công thiết giáp hạm Cole và Tòa Đại Sứ Mỹ tại Yemen. Năm 2009, Mỹ viện trợ quân sự cho một chế độ trong quá khứ đôi lúc sử dụng Hồi Giáo bảo thủ cực đoan có lợi cho mình. Mỹ đang cố vấn cho quân đội Yemen trong các cuộc hành quân tập kích các căn cứ của Al Quaida. Chiến trường Yemen phức tạp bấp bênh có thể tạo nên vùng lầy mới. Điều mà Al Quaida hết sức mong muốn.

* Hiệu quả của cuộc họp

Cuộc họp về khí hậu tại Copenhagen đi đến thất bại: Chống khí hậu nóng lên có nghĩa là bảo tồn tình trạng của địa cầu cho thế hệ mai sau cuối cùng đi đến một cuộc thỏa ước gọi là Thỏa ước Copenhagen với điều lệ pháp lý quá mơ hồ. Nội dung thỏa ước không đáp ứng lòng mong đợi của mọi người.

So với thời đại tiền kỹ nghệ, thỏa ước không bao hàm cam kết về con số liên quan đến việc giảm thiểu sự thải hơi có hậu quả nhà kính. Thỏa ước chỉ kêu gọi hợp tác và ấn định mục tiêu huy động 100 tỷ đô-la/năm từ đây đến năm 2020 để giúp đỡ các nước nghèo, nhưng không có tính cách ép buộc. 120 nguyên thủ quốc gia và Thủ tướng chính phủ ra về với hai bàn tay trắng. Họ thành công giữ thể diện nhưng không cứu được khí hậu.

Tuy nhiên, cuộc họp Copenhagen mang nhiều ý nghĩa. Thất bại hoặc thành công là vấn đề phụ. Bởi thời điểm khí hậu nóng lên, thời điểm nguy kịch này không phải là điểm kết thúc mà là điểm nổi lên của những sức mạnh chuyển động dưới bề ngoài thời sự, tiếng vỗ lâu dài của cuộc phiêu lưu con người. Điều này sinh ra mối tương phản qua cuộc cách mạng kỹ nghệ giữa logic kinh tế và cưỡng ép của môi trường sinh sống. Các lực lượng sản xuất đã tích tụ tài sản vật chất to lớn chưa từng có với giá đắt là môi sinh hư hại nặng. Lúc đầu, không ai thấy rõ, nhưng dần dần sinh vật địa hình (còn gọi là sinh quyển) hoạt động rối loạn và bẻ gãy cân bằng luôn lỏng lẻo, đặc tính của xã hội loài người.

Đây là ván cờ cho nền văn minh địa cầu. Làm thế nào để cho sự tương phản bớt sâu hơn, cơ nguy hỗn độn ít hơn? Muốn đạt kết quả, hoặc giảm sự sản xuất hoặc biến đổi lực lượng sản xuất để tái lập cân bằng lâu dài giữa sự hoạt động của con người và sinh quyển. Có nghĩa là hướng đến sự mở mang tinh thần, không phải vật chất.

Nhưng hòa bình xã hội tùy thuộc vào sự sản xuất. Sản xuất kém làm cho khủng hoảng kinh tế trầm trọng hơn. Trung Quốc duy trì cân bằng xã hội lỏng lẻo bằng sự sản xuất cuồng nhiệt. Sự sản xuất TQ tùy thuộc vào sự tiêu dùng của các nước Tây phương, nhất là Mỹ. Tiêu dùng nhờ vay nợ, và vay nợ dễ dàng có nghĩa là tiêu dùng quá mức. Không có nhà lãnh đạo nào, bên này cũng như bên kia, dám xét lại vấn đề tiêu dùng quá mức hoặc sản xuất quá thừa. Điều này dấn dáp đến xáo trộn trật tự xã hội với đặc tính bất bình đẳng sâu rộng. Giảm bớt sự thải hơi khí "nhà kính" chỉ có thể được bằng sự giảm bớt sản xuất vật chất để đặt ưu tiên cho sự hoạt động kém ô nhiễm hơn. Đây là thực chất của sự tương phản mà cuộc họp Copenhagen đã minh họa. Tháo gỡ nó bằng cách khác hơn là bằng chiến tranh hoặc bùng nổ xã hội. Nhưng trước nhất phải giảm bớt bất bình đẳng, chìa khóa của một chính sách kinh tế ít phá hủy hơn.

* Chính quyền Iran sa vào vòng đàn áp

Hơn 5.000 người bị bắt, hàng ngàn người bị thương, hàng trăm người chết chưa kể đến các vụ tra khảo dã man, các vụ xét xử tùy tiện vào sự tạm ngừng đấu tranh nhân ngày lễ lớn Achoura không được tôn trọng: Lực lượng an ninh nổ súng vào đám biểu tình.

Sau cuộc bầu cử Tổng Thống gian lận, Cộng Hòa Hồi Giáo đã mất đoàn kết bề ngoài từ 30 năm nay mà chế độ thành công xây dựng tựa vào chủ nghĩa quốc gia đặt nền tảng trên hồ sơ hạt nhân và ổn định trong nước. Hiện giờ, Iran rơi vào vòng lẩn quẩn tranh chấp biểu tình phản đối, đàn áp. Đến khi nào chế độ từ bỏ thái độ giả vờ không biết tranh chấp bầu cử đã trở thành đối lập và chấm dứt tố cáo ngoại quốc giật giây đám "Hooligan" ?

Hàng chục ngàn người biểu tình đòi hỏi quyền lợi của họ ghi trên Hiến Pháp và đã làm rung chuyển nền tảng của Cộng Hòa Hồi Giáo. Các nhà sáng lập cách mạng như cựu Tổng Thống Hachemi Rafsandjani, những chính trị gia cầm quyền và những bậc tu hành sáng suốt lo ngại cho tương lai của tôn giáo. Bởi tôn giáo cưỡng ép chính trị phải phục tùng tôn giáo theo nguyên tắc Vellayat-E-Faqih.

Đối với chính quyền và đối lập, thời giờ vận hành theo chiều hướng đối nghịch. Đối lập dựa vào luật pháp và thời gian để tồn tại. Đối lập bao gồm nhà báo, nhà bảo vệ nhân quyền, giai cấp trung lưu bị lường gạt và thất vọng vì Iran cô lập kể từ khi Ahmadinejad nắm quyền, giới trẻ thất vọng vì tương lai bế tắc cũng như giới nông thôn (bởi đàn áp đã lan đến các tỉnh lẻ). Gương mặt sáng giá của họ là Hossein Moussavi, cựu Thủ Tướng cũng là ứng cử viên Tổng Thống bất hạnh.

Các lãnh tụ phong trào phản kháng không chống Mollah (những người có chức vụ luật pháp và tôn giáo) và tôn giáo (2 trong những lãnh tụ là nhà tu hành, Mehdi Karoubi, vừa bị mưu sát 08.01.2010) và Mohammad Khatemi cựu Tổng Thống. Họ là những người cách mạng tiên phong và xuất thân từ thượng tầng lãnh đạo:

Moussavi cựu Thủ Tướng; Karoubi cựu Chủ tịch Quốc hội. Họ đòi hỏi quyền lợi ghi trên Hiến Pháp: Tự do, Cộng Hòa Hồi Giáo và độc lập quốc gia. Họ không đòi hỏi chế độ chấm dứt, nhưng họ yêu cầu sai lầm chất dứt.

Mục tiêu của đổi lập là Ali Khamenei, lãnh tụ tối cao độc tài mất uy tín và tín nhiệm chính trị khi ông từ bỏ vai trò trọng tài để ủng hộ các nhà cực đoan xung quanh Tổng Thống; mất tín nhiệm tôn giáo khi ông để cho lực lượng bản người biểu tình; mất tín nhiệm hiến pháp khi ông nghiền nát tự do. Thầy tu cực đoan này ra sức thiết lập chế độ Hồi Giáo độc tài mà các lãnh tụ Hồi Giáo chính thống mơ ước từ 1979. Lãnh tụ tối cao đặt để quyền hành của mình trên sức mạnh của lực lượng ý thức hệ và lực lượng bán quân sự và ông đã trở thành con tin của cơ quan mật vụ và các nhà bán quân sự cực đoan mà ông thành lập.

*** Angola – Túc cầu dưới sự đe dọa của du kích**

Cabina giàn dầu hỏa, thuộc Angola là một trong những vùng sản xuất dầu hỏa quan trọng của Vịnh Guinea – Vùng "Koweit Phi Châu" này kẹt giữa Cộng Hòa Dân Chủ Congo và Congo Brazzaville, không có tháp cao, không có hạ tầng cơ sở và du khách. Tại đây, du kích vừa tấn công đội túc cầu quốc gia Togo.

Nhân viên các công ty dầu hỏa sống xa mọi người, trên các giàn khoan dầu ngoài khơi hoặc trong các trại dưới sự bảo vệ của quân đội. Công ty dầu Trung Quốc, Shanghai Urban Construction Group vừa xây xong 1 trong 4 sân vận động do Angola đặt làm để phục vụ giải túc cầu Phi Châu với giá 1 tỷ đô-la trong khi học sinh thiếu trường học. Tổ chức giải túc cầu tại Cabinda, nhà cầm quyền Luanda nghĩ có thể kiểm soát lại vùng đất này sau khi các nhóm đòi độc lập xuất thân từ phong trào giải phóng Cabinda tan rã.

Nếu không có dầu hỏa (hàng trăm ngàn thùng/ ngày) nếu không có cân nặng quá khứ chiến tranh lạnh, thì có lẽ đội túc cầu Togo không bị tấn công (2 chết). Lực lượng giải phóng Cabinda tổ chức cuộc tấn công này, đồng thời loan báo sẽ tiếp tục tấn công nếu các đội túc cầu di chuyển đến đây.

Cabinda là kết quả của sự phân chia lục địa Phi Châu. Vào thế kỷ 19, Anh với sự đồng ý của các cường quốc Tây phương khác, đã thuận cho Congo thuộc Bỉ một cửa sổ đường biển cách ly Cabinda khỏi Angola thuộc Bồ Đào Nha. Nhiều phong trào ly khai xuất hiện vào những năm 1960 tại Cabinda. Sau khi giành độc lập (1975), Angola gửi quân đến kiểm soát Cabinda (8.000 Km²). Cabinda giàu dầu cũng là vùng đất màu mỡ cho chiến tranh lạnh.

Chính quyền Angola, đồng minh của Liên Xô phải đương đầu với những phong trào vũ trang được Zaire (Cộng Hòa Dân Chủ Congo), cơ quan tình báo Tây phương và Công ty dầu hỏa EL (Pháp) hỗ trợ. Vừa thoát khỏi chiến tranh lạnh, Cabinda sa vào tai họa dầu hỏa 60% dầu do Angola sản xuất (1,9 triệu thùng/ngày) được khai thác từ Cabinda. Một Công ty dầu hỏa vừa khám phá giếng dầu trên đất liền. Những giếng dầu này chưa được khai thác, đây hứa hẹn cho tương lai của sản xuất dầu thô, nhưng đáng lo ngại cho dân Cabinda.

Angola duy trì lực lượng an ninh 4.000 người trên tổng số dân số 40.000. Sự dàn quân lồi theo các vụ vi

phạm nhân quyền. Vấn đề dầu hỏa cũng là đề tài tranh chấp giữa Angola và Cộng Hòa Dân Chủ Congo. Căng thẳng xảy đến về sự khai thác giếng dầu ngoài khơi Cộng Hòa Dân Chủ Congo.

*** Pakistan lo ngại**

Hơn một năm sau vụ khủng bố Bombay (166 chết), tiến trình hòa bình giữa Pakistan và Ấn Độ, 2 cường quốc nguyên tử vùng Nam Á Châu đang đi vào vòng bế tắc. Căng thẳng bùng lên sau khi báo chí Ấn Độ tiết lộ quân đội Ấn đang xét lại học thuyết quân sự.

Tổng tham mưu trưởng Ấn Độ muốn cùng lúc phóng ra 2 cuộc tấn công trên mặt trận phía Tây, chiến trường cạnh tranh lịch sử với Pakistan và ở phía Bắc Hy Mã Lạp Sơn, nơi đây tranh chấp biên giới giữa Ấn Độ và Trung Quốc (Landakh, Arunachal, Pradesh) trở nên trầm trọng trong suốt năm 2009. Bắc Kinh chưa chính thức phản ứng, nhưng các nhà bình luận thân chính quyền nhấn mạnh đến chiến trường chiến lược mới của Ấn Độ (ngân sách quốc phòng 2009-2010 tăng 20%).

Như thường lệ, Pakistan phản ứng dữ dội. Ngoài khái niệm "2 mặt trận" (thật ra nhắm vào Trung Quốc), Pakistan lo ngại trước khái niệm "lạnh lùng tiến hành" (Cold Start), công thức chỉ định khả năng của Ấn Độ đánh Pakistan sau thời gian chuẩn bị tối thiểu để đi đến hiệu quả một cách bất ngờ. Để phản ứng trước chiến lược cứng rắn của Ấn Độ, Tham mưu trưởng Pakistan tố cáo chính sách phiêu lưu của New Delhi. Mặt khác, Pakistan lo ngại trước cuộc chạy đua vũ trang tại miền Nam Á Châu, càng lo ngại hơn khi Tham mưu trưởng Ấn Độ gợi lên giả thuyết "chiến tranh giới hạn".

Có lẽ Ấn Độ muốn gây áp lực tâm lý trước Pakistan hầu tránh khỏi vụ Bombay thứ hai. Dù chính quyền Pakistan chối cãi, Ấn Độ tin chắc cơ quan tình báo Pakistan, ISI là tác giả vụ mưu sát Bombay. Do đó, Ấn Độ đình chỉ cuộc nói chuyện hòa bình với Pakistan buộc tiến trình hòa bình phải lệ thuộc vào sự kết án các người chủ mưu. Ngoài ra, Ấn Độ đòi hỏi Pakistan phải tháo gỡ mạng lưới Thánh chiến mà ISI nuôi dưỡng để chống lại quyền lợi của Ấn Độ tại Cachemire hoặc A Phú Hãn.

Trong bối cảnh này, Cachemire là vấn đề sôi bỏng. Mỹ mong muốn Ấn Độ giải tỏa bớt sự giám hộ Cachemire để bỏ bớt một mặt trận gây bất lợi cho chiến lược lôi kéo Pakistan tham gia vào cuộc tranh đấu chống Taliban đang ầm náu dọc theo biên giới phía Tây, trong vùng bộ lạc giáp A Phú Hãn.

*** Bắc Kinh tin chắc vào sức mạnh của mình**

Chế độ Trung Quốc vừa đưa ra một bản án cực kỳ nặng nề đối với nhà ly khai lòng danh nhất: xử phạt Liu Xiabo 11 năm tù. Tội của nhà trí thức 53 tuổi này, một trong những người chủ chốt soạn thảo Hiến Chương 08, một bản văn với hàng ngàn chữ ký yêu cầu chấm dứt độc quyền của đảng Cộng Sản Trung Quốc thao túng bộ máy chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước. Hiến chương 08 còn kêu gọi sự chuyển tiếp dân chủ tại Cộng Hòa Nhân Dân.

11 năm tù là một bản án quá nghiêm khắc dù so với bậc thang chế độ cộng sản. Bản án chứng tỏ lòng cương quyết của Bắc Kinh siết chặt bù-lon hệ thống chính trị. "Giết gà giò để hù con khi", cách ngôn này được một trong những quốc gia mạnh trên thế giới áp dụng. Liu Xiabo không đe dọa ai, chỉ kêu gọi hòa bình dân chủ,

nhưng phải biến đổi Liu thành một tấm gương. Để cho những ai theo chân Liu và dám xét lại tính chất chính đáng độc nhất của độc đảng biết rằng họ phải trả giá đắt nếu dám thách thức quyền lực tối cao. Nhất là phải cảnh cáo trong lúc phát triển kinh tế giảm dù tương đối có thể làm cho chế độ suy yếu.

Tiếp theo vụ Liu Xiabo là vụ Akmal Shikh, công dân Anh bị kết tội buôn lậu Heroine và lãnh án tử hình. Mọi lời kêu cứu khoan hồng đều vô hiệu. Một bản án làm cho người ta công phẫn bởi theo thân nhân, công dân Anh bệnh thần kinh. Trung Quốc từ chối cuộc khám nghiệm có thể xác nhận hoặc phủ nhận lời giải thích của gia đình tử tội hoặc xóa tan sự nhập nhằng.

Bối cảnh quốc tế đặc biệt năm 2009, năm mà con rồng Trung Quốc bay lên sau Thế Vận Hội 2008 và tầm quan trọng của vai trò TQ trong cuộc khủng hoảng kinh tế báo trước cộng đồng quốc tế sẽ gặp khó khăn khi thuyết phục Bắc Kinh tôn trọng nhân quyền.

Giữa những nước nổi lên, chắc chắn TQ là một chế độ hà khắc nhất đối với ly khai đối lập, thiểu số chủng tộc (Tây Tạng, Tân Cương). Một chế độ áp đặt cho công dân của mình luật pháp khắt khe của độc đảng, một chế độ với ám ảnh duy nhất là sống còn.

Ở nước ngoài, chế độ Bắc Kinh không màng để ý đến bản chất của chính quyền mà chế độ hợp tác, không ngần ngại tài trợ các chế độ độc tài nhằm giành quyền lợi kinh tế và nguyên liệu. Từ Mỹ đến Âu Châu, thái độ tôn kính Bắc Kinh mà các nhà lãnh đạo đối với TQ làm người ta nhớ đến quy tắc cứu bái trước Hoàng Đế. Không phải thái độ ngang hàng với nhau trước một đại cường muốn có một chỗ ngồi trong câu lạc bộ quốc gia. Nhưng quyết định đàn áp, xử tử, TQ đã xác nhận những gì mà TQ không muốn hoặc không chịu người ta nói thẳng với TQ: Trung Quốc là một chế độ chuyên chế thống trị và tự tin.

*** Ảnh hưởng Trung Quốc tại Trung Á**

Vì muốn đa dạng hóa nguồn cung cấp năng lượng và tăng cường ảnh hưởng tại Trung Á, Trung Quốc bước sang giai đoạn tích cực với sự khánh thành ống dẫn hơi đốt dài 1.833 km vận chuyển hơi đốt Turkmenistan ngang qua Ouzbekistan và Kazakhstan đến Tân Cương. Từ đó, hơi đốt được mắc nối vào mạng lưới TQ và đến Thượng Hải. Khởi đầu từ 7.2008 sự xây cất ống dẫn hơi đốt xuyên Trung Á đã hoàn thành chiến lược tại khu vực của Bắc Kinh. Turkmenistan sẽ cung cấp cho TQ 6 tỷ thước khối hơi năm 2010, và 40 tỷ năm 2015, đáp ứng 1/2 lượng tiêu dùng của TQ.

Mở mang kinh tế là bảo đảm ổn định cho khu vực. Vấn đề là gìn giữ Tân Cương và biến Tân Cương thành trung tâm thương mại, kỹ nghệ của khu vực. Từ Tân Cương, sản phẩm TQ đến Trung Á. Tổ chức Thượng Hải là một trong những phương tiện giúp TQ tìm được sức mạnh tại vùng. Hợp tác với TQ, các cộng hòa hơi đốt Trung Á có thể thoát khỏi bàn tay bảo hộ của Nga liên quan đến việc xuất cảng "vàng xanh". Cho đến giờ, Nga giữ độc quyền xuất cảng hơi đốt nhờ vào hệ thống dẫn hơi có từ thời Liên Xô. Với ống dẫn hơi Trung Á Tân Cương, ván cờ đã thay đổi: mở thông cửa của các Cộng Hòa Trung Á và giúp các nước ấy đa dạng hóa công việc buôn bán.

Nguy hiểm cho Công ty GAZPROM, Nga, là nếu nhu cầu nội địa Nga và Âu Châu thành lĩnh tăng cao trong

những năm sắp tới, Công ty không thể trông cậy vào dự trữ Trung Á. Đối với Nga, sự kiện TQ đến gần dự trữ Turkmenistan và thành lập tuyến đường thẳng đến biển Caspienne không phải là một tin vui. Với ống dẫn hơi mới xây cất, TQ nhận tiếp tế hơi đốt bằng đường bộ. Trước đây, TQ nhận hơi qua dạng lỏng và qua đường biển.

Ống dẫn hơi không chỉ thuộc về thương mại, kinh tế mà còn thuộc về chính trị. TQ trở lại miền Trung Á là một thách thức cho Nga luôn mang tham vọng lãnh đạo địa phương. Với bước tiến của TQ, Nga đánh mất đặc quyền tại Trung Á.

*** Bắc Kinh và ASEAN**

Từ 01.01.2010, Trung Quốc và 6 hội viên Hiệp Hội Đông Nam Á bãi bỏ thuế quan cho 7.000 sản phẩm và dịch vụ bao gồm 90% trao đổi thương mại. Hiệp ước có hiệu lực cho vùng mậu dịch tự do thứ 3 trên thế giới. Vùng tự do mậu dịch này cũng giống như Liên Âu hoặc Hiệp ước tự do mậu dịch Bắc Mỹ và sẽ làm cho quang cảnh thương mại và kỹ nghệ thay đổi từ TQ đến Tân Gia Ba, từ Phi Luật Tân đến Miến Điện, một vùng gồm 13 triệu Km vuông và 2 tỷ dân. Hiệp ước sẽ được áp dụng trên toàn khu vực vào năm 2015: hiện giờ, chỉ có Thái Lan, Nam Dương, Tân Gia Ba, Phi Luật Tân, Mã Lai Á và Brunei liên quan đến hiệp ước. Những nước nghèo như Miến Điện, Lào, Cao Miên và Việt Nam được gia hạn 5 năm.

ASEAN ra đời năm 1967 để đối phó với các chế độ Cộng Sản. Khác với những gì mà các nhà lãnh đạo tin tưởng trước đây hơn 40 năm, không phải quân đội TQ mà sản phẩm TQ đến chiếm ASEAN - Nam Dương chiếm 40%. Tổng sản lượng nội địa ASEAN tỏ ra dè dặt và giới chủ nhân tư lỵ Nam Dương rất nghi kỵ hiệp ước. Nếu Mã Lai Á có thể thu lợi thì Việt Nam với sản phẩm yếu kém về phẩm chất sẽ là nạn nhân của Trung Quốc.

Hai con số có thể tóm tắt tình hình. Số thiếu hụt của ASEAN trước TQ hiện nay ngang bằng với số thặng dư của ASEAN trước Mỹ: khoảng 21 tỷ đô-la trong 2 trường hợp, và có thể đánh cá rằng với giá thấp của đồng Yuan, Bắc Kinh, người cũng chơi số 1 của 6 nước ASEAN trước Mỹ, sẽ quy mô chinh phục thị trường Vọng Các và Djakarta. Nhưng ASEAN chui vào hang cọp mà không có lý do: dù số thiếu hụt của ASEAN với Bắc Kinh, ASEAN không thể không cần đến động lực quá mạnh của nước láng giềng cũng quá mạnh bởi khách hàng chính yếu bờ bên kia Thái Bình Dương đang gặp khủng hoảng chưa từng có. Nói tóm tắt TQ vừa vượt qua Đức để trở thành nước xuất cảng số 1 và ngày gần đây sẽ hạ bệ Nhật để chiếm một vị trí cường quốc kinh tế số 2, khai thác một tương quan lực lượng có lợi cho mình.

Điều này không thể không mang đến hậu quả cho thế giới: vấn đề tồn tại của Tổ Chức Mậu Dịch thế giới cuối cùng sẽ được nêu lên. Đã đến lúc TQ phải nhận lấy trách nhiệm của mình trước thế giới và chấp nhận tái định giá đồng Yuan.

*** Bắc Hàn tiếp tục xuất cảng vũ khí**

Nhà cầm quyền Thái Lan vừa tóm giữ 35 tấn vũ khí trên phi cơ chở hàng Georgia. Đây là chiến lợi phẩm lớn nhất trong khuôn khổ trừng phạt Bắc Hàn do Liên Hiệp Quốc quyết định về chương trình nguyên tử.

Phi cơ loại ILLYUSHIN 76 đáp xuống phi trường Don Muang để lấy nhiên liệu. Qua cuộc điều tra, nhà chức trách Thái khám phá kho vũ khí gồm súng, lựu đạn, hỏa tiễn chống chiến xa, đầu hỏa tiễn v.v... mang nhãn hiệu Bắc Hàn.



Do tin của cơ quan tình báo Mỹ, Thái Lan áp dụng nghị quyết của Hội Đồng Bảo An trừng phạt Bình Nhưỡng về cuộc thử nghiệm hạt nhân ngày 25.5.09 nhằm tăng cường lệnh cấm buôn bán vũ khí. Nhiều bí mật còn bao trùm vụ này: phi cơ đăng bạ tại Georgia là tài sản của Công ty Air West Georgia liên kết với Công ty Hàng không Sudan Sun Air. Một người Tân Tây Lan thuê phi cơ này để chở vũ khí Bắc Hàn và phi cơ ghé qua Thái Lan trong khi phi cơ có thể chọn phi trường Miến Điện bảo đảm hơn.

Phi cơ đến từ Bình Nhưỡng và chở vũ khí cho nước nào ? Sau Vọng Các, phi cơ sẽ đến Colombo và có thể đến Trung Đông hoặc Sudan hoặc Đông Nam Á ? Người ta nghĩ ngay đến khách hàng truyền thống của Bắc Hàn: Iran, Syrie, Pakistan, Ai Cập, Yemen. Theo cơ quan tình báo Tây phương Iran là khách hàng số 1 của Bình Nhưỡng (chuyên viên Iran đã tham dự vào cuộc thử nghiệm hỏa tiễn và hạt nhân của Bắc Hàn).

Iran hợp tác với Bắc Hàn lúc chiến tranh Iran-Irak bùng nổ. Theo chuyên viên Ngũ Giác Đài, sự khai triển hỏa tiễn Taepodong (Bắc Hàn) trùng hợp với sự khai triển hỏa tiễn Shahab (Iran). Buôn bán vũ khí mang về khoảng 1,5 tỷ đô-la. Thông thường Bắc Hàn bán vũ khí quy ước. Trước biện pháp trừng phạt của Liên Hiệp Quốc, việc gia hàng bằng đường biển trở nên khó khăn. Do đó con buôn bây giờ chọn đường hàng không.

* Hiệp ước mật Mỹ-Nhật

Hiệp ước ký kết giữa Tổng Thống Mỹ, Richard Nixon, và Thủ Tướng Nhật Eisaku Sato (1969) là một tài liệu bổ sung liên minh mật giữa Đông Kinh và Hoa Thịnh Đốn liên quan đến điều khoản đưa vũ khí nguyên tử của Mỹ vào lãnh thổ Nhật. Trên bình diện pháp lý, Hiệp ước này đã vi phạm 3 nguyên tắc được Đông Kinh xác định từ nhiều thập niên: không sản xuất, không mua và không cho phép vũ khí nguyên tử vào Nhật. Sự cam kết này đã mang giải Nobel hòa bình 1974 về cho Sato và vẫn là một trong những nền tảng của nền ngoại giao Nhật. Đương kiêm Bộ Trưởng Ngoại Giao Katsuya Okada yêu cầu mở cuộc điều tra về vấn đề này và ông hứa hẹn sẽ điều trần tại Quốc Hội về những lời chối cãi của những nhân vật chính trị, trong số có cựu Thủ Tướng Taro Asu.

Hiệp ước an ninh Mỹ-Nhật 1951 cho phép quân Mỹ sử dụng tùy nghi những căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật, kể luôn việc gởi tạm vũ khí nguyên tử vào kho. Năm 1969, hai bên đồng ý xét lại hiệp ước. Nhật đã giành lại độc lập, và dù đối lập xuống đường phản đối, Quốc Hội Nhật phê chuẩn sự tu chính, nhưng không xét lại điều khoản liên quan đến vũ khí nguyên tử. Qua hiệp ước tối mật 1969, Nhật tiếp nhận vũ khí nguyên tử trên lãnh thổ của mình và duy trì kho vũ khí tại đảo Okinawa. Hiệp ước mật 1969 ra đời lúc chiến tranh Việt Nam đang diễn tiến, Nhật thủ vai trò hậu cứ cho quân Mỹ. Sự liên vận vũ khí nguyên tử ngang qua Nhật đã gây nên vụ rắc rối tháng 12.1965: Một phi cơ A-4E chở vũ khí nguyên tử trượt khỏi hàng không mẫu hạm Tricondero trên đường bay đến Việt Nam. Phi cơ chìm sâu dưới biển cách Đông Okinawa 100 Km.

Sự việc quá cũ, bối cảnh quốc tế và chiến lược nguyên tử của Mỹ hiện nay rất khác biệt. Nhưng sự hé lộ hiệp ước mật đánh dấu tương phản của quan điểm Nhật. Trước kia, Nhật bỏ qua một bên 3 nguyên tắc của nền ngoại giao và dựa vào chiến lược nguyên tử của Mỹ để bảo vệ nền an ninh quốc gia. Hiệp ước mật 1969 thuộc về quá khứ nhưng nó có thể soi rõ tình hình ngoại giao hiện tại giữa Mỹ và Nhật.

* Kế hoạch chống tai nạn đường sá của Liên Hiệp Quốc

Cứu 5 triệu mạng sống trong vòng 10 là tham vọng của kế hoạch chống tai nạn đường sá của Tổ chức Y tế Thế giới thuộc Liên Hiệp Quốc. Văn bản cho Tổ chức Y tế Thế giới soạn thảo sẽ được đệ trình lên Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc vào đầu tháng 3.2010. Sau đó trên cơ sở kế hoạch này, Liên Hiệp Quốc ra sắc lệnh "Thập niên về an toàn đường sá" với mục tiêu chia đôi số người chết và tai nạn lưu thông.

Cơ giới hóa nhanh và bất luật lệ là gây tai nạn lưu thông, một tai họa cho các nước nghèo: 90% 1,3 triệu người chết/năm vì tai nạn lưu thông sống trên thế giới đang mở mang. Nếu không làm gì, đường sá sẽ giết 2,4 triệu người/năm vào năm 2030.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, tại các nước nghèo, không có luật (và nếu có cũng không áp dụng) giới hạn tốc độ trong thành phố (50 Km/giờ), tỷ lệ rượu trong máu (0,05 g/1 phần mười lít), bắt buộc cài dây an toàn hoặc đội nón an toàn và ghế đặc biệt cho trẻ con. Đây là điều 1 trong 5 điều cốt trụ của kế hoạch. Điều 2 là vấn đề quản lý để bảo đảm ai là người chịu trách nhiệm điều hợp vấn đề an toàn đường sá. Điều 3 là phải có hệ thống thu thập dữ kiện. Điều 4 liên quan đến phẩm chất của hạ tầng cơ sở đường sá và xe cộ. Điều 5 đòi hỏi phải chịu lấy trách nhiệm trước người bị tai nạn.

Thiết bị an toàn này nối tiếp cuộc họp với cấp Bộ Trưởng về đề tài an toàn lưu thông tại Mạc Tư Khoa (11.09). Đại diện 140 nước công nhận bạo lực đường sá không những là một thách đố cho y tế công cộng mà còn là một ván cờ chủ yếu cho sự mở mang.

Tai nạn lưu thông làm thiệt hại lên đến 5% tổng sản lượng nội địa của các nước nghèo và tước đoạt lợi tức của gia đình nạn nhân, đè nặng lên hệ thống y tế. Theo Ngân hàng Thế giới, mất mát kinh tế vì tai nạn đường sá ở các nước Nam bán cầu đạt từ 65 đến 100 tỷ đô-la, nhiều hơn tổng số viện trợ cho mở mang.

Mất an toàn đường sá là cuộc khủng hoảng không được tài trợ đúng mức. Liên Hiệp Quốc kêu gọi cộng đồng quốc tế huy động 300 triệu đô-la để tài trợ các hoạt động cho thập niên an toàn đường sá. Một con số hết sức khiêm nhường. Các diễn viên về an toàn kêu gọi giữ lại 10% số 4 tỷ đô-la/năm dành cho kế hoạch mở mang hạ tầng cơ sở đường sá để ứng cho kế hoạch an toàn nêu trên. Nếu không khéo sắp xếp, 80% số người chết trên đường là người đi bộ hoặc người sử dụng xe hai bánh.

* Âu Châu và Haiti



Tại Haiti, nhu cầu hết sức là to lớn và không có nước nào có thể đối phó tai họa như cơn động đất tàn phá thủ đô Port-Au-Prince và vùng ngoại ô. Với hơn 170.000 người thiệt mạng.

Tai họa thiên nhiên với tầm mức to lớn luôn là những cảnh tượng phơi bày chiến lược và cạnh tranh chính trị. Trung Quốc xác định vai trò cường quốc của mình trước thế giới, gọi

nhân viên cấp cứu và viện trợ cũng như các nước Âu Châu, Ba Tây, Mỹ v.v... Điều này tự nó không gì quá đáng. Đây là một nét phản chiếu của mối quan hệ quốc tế của thời đại và thật là vô lý nếu xét giá trị của cuộc can thiệp theo tiêu chuẩn luân lý đạo đức.



Cho nên, ngoài sự đoàn kết, vấn đề nhân đạo là vấn đề hết sức mạnh hoặc phô trương sức mạnh. Người ta đã nói khá nhiều về lý do dẫn đưa Mỹ nắm lấy quyền hành lãnh đạo công việc cứu trợ Haiti: gần gũi về mặt địa lý, vấn đề khẩn cấp, trách nhiệm lịch sử (3 lần Mỹ xen vào nội bộ Haiti 1915, 1994, 2004) cảm tình của Tổng Thống Mỹ dành cho Cộng Hòa da đen đầu tiên của lịch sử (1804), lo ngại của Mỹ muốn ngăn chặn cuộc di tản nhân đạo sẽ tuôn ra hàng trăm ngàn dân Haiti đến Florida, một vấn đề an ninh quốc gia của Mỹ. Tuy nhiên, còn có một lý do khác, rất quan trọng mà Âu Châu nên tự hỏi: Mỹ là quốc gia duy nhất có đủ khả năng dựng nên một cuộc hành quân cứu trợ như thế không chỉ vì Mỹ gần Haiti mà Mỹ có đủ phương tiện quân sự phục vụ cuộc cứu trợ.

Ít nhất cũng như công trình hào hiệp của Mỹ, điều đáng kể là khả năng quân sự vượt bậc của Mỹ, ưu thế của Mỹ trên một lãnh vực mà không có nước đang nổi

PHÂN ƯU

Được tin Thân Mẫu anh Trần Thiên Tứ là:

Cụ Bà ĐỒNG KIM CHÂU

Pháp danh: Ngọc Hạnh

Sanh năm 1931 – Tân Mùi

**Tạ thế 04.01.2010 nhằm ngày 20 tháng 11 năm
Kỷ Sửu tại Padova, Italia. Hưởng thọ 79 tuổi.**

Thầy Trụ Trì chùa Viên Ý, Đại Đức Thích Hạnh Bảo và Phật Tử xin thành kính chia buồn cùng Cụ Ông và gia đình anh chị Trần Thiên Tứ, nguyện cầu Hương Linh người quá vãng sớm siêu sanh lạc quốc.

- Chùa Viên Ý

PHÂN ƯU

Được tin Thân Phụ chị Từ Ngọc Em là:

Cụ Ông TỪ TÔNG CHI

Sanh ngày 22. 02 năm Đinh Tỵ

**Mất ngày 2.12 năm Kỷ Sửu tại Milano, Italia.
Thượng thọ 93 tuổi.**

Thầy Trụ Trì Đại Đức Thích Hạnh Bảo và Phật Tử chùa Viên Ý xin thành kính chia buồn cùng Cụ Bà Trương Tổ Mai và gia đình anh chị Lý Thu Bốn. Nguyện cầu Hương Linh người quá vãng sớm siêu sanh lạc quốc.

- Chùa Viên Ý

lên nào có thể đặt vấn đề nghi ngờ vị thế siêu cường của Mỹ. Chỉ có quân đội Mỹ mới có thể điều động trong vòng 48 giờ 10.000 quân, kiểm soát phi trường trong một vài ngày, đưa một tàu Bệnh viện như tàu Comfort với 1.000 giường và 12 phòng mổ.

Năm 2010, sức mạnh không chỉ được đo lường qua tổng sản lượng nội địa, giá trị tiền tệ quốc gia hoặc mức độ xuất cảng. Người ta còn định giá sức mạnh qua cuộc cứu trợ nhân đạo. Như thường lệ, Âu Châu phải trả giá: Liên Âu xuất 430 triệu Euro cứu trợ Haiti. Nhưng điều này không thể miễn nêu lên sự bất lực của Liên Âu. Liên Âu không thể làm như Mỹ tại Haiti không phải vì Liên Âu ở quá xa nhưng vì Liên Âu thiếu phương tiện tiếp vận. Một con số cho thấy vấn đề: Ngân sách quốc phòng của 27 hội viên Liên Âu đạt 250 tỷ Euro, ngân sách quốc phòng của Mỹ đạt 450 tỷ Euro, mỗi đầu người Âu Châu dành 347 Euro cho quốc phòng, mỗi đầu người Mỹ dành 1.500 Euro.

Liên Âu là một sức mạnh kinh tế, nhưng là chú lùn chính trị. Liên Âu không có lực lượng phản ứng nhanh để phục vụ Haiti và không có mặt tại Haiti: Người ta không nghe tiếng nói nào của Chủ tịch Herman Van Rompuy và của đại diện ngoại giao Catherine Ashton.●

Giới Thiệu Sách Phật Học

• Cư sĩ Liễu Pháp phụ trách

LTS: Kể từ số báo này, Ban Biên tập xin trân trọng giới thiệu cư sĩ Liễu Pháp phụ trách mục Giới Thiệu Sách Phật Học. Mục này có mục đích giúp độc giả và Phật tử có tinh thần tu học và nghiên cứu Phật Pháp tìm được những kinh sách có giá trị thực tiễn và có lợi ích trong sự trạch pháp và tu tập. (Viên Giác)

Mục *Giới Thiệu Sách Phật Học* cũng tương tự như mục Điểm Sách, tuy nhiên ở đây có khác là không chỉ giới thiệu các sách vừa mới xuất bản như các nguyệt san hoặc các báo định kỳ khác thường làm mà có thể giới thiệu những kinh sách xưa cũ hoặc mới xuất bản nhưng phải có ích cho người muốn tìm hiểu, học hỏi Phật Pháp; mới xuất bản hay xưa cũ không phải là tiêu chuẩn mà tiêu chuẩn là có thiết yếu cho việc học hỏi Phật Pháp hay không. Mục đích chính của mục *Giới Thiệu Sách Phật Học* là để giúp độc giả muốn học hỏi Phật Pháp tìm được những kinh sách cần thiết và quan trọng cho công việc trạch pháp của mình và không mất thì giờ đọc những sách không có giá trị hoặc không cần thiết như sách viết về các vấn đề triết lý hoặc các vấn đề không nằm trong cốt tủy của đạo Phật. Trạch Pháp là một chi của Thất Giác Chi, một trong bảy yếu tố để giác ngộ, nếu không học hỏi Phật Pháp một cách đúng đắn thì có thể hiểu sai lầm và thực tập sai lạc, không có kết quả...

Đạo Phật là đạo của Trí Tuệ; muốn giải thoát thì phải đạt được Trí Tuệ Giải Thoát. Phật tử thì phải theo con đường Giới, Định, Huệ, nhưng trước hết phải phát triển kiến thức về Phật Pháp... Để đi đúng trên con đường của giáo pháp thì đương nhiên phải có cả Pháp Học và cả Pháp Hành. Bước đầu của Pháp Học là học hỏi, tìm hiểu giáo lý qua kinh sách hoặc qua các bài giảng của các thiện trí thức, hoặc được các vị tu hành thông hiểu Phật Pháp hướng dẫn. Tuy nhiên, Phật Pháp thì thâm sâu, kinh sách thì quá nhiều; người muốn tìm hiểu Phật Pháp chẳng biết bắt đầu từ đâu, có thể lạc vào một rừng sách vở và nếu bắt đầu đọc những sách vở, bài viết không theo đúng cốt tủy, tinh túy của Phật Pháp thì có thể tạo cho mình những nhận định sai lầm, những thành kiến có hại hoặc ít nữa là mất thì giờ đọc phải những sách không có giá trị, không ích lợi gì cho việc tu học. Một số sách sẽ được giới thiệu đến quý vị độc giả và hy vọng quý vị sẽ tìm đọc, suy tư và nhận thấy sự ích lợi cho việc học hỏi Phật Pháp.

Tinh Túy Bát Nhã Tâm Kinh (Essence of the Heart Sutra)

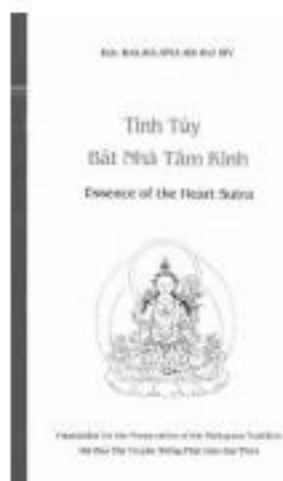
Tác giả: Dalai Lama XIV

Chuyển ngữ: Hồng Như Thubten Munsel

1) Giới Thiệu Sơ Lược:

Đây là bài thuyết giảng của Ngài Dalai Lama thứ XIV vào tháng 5 năm 2001 tại Mountainview, California về Bát Nhã Tâm Kinh, một trong những bài kinh Phật Giáo quý giá và quan trọng nhất. Đã có nhiều luận giải về ý nghĩa của Tâm Kinh, nhưng ở đây Đức Dalai Lama cho chúng ta nhìn lại quá trình lịch sử của các truyền thống luận giải Phật Giáo; lời giảng của Ngài rất sâu rộng và có thể được xem là cánh cửa dẫn vào cốt tủy của Phật Pháp.

Sách được Hội Bảo Tồn Truyền Thống Phật Giáo Đại Thừa xuất bản (Foundation for the Preservation of the Mahayana Tradition, www.fpmt.org). Bản tiếng Việt được



dịch từ bản tiếng Anh của Geshe Thubten Jinpa, do Wisdom Publications, Boston, xuất bản năm 2002, (www.wisdompubs.org). Bản Việt ngữ do Hồng Như Thubten Munsel dịch và được phổ biến năm 2008 (sách biểu không, ấn tống do sự cúng dường của các vị bảo trợ).

2) Giới thiệu về nội dung:

Trước hết tác giả trình bày sơ lược về nguồn gốc và định nghĩa của Phật Giáo và nói về thời kỳ Đức Phật chuyển bánh xe chánh pháp lần thứ nhất khi Ngài giảng về nền tảng của toàn bộ Phật Pháp: Tứ Diệu Đế; từ đó Ngài khai triển rộng hơn và dạy về 37 phẩm trợ đạo, chỉ rõ phương pháp tu theo Tứ Diệu Đế bao gồm Chỉ và Quán...

Ngài Dalai Lama cũng nhấn mạnh rằng luật Nhân Quả là nền tảng chi phối Tứ Diệu Đế, rằng mỗi tương quan của 4 chân lý (Khổ đế, Tập đế, Diệt đế và Đạo đế) được giải thích qua 12 Duyên Khởi (Thập Nhị Nhân Duyên, xuôi và ngược). 12 Duyên Khởi dựa trên nhận định sau đây: tất cả mọi hiện tượng (kinh nghiệm, sự vật, sự kiện) đều sinh ra từ sự tập hợp của nhiều nguyên nhân và hoàn cảnh khác nhau. Cần phải hiểu rõ giáo pháp này, vì đó là nền tảng của Tánh Không và Tánh Không là nội dung của Tâm Kinh.

Tâm Kinh nằm trong hệ kinh Bát Nhã (*Prajna-paramita*: Bát Nhã Ba la mật đa). Ngài Dalai Lama cho biết rằng Ngài đã thọ nhận khẩu truyền bài kinh quan trọng và thiết yếu này, nhưng dòng truyền thừa của các luận giải Tâm Kinh ngày nay đã gián đoạn. Tuy nhiên dòng truyền thừa của các bộ luận khác thuộc hệ Bát Nhã vẫn còn. Đa số người học Phật Pháp đều thấy thuyết Vô Ngã hay Tánh Không là cốt tủy của Phật Pháp. Ngài Dalai Lama cũng nhấn mạnh rằng để có thể thấy được Tánh Không một cách chính xác thì phải cần phát khởi tâm buông xả sâu xa, buông xả chính nền tảng của đời sống hiện tại, được thể hiện qua hợp thể vật lý (sắc) và tâm lý (thức, tưởng, thọ, hành) đang chịu sự chi phối của nghiệp và phiền não.

Ngài Dalai Lama giảng rằng "nhân sinh quan Phật Giáo nằm gọn trong bốn định lý trọng yếu gọi là Tứ pháp ấn" (bốn dấu ấn):

- a- Mọi hiện tượng do yếu tố kết hợp đều vô thường;
- b- Mọi hiện tượng ô nhiễm đều là khổ;
- c- Mọi hiện tượng đều là không và không thực có;
- d- Niết bàn là an lạc chân thực.

Dấu ấn thứ ba, Tánh Không, có nghĩa là "mọi hiện tượng, kể cả cái tôi, đều không có tự tánh", do vô minh mà mình lầm tưởng cái gì cũng có tự tánh. Con người ta có khuynh hướng nhìn sự vật không đúng như thực tại của nó. Trong Duy Thức có bộ phái gọi là "người theo kế kinh", phủ nhận cái tôi vĩnh cửu, nhưng lại công nhận A-lại-da thức là cái tôi chân chính, là nền tảng của cái tôi. Đức Dalai Lama khuyên ta phải cẩn thận phân biệt kinh nghĩa rốt ráo và kinh nghĩa giai đoạn trong Duy Thức. Ngoài ra Duy Thức phủ nhận hiện hữu của cái tôi (ngã nhân) và của ngoại cảnh khách quan (ngã pháp), nhưng vẫn khẳng định tâm là có thật và cho rằng mọi sự vật không hoàn toàn do tâm tạo nên. Trái với Duy Thức, Trung Quán cho rằng các bộ kinh Bát Nhã mang nghĩa rốt ráo, khẳng định tất cả các pháp đều không có tự tánh. Có nhiều quan điểm khác biệt giữa các tông phái và giữa các luận giải trong cùng một tông phái. Vì thế, người học Phật phải cẩn thận phân tích lời kinh, lời giảng, xem lời kinh hay lời giảng ở trong hoàn cảnh nào, phải suy tư đâu là ý đúng với lời kinh...; đánh giá giáo pháp như vậy là hợp với lời Phật dạy; như vậy không có sự bất kính nào.

Tâm Kinh có hiển nghĩa như nói sơ lược ở trên mà cũng có ẩn nghĩa. Ẩn nghĩa này thực là tối quan trọng vì nó chỉ dẫn con đường dẫn đến tuệ giác về Tánh Không. Ẩn nghĩa không những nằm trong phần đầu của kinh, khẳng định "cả đến năm uẩn đều không có tự tánh", mà cũng nằm trong câu thần chú ở phần cuối, thể hiện sự liên hệ giữa tuệ giác về tánh không và năm giai đoạn tu chứng; *gaté gaté* là "đi, đi"; *paragaté* là "vượt qua"; *parasamgaté* là "vượt qua hoàn toàn"; *bodhi svaha* là "an trụ trong giác ngộ", dịch theo âm là "bồ đề tát bà ha". Chữ "vượt qua" đầu tiên là lời thúc đẩy hành giả bước vào giai đoạn tích lũy tư lương (tư lương đạo). Chữ "vượt qua" thứ hai là lời thúc đẩy hành giả chuẩn bị tâm thức để tu tập tánh không (gia hành đạo). "Vượt qua bên kia" tương đương với giai đoạn kiến đạo, trực nhận tánh không; hành giả bước vào kiến đạo, trở thành bậc Thánh giả. "Vượt qua hoàn toàn" là giai đoạn tu tập đạo, hành trì cho thuần thục với tánh không. "Bồ đề tát bà ha" là lời thúc đẩy hành giả an trụ trong giác ngộ (cứu cánh đạo).

Trong năm giai đoạn tu chứng này, giai đoạn đầu tiên, Tư Lương Đạo, chỉ dựa trên căn bản của công phu học hỏi (văn huệ) và tư duy (tư huệ); cộng thêm với sự tham thiền, quán sát thì kiến thức hiểu biết sẽ phát triển sâu rộng hơn, trí tuệ sẽ trong sáng hơn. Giai đoạn hai là Gia Hành Đạo, sự hiểu biết về Tánh Không càng ngày càng vi tế, sâu xa hơn; thiền quán càng lúc càng ít vận dụng khái niệm hơn, cho đến khi mọi khái niệm phân biệt đối đãi, về chủ thể đối tượng, cảnh giới Tục đế đều tan biến hết, khi ấy hành giả chuyển sang giai đoạn Kiến Đạo. Đến giai đoạn Kiến Đạo, không còn phân biệt chủ thể và đối tượng, nội tâm và ngoại cảnh hòa tan trong nhau, kinh nghiệm về Tánh Không không còn qua một trung gian nào. Giai đoạn thứ tư, Tu Tập Đạo là khi các tầng lớp phiền não tan biến một cách tự nhiên. Cuối cùng, trong giai đoạn Cứu Cánh Đạo, hành giả loại bỏ tất cả mọi chướng ngại án ngữ trí toàn giác để an trụ vững vàng trong giác ngộ.

Trong Chương 5, phần "Dùng hợp mọi pháp môn", Ngài Dalai Lama chứng tỏ là một bậc Đại Trí Tuệ khi Ngài nói: "Giáo pháp Đức Phật dạy trong thời kỳ chuyển bánh xe chánh pháp trước là nền tảng của thời kỳ sau và thời kỳ sau lấy lại nội dung của thời kỳ trước để khai triển sâu rộng hơn... Cần ý thức rằng Phật Giáo Nguyên Thủy của tạng kinh Pa-li chính là nền tảng của toàn bộ Phật Pháp. Phải bắt đầu từ đó, họa may mới có thể đến được với tuệ giác được giải thích cặn kẽ trong tạng kinh tiếng Phạn... Rồi cuối cùng, phối hợp với phương pháp hành trì và tri kiến trong Kim Cang Thừa sẽ giúp cho tuệ giác càng ngày càng thêm sâu rộng. Còn cứ cho mình là Phật tử Đại thừa nhưng lại không có chút căn bản nào về Phật Giáo Nguyên Thủy trong tạng kinh Pa-li thì chẳng có ý nghĩa gì".

Trong bài giảng này của Đức Dalai Lama, chúng ta tìm thấy một số luận giải mà chúng ta không thấy ở nơi khác; đây thực là một tài liệu quý hóa và lợi ích cho những ai muốn học hỏi về Bát Nhã Tâm Kinh.

PHỤ DẪN: Cùng chung với một chủ đề Tánh Không, chúng ta có thể học hỏi Kinh Vô Ngã Tướng (Anattalakkhana Sutta) được Ngài Thiền Sư Mahasi Sayadaw giảng giải bằng tiếng Miến Điện (Burmese), đã được dịch ra tiếng Anh và tiếng Việt. (Bản dịch tiếng Việt của Phạm Kim Khánh từ bản tiếng Anh "The Great Discourse of Not-Self" của U Ko Lay, do Thích Ca Thiền Viện, Riverside, CA ấn tống).

Bài kinh Vô Ngã Tướng mô tả bản chất và đặc tính của lý Vô Ngã, đường lối suy tư về Vô Ngã và diễn tả phương pháp hành thiền, tức kỹ thuật quán chiếu và ghi nhận, niệm và giác tỉnh. (12/2009).•

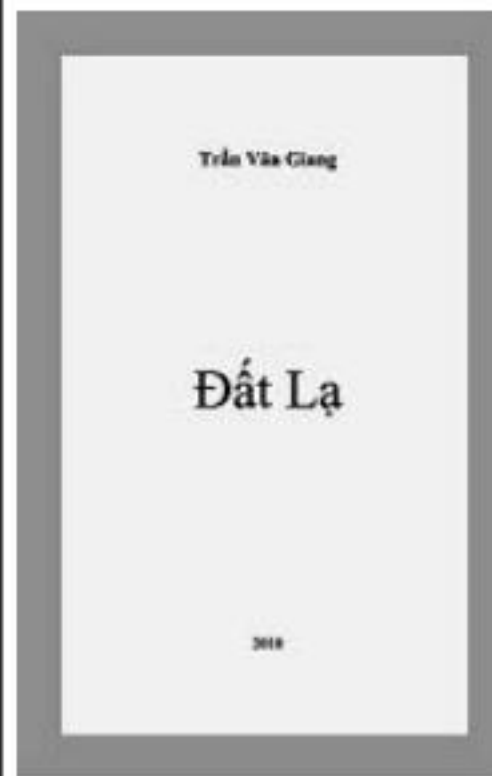
Giới Thiệu Sách Báo Mới

Đất Lạ và Ruột Đau Chín Chiều

Là hai tác phẩm đầu tay của Trần Văn Giang, tốt nghiệp Kỹ sư Canh Nông tại Saigon năm 1972; chuyên viên Nông Nghiệp của Bộ Canh Nông từ năm 1972-1975, tu nghiệp ngành Biển chế thực phẩm (Food Processing) và Đa canh (Multiple Cropping) tại Đài Loan năm 1974.

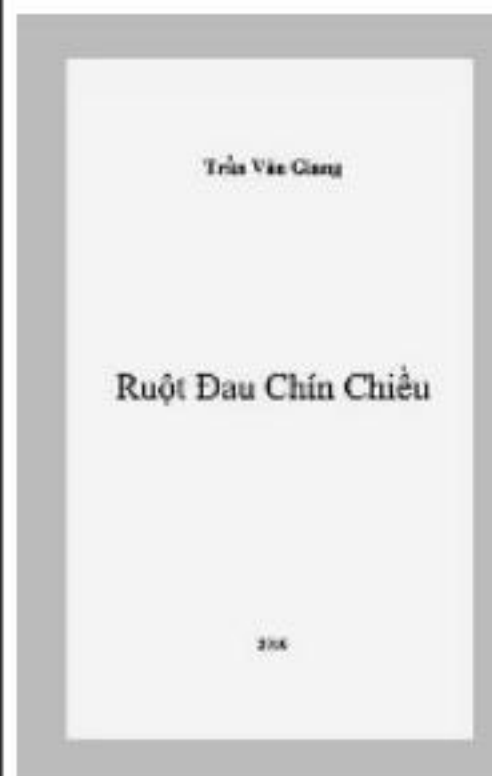
Anh khởi sự viết văn từ khi làm kiếp thuyền nhân và đến định cư tại Hoa Kỳ năm 1975.

Hợp tác với các báo: Nhật báo Việt Báo, Nguyệt báo Hồn Việt, Phụ Nữ gia đình, KBC Hải ngoại (Orange County - California); Việt-Báo Carolina (North Carolina); Báo Viên Giác (Đức); Tuần báo Saigon Times, Nam Úc Tuần Báo (Úc); và một số trang điện báo Việt ngữ...



Tại miền "Đất Lạ" này anh đã từng "hành nghề" rửa chén và phụ bếp (1975-1979); nhưng sau đó anh ghi danh vào Đại Học và tốt nghiệp Kỹ sư Điện tại University of California/Los Angeles (UCLA)...

Trong tập ký sự này, anh đã ghi lại nhiều hoàn cảnh và cách hành xử tốt có, xấu có... của những người con tỵ nạn cộng sản bị xa lìa Mẹ Việt Nam.



Sau khi đã giải quyết nhiều vấn đề khó khăn, tạm ổn định cuộc sống trên xứ lạ quê người, những cánh chim di - những người lưu lạc tha phương, mới thắm thía cảnh "Ruột Đau Chín Chiều" về nỗi nhớ nhà, nhớ quê...

Trần Văn Giang đã đem những nỗi niềm thao thức ưu tư của những người cùng chung số phận, những người theo mệnh nước nổi trôi ghi lại trong hai tác phẩm ""Đất Lạ" (gồm 27 bài + 3 phụ đính, 270 trang) và "Ruột Đau Chín Chiều" (gồm 28 bài + 5 phụ đính, 276 trang) xuất bản vào đầu năm 2010.

- Giá mỗi cuốn: 13 Mỹ Kim (cộng 3 Mỹ Kim ở Hoa Kỳ, và 8 Mỹ Kim ngoài Hoa Kỳ)
- Liên lạc: **Trần Văn Giang**
PO. Box 2811
Orange, CA 92869 - USA
Tel: 1 (714) 288-0826
e-mail: tranvangiang17@yahoo.com

- ● -

HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh, sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

* THƯ TÍN:

Đức: Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn, Nguyễn Quý Đại, Người Munich, Phương Quỳnh, Thiện Căn Phạm Hồng Sáu, Từ Hùng Trần Phong Lưu, Triều Châu, Nhật Trọng, Nguyễn Văn Tâm, Thi Thi Hồng Ngọc, Phan Hưng Nhơn, Nguyễn Song Anh, Phù Vân, Tùy Anh, Phan Ngọc, Lê Ngọc Châu, Người Giám Biên, Trần Mỹ Hoàng.

Pháp: An Tiêm Mai Lý Cang, Phương Vũ Võ Tam Anh, Hoang Phong, Nguyễn Quang Hạnh,

Thụy Sĩ: Song Thư TTH, Trần Thị Nhật Hưng.

Ý Đại Lợi: Huỳnh Ngọc Nga.

Na Uy: Phạm Tín An Ninh.

Hoa Kỳ: Hòa Thượng Thích Trí Chơn, Lý Đại Nguyên, Trần Ngọc Nguyên Vũ, Phạm Thảo Nguyên, Phan Anh Dũng, Hàn Thiên Lương, Lâm Lễ Trinh, Cư sĩ Liễu Pháp, Sùng Trương, Trang Hà, Trùng Quang, Trương Kim Anh, Tuệ Nga, Vĩnh Liêm, Diễm Châu NTQG, Trần Văn Giang, Trần Trọng Khoái, Nguyễn Đạt Thành.

Canada: Thích Nữ Chân Liễu, Thích Chân Tuệ, Thái Công Tụng, Lê Huy Hà, Ý Nga, Nguyễn Thượng Chánh.

Úc Đại Lợi: Ts. Lâm Như Tạng.

*KINH SÁCH & BÁO CHÍ

Đức: Dân Chúa Âu Châu số 326, 327 & 328; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 243, 244 & 245; Zentrum Rundbrief Nr.1/2010; D+C Nr.12/2009 & Nr.1/2010; E+Z Nr.12/2009 & Nr.1/2010; Thông Tin số 51; Buddhistische Monatsblätter Nr.1/2010; Wissen und Wandel 1-2/2010; Tibet und Buddhismus Nr.92; Der MittlereWeg Nr.1/1010; Buddhismus Aktuell Nr. 1/2010; Horin – Vergleichend Studien zur Japanischen Kultur – EKO.

Pháp: Định Hướng số 57; Nhịp Cầu số 179; Khánh Anh Bản Tin 1/2010 số 82; Tiếng nói Người Việt Quốc Gia số 55.

Thụy Sĩ: Dhammapala 2010.

Hoa Kỳ: DVD Đại lễ Hiệp Kỳ Chư lịch Đại Tổ Sư – TV An Lạc; DVD Milo and Otis & CD Tượng Phật Ngọc – Lê Hữu Dân; Kỷ Yếu Tang lễ Huỳnh Trưởng cấp dưỡng Tâm Huệ Cao Chánh Hựu.

Sri Lanka: Similes of The Buddha – Hellmuth Hecker.

Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 241, 242 & 243.

TÌM NGƯỜI QUEN

Trịnh Ngọc Thủy con của ông Trịnh Quang em của chị Trịnh Nam Tiến trước ở Heidelberg có bạn là Việt Bảo ở Mỹ muốn tìm.

Xin liên lạc qua địa chỉ chị Kim Loan :

Merowinger Str. 151.

50374 Erfstadt. Germany.

Tel. 02235-461368.

Paris Ngày 09 tháng 01 năm 2010

TÂY THIÊN PHẬT QUỐC

Kính gửi: Ban tổ chức tang lễ và môn đồ pháp quyến của
cố Đại Lão

Hòa Thượng Thích Nhật Liên

GHPGVNTN Âu Châu vừa hay tin :

Đức Đại Lão Hòa Thượng Thích Nhật Liên

nguyên phụ tá Đức Tăng Thống kiêm chánh văn phòng Viện, Trụ trì Tổ Đình Tây Thiên Huế, chứng minh đạo sư kiêm Viện Chủ Chùa Long Thọ, Long Khánh, Đồng Nai vừa an nhiên thị tịch vào ngày 08 tháng 01 năm 2010 sau 87 năm trụ thế.

Chúng tôi đại diện cho Tăng Ni và tín đồ thuộc GHPGVNTN Âu Châu thành kính truy niệm công đức của Đại Lão Hòa Thượng đã hy hiến đóng góp phần mình cho công việc hoằng pháp lợi sanh ở trong cũng như ngoài nước Việt Nam; đồng thời chúng tôi cũng xin cầu nguyện cho giác linh của Đại Lão Hòa Thượng được CAO ĐẲNG THƯỢNG PHẨM và xin chia sẻ sự mất mát to lớn này đối với môn đồ pháp quyến cũng như GHPGVNTN ở trong và ngoài nước.

NAM MÔ TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

T.M GHPGVNTN Âu Châu
Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành

HT. Thích Minh Tâm

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu

Chùa Khánh Anh

14 Ave Henri Barbusse, 92220 Bagneux

Tel: 01 4655 8444, Fax: 01 4735 5908

E-mail: khanhanh@wanadoo.fr

VÔ CÙNG THƯƠNG TIẾC

Giáo sư Võ Thu Tịnh

Cộng sự viên Báo Viên Giác

sinh ngày 02.7.1920

nhằm ngày 19 tháng 5 năm Canh Thân

đã từ trần ngày 01.02.2010

tại Bệnh viện Bichat, Paris, Pháp,

Thượng thọ 90 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng tang quyến và thành kính nguyện cầu cho linh hồn của Giáo sư Võ Thu Tịnh sớm được về cõi Vĩnh Hằng.

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ nhiệm báo Viên Giác
- Phù Vân, Chủ bút và toàn thể Ban Biên Tập - Kỹ thuật báo Viên Giác.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bằng hữu gần xa, Ba chúng tôi là:

Cụ Ông HUỖNH THÊ

**Từ trần ngày 28.11.2009 nhằm ngày 12 tháng 10
năm Kỷ Sửu, tại Dissen, Đức Quốc.
Thượng thọ 80 tuổi.**

**Tang lễ được cử hành vào ngày 05.12.2009 tại
Nghĩa trang Park Friedhof in Bad Iburg**

Đồng thời chúng con / chúng tôi
thành kính cảm tạ và tri ân:

- Ni Cô Thích Như Hân, Trụ trì chùa Linh Thấu cổ tự, và
Chị Lý Hương đã đến tụng niệm và cầu siêu Hương Linh
của Ba chúng tôi;
- Cùng tất cả bà con, thân hữu đã điện thoại, hoặc phúng
viếng chia buồn cùng gia đình.
Trong lúc tang gia bối rối, có điều gì sơ sót, kính mong
quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ:

-Trưởng Nữ: Quách Huệ Linh, con Patrích Quách, Stefan
Quách, Jeannette Quách (cháu ngoại);
-Trưởng Nam: Huỳnh Thành Tôn, Vợ: Nguyễn Thị Thuần;
-Thứ Nam: Huỳnh Thiếu Tôn, Vợ: Mã Chiêu Mỹ Ngọc.
Con: Nguyễn Thùy Trang (cháu nội);
-Thứ Nam: Huỳnh Khánh Trung, Con: Nguyễn Khánh Tài
(cháu nội).

CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi và các cháu chân thành
cảm tạ và tri ân

- Sư Cô Nhuận Lương và Chi Hội Phật Tử Strasburg, Chùa
Phổ Hiền, Pháp Quốc
- Chi Hội Phật Tử Bad Kreuznach
- Thân bằng quyến thuộc xa gần cùng với bạn bè thân
hữu cũng như những người bạn đã điện thoại chia buồn,
đến viếng thăm, tụng kinh cầu siêu và tiễn đưa đến nơi an
nghi cuối cùng Hương Linh của Mẹ và Bà của chúng
con/chúng tôi là:

Bà HỒ THỊ GÁI

Pháp danh Giải Thoát

Sanh ngày 01.01.1931

**Từ trần ngày 22.12.2009 nhằm ngày
Mồng 7 tháng 11 năm Kỷ Sửu tại
Bad Kreuznach, Đức Quốc.
Hưởng thọ 79 tuổi.**

Trong lúc tang gia bối rối không sao tránh khỏi nhiều
điều sơ sót. Kính mong Quý Vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

-Trưởng Nữ: Gđ. Trương Xuân Mai và các cháu.
-Trưởng Nam: Gđ. Trương Thanh Quận và các cháu.
Thứ Nam: Gđ. Trương Minh Tuấn và các cháu.
-Thứ Nam: Gđ. Trương Thanh Tùng và các cháu.
-Thứ Nữ: Gđ. Trương Mỹ Ngọc và các cháu.
-Thứ Nam: Trương Thanh Sơn và các cháu.
-Thứ Nam: Gđ. Trương Thanh Dũng và các cháu

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi đau buồn báo tin cùng
thân bằng quyến thuộc và bạn bè thân hữu gần xa.
Chồng, Anh, Cha, Bác, Cậu, Ông Ngoại, Nhạc gia của
Chúng tôi là:

Ông NGUYỄN VĂN KIM

Pháp Danh Giải Đức

Sanh ngày 20.09.1945 tại Sài Gòn / Việt Nam
đã mệnh chung vào ngày 02.12.2009 tại Griesheim/
Frankfurt, Đức quốc, nhằm ngày 16.10 năm Kỷ Sửu.
Hưởng thọ 64 tuổi.

Tang lễ được cử hành theo nghi thức Phật Giáo lúc 11
giờ ngày thứ năm 10.12.2009 tại Nghĩa trang Frankfurt /
Griesheim.

**Đồng thời chúng con, chúng tôi xin
chân thành cảm tạ và tri ân:**

-Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Viện Chủ Bảo Quang Ni
Tự/Hamburg
-Sư Cô Tuệ Đàm Châu Bảo Quang Ni Tự
-Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Aschaffenburg &
VPC
-Hội Người Việt Tỵ Nạn Cao Niên tại Frankfurt/VPC.
-Quý Đồng nghiệp hãng Continental Teves.
-Cùng tất cả Quý thân bằng quyến thuộc xa gần đã điện
thoại, Email, tụng kinh cầu siêu, thắp hương cầu nguyện
cũng như tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.
Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi
những điều sơ sót, kính mong Chư Tôn Đức cùng tất cả
Quý liệt vị niệm tình miễn thứ cho.

Tang Gia đồng bái tạ

-Vợ : Nguyễn thị Kim Yến
-Trưởng Nữ: Nguyễn Thị Trang, Chồng: Nguyễn Viết
Tuấn; Cháu ngoại: Nguyễn Thị Hải My, Nguyễn viết Quân.
-Thứ Nữ: Nguyễn Thị Hữu Hạnh, Chồng: Vũ Quyết Chiến;
Cháu Ngoại: Nguyễn Vũ Thùy Trinh, Nguyễn Vũ Việt.
-Thứ Nữ: Nguyễn Thị Thu Hằng, Chồng: Nguyễn Đăng
Hà; Cháu Ngoại: Nguyễn Đăng Thảo My Cathy, Nguyễn
Đăng Anh Khoa Calvin.
-Thứ Nam: Nguyễn Văn Hào, Vợ: Nguyễn Thị Diễm Thy.
-Thứ Nữ: Nguyễn Thị Bích Huyền, Chồng: Lê Hồng Hiệp;
Cháu Ngoại: Lê Thị Cẩm Thu.
-Em Trai: Nguyễn Văn Minh, Em Dâu: Nguyễn Thị Ngọc
Yến; Cháu trai: Nguyễn Minh Toàn.

CÁO PHÓ - CẢM TẠ

Chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin và cảm tạ quý
thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu xa gần đã phân ưu,
phúng điếu và tiễn đưa linh cữu của Cha, Anh, Nội, Ngoại
chúng tôi là:

Bác sĩ Lan Giao TRƯƠNG QUÍ LÂM
Cựu Trung Tá Y Sĩ Trưởng Bệnh viện Duy Tân,
Đà Nẵng

đã từ trần lúc 9 giờ ngày 18.12.2009, hưởng thọ 85 tuổi
và được an táng tại Huế ngày 25.12.2009.

Thay mặt tang gia:

- Em trai: Trương Quý Địch, vợ Hoàng Thi Doãn và các
con.

CẢM TẠ

Gia đình chúng con xin chân thành cảm tạ:

- Đức Cha Giám Mục Kontum Việt Nam,
- Linh Mục Chính xứ họ đạo Thánh Tâm Pleiku Việt Nam,
- Linh Mục Stephano Bùi Thượng Lưu, Giáo xứ VN/Rottenburg Đức
- Hội đồng Giáo dân xứ Thánh Tâm Pleiku Việt Nam
- Quý Hội Đoàn CQN/QLVNCH/Âu Châu
- Quý Bà con, Cô, Bác Âu Châu và Việt Nam đã chia buồn, phúng điếu, điện thư và tiễn đưa Linh cữu Bà, Mẹ của chúng con:

Bà Maria PHẠM THỊ CÁT

**Từ trần ngày 3.12.2009 tại Pleiku Việt Nam.
Thượng thọ 80 tuổi và an táng ngày 05.12.2009 tại
Nghĩa trang Giáo xứ Thánh Tâm Pleiku.**

Trong khi tang gia chúng con có nhiều điều sơ sót xin quý vị tha thứ cho.

Tang gia đồng cảm tạ:

- Trưởng nữ Phạm Thị Tiết Hồng và các con cháu ở Đức,
- Thứ nữ Phạm Thị Tiết Nga, chồng và các con ở Đức,
- Trưởng nam Phan Văn Sơn, vợ và các con ở Việt Nam,
- Thứ nữ Phan Thị Nam, chồng và con ở Việt Nam,
- Thứ nam Phan Văn Hùng, vợ và các con ở Việt Nam,
- Thứ nữ Phan Thị Tuyết Vân ở Việt Nam,
- Thứ nam Phan Tuấn Cường, vợ và các con ở Việt Nam.

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

Cụ Ông HUỖNH THÊ

Sanh ngày 11.02.1929

tại Quảng Đông, Trung Quốc.

**Mệnh chung ngày 28.11.2009 (nhằm ngày 12 tháng
10 năm Kỷ Sửu) tại Bệnh viện Dissen.
Thượng thọ 80 tuổi.**

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng chị Linh và ba anh em Trung và Tang quyến. Nguyên Hương linh Cụ Ông sớm siêu thăng Miền Cực Lạc.

Chung Mộc Cao - Huỳnh Lê - Lý Sanh - Lý Hương - Trần Ngọc Sán - Trần Anh Dũng - Trần Vĩnh Thắng - Trần Hồng Nhung - Vũ Di Phong & Thủy - Nguyễn Thị Cúc - Huỳnh Thị Hoa - Cao Hữu Danh - Âu Chí Hùng - Lương Khiên - Lương Hoa Đình - Lương Ngọc Diệp - Nguyễn Văn Tri & Cúc - Ngô Thoại Bình - Du Kiến Trường - Ding Niemann Enli - Trần Chí Hùng - Lý Kim Phương - Lý Lệ Anh - Lôi Thị Sáu - Nguyễn Phi Hùng & Ngọc - Lê Hồng Sơn - Ô Thị Tốt - Huỳnh Tú Dung - Lưu Anh - Chong A Quay - Trần Đức Xuân - Tăng Bích Phần - Trần Niên - Trần Hòa - Cao Văn Châu - Huỳnh Anh Dũng.

PHÂN ƯU

Được tin bào huynh của gia đình anh Trương Quý Định và chị Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn, là:

Bác sĩ Lan Giao TRƯƠNG QUÍ LÂM
cựu Trung Tá Y Sĩ Trưởng Bệnh Viện Duy Tân Đà
Nẵng, đã từ trần ngày 18.12.2009
tại Việt Nam. Thượng thọ 85 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng gia đình anh Trương Quý Định và chị Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn cùng tang quyến, đồng thời xin cầu nguyện cho hương linh của anh Trương Quý Lâm sớm được tiêu điều miền Cực Lạc.

* Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Bs. Tôn-Thất Hứa, Nguyễn Quý Đại, Hoa Lan Phí Thị Lan Hương, Trần Thị Nhật Hưng, Trần Thị Hương Cau, Hồng Nhiên, Thi Thi Hồng Ngọc, Huỳnh Ngọc Nga.

PHÂN ƯU

Nhận được tin trể, anh

HỒNG QUỐC KHÁNH

Pháp danh: Bốn Thanh

Sanh năm Ất Dậu

**Mất ngày 23.11.2009 nhằm mùng 7 tháng 10 năm
Kỷ Sửu tại Wuppertal.
Hưởng thọ 65 tuổi.**

Gia đình chúng tôi xin chia buồn cùng Chị Hồng Quốc Khánh, cháu Hồng Gia Nghi và tang quyến; đồng thời nguyện cầu Hương Linh Bốn Thanh Hồng Quốc Khánh sớm được siêu thăng về miền Cực Lạc.

- Gđ. Lương Hiền Sanh.

PHÂN ƯU

Được tin Thân phụ của Chị Ngọc Em:

Cụ Ông TỪ TÔNG CHI

Sanh ngày 22. 02 Đinh Tỵ.

Từ trần ngày 12. 12 Kỷ Sửu

Tại Ý Đại Lợi.

Thượng thọ 93 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu gia đình Anh Chị cùng Cụ Bà và thành tâm cầu nguyện hương linh Cụ Ông siêu sanh tịnh độ về cõi Cực Lạc.

- Gđ. Hà Phước Nhuận tại Đức.





PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 01. 02. 2010)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **DH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

* TAM BẢO

DH. Tâm Huệ (Úc) 50Úckim. Sư Cô Giác Niệm (,) 20Úckim. Bé Như Hào & Bé Như Hạnh (,) 20Úckim. Đức Phương (,) 50Úckim. Diệu Tịnh (,) 100Úckim. Diệu Hạnh (,) 50Úckim. Diệu Yên (,) 100Úckim. Thanh Đăng (,) 60Úckim. Diệu Quyền (,) 100Úckim. Tâm Tịnh & Thiện Thanh (,) 50Úckim. Chúc Ứng (,) 30Úckim. Quảng Hậu (,) 50Úckim. Chúc Xuất (,) 20Úckim. Chúc Đông (,) 20Úckim. Diệu Mai (,) 100Úckim. Chúc Vương (,) 50Úckim. Trí Thắng (,) 100US. Phái đoàn Thầy Nguyễn Sự (,) 100US. Sư Cô Đàm Ngọc (Lào) 100US. Ấn danh 1.000US. Chùa Quảng Đức (Úc) 400Úckim. Nguyễn Thị Thi (,) 50Úckim. Diệu Tấn Chánh Đức Tiến (,) 50Úckim. Bé Võ Kevin & Thọ Nga (,) 50Úckim. Cô Giác Niệm (,) 100Úckim. Diệu Thông (,) 50Úckim. Chùa Pháp Bảo (,) 300Úckim. Chơn Nguyên Hiền & Thanh Trí (,) 100Úckim. Lâm Như Tạng (,) 50Úckim. - ĐĐ. Thích Hạnh Bảo (Y) 500€. Chùa Viên Y (,) 400€. Nguyễn Hoài Bắc (,) 50€. Lý Chí Minh (,) 10€. Huệ Ân Trần Hồng Châu (USA) 50US. Diệu Thành Kim Anh (Y) 50€. Lê Thị Kim (,) 50€. Thiện Đăng Trần Xuân Hoa (,) 20€. Đồng Dung (,) 50€. Quảng Đạt (,) 50€. Diệu Từ Nguyễn Thị Khang (,) 50€. Lý Sử (,) 50€. Mạch Trước Anh (,) 50€. Ninh Văn Phước (Belgien) 150€. Nguyễn Thị Hạnh (Braunschweig) 200€. - Hồ Văn Trung (Meerbusch) 30€. Khúc Chi 15€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Hà Ngọc Kim 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 100€. Frau Levy Thisakhone 50€. Lindner, Jeorg 600€. Đoàn Văn 50€. Nguyễn Hải Hoàng 10€. Thúy Trần Diệu Khai, Diệu Ngọc, Quảng Tâm 50€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Vương Quan Sen 10€. Fam. Trần Thị Lang 50€. Nguyễn Thúy Hằng 50€. Nguyễn Ngọc Lâm 10€. Nguyễn Thị Lài 50€. Hoàng Văn Chiến 50€. Nguyễn Văn Hải 30€. Fam. Quân 4€. Nguyễn Thúy Chiến 50€. Nguyễn Thị Phương Thảo 50€. Nguyễn Lan Phương 10€. Dương Minh Chí 50€. Dương Thanh Sang 50€. Đỗ Đăng Hải 10€. Bùi Văn Ân 10€. Ấn danh 10€. Gđ. Ngô Đình Đào 200€ HHHH Thiện Hạnh Ngô Đình Đào. Bạn bè cùng lớp của Hoàng Trường Sơn 280€ HHHH Hoàng Trường Sơn. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 50€. Trình Thị Tươi 30€. Lê Thọ Hạng (Reutlingen) 30€. Châu Thị Tám (Koblenz) 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Tư 15€. Đỗ Thị Cư 30€. Lê Thị Kim Thắm 20€. Huỳnh Quốc Tuấn (Dortmund) 50€ HHHH Lê Huỳnh Kim Đào. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 16€. (Köln): Trần Văn Khoa 20€. Huỳnh Thị Thảo 30€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 20€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Tường Nhân 30€. Le Oanh Sandra Seidel 10€ HHHH Werner Seidel. Huỳnh Anh Kiệt (Tettnang) 50€. Cao Minh Huy (M'Gladbach) 20€. Vũ Tạ Đức Ngọc (Meckenheim) 50€. Nguyễn Đắc Hải (Việt Nam / Hải Phòng) 50€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 70€. Trương Thị Bích Nga Voigt (Waltershausen) 8€. Bùi Văn Hiệp (Stockelsdorf) 10€. Minh Kiến Nguyễn Khắc Lê Chính & Diệu Pháp Công Huyền Thanh Thủy (München) 20€. Nguyễn Mạnh Hùng (Lindau) 20€. Fam. Nguyễn Xuân & Trần Thị Toàn Thắng Huyền Trang (Dresden) 60€. Nguyễn Phú Đức (Hessisch-Oldendorf) 20€. Liễu Thị Thà (BS) 50€. Bùi Thị Tuyết Mai (Worpswede) 10€. Gđ. Trần Ngọc Dũng & Trần Thị Kim Nhung (Delingsdorf) 10€. (Hannover): Trần Hoàng Việt 20€. Gđ. Liễu Thị Hoàng Vân (Hannover) 250€ HHHH Liễu Thị Hoàng Hoa. Dr. Albert Reuters 50€. Nguyễn Minh Phương, Thành Ngọc, Minh Đức Stefan (Hamburg) 10€. Viên Tuyết & Phan Thị Hoa (Laatzen) 50€ + 7US. Diệp Thị Muối (Baterroder) 50€ HHHH Dương Văn Đơ. (Esens): Nguyễn Thị Hoa 20€. Gđ. Trần Thị Nhuần 30€. Manuela & Lutz (Bremen) 50€. (Holland): Phương Lâm Lưu 20€. TSANG 30€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 10€. Nguyễn Vũ (Olching) 23€. Mme Odaka Rié (Janpan) 20€. Ngô Thị Gái (Cloppenburg) 33€. Huỳnh Ngọc Thảo (Italien) 50€ HHHH Huỳnh Văn Lai & cầu an Lê Thị Tuyết. Gđ. Trần Hải Hòa (Bad Bellingen) 100€ HHHH Thái Cẩm Thu. Dr. Dương Hồng Ân (Neckartenzlingen) 250€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 10€. Phạm Quỳnh Anh (GM. Hütte) 13€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 25€. (France): Nguyễn Trương Thanh Thủy 50€. Lê Thị Tâm 30€. Diệu Liên Trần Thị Liên (USA) 103,44€ HHHH Thiện Nhơn Thái Phi Long, Diệu Phương Nguyễn Thị Ba & Huệ

Hương Mai Ngọc Lư. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 50€. Lôi Vĩnh Thắng (Bochum) 35€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 13€. Trần Vĩnh Viễn (Speyer) 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 180€. Chi Hội PTNTN (Karlsruhe) Khóa Huân Tu 200€. Minh Phát Lý Tấn Vang (Krefeld) 50€. Gđ. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng (Hildesheim) 300€. Robert Weber Thị Thúy Phương (Frechen) 20€. Đặng Thanh Long & Huỳnh Thị Ngọc Thạch (Norden) 50€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 50€. Trình Thị Tươi 20€. Bùi Văn Hiệp (Stockelsdorf) 70€. Lương Man Long (Syke) 20€. (Fürth): Nguyễn Thúy Ngọc 25€. Hoàng Thị Thúy 20€. Hendryan Budiman, Fam. Tan 75€. Trình Văn Hi 20€. Nguyễn Hoàng Yến 20€. Trần Nhan Quốc 10€. Đỗ Kim Yến 200€. Châu Quang Thanh 20€. Lê Thị Mộng Thúy 40€. Nguyễn Minh Nguyệt 20€. Nguyễn Thu Hằng 10€. Ấn danh 50€. Nguyễn Lan Minh 20€. Prathai & Peter Hasse 20€. Gđ. Đồng Đới & Đồng Thanh 100€. Vũ Thị Kim Oanh 100€. Gerda Rabe 10€. Nguyễn Thị Phương Khanh 15€. Nguyễn Thị Thuần 20€. Nguyễn Thị Cẩm 50€. Ngô Thị Trâm 20€. Nguyễn Viễn Phương 20€. Vũ Thị Thanh Hằng 20€. Gđ. Lý Văn Dũng & Nguyễn Thị Mỹ Thanh 20€. Đồng Văn 20€. Đoàn Văn Dị 100€. Trần Kiều Anh 50€. Trần Ngâm 100€. Đào Thị Tú Uyên 20€. Trần Minh Ngọc 20€. Trần Thị Khánh Vân 15€. Nguyễn Thị Thanh Mai 20€. Piepenbreier 40€. Mei Zi Yu 50€. Gđ. Công Ngọc (Ms), Gđ. Thiện Lý (Duisburg), Gđ. Duyên Ngọc (Rheine) 60€. Trần Cao Thủy & Vũ Thị Thu Thủy 20€. Hoàng Lan Thị Nu, Nguyễn Phương Thảo Thu Hiền 20€. Tsien Ling Restaurant 50€. Vo Vi Tran 20€. Đồng Hòa Trần Thị Hoa Thương 20€. Trình Trường Giang & Nguyễn Thị Kiều Liên 20€. PT. Đồng Thứ 10€. Ấn danh 10€. Nelli 10€. Hồng Sơn Nguyễn & gia quyến 20€. Lâm Cao Tuấn 50€. Gđ. Vương Tuấn Vũ & Đặng Thị Tiên Phước 10€. Minh Tịnh Huỳnh Phước Bình 20€. Ngenyuan Frenkler, Ham-Th. Wiegmann 10€. Yvonne Tuong 100€. Clement Tuong 100€. (Osnabrück): Trần Thị Bày 10€. Lâm Chấn Huy 20€. (Wittlich): Nguyễn Lê Dân & Thu Thủy 20€. Nguyễn Thu Thủy 50€. Nguyễn Thị Hoa (Essen) 23€. Antony Trần (Hilden) 30€. (Pforzheim): Li Trần Thúy Phương 30€. Trần Thị Ba 20€. Đặng Văn Hoa (Herne) 10€. Nguyễn Tấn Lộc (Detmold) 20€. Vương Khánh Giảng (Oberhausen) 10€. Trần Thị Lương (Berkastel-Kues) 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. La Phan Hoàn (Landshut) 13€. Nghĩa Kral (Weil am Rhein) 10€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Weinbach Blessembach) 35€. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 25€. Bùi Thị Thu Ngân (Leer) 30€. (München): Minh Kiến Nguyễn Khắc Lê Chính & Diệu Pháp Công Huyền Thanh Thủy 20€. Gotthard - Ha Mannes 10€. Vạn Hoàng Bùi Quang Huy 10€. Trần Thị Đức & Trần Thanh Xuân 20€. Nguyễn Thị Lan Hương 30€. Thiện Tịnh 20€. Dương Thanh Hồng 20€. Nguyễn Công Hòa & Nguyễn Thị Kim Thoa 40€. Trần Hữu Nghiệp (Münster) 10€. (France): Từ Thị Quế 30€. Đặng Thị Liên 10€. Trần Văn Thái 50€. Phạm Anh Tuấn 20€. Delaprune Thị Mạnh 50€. Hoàng Jean Pascal 20€. Hoàng Ngọc Minh 100€. Lý Véronique 10€. Nguyễn Đức Hoàn 100€. Nguyễn Năng Cường 50€. Nguyễn Ngọc Nha 50€. (Schweiz): Lâm Ngọc Lan 32,25€. Nguyễn Văn Bao 50€. Casanova Thái Lan 50€. Thái Nguyễn Thị Chua 100€. Ngô Văn Lý 32,67€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 50€. Trần Minh Châu (Österreich) 20€. Phùng Văn Châm (Regensburg) 13€. Đàm Quang Anh (Mosbach) 55€. Vũ Văn Đình (Haßloch) 30€. Hoàng Thị Xuân Khâu (Burgau) 33€. (Nürnberg): Le Seide Kim Oanh 50€. Diệu Trần Nguyễn Thị Ngọc 17€. Phạm Thành Dương 50€. Thiện Lạc Lê Minh Tân & Thiện Hiếu Trình Ngọc Thảo 20€. Thiện Kim 20€. (VS. Villingen): Nguyễn Thị Mai 19€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Xu Sich Lương (Brokstedt) 40€. Lương Ngọc Hằng (Mettman) 50€. (M'Gladbach): Vũ Viết Tân 10€. Nguyễn Mỹ Huyền 25€. Hoàng Công Chữ 10€. Thiện Kiến Hà Ngọc Quý 30€ ủng hộ khóa Huân Tu Tịnh Độ năm 2009. Nguyễn Thị Thúy Nga (Dorsten) 100€ cầu an & HHHH Quảng Thông Trần Thị Lan. (Ludwigshafen): Hoàng Thị Sen 30€. Bành Vinh Hoa 25€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 10€. Nguyễn Thị Thanh (Oldenburg) 15€. Lý Hương (Bad Iburg) 30€. (Hamburg): Huỳnh Thị Giang 14,58€. Quách Anh Trí 20€. Đồng Chiếu 50€. Quảng Hưng & Diệu Văn 40€. (Hannover): Nguyễn Thanh Long 20€. Tống Thị Năm 30€. Lê Thị Thanh Thanh 50€. Gđ. Mai Xuân Diệu 20€. Ấn danh 50€. Nelli Kurmalieva 30€. Fr. Ulricke Strahtmann 30€. Ngô Lan Hương 10€. Hoàng Thị Tân 20€. Lê Văn Vũ 20€. Gđ. Đình Văn Khánh & Sái Thị Hương Hoa 20€. Đình Văn Hiền 20€. Vương Thị Tân 50€. Sakchai Luang-Aram, & Edgar Glomb 10€. Châu Lương Mỹ Oanh (Bad Vilbel) 20€. Nguyễn Mai Hương (Chemnitz) 20€. Diệp Võ (Fulda) 100€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 40€. Hứa Thị Phúc (Gerolstein) 20€. (Bielefeld): Lương Ngọc Phách 30€. Nguyễn Trần 20€. Lê Thị Thu (Bitburg) 50€. Thiện Đăng Hoa Thị Bình (Wiesbaden) 20€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 20€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 15€. Đồng Nhan Lê Ngọc Dung (Ibbenbüren) 10€. Liễu Thị Thà (Braunschweig) 20€. Lâm Bung Hoàng (Kempten) 10€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€. Diệu Hoa Trương Lê Hồng (Salzhausen) 20€. Trần Xuân (Minderlingen) 10€. (Krefeld): Đình Thị Xuân Thảo 10€. Trần Minh Tuấn 10€. (England): Nguyễn Vũ Xuân Dung 21,35€. Dr. Bích Nguyễn 34€. Eiben Anh Thư (Alzey) 10€. (Köln): Trần Thị Thu Thảo 20€. Nguyễn Văn Văn & Huỳnh Thị Thảo 20€. (Berlin): Huỳnh Kim Thủy 20€. Huỳnh Quang Đăng 20€. Lê Thị Ngọc 25€. Trần Việt Hồng 10€. Đỗ Ngọc Tùng (Wiesbaden) 10€. (Wolfsburg): Nguyễn Thị Thanh 20€. Phan Đình Thích 10€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 25€. (Belgien): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 10€. Phạm Văn Hùng 20€. Nguyễn Đình Thủy (France/Logues) 20€. Nguyễn Thị Nga (Kamen) 20€. Trần Ngọc Quyền (Stralsund) 50€. (Esslingen): Trần Thúy Quỳnh 20€. Đặng Đức Thái 20€. Nguyễn Ngọc Trung (Obersulm) 20€. Lê Thị Tinh (Suhl) 20€. Nguyễn Drebelow Thị Bình (Bendestorf) 20€. (Österreich): Trần Ngọc Anh & Hồ Quốc Cường 50€. Trần Trình 10€. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 20€. (Celle): Huỳnh Thị Tư 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. (Stuttgart): Lâm Đức Toàn 50€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Đỗ Tín 20€. Trần Kim Sương (Emmendingen) 10€. Đặng Thị Ban Mai (Rastede) 10€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer-Strand) 50€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 30€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€. Khúc Hữu Dũng (Rheinbreitbach) 10€. Bùi Thị Sáu (Schramberg) 10€. (France/Paris): Trần Thị Vân, Briget Jacqueline 20€. Nguyễn Jean 30€. Diệu Mỹ Dư Thị Mỹ Dung 10€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 20€. (Nordhorn): Vũ Quang Hưng 20€. Trần Huệ (Phùng Lai Hòa) 40€. Nguyễn Thị Xuân Loan (GM.Hütte) 20€. Dương Sinh (Schramberg Sulgen) 20€. Quách Thu Anh (Freiburg) 60€. (Karlsruhe): Tăng Thị Nghi 50€. Vũ Hằng 20€. Đoàn Sơn (Winterbach) 30€. Lê Văn Nhì (Wallerstein) 15€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Lê Thị Thanh Hà (Wildeshausen) 20€. (Mainz): Bùi Thị Thúy 15€. Nguyễn Văn Đại 10€. Hường An Hahn 50€. Huỳnh Mai (Danmark) 10€. (Holland): Trần Thị Tú Anh 10€. Võ Thị Ngọc Hương 20€. Lư Tuấn Anh & Nguyễn Thị Thanh Hà 50€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Thị Dung Braun (Altenstadt) 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenleiten) 20€. Nguyễn Thị Tuấn (Frankfurt/M) 20€. Phạm Ngọc Đảnh (Bruchköbel) 30€. Tạ Thị Hương (Westerstede) 10€. Fam. Trần Thị Thái (Bornheim-Hersel) 20€. (Minden): Nguyễn Thị Vui & Lin Nguyễn 10€. Frau Karge 10€. Fam. Quách Huệ Linh 10€. Đặng Giang Toàn (Ostfilden) 9€. Trương Phạm Thị Đẹp (Duisburg/ Neudorf) 50€. Trần Việt Oanh (Neuss) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Nienburg/Weser) 20€. (Rostock): Dương Thị Minh Loan 50€. Dương Thị Đức-Kudl 20€. Quách Thị Anh Hoa (Rastatt) 30€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 20€ HHHH thân mẫu Lê Thị Hương. Nguyễn Văn

Hùng (Offenbach) 20€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Dortmund) 10€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 40€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edeweicht) 25€. Võ Đình Khanh (France/Schiltigheim) 20€. Trác Hỷ Đệ (Schweiz/St.Gallen) 19,60€. Ngụy Huệ Lang (Schweden) 9,80€. Phạm Văn Hùng (Freren) 20€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof / Saale) 10€. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart/Möhringen) 20€. Nguyễn Văn Trương (Lindenberg) 10€. Quách Muoi (Italien) 10€. Viên Tuyết & Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 50€. Gđ: Thiện Bảo (Heilbronn) 50€. Trần Quốc Cường (Osbabrück) 10€. Nguyễn Cao Cường (Halberstadt) 10€. Nguyễn Thanh Hương (Niedersachsen) 20€. Đào Thị Khanh (Wasseraifingen) 100€. (Hochkenheim): Giớ Từ Phan Đình Thiệu 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thủy Hương 50€. Huỳnh Thị Thu Hiền (Seesen) 10€. Trần Thị Thơ (Aalen) 20€. Trần Thị Thanh Hồng (Hüttlingen) 30€. Vi Phong Ly (Saarbrücken) 25€. Hà Thị Minh Thu & Tô Vĩnh Xuân (Stade) 20€. (Delmenhorst): Nguyễn Văn Phương 20€. Nguyễn Minh Hải 51€. Ngô Long Du (Paderborn) 20€. Gđ. Tôn Long Diệu (Australia) 100€. (Leipzig): Gđ. Thiện Diệu 10€. Diệu Lương Lê Thị Thanh 20€. Đặng Thị Thu Chung 20€. Thiện Vân (Göttingen) 50€. Lưu Kim Khanh (Pinneberg) 18€. Nguyễn Thị Loan (Garbsen) 10€. Đoàn Khánh Toàn & Trần Thủy Hương (Cloppenburg) 10€. Tống Thị Ngọc & Nguyễn Thanh Long (Weiden) 30€. Lê Thị Tiến (Coesfeld) 25€. Nguyễn Thị Cẩm (Freiberg) 10€. Nguyễn Thị Lan (Schwerm) 20€. Phan Minh Long (Eisenach) 20€. Hứa Huy Hoàng (Norderstedt) 10€. Gđ. Đình Văn Tuyển (Lauingen a.d. Donau) 20€. Nguyễn Đức Hiệp & Phạm Thị Văn (Aschersleben) 20€.

* Báo Viên Giác

Sư Cô Đàm Ngọc (Lào) 100US. Diệu Yến (Hương) (Úc) 50Úckim. Tâm Huệ (") 50Úckim. Phạm Văn Ut (Y) 30€. Trần Xuân Hoa (,) 30€. Vi Thị Hồng (,) 30€. Cao Thị Chi (,) 30€. Lai Kim Anh (,) 35€. Dương Văn Khâm (,) 30€. Bảo Chí (,) 30€. Lý Chí Minh (,) 30€. Võ Văn Triên (,) 30€. Võ Văn Hưng (,) 30€. Nguyễn Thị Hồng (,) 50€. Phạm Minh Tùng (,) 30€. Nguyễn Văn Xích (,) 30€. Hội Phật Giáo Việt Nam (Canada) 100Can. Ninh Văn Phước (Belgien) 30€. - Đặng Văn Long (Dachau) 20€. (Recklinghausen): Nguyễn Hùng Việt 20€. Nguyễn Huyền Nguyễn Linh 15€. (Düsseldorf): Mai Kim Long 20€. Hứa Mỹ Hiền 30€. Nguyễn Văn Thịnh 20€. Sầm Cương 30€. Dương Huỳnh Nga (Göttingen) 20€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 25€. (Holland): Ngô Thụy Chương 50€. Nguyễn Văn Dũng 30€. Phương Lâm Lưu 50€. Hồ Văn Trung (Meerbusch) 30€. Thanh Bình Thái (Witten) 65€. (Stuttgart): Dương Thị Thu Thảo 30€. Bùi Mạnh Hùng 20€. Phạm Thị Minh Nguyệt 20€. Do Đình Tham 20€. (Bonn): Nguyễn Văn Thuận 20€. Nguyễn Bạch Tuyết 20€. Kim Loan & Michael Gulsdorf (Weil de Stadt) 20€. Khương Bá Nha (Gelsenkirchen) 20€. Nguyễn Thị Hằng 15€. Ân danh 20€. Frau Christine Ngo 20€. Bùi Văn Mạnh 20€. Nguyễn Hải Hoàng 20€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Quách Thu Cúc 10€. Fam. Trần Thị Lang 50€. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 20€. (München): Phan Thị Hoàng Mai 20€. Trương Phát 30€. Bùi Thị Lệ 20€. Trần Văn Tùng 20€. Phan Văn Hữu (Tuttlingen) 30€. Hồ Thị Kim Anh (Stuhr) 35€. Bành Ngọc Anh (Osnabrück) 30€. Đinh Thang Thương (Wilhelmshaven) 20€. (Oldenburg): Nguyễn Văn Tư & Vũ Thị Nhung 25€. Vuc Dương 30€. Trần Đăng Ninh (Clausthal) 30€. Fam. Huỳnh (HHHL Huỳnh Thê) (Dissen a. T.W.) 80€. Thân hữu & đồng hương Fam. Huỳnh (Bad Ibürg) 80€. (Reutlingen): Lê Thọ Hạng 20€. Cam Văn Lung 30€. Trần Văn Huyền 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Tư 15€. Trần Thọ Huân 20€. Đặng Quốc Khâu 20€. Đỗ Thị Cự 20€. Lê Thị Kim Thắm 30€. Trương Kim Học (Landstuhl) 20€. Nguyễn Thị Thu (Lünen) 20€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Stahns Phúc (Korbern Gondorf) 20€. Phan Thanh Hoa (Nienburg) 20€. Lưu Văn Chính Zelin (Essen) 30€. Đinh Thị Kim Thu (St.Georgen) 30€. Đinh Văn Vinh (Kaiserlautern Betrenberg) 40€. (Wiesbaden): Dai, Hy Dan 50€. Mai Bá Long 30€. Trịnh Thị Tươi 20€. Nguyễn Thị Thuận (Dissen) 30€. Huỳnh Quốc Tuấn (Dortmund) 50€. Huỳnh Anh Kiệt & Huỳnh Cuoi Liễu (Tett nang) 35€. Lý Quốc Kinh (Braunschweig) 20€. Tạ Từ Văn (Wallenhorst) 20€. Lý Giang Châu (Griesheim) 20€. Nhu Hecker (Bebenhausen) 25€. Nguyễn Chí Dũng (Hanau) 23€. Đinh Anh Ngọc (Schwäbisch-Hall) 30€. (Hamburg): Nguyễn Thị Minh Ngọc 20€. Huỳnh Thị Ngọc 30€. Hà Ngọc Quỳnh 50€. Huỳnh Khương Ninh 20€. Trần Ngọc Thạch 20€. Nguyễn Hữu Hiệp 50€. Trần Văn Khoa (Köln) 30€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 30€. (Mönchengladbach): Vũ Ngọc Hoàn 20€. Lê Văn Long 20€. Cao Thị Kim Mai 20€. Vũ Viết Tân 20€. Lý Đức 20€. Trần Thị Dân (Nordhorn) 30€. Dr. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 20€. Nguyễn Văn Banh (Wörth) 30€. Trần Thu Dung (Thái Trần) (Bad Bellingen) 30€. Gđ. Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 20€. Huỳnh Văn Sang & Huỳnh Thị Thanh Thủy (Bad Oldesloe) 25€. Lê Văn Hai (Künzelsau) 20€. Lý Ngọc Sơn (Bremervörde) 25€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS. Villingen) 20€. Nguyễn Văn Hồng (Schweiz/Lausanne) 50€. Ngô Thanh Tri (Sigmaringen) 20€. Đào Ngọc Xuân (Lörrach) 20€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 30€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 20€. Triệu Chí Đức (Völklingen) 20€. (Heilbronn): Nguyễn Công Tính 20€. Nguyễn Ngọc Lâm 30€. Nguyễn Ngọc Lý 20€. Tạ Nguyệt Trinh 20€. (Hannover): Võ Thị Hoa 25€. Diệu Phẩm Ngụy Nhựt Thứ 20€. (Bremerhaven): Tautkus Mỹ Huệ 30€. Hà Văn Châu 30€. (France): Diệp Năng Phụng 50€. Trumont Patrick 30€. Phạm Công Toại 30€. Huỳnh Kim Dung 20€. Nguyễn Trương Thanh Thủy 30€. Lê Kim Cúc 30€. Lý Minh Thuận 30€. Nguyễn Kim Anh 30€. Trần Thị Ba 30€. Hồ Văn Ba 30€. Lê Thị Tâm 30€. (Kempten): Glei Minh Hanh 20€. Ngô Thị Nga 20€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 20€. (USA): Thuận Lương Nguyễn 30€. Nguyễn Thị Diễm Thúy 32€. Thao Nguyễn 32€. Huỳnh An 27,58€. (Österreich): Nguyễn Thị Chuốt 50€. Lê Thị Tuyết 50€. Phan Văn Tấn (Konz) 20€. (Münster): Nguyễn Anh Trâm 20€. Trần Văn Biếu 20€. Lý Ngọc Hạnh 20€. Hồ Thị Thu Hà 20€. (Canada): Huỳnh Hữu Hồng 102€. Phạm Thị Tuyết 18,63€. Mme Odaka Rié (Janpan) 30€. Đặng Anh Tuấn (Wernigerode) 20€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 40€. Hồ Thanh (Fürth) 20€. Hồ Thị Y (Wallerfangen) 20€. Nguyễn Thị Chi (Dresden) 33€. Trần Bá Đức & Tiểu Mỹ Lan (Emden) 20€. Phạm Quỳnh Anh (Georgsmarienhütte) 20€. Nguyễn Văn Lâm (Schweiz) 51,53€. Cao Tang Cường (Parsberg) 20€. Quách Thị Ngọc Huệ (Frankfurt/M) 33€. Trịnh Quốc Thông (Solingen) 21€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorferstrand) 33€. Nguyễn Văn Nhiệm (Spaichingen) 20€. (Viersen): Vũ Viết Boong 30€. Lê Văn Lộc 20€. Lê Văn Đồng (Lampertheim) 20€. Nguyễn Văn Hải (Wülfrath) 40€. Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Cloppenburg) 20€. Trần Hữu Lương (Neu-Anspach) 30€. Trần Quan Hiệp (Italia) 20€. Lâm Kỳ Thạch (Herford) 20€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 20€. Trần Vĩnh Viêng (Speyer) 20€. Hường An Hahn (Mainz) 20€. Tăng Bích Phân (Duisburg) 20€. Nguyễn Văn Tạng (Aldenhoven) 15€. Nguyễn Thị Kim Loan (Nürnberg) 20€. (Belgien): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 30€. Trường Hồng Khoa 30€. Thái Nguyệt Cầu (Moschheim) 20€. Ngân Võ & Nguyễn Thanh Danh (Remscheid) 20€. Nguyễn Sỏ Loan (Mengen) 40€. Hứa Ngọc Tài (Ausburg) 33€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 30€. Chiêm Liên (Alfter) 20€. Vương Ngô Vương Oan Nga 10€. Lê Văn Ngọc 20€. Ho Thuong Anh & Frau Thị Fung Ho 30€. Quách Văn Chia 20€. (München): Nguyễn Ngọc Tuấn 20€. Nguyễn Thị Yến 20€. Lâm Thị Hà 20€. Gotthard

- Ha Mannes 20€. Trần Thị Đức & Trần Thanh Xuân 30€. Nguyễn Thị Lan Hương 20€. Mã Dung 20€. (Darmstadt): Hoàng Quốc Hữu 20€. Đặng Phước Tiến 30€. Thái Quang Trung (Memmingen) 20€. (Stuttgart): Vũ Thị Phương Dung 25€. Quách Thị Tuyết Vân 20€. Lưu Quốc Dũng (Schwäbisch-Gmünd) 20€. Đặng Ban Mai (Ng.Cg Thăng) (Rastede) 20€. (Norden): Đặng Thanh Long & Huỳnh Thị Ngọc Thạch 50€. Huỳnh Tuyết Nga 15€. (Berlin): Phạm Thị Bích Lan 20€. Lâm Thị Hung Nhung 25€. Phan Đức Tri 20€. Lê Tâm 20€. Lâm Trần Thanh Phương 20€. Dr. Ngô Ngọc Hiếu 20€. Nguyễn Thị Tân 30€. Đoàn Nguyễn Xuân Hào (Markt Schwaben) 20€. Nguyễn Hữu Bảo (Schwenningen) 50€. Nguyễn Mỹ Hạnh (Österreich) 40€. (Hamburg): Nguyễn Văn Hiền 20€. Lê Hồng Nam 30€. André Lý 30€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương 20€. Nguyễn Thu Nguyệt 20€. Lu Quoc Thọ 20€. Nguyễn Thị Sáu 20€. Lê Văn Hợn 20€. Kim Gronert 20€. Nguyễn Thị Nhân 25€. Như Lộc Biện Thị Mai 20€. Nguyễn Phú Sơn Stefan 5€. Dương Minh Không (Viersen) 20€. Trương Ngọc Hung (Waldkraiburg) 20€. (Saarlouis): Huỳnh Thị 20€. Huỳnh Minh Tấn 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 20€. Lương Man Long (Syke) 30€. Nguyễn Thủy Ngọc (Fürth) 25€. Nguyễn Minh Tuấn (Trier) 20€. (Wedel): Lê Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc 20€. (Reutlingen): Lâm Kiên Huệ 30€. Phan Ngọc Minh 20€. (Oberhausen): Nguyễn Hữu Thu Hương 20€. Trương Hưng 20€. Trần Thanh Tâm 20€. Trần Quối Ninh 20€. Bùi Xuân Thảo (Bitigheim) 30€. (Osnabrück): Trần Thị Bầy 20€. Nguyễn Tri Hiếu 33€. Trịnh Thế Vinh (Heusentamm) 20€. Trần Thị Len (Bad Homburg) 30€. Kiều Thị Kim Liên (Masbach) 30€. Nguyễn Lê Dân & Thu Thủy (Wittlich) 20€. (Köln): Trần Thị Mai 20€. Trịnh Thanh 30€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Huỳnh Lai Dân 20€. Nobert Wietzig 15€. Đinh Văn Vinh (Eschenburg) 20€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 60€. Dr. Nguyễn Thế Việt (Kaiserlautern) 80€. (Schweiz): Lý Thanh Sơn 30€. Cao Tinh Nguyễn 30€. Bùi Trần Thị Tài 32,2€. Trần Thị Phước (TNDiêu Huyền) 30€. Lâm Ngọc Lan 32,25€. Lâm Hồng Kiên 32,25€. Đỗ Khắc Hùng 32,2€. Nguyễn Văn Bao 50€. Thái Nguyễn Thị Chua 50€. Ngô Văn Lý 32,67€. (Göttingen): Tôn Thất Dien 15€. Nguyễn Thị Doan 20€. Võ Thị Hương 30€. Phan Thị Mai (Hildesheim) 20€. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 50€. Lý Phan Tho (Leipzig) 50€. Hồ Chánh Ký (^Hamburg) 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân (Bindlach) 20€. Đỗ Hoa (Mönchengladbach) 20€. (Karlsruhe): Phạm Giác Doanh 20€. Vũ Thị Huệ 20€. Vũ Hằng 20€. Lê Minh Kiệt (Freiburg Breisgau) 25€. (Nürnberg): Cao Thị Quý Thảo 50€. Huỳnh Hiền 30€. Lê Huỳnh Ngọc Thế (Rest. Miss Tan Do) (Ludwigsburg) 30€. (Solingen): Phan Thị Kim Anh 20€. Võ Thị Gianh 20€. Lê Hoàng Hai (Ronnenberg) 25€. Đoàn Thị Long (Buchholz) 50€. (Essen): Nguyễn Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp 20€. Ngô Trung Thu 20€. (Holland): Nguyễn Thị Thu Thủy 30€. Lý Văn Tri 30€. Nguyễn Văn Anh 50€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Wülfrath) 20€. Antony Trần (Hilden) 20€. Cao Hữu Đức (Haren/Ems) 20€. Lâm Minh (Landau) 20€. Lâm Tấn Khôi (Emmendingen) 20€. Lê Vinh Hiệp (Bendorf) 25€. Phan Anh Anh (Echweiler) 30€. (Belgien): Trần Đắc Trung Khải 50€. Lư Khả Vĩnh 30€. Hoàng Đình Bồn 30€. Phạm Văn Hùng 20€. Đặng Văn Hoa (Herme) 20€. Nguyễn Tấn Lộc (Detmold) 20€. Nguyễn Văn Tâm (Wilhelmshaven) 50€. . Hung Nguyen (Dortmund) 20€. Nguyễn Cao (Berkamen) 25€. Đinh Đại Lam (Geldern) 30€. Trần Thị Lương (Berkastel-Kues) 20€. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach am Main) 100€. La Phan Hoàn (Landshut) 20€. Nguyễn Vang Hồng (Frankfurt) 20€. (Bayreuth): Tô Hoàng Dung 20€. Thương Ziegler 19€. Huỳnh Thị Tuyết (Magdeburg) 25€. (Frankfurt/M): Trần Văn Chương 50€. Phạm Thị Kim Xuân 20€. (France): Trần Văn Tam 50€. Đặng Chí 40€. Hàng Thị Thuận 30€. Đặng Đình Lợi 50€. Lý Quốc Bình 40€. Phạm Thị Thiệt 50€. Võ Đức Trung 30€. Nguyễn Sophie 30€. Từ Thị Quế 30€. Lê Anh 20€. Đoàn Thị Lang 20€. Huỳnh Hữu Nết 30€. Đặng Tiến Tuấn 30€. Đặng Thị Liên 30€. Nguyễn Hoàng Anh 60€. Nguyễn Thị Phương Loan 30€. Phạm Anh Tuấn 30€. Delaprune Thị Mạnh 20€. Mme Trần Mỹ Lan 60€. Võ Hữu Dờm 30€. Hoàng Jean Pascal 30€. Nguyễn Năng Cường 50€. Nguyễn Ngọc Nha 50€. Mai Thị Kim Hoàn (Unterhaching) 20€. (Schorndorf): Nguyễn Đức Minh 40€. Vũ Thị Tâm 20€. Vũ Huệ Phan (Wörth) 20€. Lâm Thừa Trí (Ibbenbüren) 20€. (Wuppertal): Nguyễn Dao 20€. Diệp Văn Sơn 20€. Đỗ Thị Dung 20€. Lý Thị Kim Ngọc (Uelzen) 20€. Hồ Thị Trung (Bielefeld) 30€. Phạm Thị Đẹp (Duisburg) 20€. Quan Gia An (Erkrath) 20€. Nguyễn Thị Hinh (Gerolstein) 20€. Trang Văn Hy (Heilbronn) 20€. (Münster): Nguyễn Quỳnh 50€. Trần Hữu Nghiệp 20€. Bùi Thị Thu Ngân (Leer) 20€. Đoàn Thu Vân (Schwarzenberg) 20€. (Italia): Nguyễn Văn Hùng 30€. Lang Oai 30€. Huỳnh Hoàng Huân 40€. (Norway): Nguyễn Ngọc Thạch 30€. Nguyễn Văn Thúy 33,45€. Vũ Bá Kiếm (Finland) 30€. Nguyễn Thị Hường (Braunschweig) 20€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 20€. Trần Hữu Tổ (Recklinghausen) 20€. Phạm Thị Toàn (Homburg (Ohm)) 20€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 20€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 40€. Raible Ngọc Xuân (Tübingen) 20€. Đặng Thị Thu Vân (Altenerding) 20€. Trần Minh Châu (Oösterreich) 30€. Nguyễn Thị Thu Vân (Luxembourg) 30€. (Regensburg): Phùng Văn Châm 20€. Hoàng Văn Thanh 20€. Đàm Quang Anh (Mosbach) 30€. Vũ Văn Định (Haßloch) 20€. Trương Nam Long (Düren) 30€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Fam.Trần Bùi (Trần Huy Giang) (Schrarnberg) 25€. (England): Phạm Mai Sơn 10,72€. Phùng Tắt Đắc 30€. Nguyễn Vũ Xuân Dung 21,35€. Dr. Bích Nguyễn 34€. Trần Ngọc Khử (Neuss) 20€. (Hannover): Thiện Y Lê Thị Ty 20€. Tống Thị Năm 20€. Hà Phước & Tôn Nữ 10€. Nguyễn Quang Hung 20€. Xu Sich Lương (Brokstedt) 80€. Lâm Nguyệt Trần (Mülheim am Main) 20€. Lương Ngọc Hằng (Mettman) 20€. Bích Trâm Vogtländer (Koblenz) 30€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 20€. Gđ. Trương Thanh Tùng (Kupferzell) 100€. Nguyễn Thị Phương (Lorsch) 20€. Diệu Hoa Trương Lê Hồng (Salzhausen) 30€. Trần Xuân (Minderlingen) 20€. Khuu Anh Dũng (Idar Oberstgein) 20€. Trịnh Minh Tân (Bad Pymont) 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Krefeld) 15€. Bành Vinh Hoa (Ludwigshafen) 20€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 10€. Bùi Thị Thanh Xuân (Schwäbisch-Hall) 20€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhhausen) 33€. Phạm Thị Ngưng (Bitburg) 20€. (GM.Hütte): Mai Kim Mỹ 20€. Nguyễn Thị Xuân Loan 20€. Nguyễn Thị Huyền Nga (France/Metz) 50€. Đào Thị Hồng Chuyên (Vallenda) 20€. Nguyễn Drebelow Thị Binh (Bendestorf) 30€. Nguyễn Kinh Tân (Baienfurt) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 20€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€. Huỳnh Ngọc Hùng (Danmark) 40€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 20€. Trần Huy Lam (Beckingen) 20€. Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 20€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 50€. Dương Sinh (Schrarnberg Sulgen) 20€. (Freiburg): Trương Thị Hạnh 20€. Quách Thu Anh 20€. Lê Văn Nhì (Wallerstein) 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Bùi Thị Thủy (Mainz) 30€. Huỳnh Văn Viễn (Meerbusch) 20€. Ngô Thị Nga (France / Troyes) 30€. Nguyễn Ngọc Hiền USA (USA) 28,16€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 25€. Phạm Ngọc Đảnh (Bruchköbel) 20€. Nguyễn Thị Vui & Lin Nguyên (Minden) 20€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 30€. Trương Phạm Thị Đẹp (Duisburg) 50€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 15€. Kenny Le (Rest. Goldener Löwe) (Lübbecke) 50€. Thái Tâm Kiều Công Hai (Lichtenstein) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 10€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 30€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edeweicht) 25€. Diệu Mỹ Dư Thị Mỹ Dung (France / Paris) 30€. Lê Văn Nghĩa (Scheer) 20€. Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 20€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof/ Saale) 20€. Nguyễn Văn Trường

(Lindenberg) 10€. Nguyễn Minh Hải (Delmenhorst) 20€. Hứa Huy Hoàng (Norderstedt) 20€. Hứa Văn Thu (Zeitz) 20€. Nguyễn Vinh Thîn (Hanau Steinheim) 20€. Thiện Dung Lê Lai & Nhật Thảo (Eppertshausen) 30€. Trần Thị Thu Thủy (Wilhelmshaven) 20€. Tuong Cam Dong (Großkrotzenburg) 20€.

* ẤN TỔNG

Ninh Văn Phước (Belgien) 30€. Nguyễn Thị Thuận (Dissen) 20€. Gđ. Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 200€. Thái Nguyệt Cung 300€. Bùi Ngọc Phước (Leverkusen) 10€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 53€. Trịnh Quốc Hùng (Frankfurt) 12,9€. Châu Chi Huê (Lichtenstein) 20€. Ngô Thị Giang Tân 20€.

* Kinh Pháp Hoa

Lê Tâm (Berlin) 15€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (M'Gladbach) 100€.

* Chân Ngôn Tông Nhật Bản

Tâm Huệ (Úc) 50Úckim. Hương Ngọc (,) 50Úckim. Diệu Ngọc (,) 40Úckim. Diệu Hạnh (,) 50Úckim. Gđ. Diệu Thức (,) 100Úckim. Huệ Giải (,) 50Úckim. Thanh Ánh (,) 20Úckim. Quảng Thanh (,) 200Úckim. Ngọc Thảo (,) 100Úckim. Tâm Kính (,) 50Úckim. Nguyễn Tu (,) 50Úckim. Thuận Ngọc (,) 20Úckim. Chúc Bình (,) 50Úckim. Diệu Huệ (,) 100Úckim. Chúc Ý (,) 50Úckim. Diệu Quyền (,) 50Úckim. Diệu Quán Nguyễn Thị Thọ (,) 50Úckim. Phạm Hữu Ân (,) 100Úckim. Quảng Hương (,) 30Úckim. Trung Thanh (,) 50Úckim. Chúc Liêm (,) 50Úckim. Bửu Trí (,) 30Úckim. Chúc Y (,) 20Úckim. Chúc Quỳnh (,) 50Úckim. Lê Tâm (,) 50Úckim. Thường Huệ Hạnh (,) 20Úckim. Nhựt Thảo (,) 20Úckim. Chúc Nhiêu (,) 50Úckim. Đồng Thích (,) 30Úckim. Chúc Liêm II (,) 20Úckim. Hứa Tài Thành (,) 100Úckim xin hồi hướng cầu an cho Vũu Phụng Kiều và Hứa Jimmy Quang Vĩ. Gđ. Lý Lan Hương (,) 100Úckim xin hồi hướng cầu siêu cho HL Trắc Hòa mất 3.6.2009, thọ 84 tuổi. Diệu Mai (,) 50Úckim. Như Huệ (,) 70Úckim. Quảng Khánh (,) 20Úckim. Diệu Khai (,) 50Úckim. Tâm Thạnh (,) 20Úckim. Chúc Quảng Hoa (,) 50Úckim. Vũ An Chinh (,) 100Úckim. Giác Minh (,) 20Úckim. Tâm Liên & Lý Brendon (,) 50Úckim. Nguyễn Hiền (,) 30Úckim. Quảng Hậu (,) 50Úckim. Diệu Thuận (,) 20Úckim. Diệu Thất (,) 20Úckim. Minh Đạo (,) 20Úckim. Hoa Tâm (,) 30Úckim. Thọ Nhựt (,) 20Úckim. Bé Như Hào & Như Hạnh (,) 30Úckim. Tâm Từ (,) 70Úckim. Sư Cô T.N. Giác Trí (,) 200Úckim. Diệu Ngữ Kim Ngôn (,) 100Úckim. Quảng Thịnh & Quảng Thanh (,) 200Úckim. Quảng Thành (,) 100Úckim. Viên Hương (,) 100Úckim. Phật Tử chùa Giác Nhiên (New Zeland) 50Úckim. Diệu Hải (,) 50Úckim. Sư Chú Hạnh Duyên (,) 100Úckim. Ngọc Nghiêm (,) 100Úckim. Tịnh Hải Yến (,) 100Úckim. PT khóa Tu học Phật Pháp Úc Châu kỷ 9 (,) 300Úckim. Minh Thành & Diệu Hằng (,) 300Úckim. Ấn danh (,) 50Úckim. Quảng Hương & Quảng Tịnh (,) 100Úckim. Nguyễn Như (,) 100Úckim. Nguyễn Nhật Phúc (,) 50Úckim. Chúc Nhơn (,) 50Úckim. Diệu Mai (,) 100Úckim.

* Tượng Phật Quan Âm

Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (M'Gladbach) 420€ HHHL Diệu Huệ Nguyễn Thị Bầy. Nguyễn Hùng Việt (Quan Âm) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 90€. Ấn danh (Lünen) 30€.

* Tượng Phật

Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 123€. Cao Minh Huy 20€.

* Tượng Địa Tạng

Đình Thị Hồng Đoàn (Norderney) 10€. Gđ. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 40€ HHHL Hồ Robin Pd Thiện Nhựt.

* Tượng Phật trên Tháp

Fam. Lo (Hamburg) 120€/2 tượng HL Chen Hok Yee & Lo Wa.

* TẾT & RẼM THÁNG GIÊNG

Gđ. ĐH Mạch Văn Hưng (Ý) 50€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. Liều Thị Thà (Braunschweig) 10€. Vương Khánh Giảng (Oberhausen) 10€. Vũ Thị Phương Dung 20€. Trần Văn Chương (Frankfurt/M) 50€. Antony Do Helene (Düsseldorf) 60€. Quan Gia An (Erkrath) 10€. (Schweiz): Lâm Hồng Kiên 32,25€. Thanh Nguyễn (Mme Cao Văn Thái) 32,37€. Bích Trâm Vogtländer (Koblenz) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Köln) 10€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 25€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 10€. Nguyễn Thị Thu Hương (Krefeld) 5€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 10€. Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 22€. Ngô Trung Thu (Essen) 16€. Hà Phước Nhuận (Hannover) 20€. Trần Kim Sương (Emmendingen) 15€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 30€. Trần Đức Long (France / Paris) 20€. Nguyễn Thị Nhàn (Hamburg) 25€. Huỳnh Văn Viễn (Meerbusch) 10€. Trần Thị Tú Anh (Holland) 10€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Nguyễn Thị Tân (Berlin) 10€. (France): Mme Trần Mỹ Lan 30€. Paulezec Thi Liêng 30€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€.

* Đèn Dược Sư

Lì Trần Thúy Phương (Pforzheim) 13€. Nguyễn Trương Thanh Thủy (France) 20€. Trần Hữu Hồng 50€. Ấn danh 50€. Mai Thị Kim (Krefeld) 30€. (Essen): Nguyễn Thị Hoa 17€. Ngô Trung Thu 14€. Đặng Văn Hoa (Herme) 10€. (Lichtenstein): Châu Chi Huệ 30€. Thái Tâm Kiều Công Hai 10€. Thiện Sư Lê Thị Tư 20€. Ấn danh 10€. Lang Oai (Italia) 20€. Lâm Ngọc Lan (Schweiz) 32,25€. (Hamburg): Lê Văn Hơ 10€. La Thục Trinh 10€. Lâm Thục Anh 10€. (VS. Villingen): Nguyễn Huy Thoại 10€. Thiện (Görlingen) 5€. Trần Thị Tuyết Lan 5€. Mã Tú Phan (Pforzheim) 10€. (Köln): Nguyễn Thị Tâm 10€. Trình Văn Hui 35€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 5€. (Osnabrück): Lý Trung Hà 10€. Thu Thảo Rohmann 6€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€. Thiện Đăng Hoa Thị Bình (Wiesenbach) 5€. Diệu Hoa Trương Lê Hồng (Salzhausen) 10€. Khưu Anh Dũng (Idar Oberstgein) 10€. Nguyễn Thị Kim Chi (Markt-Schwaben) 20€. Bành Vinh Hoa (Ludwigshafen) 5€. Bùi Thị Thanh Xuân (Schwäbisch-Hall) 30€. Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 10€. Hứa Ngọc Tài (Augsburg) 40€. Nguyễn Drebelow Thị Bình (Bendestorf) 10€. Trần Ngọc Ánh & Hồ Quốc Cường (Österreich) 50€. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 30€. Huỳnh Thị Tư (Celle) 10€. Vũ Thị Ngân (Eberswalde) 50€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 10€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€. Trần Huy Lam (Beckingen) 15€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. (France): Nguyễn Hoàng Anh 20€. Mme Trần Mỹ Lan 20€. Paulezec Thi Liêng 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum)

30€. Nguyễn Thị Xuân Loan (GM.Hütte) 10€. Lê Thị Đỗ (Dietzenbach) 30€. (Freiburg): Trương Thị Hạnh 10€. Quách Thu Anh 55€. Lê Văn Nhị (Wallerstein) 5€. Bùi Thị Thúy (Mainz) 5€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 5€. Nguyễn Thị Vui & Lìn Nguyễn (Minden) 5€. Lìn Kúi Hua (China) 5€. (Việt Nam): Võ Thị Anh 5€. Nguyễn Văn Sanh 5€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 20€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 5€ HHHL thân mẫu Lê Thị Hương. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 10€. Diệu Mỹ Dư Thị Mỹ Dung (France / Paris) 10€. Nguyễn Thị Viễn (Eillsleben) 15€.

* Phật Đản

Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

* Vu Lan

Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

* Sửa Chùa

Võ Viet Dan & Trần Thị Phương Dung (Köln) 330€. Huỳnh Văn Sang & Huỳnh Thị Thanh Thủy (Bad Oldesloe) 25€. Vuc Dương (Oldenburg) 20€. Phan Văn Tấn (Konz) 15€. (Hannover): ĐH. Hồng 20€. Gđ. Diệu Nghiêm Ngỗ Kim Loan 120€. ĐH. Hằng Teickner 30€. Gđ. Thiện Học Trần Thanh Pháp 55€. Bác Thiện Ý 50€. Chú Tỷ 100€. Đồng Kim (Thím Năm) 100€. Đỗ Thuận Lợi 20€. Đồng Hạnh (Chị Dung) 20€. Phan Đình Tạo (Wolfsburg) 10€. (Hildesheim): Gđ. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng 1000€. Đồng Xuân Trung 50€. Đội Lân GDPT Tâm Minh 200€. ĐH. Diệu Ý 10€. CHPT Hannover 845€. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 50€. Trần Thị Thanh Thúy (Karlsbad) 380€. Nguyễn Thành Phương (Hattersheim) 50€. Udo Klaas (Sehnde) 1200€. Phạm Xuân Thiệp (Krefeld) 20€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 130€. Heribet Kayenburg 280€. Nguyễn Công Phụ Thina L Shop 120€. Dominik Lưu (Luu Dũng) 100€. Sino Deco (Berlin) 1400€. Lê Huỳnh Ngọc Thế (Rest. Miss Tan Do) (Ludwigsburg) 120€. Xuân Thi Lande (Goslar) 100€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Lê Nguyễn (Nguyễn Danh Hội) (Viernheim) 150€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€.

* Trai Tăng

Ninh Văn Phước (Belgien) 30€. (Hildesheim): Gđ. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng 50€. Gđ. Nguyễn Hoàng Trương Minh 50€. Gđ. Thiện Trí Phạm Văn Dũng 50€. (Hannover): ĐH. Hằng Teickner 10€. Gđ. Thiện Học Trần Thanh Pháp 50€. Gđ. Diệu Phẩm 30€. ĐH. Linh 10€. Lê Châu Anh 100€. CHPT Hannover 100€. Ban BT GDPT Tâm Minh 100€. GDPT Tâm Minh 100€. Diệu Ý Bảo Hoa 40€. Diệu Lý 20€. Đồng Thứ 10€. Peter Ansari 20€. Bác Dinh (Ronnenberg) 30€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Antony Do Helene (Düsseldorf) 20€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€.

* TỪ THIÊN

*** Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão** : Dương Thị Thu Thảo (Stuttgart) 70€. Huỳnh Quốc Tuấn (Dortmund) 70€ HHHL Lê Huỳnh Kim Đào. Nguyễn Thị Thanh 100€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 50€. Cao Minh Huy (Mönchengladbach) 20€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 30€. Phương Lâm Lưu (Holland) 30€. Trần Bá Đức & Tiểu Mỹ Lan (Emden) 5€. Trần Vĩnh Viêng (Speyer) 30€. Huỳnh Thị Thảo (Köln) 10€. Ngũ Thị Kim Thoa (Hamburg) 1000€. Lý Hồng Châu (Krefeld) 200€. Lê Thị Tâm (France) 40€. Nguyễn Thị Thu Trinh (München) 100€. Lâm Thị Hồng Nhung (Berlin) 20€. Trương Ngọc Hùng (Waldkraiburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Lê Thị Dân (Wittingen) 20€. Vương Khánh Giảng (Oberhausen) 10€. Bùi Thị Thu Ngân (Leer) 10€. (Italia): Nguyễn Văn Hùng 20€. Huỳnh Hoàng Huân 10€. Nguyễn Ngọc Thạch (Norway) 25€. (Burgwedel): Nguyễn Lê Thủy An 5€. Nguyễn Lê Việt Châu 5€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài 10€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 25€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 40€.

*** Giúp người nghèo:** Cao Minh Huy (Mönchengladbach) 10€. Trần Bá Đức & Tiểu Mỹ Lan (Emden) 5€. Ngân Võ & Ng. Thanh Danh (Remshceid) 30€. Nguyễn Lê Dân & Thu Thủy (Wittlich) 10€. Nguyễn Dao (Wuppertal) 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

*** Giúp người nghèo Ấn Độ** : Gđ. Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 200€ HHHL Bà nội Hứa Diệu và Thân phụ Hồng Quốc Khánh. Quý Phật Tử tại Nürnberg 550€. Uyên & Minh (Erlangen) 500€. Diệu Lộc (,) 200€. ĐH. Diệu Huệ (Úc) 1.000Úckim. Quảng Tấn & Diệu Trí (France) 200US. ĐH. Nguyễn Minh (Nürnberg) 300€. Mary Chi Ray (USA) 200US. Nguyễn Văn Triết (,) 200US. Trí Thắng (,) 200US.

*** Giúp nạn nhân Bão Lụt** : Diệp Thị Sơn (Aalen) 20€. (:): Nguyễn Cam Việt Đức 10€. Nguyễn Công Đoàn & Trần Thị Sáng 10€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Chi Hội Phật Tử Nürnberg-Fürt-Erlangen 2800€. Nguyễn Thị Tuyết (Herlikofen) 10€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy (Wittlich) 50€. (Hamburg): Nguyễn Thị Minh Ngọc 20€. Ngũ Thời Trọng 2000€. Cao Minh Huy (Mönchengladbach) 10€. Phan Văn Tấn (Konz) 15€. Gđ. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng (Hildesheim) 200€. (Wilhelmshaven) 30€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương (Hamburg) 10€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 10€. (Burgwedel): Nguyễn Lê Thủy An 5€. Nguyễn Lê Việt Châu 5€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài 10€. Nguyễn Thị Vui & Lìn Nguyễn (Minden) 30€. Lê Ngọc Mai & Lê Ngọc Trâm (Schwäbisch-Hall) 100€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€.

*** Nôi Cháo tình thương** : Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy (Wittlich) 10€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 20€. Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Cloppenburg) 30€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

*** Phóng Sanh** : Bà Phạm Văn Thằng (HHHL anh Phạm Văn Thuật & phu quân Phạm Văn Thằng) (France) 20€. Đào Thị Hồng Nguyên (Đào Hoàng Anh) (Edewecht) 25€.

*** Chương trình Xe Lăn:** Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy (Wittlich) 10€. Lâm Ngọc Lan (Schweiz) 32,25€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

*** Chương trình mổ mắt tìm lại ánh sáng** : Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy (Wittlich) 30€. Ngũ Thị Kim Thoa (Hamburg) 1000€.

* **Giúp nạn nhân động đất Haiti** : Phạm Văn Thanh 30€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 50€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Sư Cô TN. Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 50€. Sư Cô TN. Hạnh Thông (Chùa Viên Giác) 30€. (Chùa đã chuyển số tiền này đến Cap Anamur/ Deutsche Not-Ärzte e.V – Haiti – Konto Nr. 2 222 222 BLZ 370 501 98 Sparkasse Köln-Bonn).

* **Hương Linh Ký Tự**

(và cúng chư hương linh)

Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 20€. Fam. Lo (Hamburg) 150€ HL Chen Hok Yee & Lo Wa. Bùi Văn Hiệp (Stockelsdorf) 80€ HL Bùi Văn Cao & Hứa Thị Trường. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 75€ HL Huỳnh Văn Nam. Quách Huệ Linh (Minden) 100€ HL Huỳnh Thê. Vũ Ánh Dương (Kamplintfort) 70€ HL Vũ Quang Vinh). Ninh Văn Phước (Belgien) 30€.

* **Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác**

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thị Hằng (Heo cũ) 95€. Nguyễn Văn Trạch (Heo cũ số 828) 80€. Thái Giang 100€. Trần Trung Do 50€. Quách Thị Phương 300€. Heo cũ số 755- 361,01€. Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Heo cũ) (Krefeld) 190€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Heo cũ 1438) 50€. Thiệm Tâm Nguyễn Đức Tùng (Heo cũ) 92,94€. Gđ. Thiện Hội Đặng Ngọc Bảo 63€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 50€. Nguyễn Hạnh Trinh (Kün-Gaisbach) 100€. Thiện Hào Nguyễn Thị Viễn Phương (Heo cũ) (Kruft) 114,54€. (Frankfurt/M): Nguyễn Kim Thanh (Heo cũ.1482) 41,47€. Nguyễn Thanh Mai (Heo cũ. 1484) 35,14€. Lê Kim Lê (Heo cũ 853) (Wilhelmshaven) 50,87€. Nguyễn Thanh Hương (Heo cũ 2002) (Hannover) 5,53€. Vũ Quang Tú (Seelze) 100€. Gđ. Dương Anh Tuấn (Heo cũ số 4168) (Norderney) 143,50€.

* **HỌC BỔNG TĂNG NI**

- **Đức**: Chung Giang (Künzelsau) 100€ (Hỗ trợ Đồng Ninh).

- **Việt Nam**: Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

* **Định kỳ tiền mặt**

Dr. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 80€. Từ Sánh (Aachen) 120€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

* **TAM BẢO**

Dương Thị Thu Thảo (Stuttgart) 100€. Lê Văn Hai (Künzelsau) 30€. Nguyễn Mạnh Hùng (Wangen) 69,6€. Trần Thái Bảo (Viernheim) 112,18€. Nguyễn Mạnh Hùng (Lindau) 100€ HL Nguyễn Văn Duyên. Trần Thành & Lâm Thị Mỹ (USA) 20€. Vu Văn Hưng (Lindenberg) 20€ HHL Nguyễn Văn Thịnh & Nguyễn Tuyền Thị Tuyền. Đồng Đài 50€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm 50€. Tommy Phạm 2,20€. Huỳnh Thị Đại 120€ (Định kỳ Jan bis Dez). Hằng & Hiếu 5€ (Định kỳ). (Mönchengladbach): Hùng Đào 20€. Phạm Quốc Tuấn 20€. Lưu Phạm (Viersen) 20€. Gđ. Trần Văn Huyền (Reutlingen) 50€. Diệu Hoàng & Minh Trí (Holland) 50€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 20€.

* **Tượng Phật Quan Âm**

Ấn danh 10€.

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi rõ nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 870 1633

BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac

Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

4. Tu Viện Viên Đức

Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



Ngày..... tháng năm 20

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

.....

.....

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo ở bìa sau của tôi đa là 4 số

(Ví dụ : **SH : 1111# Ende: 10/2008**)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.

(C.V.B.D.)

Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phú Vân - Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiêm (Pháp)-
Huỳnh Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch
Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Vân Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng
(Úc) - Phạm Thắng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa
Kỳ) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thúc (Đức) - Sư Huynh
Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức)
- Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) - Hoa Lan
(Đức) - Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga
(Ý) - Trần Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) -
Nguyễn Văn Hưng (Đức).

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiactu@viengiac.de

Báo Viên Giác

E-mail: baoviengiac@viengiac.de

Chủ bút : E-mail : phuvan@viengiac.de

E-mail : phuvan@t-online.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V

Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trường mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEDBHAN

IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư Tòa Soạn

1

• Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp-Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn) 3
- Vua Milinda vấn đạo (Cư sĩ Liễu Pháp) 5
- Bàn giác (Ts. Lâm Như Tạng) 8
- Phật Giáo trợ giúp cho Y khoa (Sophie Coignard . Dịch giả Hoàng Phong) 10
- Giới sát phóng sanh (Trần Trọng Khoái) 13

• Văn Học Nghệ Thuật

- Tư tưởng Phật Giáo qua văn học Việt Nam (Thái Công Tụng) 15
- Đọc lại bài thơ thiền của Sơ Tổ Trần Nhân Tôn (Phạm Thảo Nguyên) 19
- Mỗi độ xuân về nhớ người chiến thắng Đống Đa : Hoàng Đế Quang Trung Nguyễn Huệ (Phan Hưng Nhơn) 21
- Chúa Tể lên ngôi (Nguyễn Quý Đại) 25
- Chuyện kinh dị đầu năm Cọp – cao „Hỗ” cốt (Trần Văn Giang) 30
- Chén rượu tiễn đêm Giao thừa ! (Trần Ngọc Nguyên Vũ) 33
- Rừng khóc giữa mùa Xuân (Phạm Tín An Ninh) 36
- Bài luận "tuyệt vời" (Huỳnh Ngọc Nga) 41
- Thư cho người tri kỷ (Phượng Quỳnh) 46
- Nhật ký Sơn Ca (Thi Thi Hồng Ngọc) 49
- Duyên Xuân (Trần Thị Nhật Hưng) 54
- Những người Đức tốt bụng (Thích Như Điển) 58
- Thời thế mới, phương sách đấu tranh mới (Ls. Lâm Lễ Trinh) 62

• Tin Phật Sự (Nhật Trọng)

66

• Tin Thế Thao (Người Giám Biên)

67

• Tin Tức Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)

69

• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)

73

• Tin Việt Nam (Viên Giác)

77

• Tin Thế Giới (Phan Ngọc)

80

• Giới thiệu sách Phật học (Cư sĩ Liễu Pháp phụ trách)

87

• Giới thiệu sách báo mới

88

• Hộp thư Viên Giác

89

• Thông báo: His Holiness Karmapa XVII /2010

9

• Tìm người quen

89

• Chúc mừng

31

• Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ

7,86,89

• Phương danh cúng dường

92

• Thơ :

12.- Xuân này con vẫn chưa về (Vinh Liêm). 14.- Đón xuân trên đất khách (Lê Huy Hà). 20.- Ba chục mùa xuân (Nguyễn Phan Ngọc An). 29.- Mây tím (Tuệ Nga). 33.- Nếu Tổ Quốc không còn biển (Trần Mạnh Hào). 35.- Cờ vàng trong tim tôi (Trần Thế Thi). 40.- Xuân nghiêm cửa Phật nhiệm màu cửa không (Tùy Anh). 43.- Mùa xuân rồi cũng... (Nguyễn Song Anh). 45.- Chiều cuối năm (Hàn Thiên Lương). 50.- Xuân với thơ (Trùng Quang). 53.- Thương hoài ngày xưa (Thy Lệ Trang Nguyễn Thị Cúc). 56.- Hối em (Phượng Nam).

• Hình bìa : Vua Quang Trung của Họa sĩ ViVi (USA)

• **Cáo lỗi :** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. (**Báo Viên Giác**)



www.asiadekoshop.de

V&V Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76, 65795 Hattersheim

Tel.: 06190 / 2707

Fax: 06190 / 735 60

em@il: asiadeko@t-online.de



金輝煌亞洲裝璜公司



Teppanyaki
elektrisch (siehe abb.)
oder auch gasbetrieben



Mehr Küchengeräte auf Anfrage!



Chinaherd 2 flammig
- 2 Turbo
- Wasserdrainage rechts
- Auffangbehälter
- offenes Gehäuse
1200 X 600 H 780



Brenner mit Turbo ≈ 17,7 kw
kleiner Brenner ≈ 11 kw
Chinaherd 3 flammig
- 2 Turbo + 1 kleinen Brenner
- Wasserdrainage rechts
- Auffangbehälter
- offenes Gehäuse
1500 X 600 H 780



K-54d (80 x 60cmØ)
für 6-8 Enten
als Herdaufsetzer

Kühltruhe
(400L, 133 x 74 x 88cmH)
Gas R404A -15°/25°C

Kühlelement für Sushi und andere Gerichte:



Min/Max Temp. in °C +1/+5





1.999 €

Modell:Aminaa



1.399 €

Modell:Basim



2.799 €

Modell:Amoon



1.899 €

Modell:Viraa



2.199 €

Modell:Kalaan



2.299 €

Modell:Minoo



☎ ▶ 0441 - 935 12 98
 📠 ▶ 0441 - 935 12 95
 📞 ▶ 0162 - 219 82 22
 ✉ ▶ info@maiwell.com
 🌐 ▶ www.maiwell.com

Spa-Massagestuhl der neusten Generation • Für die perfekte Fußpflege • ab April

J.00501.KW, 101-64134, 101-61723, 101-62902, 2632, 101-64201, 101-61961, 101-62901, 10-043-007, TT8/N, 101-62715, 101-62702, 101-61753, 101-62901, 10-043-003, J.00E.0601, 101-62901

YH 2020-893, YH 2035-886, YH 2808-890, YH 2006-888, YH 2083, YH 2021-884, DC 28-143-120, 10-143-120

A668C, A668, 10568, 10-001-002, 30-666-000, 10-426-001, 30-666-000, 30-666-000, 30-666-000, 10-105-101, 10-105-102, 30-666-000, 30-751-000, 10-453-000

#550, #518, #540, WO-5-9, MC-09, 2524, 810250, 01079, Edelstahlwok S.M.L., 20-408-002, 0113, 0139d, 20-1476065, 20-419-001, 1480.005, 012a26, 20-3508, 2285-322, 20-266-724, A-150-513, 20-900-1, 05-70119, 20-900-2, 200233, 1-654-30VR, Eku Deutschland 25 CHW-3-14 42 KW (14 KW x 3), 103.063, 200-700150, Warmbüffet Nr.00-10367, 25 HLS-50F, 65/66 FTLRG, DC-HVG-101

10-001-002, 30-666-000, 10-426-001, 30-666-000, 30-666-000, 10-105-101, 10-105-102, 30-666-000, 30-751-000, 10-453-000

10-057002020, 10-057-004, 10-057-002, 10-135-103, 10-292-302, 10-359-302

10-135-103, 10-292-302, 10-359-302

春节快乐

生意兴隆

身体健康

Nhân dịp Năm Mới Sino-Deco Berlin chân thành cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình của Quý khách và xin kính chúc Quý khách Xuân Sang Đắc Lộc – Tết Tươi Tấn Tài – Sức Khỏe Dồi Dào.

德昌貿易公司
SINO-DECO BERLIN

Naumannstr.31-83, Haus 12. 10829 Berlin
☎:030 - 78 70 33 11/12 Fax: 030 - 78 70 33 10
✉:sino-deco@gmx.de web:www.sino-deco.de